

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
QUẬN GÒ VẤP
(1975 - 2010)**

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH
HOAN NGHÊNH BẠN ĐỌC GÓP Ý PHÊ BÌNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP (1975 - 2010)



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN



BAN THƯỜNG VỤ QUẬN ỦY QUẬN GÒ VẤP

BAN BIÊN SOẠN



NGUYỄN KIM HIẾU

HÀ MINH HỒNG

PHẠM NGỌC BÍCH

TRẦN CÔNG CHÂU

NGUYỄN HÙNG ANH

PHAN THỊ PHƯƠNG MAI

- Trưởng Ban Tuyên giáo Quận ủy
- Trưởng Khoa Lịch sử
Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn
Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
- Phó Phòng Nghiên cứu Lịch sử Đảng
Ban Tuyên giáo Thành ủy
- Phó Ban Tuyên giáo Quận ủy
- Chuyên viên Ban Tuyên giáo Quận ủy
- Chuyên viên Ban Tuyên giáo Quận ủy

CỘNG TÁC VIÊN



LÊ QUANG VỊNH

VƯƠNG THẾ HÙNG

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA

- Chi cục trưởng Chi cục thống kê
- Chuyên viên Ban Tổ chức Quận ủy
- Biên tập viên Bản tin Gò Vấp

Lời giới thiệu

Đại thắng mùa xuân năm 1975 với đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, đã giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, mở ra một kỷ nguyên mới cho cách mạng Việt Nam: kỷ nguyên độc lập dân tộc, cả nước tiến hành sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam mà trực tiếp là Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, trong 35 năm qua, cùng với Thành phố và cả nước, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân quận Gò Vấp đã không ngừng phát huy truyền thống anh hùng cách mạng trong kháng chiến chống giặc ngoại xâm, ra sức khắc phục khó khăn, hậu quả do chiến tranh để lại, quyết tâm xây dựng quê hương Gò Vấp ngày càng phát triển, làm nên những thay đổi to lớn, đưa mảnh đất ven đô nằm ở phía tây bắc của Thành phố Hồ Chí Minh trở thành quận nội thành với tốc độ đô thị hóa nhanh chóng, kinh tế thị trường phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

*Để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong quận, nhất là thế hệ trẻ hôm nay cũng như các thế hệ mai sau hiểu được 35 năm (1975 - 2010) xây dựng và phát triển của Đảng bộ, Ban Chấp hành Đảng bộ quận (Khóa IX) quyết định tổ chức biên soạn quyển **“Lịch sử Đảng bộ quận Gò Vấp (1975 - 2010)”**.*

Dựa trên những tài liệu lịch sử là các nghị quyết Đại hội đại biểu quận từ nhiệm kỳ đầu sau ngày giải phóng đến nay; các nghị quyết hội nghị Ban Chấp hành các khóa; báo cáo tổng kết năm của Quận ủy, Ủy ban Nhân dân quận và ý kiến tham gia đóng góp xây dựng của các đồng chí đã và đang giữ cương vị chủ chốt trong Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quận qua các thời kỳ (1975 - 2010). Tất cả được hệ thống lại một cách trung thực và khoa học làm nổi bật vai trò lãnh đạo của Đảng trong suốt quá trình tiếp nhận, Đảng bộ quán triệt và vận dụng các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên vào tình hình cụ thể của quận, lãnh đạo nhân dân khắc phục khó khăn, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững

quốc phòng - an ninh, củng cố hệ thống chính trị và thực hiện đường lối đổi mới của Đảng; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, tổ chức các phong trào hành động cách mạng của nhân dân và xây dựng Đảng bộ ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Lịch sử Đảng bộ quận Gò Vấp giai đoạn 1975 - 2010 gồm có 4 chương:

Chương I: Quận Gò Vấp: Điều kiện tự nhiên - văn hóa, con người và truyền thống đấu tranh cách mạng.

Chương II: Đảng bộ quận Gò Vấp lãnh đạo khắc phục hậu quả chiến tranh, cải tạo và xây dựng Chủ nghĩa xã hội (1975 -1985)

Chương III: Đảng bộ quận Gò Vấp lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 -1996)

Chương IV: Đảng bộ quận Gò Vấp lãnh đạo thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 -2010)

Kết luận

Phụ lục

Nhân dịp cuốn “Lịch sử Đảng bộ quận Gò Vấp (1975 - 2010)” được phát hành, Ban Chấp hành Đảng bộ quận xin chân thành cảm ơn các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của quận qua các thời kỳ; các cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và các tầng lớp nhân dân đã tích cực tham gia công tác và lao động để xây dựng quê hương Gò Vấp có được như ngày hôm nay. Cảm ơn Phòng Nghiên cứu Lịch sử Đảng thuộc Ban Tuyên giáo Thành ủy đã giúp đỡ quận hoàn thành công trình này.

Mặc dù Ban Biên soạn đã có nhiều cố gắng sưu tầm và hệ thống tư liệu, nhưng do còn hạn chế về công tác lưu trữ tài liệu nên chắc chắn không thể phản ánh đầy đủ và không thể tránh khỏi những sai sót nhất định. Ban Chấp hành Đảng bộ quận rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của các đồng chí lão thành cách mạng, các đồng chí lãnh đạo chủ chốt đã và đang công tác tại quận; các cán bộ đảng viên và nhân dân trong quận cùng bạn đọc gần xa để lần tái bản sau cuốn sách được đầy đủ và chính xác hơn.

TM. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN

BÍ THƯ

NGUYỄN HỮU HIỆP

CHƯƠNG I

QUẬN GÒ VẤP: ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN – VĂN HÓA, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

1. Địa lý

Gò Vấp là quận nội thành của Thành phố Hồ Chí Minh nằm vào khoảng $106^{\circ}48'15''$ kinh độ Đông và $10^{\circ}5'29''$ vĩ độ Bắc. Phía bắc giáp quận 12, phía nam giáp quận Tân Bình và quận Phú Nhuận, phía đông giáp quận Thủ Đức và quận Bình Thạnh, cách trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh 7 km.

Diện tích tự nhiên của quận là $19,74 \text{ km}^2$ trải dài theo hướng đông - tây, dài nhất là 7,5 km và theo hướng bắc nam, rộng nhất là 5,9 km. Quận Gò Vấp có sông Bến Cát chảy ra sông Sài Gòn với chiều dài 12 km, mặt sông rộng (trung bình là 60m), nhất là đoạn từ cầu Bến Phân ra sông Sài Gòn. Đây là điều kiện tự nhiên thuận lợi cho việc phát triển giao thông đường thủy, xây dựng công viên cây xanh và khai thác cảnh quan ven sông phục vụ nghỉ ngơi, giải trí theo tiêu chuẩn môi trường xanh, sạch.

Địa hình của Gò Vấp tương đối bằng phẳng với độ dốc dưới 1%. Nơi cao nhất là khu vực ven sân bay Tân Sơn Nhất và thấp nhất là khu vực ven

sông Bến Cát. Với địa hình này thuận lợi cho công việc xây dựng các công trình lớn nhờ nền đất cứng.

Đặc trưng thổ nhưỡng của quận chủ yếu là đất xám trên nền phù sa cổ được chia thành 2 vùng là: vùng cao và vùng trũng. Vùng cao chiếm phần lớn diện tích của quận, phù hợp với việc xây dựng nhà máy sản xuất công nghiệp; vùng trũng đất phèn nằm dọc theo sông Bến Cát thường bị ngập bởi triều cường, đây là vùng thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp.

Nguồn nước ngầm của quận khá phong phú gồm 3 tầng: tầng 1 ở độ sâu 5m đến 10m; tầng 2 ở độ sâu từ 20m đến 60m, nước ở tầng này đạt tiêu chuẩn cho sinh hoạt của nhân dân; tầng 3 ở độ sâu 80m trở xuống, chất lượng nước của tầng này tốt, có khả năng khai thác với quy mô lớn để phục vụ cho đời sống của nhân dân.

Gò Vấp nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, với nhiệt độ trung bình trong năm là 28°C. Lượng mưa trung bình là 1779,4 mm và tập trung vào từ tháng 4 đến tháng 11. Độ ẩm trung bình là 74%. Số giờ nắng trong năm là 2245,9 giờ. Hướng gió chủ yếu ở quận là hướng tây nam và đông nam, trong đó hướng tây nam chiếm tần suất 68% và hướng đông nam với tần suất 22%. Khí hậu ở Gò Vấp rất thuận lợi cho sự phát triển của cây trồng.

Về giao thông, Gò Vấp có hai tuyến đường chính là tuyến Nguyễn Kiệm - Nguyễn Oanh và Quang Trung với tổng chiều dài là 32 km và khoảng trên 20 con đường nhỏ với tổng chiều dài khoảng trên 100 km. Trên địa bàn Gò Vấp có đường sắt Bắc Nam chạy qua. Hệ thống đường bộ cùng với 4 cây cầu bắc qua sông Bến Cát và 2 cây cầu bắc qua đường sắt Bắc Nam đã tạo nên sự đi lại thuận tiện cho nhân dân địa phương. Ngoài ra, Gò Vấp tiếp giáp đường băng phía đông phi trường quốc tế Tân Sơn Nhất.

Nhìn chung về địa lý tự nhiên, Gò Vấp là một quận vùng ven có vị trí chiến lược của thành phố, có tiềm lực về đất đai, thuận tiện về giao thông. Đây là những nhân tố quan trọng về tự nhiên để quận khai thác phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội.

2. Lược sử địa bàn Gò Vấp qua các biến động của lịch sử

Địa danh và địa bàn quận Gò Vấp được gắn liền với địa bàn và địa danh của vùng đất Sài Gòn - Gia Định trước đây cũng như Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay.

Ngược dòng lịch sử cách đây hơn 300 năm, vào năm 1698 khi Lễ Thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh thừa lệnh chúa Nguyễn Phúc Chu kinh lý để xác

lập chủ quyền lãnh thổ nước ta ở vùng đất phía nam, thì vùng đất Gò Vấp ngày nay khi đó đã có tên trong sổ bộ thôn, xã thuộc huyện Tân Bình, phủ Gia Định.

Theo “Gia Định thành thông chí” của Trịnh Hoài Đức thì vào triều Gia Long năm 1818, vùng đất mang tên Gò Vấp rộng lớn nằm trong địa phận các tổng Bình Trị và tổng Dương Hòa thuộc huyện Bình Dương. Năm 1836, khi nhà Nguyễn đo đạc điền và lập địa bạ cho toàn bộ lục tỉnh Nam Kỳ thì Gò Vấp thuộc tổng Bình Trị Hạ, huyện Bình Dương, tỉnh Gia Định.

Sau khi chiếm được Nam Kỳ, thực dân Pháp đã đẩy mạnh xây dựng vùng đất Sài Gòn. Năm 1894, chúng mở rộng Sài Gòn lên phía bắc, lấy rạch Thị Nghè và đường Thuận Kiều (nay là đường Cách mạng tháng Tám) làm ranh giới. Huyện Bình Dương của tỉnh Gia Định ở phía bắc và tỉnh Chợ Lớn ở phía nam trở thành các khu ngoại ô của thành phố Sài Gòn.

Tỉnh Gia Định vào đầu thế kỷ XX có 4 quận là: Hóc Môn, Thủ Đức, Gò Vấp và Nhà Bè. Vào năm 1917, Gò Vấp được chia thành 3 tổng là: Dương Hòa Thượng, Bình Thạnh Hạ và Bình Trị Thượng với 37 xã.

Từ năm 1940 đến năm 1953, nhiều xã của Gò Vấp được sáp nhập từ 37 xã còn 24 xã, bao gồm vùng đất của quận Bình Thạnh, quận Phú Nhuận, quận Tân Bình, quận 12 và một phần của huyện Hóc Môn, huyện Củ Chi ngày nay. Cũng vào thời gian này thực dân Pháp lấy xã Tân Sơn Nhất để xây dựng sân bay Tân Sơn Nhất.

Ngày 11/5/1944, chính quyền thuộc địa thành lập tỉnh Tân Bình, Gò Vấp lúc này thuộc tỉnh Tân Bình. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, chính quyền thuộc địa bỏ tỉnh Tân Bình. Từ cuối năm 1945 đầu năm 1957, Gò Vấp là một quận thuộc tỉnh Gia Định.

Ngày 29/4/1957, chính quyền Sài Gòn ban hành Nghị định 138-NV ấn định địa giới tỉnh Gia Định gồm 6 quận với 10 tổng, 61 xã, tăng thêm 2 quận là Bình Chánh và Tân Bình. Quận Tân Bình được lập từ một số xã của Gò Vấp tách ra. Thời gian này quận Gò Vấp có 10 xã.

Trước tháng 5/1975, Gò Vấp là một quận của tỉnh Gia Định có 10 xã, trong đó có 3 xã đô thị là Hanh Thông, An Nhơn, Thông Tây Hội và 5 xã nông thôn là An Phú Đông, Tân Thới Hiệp, Thạnh Lộc, Nhị Bình và Bình Mỹ A.

Sau ngày 30/4/1975, Gò Vấp là một quận của thành phố Sài Gòn - Gia Định.

Tháng 7/1976, sau khi Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra Nghị quyết đổi tên thành phố Sài Gòn là Thành phố Hồ Chí Minh, quận Gò Vấp trở thành quận của thành phố Hồ Chí Minh. Địa bàn của quận Gò Vấp lúc này chỉ còn lại phần đất của 3 xã là: Hanh Thông, An Nhơn và Thông Tây Hội; hai xã Thạnh Mỹ Tây và Bình Hòa được tách ra để thành lập quận Bình Thạnh; xã Bình Mỹ A cắt về cho huyện Củ Chi; các xã Nhị Bình, Thạnh Lộc, An Phú Đông và Tân Thới Hiệp cắt về cho huyện Hóc Môn. Trên cơ sở đất đai và dân số của 3 xã Hanh Thông, An Nhơn và Thông Tây Hội được chia thành 17 phường mang số từ 1 đến 17. Như vậy đến tháng 7/1976, quận Gò Vấp trở thành một trong những quận ven của Thành phố Hồ Chí Minh với 17 phường.

Ngày 26/8/1982, Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số 147-HĐBT điều chỉnh địa giới hành chính, sáp nhập một số phường thuộc các quận Gò Vấp từ 17 phường còn 12 phường.

Đến tháng 1/2007, thực hiện Nghị định số 143/2006 của Chính phủ về việc điều chỉnh địa giới hành chính tách một số phường của quận có đông dân số, theo đó thêm 4 phường mới. Hiện nay quận Gò Vấp có 16 phường mang số 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16 và 17.

II. VĂN HÓA, CON NGƯỜI

Những cư dân Việt đầu tiên đến lập nghiệp trên vùng đất Gò Vấp trước đây cũng như ngày nay đều là những người mang dòng máu “con Lạc cháu Hồng”, có tinh thần yêu nước, không chịu khuất phục trước cường quyền, bạo lực, cần cù, chịu khó trong lao động sản xuất và thương yêu giúp đỡ nhau lúc khó khăn hoạn nạn. Trải qua những biến cố của lịch sử thì dân số của Gò Vấp cũng có những biến động theo xu hướng tăng lên, đặc biệt là trong những năm 1954 - 1975.

Theo số liệu điều tra về dân số, năm 1976 quận có 136.100 người, năm 1985 có 137.000 người, năm 1995 có 229.300 người, năm 2000 có 231.000 người và năm 2005 có 465.000 người, đến năm 2010 tăng lên 544.000 người. Như vậy, từ năm 1976 đến năm 2010, dân số Gò Vấp tăng 4 lần, bình quân mỗi năm tăng trên 10%.

Về trình độ và đời sống văn hóa, trong những năm chiến tranh, đời sống tinh thần và trình độ văn hóa của người dân Gò Vấp rất thấp. Sau ngày đất nước thống nhất, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đời sống tinh thần và trình độ văn hóa của người dân Gò Vấp không ngừng được nâng lên. Trong những năm gần đây, Gò Vấp luôn là lá cờ đầu về công tác giáo dục của Thành phố.

Cư dân trên vùng đất Gò Vấp trước đây chủ yếu sinh sống bằng các ngành nghề như trồng lúa nước, trồng cây thực phẩm, chế biến nông sản và một số nghề truyền thống.

Trong những năm chiến tranh, ngoài hoạt động sản xuất nông nghiệp và nghề truyền thống, cư dân Gò Vấp đã phát triển thêm một số ngành nghề khác như đi làm công nhân trong những nhà máy, sản xuất tiểu thủ công nghiệp và công nghiệp, buôn bán nhỏ.

Trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam sống ở Gò Vấp thì người Kinh chiếm gần 98%, người Hoa chiếm hơn 1,8%, còn lại các dân tộc khác chiếm khoảng 0,2%.

Đời sống tín ngưỡng của người dân Gò Vấp rất phong phú. Ngay từ buổi đầu đến dựng làng, lập xóm người dân đã xây dựng đền, miếu để thờ các bậc tiên hiền có công dẫn dắt và hướng dẫn nhân dân phát triển ngành nghề. Đình Thông Tây Hội là một trong bốn đình làng thuộc loại cổ nhất ở Nam Bộ, đình thờ Đông Chính Vương và Dục Thánh Vương - hai ông hoàng thời Lý Thái Tổ vì tranh nhau ngôi thế tử bị lưu đày vào phía nam đã dẫn dắt lưu dân cùng theo mình đến khẩn hoang các vùng đất mới. Đã thành truyền thống, từ khi đình được xây xong, những người bỏ xứ đi lập nghiệp ở vùng đất mới thờ hai ông như những vị thần bảo hộ. Hiện nay đình còn có 156 cột lớn. Đình Thông Tây Hội đã được nhà nước công nhận là Di tích Lịch sử Văn hóa.

Ngày nay ở Gò Vấp có 49 chùa, miếu và 4 đình phục vụ cho sinh hoạt tâm linh và thờ cúng, tưởng nhớ các vị thần mà nhân dân cho là linh hiển, có thể ảnh hưởng đến họa, phúc của nhiều người. Có những miếu nổi tiếng như miếu Nổi (còn gọi là Phù Châu Miếu) tọa lạc trên cù lao nhỏ của sông Bến Cát (phường 5) do những người thợ nhuộm lập năm 1805, thờ Bà Cửu Thiên Huyền Nữ, được coi là vị tổ của nghề nhuộm vải.

Chùa ở Gò Vấp thường có khuôn viên rộng rãi và đặc biệt là phần lớn đều có nghĩa trang ở phía sau. Chùa Long Huê và Trường Thọ ở phường 7 được xây dựng trên 200 năm thuộc hàng những chùa được xây dựng sớm nhất trên vùng đất mới phía nam của Tổ quốc Việt Nam. Chùa Già Lam (phường 1) là danh lam cổ tự của đất Gia Định xưa. Ở Gò Vấp còn có Tịnh xá Ngọc Phương gắn với tên tuổi của Ni sư yêu nước Huỳnh Liên - người từng có những đóng góp quý báu cho cuộc đấu tranh của nhân Gò Vấp trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Gò Vấp còn là nơi duy nhất có chùa mang tên Nghệ Sĩ tức Chùa Nhứt Quang trên địa bàn phường 11; trong khuôn viên chùa có một nghĩa trang nghệ sĩ là nơi an nghỉ của giới nghệ sĩ Sài Gòn.

Cùng với đình, chùa, ở Gò Vấp còn có 28 nhà thờ để các giáo dân công giáo và tin lành đến cầu nguyện.

Cộng đồng dân cư sinh sống trên mảnh đất Gò Vấp trước đây cũng như hiện nay, dù khác nhau về tín ngưỡng hay thành phần dân tộc nhưng đều có lòng yêu nước, trọng nhân nghĩa và thương yêu giúp đỡ lẫn nhau lúc khó khăn hoạn nạn. Ngày nay, người dân Gò Vấp đang cùng nhau thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

III. ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP TRONG SỰ NGHIỆP ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC (1930 - 1975)

Mang trong mình dòng máu chống ngoại xâm của dân tộc, những người Việt mở cõi về phương Nam, vượt muôn vàn khó khăn gian khổ, đổ bao mồ hôi và xương máu mới tạo dựng được một miền đất mới trù phú nên họ sẵn sàng bảo vệ nó như bảo vệ cơ thể của mình. Lịch sử hơn 300 trăm mở đất phương Nam của người Việt gắn liền với cuộc chiến chinh phục thiên nhiên và chống kẻ thù xâm lược, bất kể chúng từ đâu đến, bất kể chúng tàn bạo như thế nào. Điều đó đã khẳng định chân lý “không có gì quý hơn độc lập, tự do” của lãnh tụ Hồ Chí Minh kính yêu.

Ngay từ buổi lập nghiệp trên vùng đất Gò Vấp, cư dân nơi đây đã giữ trọn lời thề với tổ tiên bằng cuộc chiến đấu kiên cường, dũng cảm chống thực dân Pháp xâm lược ngay khi chúng vừa đặt chân lên mảnh đất này. Tuy nhiên, do thiếu sự lãnh đạo của một chính Đảng tiên tiến nên hầu hết các cuộc đấu tranh của nhân dân nơi đây đến trước năm 1930 đều bị thất bại.

Sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập vào ngày 3 tháng 2 năm 1930, ở Gò Vấp đã có những chi bộ Đảng ra đời để lãnh đạo nhân dân đứng lên đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, phong trào đấu tranh của nhân dân Gò Vấp đã nhanh chóng hòa cùng với phong trào đấu tranh của nhân dân Sài Gòn - Gia Định trong chiến đấu với thực dân xâm lược Pháp giành lại độc lập dân tộc. Ở Gò Vấp, các đảng viên cộng sản lãnh đạo quần chúng nhân dân đứng lên phá các điểm canh, treo cờ đỏ búa liềm trên các công sở, rải truyền đơn và trừng trị bọn tay sai gian ác của thực dân Pháp, đòi giảm tô, giảm thuế, giảm giờ làm... đã thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Kẻ địch run sợ và thẳng tay đàn áp khốc liệt làm nhiều cơ sở Đảng bị vỡ, nhiều đảng viên bị bắt, bị giết, bị lưu đày. Nhưng chúng không thể khuất phục được ý chí cách mạng kiên cường của quần chúng nhân dân.

Năm 1932, dưới sự lãnh đạo của Đảng, hơn 1.000 quần chúng lao động Gò Vấp - Hóc Môn biểu tình kéo vào quận lỵ Hóc Môn với khẩu hiệu chống thuế và chống khủng bố trắng. Địch đàn áp dã man và bắn chết 4 người, bắt 40 người. Bất chấp sự khủng bố của kẻ thù, các cuộc đấu tranh của nhân dân Gò Vấp vẫn tiếp tục nổ ra. Tiêu biểu là cuộc đấu tranh của nghiệp đoàn xe ngựa, ủng hộ đồng chí Nguyễn Văn Tạo ra ứng cử vào Hội đồng thành phố Sài Gòn, cuộc biểu dương lực lượng của quần chúng kéo đến Tòa đại hình Sài Gòn phản đối chính quyền tay sai kết án 120 chiến sĩ cộng sản.

Trong những năm 1936 - 1939, dưới sự lãnh đạo của Đảng, phong trào đấu tranh đòi dân chủ cho nhân dân Đông Dương phát triển thành cao trào cách mạng với sự thành lập các “Ủy ban hành động”. Ở Gò Vấp ra đời 40 “Ủy ban hành động” công khai đều khắp các làng, xã, đòi dân sinh, dân chủ khắp phố thị, làng quê.

Trong cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ vào 23/11/1940, Gò Vấp được Tỉnh ủy Gia Định giao nhiệm vụ phối hợp với các lực lượng vũ trang đánh chiếm sân bay Tân Sơn Nhất, chuyển vũ khí vào nội thành và phối hợp với lực lượng nội thành tấn công thành Ô Ma. Đến giờ quy định, mặc dù không nhận được hiệu lệnh khởi nghĩa chung từ Sài Gòn nhưng Gò Vấp vẫn quyết định hành động như kế hoạch. Các lực lượng khởi nghĩa đã tấn công bót địch Lăng Cha Cả, Vườn Tiêu, đồn ngã năm Vinh Lộc, bót Phú Lâm.

Sau cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ, địch tăng cường khủng bố trắng, lực lượng khởi nghĩa của Gò Vấp phải rút về Mỹ Hạnh (Đức Hòa - Long An) tiếp tục củng cố lực lượng. Sau khi Tỉnh ủy Gia Định bắt được liên lạc với Trung ương thì phong trào cách mạng ở Gò Vấp được phục hồi và từng bước phát triển mạnh mẽ trong năm 1944 -1945 với sự ra đời của các hội cứu quốc như Nông dân Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc, Thanh niên Cứu quốc và Thanh niên Tiền phong... Tất cả được tập hợp dưới ngọn cờ của Mặt trận Việt Minh chuẩn bị cho khởi nghĩa giành chính quyền.

Chiều ngày 25/8/1945, khi hiệu lệnh khởi nghĩa giành chính quyền của Ủy ban khởi nghĩa Nam Bộ được phát ra, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, hàng ngàn quần chúng lao động Gò Vấp đã nhanh chóng xuống đường với giáo mác, tầm vông vạt nhọn kéo vào Sài Gòn hợp với nhân dân các quận, huyện khác tiến hành giành chính quyền ở nội đô. Sau đó, đoàn quân khởi nghĩa của Gò Vấp kéo về giành chính quyền ở Tòa bố chính Gia Định. Chỉ trong vòng một ngày, chính quyền đã về tay nhân dân, cờ đỏ sao vàng và cờ Đảng rợp phố phường Sài Gòn. Cuộc khởi nghĩa giành chính quyền của nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn và Gia Định thành công.

Nhưng chỉ 3 tuần sau ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh long trọng tuyên bố với thế giới sự về ra đời của nước Việt Nam độc lập, thực dân Pháp đã núp dưới bóng quân đội Anh để trở lại cướp nước ta. Thà chết chứ không chịu để mất nước, không chịu làm nô lệ một lần nữa! Hưởng ứng lời kêu gọi của Chấp ủy lâm thời Nam Bộ, nhân dân Gò Vấp đã tổ chức chiến đấu ngay trong buổi sáng ngày 23/9/1945 để ngăn chặn các mũi quân Pháp đánh ra ngoại thành.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy Gia Định, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài, Gò Vấp nhanh chóng lập Chiến khu An Phú Đông - Thạnh Lộc. Trong suốt 9 năm chống Pháp xâm lược, nhân dân trong Chiến khu An Phú Đông - Thạnh Lộc là chỗ dựa vững chắc của cách mạng và là nỗi khiếp sợ của quân thù.

Sau Hiệp định Genève, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đã ngang nhiên phá bỏ hiệp định. Tại Sài Gòn, chúng sử dụng Gò Vấp làm “vành đai chiến lược” bảo vệ phía bắc - tây bắc Thành phố, Gò Vấp trở thành “trại binh khổng lồ”, kẻ thù thẳng tay đuổi dân cướp đất để xây căn cứ quân sự, đồn bót, kềm kẹp nhân dân, truy lùng cán bộ kháng chiến. Cuộc đấu tranh của nhân dân Gò Vấp trong những năm 1954 - 1960 diễn ra hết sức quyết liệt, quận ủy Gò Vấp 8 lần thay đổi lãnh đạo nhưng kẻ thù không thể dập tắt được phong trào đấu tranh của nhân dân nơi đây.

Trong những năm đầu 1960 - 1965, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Gò Vấp đẩy mạnh hoạt động vũ trang để tiêu diệt sinh lực địch, phá ấp chiến lược, chống đồn quân bắt lính, chống càn quét của địch.

Cuộc Tổng tiến công xuân Mậu Thân 1968, Gò Môn là nơi các đơn vị chủ lực ém quân, chứa vũ khí, lương thực... của quân giải phóng đánh vào Bộ Tham mưu, Bộ Tư lệnh pháo binh (thành Cổ Loa), Bộ Tư lệnh thiết giáp (trại Phù Đổng), lực lượng bảo an sân bay Tân Sơn Nhất... Trên địa bàn Gò Môn¹, lực lượng vũ trang của ta tiêu diệt 5.000 tên địch, trong đó có khoảng 1.000 tên Mỹ, phá hủy kho đạn Hanh Thông, phá hủy 10 máy bay, 25 xe tăng, đánh chìm 2 tàu chiến, diệt 10 đồn bót, bức rút 300 đồn bót và trụ sở... Bất chấp bom đạn, người dân Gò Vấp đã tham gia tiếp tế lương thực đầy đủ cho quân giải phóng, vận chuyển vũ khí, đưa thương binh ra tuyến sau. Các “lỗm chính trị” hình thành trong những năm qua trở thành nơi nuôi giấu thương binh và tổ chức đưa các chiến sĩ lạc đơn vị về hậu cứ.

1 Ta sáp nhập Gò Vấp với Hóc Môn thành Gò Môn.

Trong những năm 1969 - 1973, kẻ thù gây ra nhiều tổn thất cho cách mạng miền Nam nói chung và nhân dân Gò Vấp nói riêng. Vùng An Phú Đông - Thạnh Lộc bị bom đạn giặc của Mỹ hủy diệt xơ xác, hoang tàn. Nhưng trong khó khăn và ác liệt ấy, lực lượng du kích Gò Vấp vẫn kiên cường bám trụ chiến đấu, đánh địch lần chiếm hết trận này đến trận khác. Sau khi Mỹ - ngụy buộc phải ký Hiệp định Paris, chỉ trong năm 1973, lực lượng vũ trang Gò Vấp đã bẻ gãy 12 trận càn lấn chiếm của địch vào 6 xã căn cứ của Gò Vấp, diệt 115 tên, vùng giải phóng được giữ vững, các làng chiến đấu được củng cố.

Trong Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử mùa xuân 1975, vùng Gò Vấp là địa bàn quan trọng của quân ta từ phía bắc - tây bắc vào nội thành. Lực lượng vũ trang địa phương của ta gồm 3 tiểu đoàn của Trung đoàn Gia Định, Trung đoàn 316, Trung đoàn 115, Tiểu đoàn đặc công 80 đã bố trí trận địa áp sát chiến trường dọc hành lang từ Bình Mỹ đến An Phú Đông. Nhiệm vụ của lực lượng vũ trang của quận là hướng dẫn các đơn vị chủ lực tấn công các mục tiêu quân sự của địch, hỗ trợ nhân dân nổi dậy. Cùng với các mũi tiến công của quân chủ lực, tại các xã vùng ven, lực lượng vũ trang tại chỗ hậu thuẫn cho quần chúng tự giải phóng trước khi đại quân ta tiến vào Sài Gòn.

Quân ta lần lượt đánh chiếm kho đạn, Bộ Tư lệnh pháo binh, Bộ Tư lệnh thiết giáp và căn cứ 60 truyền tin, cầu Bình Phước, cầu Rạch Chiếc, cầu Trường Đại, phối hợp với lực lượng cách mạng của quần chúng giải phóng Tân Thới Hiệp và Thông Tây Hội, mở toang cửa đánh vào sân bay Tân Sơn Nhất.

Lực lượng địa phương và nhân dân nổi dậy giải phóng toàn bộ ấp, xã, đồn dân vệ, thu vũ khí và tài liệu, gom hàng binh đưa về trụ sở, giải thích chủ trương, chính sách của cách mạng và tha về với gia đình. Ở dọc hai bên đường Quang Trung, quần chúng nhân dân mang cờ, biểu ngữ đứng dày đặc đón chào đoàn xe tăng của cách mạng từ hướng Củ Chi tiến vào Thành phố.

Vào lúc 11 giờ 30 phút, khi Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng, đồng chí Nguyễn Thanh Cao chỉ huy lực lượng du kích quyết định đánh tiếp không chờ địch bàn giao. Ta giải phóng xã Thạnh Lộc và cắm cờ Mặt trận tại trụ sở xã. Hơn 400 đồng bào hân hoan mừng chiến thắng, lực lượng cách mạng đã tổ chức cuộc mít tinh để báo cáo thắng lợi. Cũng vào thời gian này, đồng chí Nguyễn Thanh Cao cùng với nữ biệt động Phạm Thị Thanh đến tiếp quản cơ quan hành chính quận Gò Vấp và kéo cờ Mặt trận Giải phóng lên cột cờ của dinh quận.

Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, Sài Gòn - Gia Định được giải phóng, kết thúc hơn hai mươi năm gian khổ, bền bỉ và kiên cường chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược của quân dân miền Nam nói chung, quân dân Thành phố và Gò Vấp nói riêng. Sau thắng lợi này dưới sự lãnh đạo của Thành ủy, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân quận Gò Vấp bước vào thực hiện nhiệm vụ chính trị mới là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

CHƯƠNG II

ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, CẢI TẠO VÀ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1975 - 1985)

Thắng lợi vĩ đại của Chiến dịch Hồ Chí Minh mùa xuân 1975 đã giải phóng hoàn toàn miền Nam, kết thúc 21 năm kiên cường kháng chiến chống Mỹ cứu nước của quân và dân ta. Sự kiện lịch sử vĩ đại này đã mở ra một kỷ nguyên mới cho cách mạng Việt Nam: kỷ nguyên độc lập dân tộc, cả nước tiến hành sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Mười năm đầu sau giải phóng (1975 - 1985), dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ quận, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân Gò Vấp bắt tay vào công cuộc khắc phục hậu quả chiến tranh, thực hiện chủ trương cải tạo xã hội chủ nghĩa, phục hồi sản xuất, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội.

I. ĐẢNG BỘ GÒ VẤP LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÔI PHỤC SẢN XUẤT, ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN (1975 - 1977)

1. Những khó khăn và thuận lợi của Gò Vấp sau ngày giải phóng

Sau ngày 30/4/1975, Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đứng trước những khó khăn sau:

Về chính trị: Trước giải phóng, để bảo vệ cho cửa ngõ phía bắc của Sài Gòn, địch đã tập trung xây dựng ở Gò Vấp hàng chục căn cứ quân sự kỹ thuật và hậu cần lớn với số quân lên tới gần 30.000 tên. Ngoài ra, chúng còn lập ra một mạng lưới cảnh sát, mật vụ, do thám dày đặc để theo dõi, kìm kẹp nhân dân và ra sức đẩy mạnh tuyên truyền chính sách “chống Cộng” và chia rẽ tôn giáo. Sau ngày 30/4/1975, hoạt động của tổ chức phản động do địch cài lại và mới lập ra như “dân quân phục quốc”... và hàng chục tên ác ôn có nhiều nợ máu với nhân dân không chịu ra trình diện, tìm cách ẩn náu để chờ cơ hội ngóc đầu dậy chống phá cách mạng.

Về kinh tế: Trước giải phóng, Gò Vấp là một quận của tỉnh Gia Định, có 3 xã đô thị hóa nên khoảng 70% dân số của quận sống bằng lao động nông nghiệp. Nhưng trong sản xuất nông nghiệp chỉ gieo trồng theo thời vụ và lại bị ảnh hưởng của chiến tranh, nên thu nhập của người nông dân rất thấp.

Về hoạt động sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, trên địa bàn quận chỉ có một số xí nghiệp có quy mô vừa và nhỏ thu hút khoảng 4.500 công nhân. Hoạt động thương nghiệp chỉ chủ yếu ở một số chợ nhỏ và dọc theo một số tuyến phố lớn.

Về cơ sở hạ tầng, chính quyền cũ chỉ chú ý phát triển cho các khu căn cứ quân sự của chúng mà không chú ý xây dựng các công trình phục vụ dân sinh như điện, nước, đường sá, vì thế kết cấu hạ tầng cơ sở của quận trong thời kỳ này rất thấp kém, không tương xứng với bộ mặt của một quận ven đô.

Nhìn chung sau giải phóng, Gò Vấp là một quận kém phát triển về kinh tế và thiếu thốn về cơ sở hạ tầng kỹ thuật, điểm xuất phát rất thấp.

Về văn hóa và xã hội: Về giáo dục, sau ngày giải phóng, toàn quận có 3 trường công lập cấp 2; 2 trường công lập cấp 2 - 3; 4 cô nhi viện và một số trường tư thục. Phần lớn các trường học đều thuộc tôn giáo.

Về y tế, toàn quận chỉ có 4 cơ sở nhỏ và hầu như không có bác sĩ trong chẩn y viện cũng như nhà hộ sinh.

Về xã hội, chế độ cũ đã để lại trên địa bàn Gò Vấp những khu vực ăn chơi và nhiều tệ nạn xã hội tai tiếng cả Sài Gòn như ngã ba Chú Ía, ngã năm Chuông Chó, xóm Thuốc, xóm Cháy, đường Đất Đỏ, ngã ba Cây Dừa và hàng ngàn người không có công ăn việc làm chỉ biết sống dựa vào đồng lương của người thân làm việc cho bộ máy chính quyền và quân đội Sài Gòn.

Về đội ngũ cán bộ: Trong những ngày đầu giải phóng, đội ngũ cán bộ, đảng viên của quận rất thiếu phải nhờ trên điều động về. Thêm vào đó phần lớn cán bộ, đảng viên chưa am hiểu tình hình của quận và chưa có kinh nghiệm trong quản lý xã hội.

Tuy nhiên, bên cạnh những khó khăn nêu trên, Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp có được những thuận lợi như:

1. Đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng bộ đã được rèn luyện trong chiến đấu, có lập trường quan điểm chính trị vững vàng và kinh nghiệm trong công tác vận động quần chúng. Đây là những hạt nhân tích cực và là nòng cốt vận động và tổ chức các phong trào cách mạng mới ở địa phương

2. Tuy phải sống trong sự kìm kẹp của kẻ địch nhưng đại bộ phận người dân Gò Vấp luôn có lòng yêu nước và truyền thống đấu tranh cách mạng. Suốt 30 năm kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, người dân Gò Vấp bất chấp sự đàn áp của kẻ thù vẫn che chở, nuôi giấu cán bộ cách mạng và liên tục đứng lên đấu tranh chống lại sự nô dịch của chúng. Hàng ngàn gia đình đã bí mật tiễn đưa người thân mình lên đường tham gia kháng chiến và là điểm tập kết của quân giải phóng trước khi tiến đánh vào nội đô. Truyền thống yêu nước và cách mạng trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập là nguồn động lực để người dân Gò Vấp phát huy trong sự nghiệp tái thiết và xây dựng quê hương, đất nước.

3. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã đem lại nền hoà bình cho nhân dân cả nước. Gia đình được đoàn tụ sau những năm tháng ly tán bởi chiến tranh và cuộc sống mới đã đem lại một khí thế mới cho mọi người dân trong công cuộc khắc phục khó khăn để xây dựng và phát triển kinh tế.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ mới, Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban Nhân dân thành phố cũng như sự giúp đỡ của các sở, ngành, đoàn thể và các quận, huyện bạn của thành phố.

2. Lãnh đạo xây dựng chính quyền cách mạng, khôi phục sản xuất, ổn định đời sống nhân dân (5/1975 - 6/1977)

Tối ngày 30/4/1975, Ban Chấp hành Đảng bộ Gò Vấp đã họp hội nghị mở rộng tại Thị trấn Gò Vấp để bàn công tác trong những ngày đầu giải phóng. Hội nghị đã đề ra một số công tác trước mắt cần tập trung lãnh đạo là:

1. Nắm dân, phát động quần chúng tiếp tục truy kích địch, giáo dục,

động viên quần chúng sớm ổn định tình hình an ninh, trật tự xã hội, tổ chức mít tinh mừng chiến thắng.

2. Chuẩn bị làm lễ ra mắt chính quyền các xã, phát hiện các cán bộ nòng cốt để thành lập chính quyền ấp.

3. Mỗi xã thành lập một đại đội bộ đội địa phương và từ 1 đến 2 tiểu đội du kích, mỗi ấp lập 1 tiểu đội du kích để làm nhiệm vụ trị an, bảo vệ chính quyền, bảo vệ nhân dân.

4. Nhanh chóng nắm hệ thống điều hành điện, nước, chỉ đạo thực hiện ngay không để ách tắc.

5. Chỉ đạo cho đăng ký trình diện số binh lính, sĩ quan ngụy và cả số viên chức ngụy quyền, thu hồi vũ khí và quản lý các cơ sở vật chất, kho tàng, nguyên liệu của địch.

6. Cho quân đội tách riêng khỏi cơ quan quận, mở và thành lập ban kinh tài an ninh quận.

Từ ngày 1/5/1975 đến 5/5/1975, trên địa bàn quận có 6/9 Ủy ban Nhân dân cách mạng xã, 13 Ủy ban Nhân dân ấp¹ làm lễ ra mắt trước nhân dân địa phương.

Cũng trong những ngày này, hầu hết các xã đều tổ chức mít tinh mừng ngày hòa bình với sự tham gia của hàng vạn người, gồm đủ các tầng lớp nhân dân không phân biệt tôn giáo, dân tộc. Trong đó, có cuộc mít tinh của các giáo dân Xóm Mới vào ngày 4/5/1975, với sự tham gia của 15 linh mục và khoảng 10.000 giáo dân. Cuộc mít tinh đã rước ảnh Bác Hồ từ nhà thờ Hà Đông đến nhà thờ Thái Bình.

Ngày 10/5/1975, Ban Thường vụ Thành ủy đã xác định địa giới, thống nhất tên gọi cho các quận của thành phố Sài Gòn lúc này gần 21 quận, huyện (16 quận nội thành và 5 huyện ngoại thành). Cụ thể:

- 16 quận nội thành là: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, Phú Nhuận, Tân Bình, Gò Vấp, Bình Hòa, Thạnh Mỹ Tây.

- 5 huyện ngoại thành là: Thủ Đức, Nhà Bè, Bình Chánh, Hóc Môn và Củ Chi.

Theo chủ trương trên, quận Gò Vấp được xác định là một quận ven nội, gồm có 8 xã, trong đó có 3 xã đô thị hóa và 5 xã nông thôn ven.

Ngày 11/5/1975, trên 20.000 người của các xã trong quận đã tham dự

¹ Những ngày đầu giải phóng ta có thành lập chính quyền ấp trên cơ sở tiếp quản bộ máy chính quyền của địch.

lễ ra mắt của Ủy ban Nhân dân Cách mạng quận Gò Vấp tại sân banh Lê Văn Duyệt (nay là phường 11 quận Bình Thạnh).

Tháng 6/1975, Thành ủy đã ra quyết định chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ quận Gò Vấp lâm thời gồm 17 đồng chí¹, do đồng Lê Trung Nghĩa giữ chức vụ Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Cách mạng; đồng chí Võ Thị Bằng và đồng chí Phùng Văn Phú làm Phó Bí thư. Cùng với hệ thống tổ chức Đảng, hệ thống tổ chức chính quyền từ quận xuống xã, ấp cũng được củng cố lại.

Đầu năm 1976, thành phố thực hiện chủ trương của Trung ương về xây dựng chính quyền ba cấp: thành phố, quận (huyện), phường (xã). Sau lần điều chỉnh này, quận Gò Vấp được xác định là một quận nội thành có 17 phường². Ủy ban Nhân dân quận do đồng chí Phùng Văn Phú làm Chủ tịch; các đồng chí Nguyễn Thanh Cao, Trương Thanh Sơn làm Phó Chủ tịch.

Tháng 9 năm 1975, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) họp hội nghị lần thứ 24 đã đề ra nhiệm vụ trước mắt cho cách mạng miền Nam là:

- Tiếp tục truy quét địch, giữ vững an ninh trật tự, củng cố chính quyền nhân dân các cấp, phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động.

- Xóa bỏ giai cấp tư sản mại bản, xóa bỏ tàn dư giai cấp địa chủ phong kiến, giải quyết tốt tranh chấp trong nội bộ nông dân.

- Đẩy mạnh khôi phục phát triển sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, cải tiến hoạt động lưu thông phân phối, phát triển mạnh thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, chống đầu cơ tích trữ, ổn định thị trường, tiếp tục ổn định đời sống nhân dân.

Sau khi được học tập và quán triệt Nghị quyết 24 của Ban Chấp hành Trung ương, Đảng bộ đã xác định mục tiêu của quận là: *“Ra sức xây dựng quận Gò Vấp thành một cơ cấu kinh tế công nông nghiệp, bảo đảm phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và ổn định đời sống của nhân dân. Quyết tâm xây dựng quận Gò Vấp thành một trong những pháo đài vững chắc của chủ nghĩa xã hội tại Thành phố.”*

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu trên, Đảng bộ đã đề ra một số nhiệm vụ cụ thể sau:

¹ Xem danh sách Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ quận trong phần phụ lục.

² Từ đây tổ chức hành chính của quận chỉ còn 2 cấp là quận và phường (bỏ ấp và thay xã là phường)

- Xây dựng cơ cấu công nông nghiệp mà tiểu thủ công nghiệp là thế mạnh, trong đó cơ khí là mũi nhọn, ngành dệt là quan trọng. Về nông nghiệp thực hiện vành đai thực phẩm của thành phố, trong đó trồng rau xanh và chăn nuôi heo, cá là chủ yếu. Đẩy mạnh vận động thợ thủ công, nông dân vào con đường làm ăn tập thể với những hình thức thích hợp từ thấp đến cao.

- Đấu tranh xóa bỏ tư sản thương nghiệp và bọn đầu cơ tích trữ, xây dựng mạng lưới thương nghiệp xã hội chủ nghĩa để từng bước chiếm ưu thế trên thị trường và phục vụ tốt hai bữa ăn hàng ngày cho người lao động. Phấn đấu để hàng hóa và tiền tệ được lưu thông ổn định, phục vụ đắc lực nhu cầu sản xuất và đời sống.

- Công tác văn hóa thông tin phải làm cho cán bộ, công nhân viên và nhân dân lao động thông suốt chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nhanh chóng xóa nạn mù chữ, cải tạo trường, sở, xây dựng mạng lưới giáo dục, y tế, thể dục thể thao, chăm lo đời sống văn hóa, sức khỏe cho nhân dân. Thực hiện tốt công tác chính sách đền ơn đáp nghĩa và hậu phương quân đội, từng bước xây dựng nền văn hóa mới, con người mới xã hội chủ nghĩa.

- Xây dựng lực lượng quân sự địa phương, công an nhân dân ngày càng vững cả về số lượng lẫn chất lượng. Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, chủ động phòng ngừa và tấn công các âm mưu bạo loạn và các loại tội phạm, bảo đảm cho công cuộc cải tạo, xây dựng chủ nghĩa xã hội được phát triển tốt.

- Xây dựng chính quyền và đoàn thể vững mạnh từ quận xuống phường, đảm bảo phát huy quyền làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa của nhân dân lao động, mở rộng Mặt trận đoàn kết dân tộc, tôn giáo, phát huy vai trò nòng cốt của các đoàn thể quần chúng để làm hạt nhân cho các phong trào hành động cách mạng của nhân dân.

Sau hai năm nỗ lực phấn đấu, Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đã đạt được những thành tựu hết sức quan trọng trên các lĩnh vực là:

1. Trong công tác truy quét tàn quân địch, giữ vững an ninh chính trị và trật tự xã hội

Thực hiện thông báo của Ủy ban Quân quản thành phố, quận Gò Vấp tổ chức đăng ký và học tập cho các binh lính, sĩ quan, cảnh sát, tình báo và công chức. Đối với hạ sĩ quan, binh lính được tổ chức học tập chính trị tại quận 3 ngày (cô.049 người dự). Đối với sĩ quan được tập trung cải tạo theo chủ trương chung.

Cùng với công tác tổ chức đăng ký và học tập cho những đối tượng nói trên, chính quyền cách mạng và lực lượng vũ trang quận đã tổ chức truy quét những tên ác ôn không chịu ra trình diện. Kết quả đã bắt được 250 tên phản động của tổ chức “dân quân phục quốc”, trong đó có 1 tên thiếu tá, ngăn chặn kịp thời được âm mưu lợi dụng tôn giáo để xúi giục dân biểu tình chống đối cách mạng của bọn phản động.

Trong công tác giữ gìn an ninh và trật tự xã hội, chính quyền các cấp đã kết hợp giáo dục với biện pháp hành chính nên đã cơ bản dẹp được tệ nạn xã hội như: mại dâm, chủ chứa, du đãng, xì ke ma túy và không còn hoạt động công khai lộ liễu như trước đây. Đưa đi giáo dục và trị bệnh cho gần 6.000 đối tượng. An ninh chính trị và trật tự xã hội trên địa bàn quận từng bước được ổn định.

2. Trong công tác chăm lo đời sống nhân dân, vận động hồi hương và đi xây dựng vùng kinh tế mới

Trong những ngày đầu giải phóng, bên cạnh công tác ổn định trật tự ở địa phương, chính quyền cách mạng các cấp của quận đã tập trung cho công tác cứu đói và giải quyết thất nghiệp. Được sự chi viện của thành phố, quận đã tổ chức đưa 2 ngàn tấn gạo về cấp cho 307.064 lượt người dân trong quận. Song song với việc cấp gạo, chính quyền và các đoàn thể quần chúng ta đã phát động phong trào “chia cơm xẻ áo”, “lá lành đùm lá rách”, “tinh thần đoàn kết tương trợ lẫn nhau trong bà con xóm giềng” và phục hồi sản xuất trong nhân dân. Với những việc làm trên, quận đã cơ bản ngăn chặn được nguy cơ xảy ra nạn đói trên địa bàn.

Trước ngày 30/4/1975, Gò Vấp có hàng chục ngàn người dân từ những vùng có chiến sự ác liệt đã rời bỏ quê hương chạy về đây sinh sống bằng các nghề buôn thúng, bán bưng, nhiều người không có công ăn việc làm ổn định. Sau ngày 30/4/1975, lại thêm số binh lính và cảnh sát của chế độ cũ tan rã tại chỗ đã làm cho tình trạng thất nghiệp của người dân trong quận tăng lên một cách đột biến. Tình hình trên đòi hỏi quận phải nhanh chóng bố trí lại lực lượng lao động và giải quyết công ăn việc làm cho người lao động. Thực hiện chủ trương giãn dân của thành phố, quận đã vận động được 37.937 người hồi hương và đi xây dựng vùng kinh tế mới ở Tây Ninh, Sông Bé (Bình Dương, Bình Phước ngày nay) và tổ chức được một đội Thanh niên xung phong đi xây dựng các vùng kinh tế mới gồm 3.000 người. Đến cuối năm 1975, áp lực về dân số cao và tình trạng thất nghiệp trên địa bàn quận đã cơ bản được giải quyết.

3. Trong công tác khôi phục và phát triển sản xuất

Trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp: Sau giải phóng, trên địa bàn quận đã có hơn 600 cơ sở sản xuất lớn nhỏ. Thực hiện chủ trương sắp xếp lại sản xuất của thành phố, đến tháng 10 năm 1975, quận đã tổ chức được 59 tổ sản xuất và quản lý được 800 cơ sở sản xuất nhỏ trong các ngành cơ khí, nông cụ, may mặc, dệt chiếu cói, đan mây tre, dệt thảm len, sơn mài. Các cơ sở sản xuất này vừa phục vụ tiêu dùng vừa cung cấp cho xuất khẩu.

Với việc tổ chức lại hoạt động sản xuất của các ngành tiểu thủ công nghiệp đã giải quyết được công ăn việc làm cho gần 4.000 lao động.

Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp: Quận có 9 phường chuyên sản xuất nông nghiệp với diện tích hơn 550 ha đất canh tác. Trong chiến tranh, phần lớn diện tích trên chưa có điều kiện canh tác hết và chỉ làm vụ đông xuân. Sau giải phóng, được khuyến khích giúp đỡ của chính quyền và các đoàn thể, bà con nông dân đã hăng hái khắc phục khó khăn, tham gia làm thủy lợi, nạo vét kênh mương, đắp bờ cản nước mặn với hàng trăm ngàn nhân công. Kết quả đã hoàn thành khoảng 50% công trình thủy lợi nhỏ dài 19 cây số với 140.000 m³ đất. Nhờ đó mà diện tích canh tác được mở rộng thêm, đưa 96 ha vào gieo cấy vụ đông xuân; lúa 2 vụ từ 100 ha lên 106 ha; lúa 1 vụ từ 150 ha lên 179 ha; rau xanh từ 150 ha lên 224,4 ha. Kết hợp với mở rộng diện tích canh tác, người dân còn tiến hành tăng vụ nên sản lượng lương thực đã tăng hơn trước.

Ngoài ra, quận còn huy động được gần 300.000 ngày công phục vụ cho công trình thủy lợi khu kinh tế mới Nhị Xuân, Phạm Văn Hai.

- *Về chăn nuôi:* Tổng đàn heo của quận có gần 13.000 con với 2 trại nuôi heo quốc doanh, 9.000 con gà nhưng vì thiếu thức ăn gia súc nên ngành chăn nuôi phát triển chậm.

3. Trong lĩnh vực thông tin-văn hóa, giáo dục, y tế và xã hội

- *Trong lĩnh vực Thông tin - văn hóa:* Để phục vụ cho công tác thông tin tuyên truyền sau ngày giải phóng, quận đã xây hệ thống thông tin - văn hóa từ quận đến phường. Ngành Thông tin - Văn hóa đã đảm bảo được vai trò tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước xuống tận cơ sở. Phong trào đọc báo chí của Đảng được phát triển mạnh mẽ trong nhân dân. Phong trào văn nghệ quần chúng cũng được phát triển từ quận đến phường và nhà trường, xí nghiệp. Cùng với hoạt động văn nghệ, đội chiếu phim của quận cũng thường xuyên đi phục vụ nhân dân địa phương và các vùng kinh tế mới.

Nhìn chung, hoạt động ngành Thông tin - Văn hóa đã kịp thời tuyên truyền những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước cho nhân dân; phong trào văn hóa phát triển đã làm cho đời sống tinh thần của nhân dân ngày càng phong phú hơn.

- *Trong lĩnh vực giáo dục, y tế và xã hội:* Về giáo dục, trước thực trạng thiếu trường lớp sau ngày giải phóng, thực hiện chủ trương của thành phố, quận đã sớm công lập hóa 25 trường tư. Cùng với 28 trường công lập, ngành giáo dục của quận đã tổ chức lại thành 21 trường cấp 1 và 4 trường cấp 2, thu nhận 38.544 học sinh, thực hiện miễn học phí cho học sinh, đổi mới nội dung và chương trình giảng dạy. Quận đã xây dựng được 5 nhà trẻ, thu nhận 150 cháu. Công tác bình dân học vụ được chú ý, đến cuối năm 1976, quận đã có 3.798 người được xóa nạn mù chữ, đạt tỷ lệ 96,40%. Số được xóa mù chữ đã chuyển dần qua học tập bổ túc văn hóa.

Về y tế, quận đã xây dựng được mạng lưới y tế từ quận đến phường. Xây dựng được 1 phòng khám đa khoa, 3 phòng khám khu vực, 1 nhà bảo sanh, 17 trạm y tế phường, 1 đội phòng dịch. Phong trào vệ sinh phòng bệnh và sử dụng thuốc Nam được phát triển trong nhân dân. Chính quyền các cấp đã quan tâm chữa trị bệnh cho hàng trăm đối tượng tệ nạn xã hội.

Về thực hiện chính sách xã hội, đến tháng 10 năm 1976, quận đã hoàn thành xét duyệt và lập thủ tục xác nhận cho 401 gia đình liệt sĩ. Thường xuyên chăm sóc và trợ cấp 70 cán bộ, chiến sĩ hưu trí, 12 cán bộ mất sức và 17 thương binh.

Về thể dục thể thao, phong trào tập thể dục buổi sáng trong nhân dân phát triển. Bóng đá là bộ môn được phát triển mạnh: ở các phường và một số xí nghiệp, cơ quan đã xây dựng được 1 đội bóng đá và thường xuyên tổ chức thi đấu giao hữu với nhau.

4. Trong công tác quân sự - công an

Lực lượng vũ trang của quận (quân đội và công an được củng cố về số lượng và chất lượng, đã lần lượt thay thế bộ đội chủ lực) bảo vệ các mục tiêu trong quận và lập nhiều thành tích trong nhiệm vụ truy quét tàn quân địch, trấn áp lực lượng phản động giữ vững an ninh chính trị, trật tự trị an trên địa bàn quận. Cùng với phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc của quần chúng, tình hình trật tự xã hội của quận ngày càng được củng cố.

5. Trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền và đoàn thể

- *Trong công tác xây dựng Đảng:* Những ngày đầu giải phóng, Đảng bộ chỉ có 96 đảng viên. Đến tháng 10 năm 1976, Đảng bộ Gò Vấp đã có gần

500 đảng viên. Tổ chức cơ sở Đảng được kiện toàn. Chất lượng chính trị và trình độ quản lý kinh tế, kỹ thuật ngày được nâng lên.

Sau khi được bồi dưỡng, nhiều chi bộ Đảng đã trưởng thành, có khả năng lãnh đạo toàn diện, biết xây dựng chương trình công tác hàng tuần, hàng tháng và duy trì được sinh hoạt định kỳ.

- *Về công tác xây dựng chính quyền*: Hưởng ứng cuộc vận động “Toàn dân tham gia củng cố và xây dựng chính quyền” do Thành phố phát động, nhân dân trong quận đã tích cực đóng góp nhiều ý kiến để xây dựng chính quyền. Qua cuộc vận động này chính quyền các cấp của quận đã được củng cố thêm một bước.

Dưới sự lãnh đạo của Quận ủy và chính quyền các cấp, cử tri Gò Vấp đã hăng hái tham gia bầu cử Quốc hội vào ngày 25/4/1976, bầu cử Hội đồng Nhân dân quận và phường vào ngày 15 và 29/5/1977. Đây là lần đầu tiên cử tri của quận bầu ra người đại diện trực tiếp của mình vào cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương. Kết quả cử tri Gò Vấp đã bầu được 49 đại biểu Hội đồng Nhân dân quận khóa I (nhiệm kỳ 1977 - 1979) và 590 đại biểu Hội đồng Nhân dân phường. Trong kỳ họp thứ nhất Hội đồng Nhân dân quận khóa I đã bầu đồng chí Nguyễn Thị Thanh Tâm - ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận; các đồng chí, Trần Văn Đức, Tống Thị Thanh Tuyền và Phạm Như Hải giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận. (đến tháng 9/1978, đồng chí Nguyễn Thị Thanh Tâm được cử đi học trường Đảng Nguyễn Ái Quốc, đồng chí Trần Văn Đức được cử làm Quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận). Sau bầu cử hệ thống chính quyền từ quận đến phường tiếp tục được củng cố, từng bước đảm đương được công việc quản lý kinh tế, văn hóa và xã hội ở địa phương.

- Công tác xây dựng đoàn thể, dưới sự lãnh đạo của Quận ủy, các đoàn thể cách mạng được hình thành và phát triển như Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 590 đoàn viên, Hội Thanh niên có 5.547 hội viên, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh có 9.954 đội viên, Hội Phụ nữ có 14.943 hội viên, Hội Nông dân có 1.742 hội viên và Công đoàn có 850 đoàn viên. Các đoàn thể đã làm nòng cốt trong các phong trào cách mạng ở địa phương.

Mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền với các tổ chức quần chúng từng bước được hoàn thiện, niềm tin của nhân dân vào sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo được nâng lên.

Nhìn chung công tác xây dựng Đảng, xây dựng bộ máy chính quyền và

các đoàn thể của quận sau ngày giải phóng đã đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ chính trị đề ra.

Bên cạnh những thành tựu đạt được sau 2 năm giải phóng tình hình của quận còn những mặt tồn tại là:

- Sản xuất còn manh mún, phân tán, công cụ sản xuất chưa được tập trung..
- Quản lý kinh tế chưa được phân cấp rõ ràng.
- Nguyên vật liệu sản xuất, phân bón thức ăn gia súc thiếu.
- Lực lượng lao động chưa được phân bố hợp lý.
- Đội ngũ cán bộ của quận đã thiếu lại yếu về nghiệp vụ chuyên môn, có trường hợp bố trí chưa hợp lý. Một bộ phận cán bộ từ các nơi bổ sung đến chưa theo kịp với tình hình nhiệm vụ của quận.
- Lê lối làm việc còn luộm thuộm, thiếu kế hoạch, chức năng nhiệm vụ chưa rõ ràng.
- Một số đảng viên cán bộ thoái hóa, có trạng thái tư tưởng nghỉ ngơi, xả hơi làm giảm uy tín trong quần chúng¹.

Hai năm sau ngày miền Nam được giải phóng (1975-1977), là một giai đoạn đặc biệt trong lịch sử phát triển của Đảng bộ. Đây là giai đoạn chuyển tiếp từ chiến tranh chuyển sang hoà bình, từ nhiệm vụ lãnh đạo đấu tranh giải phóng dân tộc sang lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đánh giá kết quả mà Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đã giành được trong hai năm 1975-1977, Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ trình bày tại Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ I khẳng định: *“Những thành quả của tình hình cách mạng đã chứng minh quá trình đấu tranh và trưởng thành của Đảng bộ quận nhà, đã tạo nên sự chuyển biến quan trọng về mặt tư tưởng và đời sống kinh tế, văn hóa xã hội, trong tầng lớp quần chúng. Chính quyền Cách mạng ngày càng được củng cố, tình hình an ninh chính trị và trật tự xã hội từng bước được ổn định, các Đoàn thể quần chúng được củng cố và phát triển. Các cơ sở tiểu thủ công nghiệp được dần dần khôi phục sản xuất và đưa vào hoạt động bình thường. Nông nghiệp có mở rộng và tăng vụ, tăng sản lượng, ngành chăn nuôi được duy trì. Phân bố lực lượng lao động, giải quyết công ăn việc làm cho quần chúng. Về văn hóa và xã hội đã đạt được những kết quả lớn trong công tác xoá bỏ tàn dư văn hóa xã hội cũ đang từng bước xây dựng nền văn hóa mới, con người mới xã hội chủ nghĩa”*.

¹ Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ nhất.

Những thành quả đạt được trên các mặt sau hai năm giải phóng đã đặt nền móng và là động lực để mà Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp bước vào công tác chuẩn bị tiến hành Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ nhất.

II. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ XÂY DỰNG KINH TẾ - XÃ HỘI (1977-1979)

1. Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ nhất (5/1977)

Sau Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ nhất, được sự nhất trí của Thành ủy, từ ngày 27/5 đến ngày 1/6/1977, Đảng bộ Gò Vấp đã tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ nhất (vòng II)¹ tại Hội trường Quận ủy. Về dự Đại hội có trên 100 đại biểu đại diện cho gần 500 đảng viên của Đảng bộ.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ nhất là sự kiện chính trị đặc biệt trong đời sống chính trị của cán bộ đảng viên và nhân dân Gò Vấp. Đây là lần đầu tiên Đảng bộ tổ chức đại hội công khai.

Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ nhất (vòng II) có nhiệm vụ kiểm điểm công tác lãnh đạo của Đảng bộ trong 2 năm sau giải phóng, đề ra phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ cho 2 năm 1977-1979 và bầu Ban Chấp hành Đảng bộ quận nhiệm kỳ I.



Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ I

¹ Đại hội vòng I được tổ chức vào tháng 6/1976 để thảo luận và đóng góp ý kiến cho các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng và Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ nhất (vòng I).

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ nhất và đặc điểm tình hình của quận, Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ quận đã đề ra mục tiêu chung của Đảng bộ là: “xây dựng một quận công nông nghiệp mà công nghiệp là chính”¹. Để đạt được mục tiêu trên trong nhiệm kỳ I, Đảng bộ sẽ tập trung vào 6 công tác trọng tâm sau:

1. Tập trung lực lượng tiến hành cải tạo quan hệ sản xuất cũ, xây dựng quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa.
2. Bố trí lại lực lượng lao động, tiếp tục giải quyết nạn thất nghiệp, vận động đồng bào đi xây dựng vùng kinh tế mới, ổn định và từng bước cải thiện đời sống nhân dân lao động.
3. Đẩy mạnh công tác tư tưởng văn hóa, khoa học kỹ thuật.
4. củng cố chính quyền các cấp, đảm bảo phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động.
5. Tăng cường công tác dân vận, mặt trận, phát huy vai trò nòng cốt của các đoàn thể, đẩy mạnh phong trào hành động cách mạng sôi nổi, rộng lớn và liên tục của các tầng lớp quần chúng.
6. Tăng cường công tác xây dựng củng cố Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và tổ chức thực hiện.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ quận khóa 1 (nhiệm kỳ 1977-1979) gồm 26 ủy viên chính thức và 1 ủy viên dự khuyết². Trong phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành đã bầu ra Ban Thường vụ gồm 9 đồng chí do đồng chí Phùng Văn Phú làm Bí thư, các đồng chí Nguyễn Thanh Cao, Lê Nam Sơn làm Phó Bí thư Quận ủy.

Sau 5 ngày làm việc khẩn trương và có trách nhiệm trước, Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ nhất đã thành công tốt đẹp. Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất, đại hội đã ra lời kêu gọi: *“Đại hội đại biểu quận Gò Vấp kêu gọi đảng viên, cán bộ, công nhân viên, chiến sĩ và toàn thể đồng bào trong quận tham gia tích cực mọi hành động và sáng kiến, nhằm thực hiện đầy đủ nghị quyết của đại hội đề ra. Chúng ta hoàn toàn tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Trung ương Đảng, tin tưởng sự chỉ đạo sáng suốt của Thành ủy, sự quyết tâm của cán bộ, đảng viên, chiến sĩ, sự đồng tình ủng hộ của toàn thể nhân dân trong*

1 Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp 1976-1977.

2 Xem danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ quận khóa I trong phần phụ lục.

quận, nhất định chúng ta sẽ hoàn thành nhiệm vụ mà Thành ủy đã giao cho, góp phần cùng nhân dân Thành phố tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội”¹.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ I diễn ra trong bối cảnh cùng với nhân dân thành phố, giai cấp công nhân và các tầng lớp nhân dân Gò Vấp đang vui mừng chào sự đón thành công của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV và Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ nhất. Những chủ trương về phát triển kinh tế - xã hội do Trung ương và thành phố đề ra là những định hướng tạo ra sự phát triển về kinh tế và xã hội của quận. Sự thành công của Đại hội là nguồn cổ vũ lớn lao để Đảng bộ và nhân dân bước vào thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ mà đại hội đã đề ra.

Sau Đại hội Đảng bộ quận lần thứ I, Ban Thường vụ Quận ủy đã chỉ đạo các cơ sở Đảng tiến hành đại hội vòng II để xây dựng phương hướng, nhiệm vụ của mình bầu cấp ủy mới.

Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ nhất và các nghị quyết của cấp trên cũng như các chủ trương, chính sách của nhà nước trong bối cảnh tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của thành phố nói chung và quận nói riêng phải đối mặt với những khó khăn về thiếu nguyên vật liệu, điện, phụ tùng thay thế. Thêm vào đó trong lúc nhân dân ta đang ra sức phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV thì các thế lực thù địch từ bên ngoài đã phát động cuộc chiến tranh xâm lược ở hai đầu biên giới. Đất nước ta trong tình thế vừa có hòa bình, vừa có chiến tranh. Đây là những bất lợi làm ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình thực hiện những mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ nhất đề ra.

2. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ I (6/1977-11/1979)

Sau hơn hai năm (1977-1979), thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ I trong bối cảnh có nhiều khó khăn gay gắt tưởng chừng không thể vượt qua được. Nhưng với nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn trở ngại, Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đã đạt được những thành tựu hết sức cơ bản và quan trọng trên các mặt là:

¹ Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp 1976-1977.

1. Trong công tác cải tạo quan hệ sản xuất cũ, xây dựng quan hệ sản xuất mới, khôi phục và phát triển kinh tế, đẩy mạnh lưu thông phân phối, ổn định và từng bước cải thiện đời sống nhân dân lao động

- Về tiểu công nghiệp, thủ công nghiệp: Từ nền sản xuất nhỏ phổ biến là tư nhân, cá thể, bắt đầu công cuộc cải tạo và xây dựng, đến cuối năm 1979 quận đã cơ bản hoàn thành bước đầu cải tạo và tổ chức lại sản xuất tập thể với 11 hợp tác xã sản xuất gồm 2.978 lao động; 128 tổ hợp sản xuất gồm 4.656 lao động; 4 cơ sở sản xuất quốc doanh gồm 108 lao động. Toàn ngành đã thu hút được 4.930 lao động, nâng tổng số lao động trong khu vực sản xuất tập thể và quốc doanh lên 8.513 người và hoạt động với xu thế ngày càng đi lên.

Giá trị tổng sản lượng toàn ngành không ngừng được nâng lên năm 1976 đạt 4.220.824 đồng, năm 1977 đạt 21.642.060 đồng (tăng 512% so với năm 1976), năm 1978 đạt 30.315.159 đồng (tăng 718% so với năm 1976), năm 1979 đạt 33.000.000 đồng (tăng 782% so với năm 1976). Trong đó giá trị xuất khẩu năm 1978 là 4,2 triệu đồng và năm 1979 là 7,8 triệu đồng.

- Về giao thông vận tải: Duy tu và bảo dưỡng đường sá trong quận vượt kế hoạch trên giao và thực hiện những công trình đột xuất như sửa chữa chợ, làm 2 bãi xe tại phường 9, 10, sửa chữa cầu đò phường 6.

Các phương tiện vận tải do quận quản lý đã được tổ chức thành 6 hợp tác xã và 4 tổ hợp. Việc quản lý nhiên liệu được thực hiện tốt.

- Về nông nghiệp: Đã cơ bản đưa nông dân từ sản xuất cá thể vào làm ăn tập thể, đã xây dựng được 1 hợp tác xã và 16 tập đoàn sản xuất với 4.649 lao động chính và 2.220 lao động phụ. Nổi lên những điển hình tập thể tiên tiến như hợp tác xã phường 6, tập đoàn 1 phường 12, tập đoàn Thống Nhất phường 15. Thu nhập bình quân của người lao động trong tập đoàn sản xuất và hợp tác xã từ mức dưới 2 đồng/ngày công khi mới thành lập, đến cuối năm 1979 tăng lên trên dưới 4 đồng/ngày công. Nghĩa vụ bán sản phẩm cho Nhà nước đạt từ 50-55% và đã triển khai thực hiện việc quy hoạch vùng rau chuyên canh.

Hình thành được tuyến đê thủy nông dài 26 km với 112.000 ngày công, đào đắp 60.105 m³ đất, có khả năng ngăn mặn, chống ô nhiễm và hạn chế ngập úng. Đã xây dựng và phát triển một phần hệ thống tưới tiêu phù hợp với yêu cầu cải tạo đồng ruộng.

Giữ vững và phát triển đàn heo: năm 1977 có 7.110 con, năm 1978 có 9.865 con, năm 1979 có 11.510 con

Giá trị tổng sản lượng về nông nghiệp cũng đã được nâng cao, năm 1978 đạt 6.634.778 đồng (giá cố định) bằng 22.973.702 đồng giá hiện hành. Năm 1979 đạt 7.600.000 đồng (giá cố định), bằng 24.600.000 đồng giá hiện hành.

Trong đó giá trị tổng sản lượng ngành chăn nuôi năm 1978 là 2.931.658 đồng (giá cố định) bằng 12.793.172 đồng giá hiện hành. Năm 1979 là 3.100.000 đồng (giá cố định) bằng 11.800.000 đ giá hiện hành.

Nhìn chung công tác cải tạo xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp của quận đã cơ bản hoàn thành theo kế hoạch của Thành phố giao.

- *Về lưu thông phân phối, chăm lo đời sống của nhân dân:* Theo chủ trương của trên đến cuối năm 1979, quận đã hoàn thành cơ bản công tác cải tạo xã hội chủ nghĩa trong lĩnh vực thương nghiệp và sắp xếp lại tiểu thương và những người buôn bán chợ trời. Mạng lưới tổ chức thương nghiệp quốc doanh, hợp tác xã tiêu thụ đã được phát triển và ngày càng được củng cố.

Trong tình hình nguồn hàng cung cấp của Nhà nước bị hạn chế, hoạt động tự doanh của thương nghiệp quốc doanh và hợp tác xã tiêu thụ đã cố gắng tìm nguồn hàng ngoài để phục vụ nhân dân. Kết quả doanh số của nguồn hàng tự doanh bán ra năm 1977 là 2.964.429 đồng, năm 1978 là 5.961.102 đồng và năm 1979 là 11.529.892 đồng. Bình quân làm lợi cho mỗi nhân khẩu là 15 đồng/năm.

- *Về y tế, thể dục thể thao, giáo dục:* Đến cuối năm 1979, hệ thống y tế của quận có 4 phòng khám khu vực, 17 trạm y tế phường, 1 bệnh viện với 50 giường, 1 nhà hộ sinh. Hàng năm khám chữa bệnh cho hơn 500.000 lượt người.

Hoạt động thể dục, thể thao từng bước đi vào phong trào quần chúng, đã góp phần tích cực trong việc xây dựng nếp sống mới trong thanh thiếu niên nhất là khu vực trường học.

- *Về giáo dục:* Hoàn thành việc công lập hóa các trường tư. Nạn mù chữ đã được cơ bản thanh toán và đại bộ phận những người thoát nạn mù chữ đều tiếp tục theo học bổ túc văn hóa. Mở 1 trường bổ túc văn hóa tập trung học viên là đảng viên, cán bộ chủ chốt ở cơ sở. Công tác giáo dục phổ thông có nhiều tiến triển tốt, đáp ứng được nhu cầu cơ bản của nhân dân.

Đến cuối năm 1979, quận có 27 nhà trẻ, thu nhận 1.160 cháu, với đội ngũ 191 cô nuôi dạy trẻ, có trình độ nghiệp vụ khá. Các trường lớp mẫu giáo phát triển khá, trên 50% số cháu trong độ tuổi đã đến lớp.

- *Về Văn hóa thông tin:* Phong trào đọc báo trong nhân dân tiếp tục

được duy trì. Phát triển được công tác thư viện từ quận đến 17 phường với 20.000 đầu sách và đã gây được phong trào đọc sách.

Phong trào xây dựng nếp sống mới đã có ảnh hưởng tốt trong quần chúng. Hoạt động phim ảnh, văn nghệ cũng đã có bước phát triển rộng khắp.

- *Về nhà đất và xây dựng công trình công cộng*: Đã cơ bản hoàn thành công tác cải tạo nhà phố để đưa vào diện quản lý của Nhà nước với 599 căn nhà, của 44 chủ phố. Từng bước đã giải quyết tốt việc chăm lo sửa chữa nhà hư và chống dột trong khu vực nhân dân lao động là 369 nhà.

Trong những năm 1977-1979 đã giải quyết phân phối nhà ở được 73 căn cho những hộ gia đình cán bộ công nhân viên và một số đồng chí hưu trí trong quận và 184 nhà làm việc cho các cơ quan.

- *Công tác Thương binh liệt sĩ*: Đến năm 1979 quận đã cơ bản hoàn thành việc công nhận 758 gia đình liệt sĩ, xét duyệt 146 hồ sơ người và gia đình kiểu mẫu và công dân gương mẫu. Phong trào làm theo lời Bác, việc thực hiện chế độ chính sách đối với các đối tượng đã đạt được kết quả tốt. Quận đã được chọn làm thí điểm của thành phố và được Chủ tịch nước thưởng Huân chương lao động hạng 3 vào năm 1979 (là quận đầu tiên của thành phố).

2. Trong công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và quốc phòng toàn dân

Với nỗ lực của ngành công an, công tác đấu tranh giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội đã đạt được những thắng lợi rất cơ bản, tình hình chung ngày càng được ổn định hơn. Đã kịp thời phát hiện và đập tan 22 nhen nhóm phản động, bắt 34 vụ gồm 162 tên, làm cho chúng không gây ra được vụ phá hoại nào đáng kể. Trong 3 năm đã phá án được 990/1.510 vụ phạm pháp hình sự, bắt 1.331 tên.

Trong phong trào quốc phòng toàn dân đã xây dựng được 1 trung đoàn dân quân tự vệ, củng cố và phát triển lực lượng tự vệ phường, cơ quan, xí nghiệp. Tổ chức phong trào học tập quân sự trong quần chúng. Xây dựng và củng cố Ban Chỉ huy quân sự thống nhất từ quận đến phường và tổ chức diễn tập phương án sẵn sàng chiến đấu chống bạo loạn, chống chiến tranh.

Trong 2 năm 1978 và 1979, quận đã đạt và vượt chỉ tiêu tuyển quân với 2.614 thanh niên lên đường bảo vệ Tổ quốc.

3. Trong công tác xây dựng và củng cố chính quyền các đoàn thể và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động

Ngày 29/5/1979, dưới sự lãnh đạo của Quận ủy và Ủy ban Nhân dân các cấp, 99, 64% cử tri Gò Vấp đã tích cực tham gia cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân quận và phường khóa II (nhiệm kỳ 1979-1981). Tại kỳ họp thứ nhất Hội đồng Nhân dân quận đã bầu ra Ủy ban Nhân dân quận do đồng chí Tổng Thị Thanh Tuyền-Phó Bí thư Quận ủy giữ chức vụ Chủ tịch; các đồng chí Võ Văn Khoẻ, Nguyễn Xuân Thực, Tôn Quyết Thắng giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận.

Sau bầu cử bộ máy chính quyền từ quận đến phường tiếp tục được củng cố. Hoạt động của tổ dân phố được bố trí phù hợp hơn. Chất lượng hoạt động của chính quyền các cấp ngày càng được nâng lên và có tiến bộ trong quản lý hành chính, quản lý kinh tế, chăm lo sản xuất và đời sống của nhân dân.

Quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động ngày càng được phát huy hơn. Những ý kiến đóng góp của quần chúng đã thiết thực góp phần củng cố tổ chức, chỉnh đốn lề lối làm việc, lề lối quản lý sản xuất, lưu thông phân phối, ngăn chặn và phát hiện các sai phạm trong đảng viên, cán bộ, chiến sĩ và công nhân viên Nhà nước.

Hoạt động của Ủy ban mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cách mạng ngày càng củng cố và phát triển về số lượng cũng như chất lượng. Đoàn viên, hội viên năm 1976 là 23.483 người, đến năm 1979 tăng lên 62.729 người. Mặt trận và các đoàn thể đã có những đóng góp trong việc giáo dục chính trị cho các đoàn viên, hội viên và tổ chức các phong trào cách mạng ở địa phương.

4. Trong công tác xây dựng Đảng

Thực hiện Thông tri 22, Thông tri 46, Chỉ thị 237 và Chỉ thị 192 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, chất lượng đảng viên và trình độ chính trị có được nâng lên một bước.

Sinh hoạt của chi bộ đã có nề nếp và chất lượng hơn. Quan điểm lập trường của cán bộ đảng viên đã được rèn luyện và thử thách qua khó khăn chung về đời sống, qua công cuộc cải tạo công thương nghiệp và phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, tác phong công tác ngày càng sâu sát, bám quần chúng, đã thiết thực chăm lo đến sản xuất, đời sống nhân dân.

Trong nhiệm kỳ I, tổ chức được 10 lớp bồi dưỡng đảng viên cho 874 lượt đồng chí và 5 lớp bồi dưỡng đối tượng Đảng cho 477 người, phát triển được

65 đảng viên mới và xử lý kỷ luật 91 đảng viên vi phạm kỷ luật.

Đến cuối năm 1979, Đảng bộ có 2 Đảng ủy cơ sở và 53 chi bộ với tổng số 566 đảng viên

Đánh giá kết quả lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội quận Đảng bộ quận lần thứ nhất, Báo cáo của Ban Chấp hành nhiệm kỳ I trình bày tại Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ II nêu rõ: *“cùng với kết quả cải tạo và xây dựng về sản xuất, toàn quận cũng đã hoàn thành bước cải tạo tư sản thương nghiệp, cải tạo từng bước những người buôn bán chợ trời, đưa các hoạt động tiểu thương đi vào nề nếp được quản lý ngày càng tốt hơn. Mạng lưới thương nghiệp quốc doanh, hợp tác xã tiêu thụ cũng đã được phát triển nhanh chóng và ngày càng được củng cố hơn. Đã ra sức tự doanh nguồn hàng thiết thực phục vụ hai bữa ăn của quần chúng, ngăn chặn và kiểm chế được giá cả tăng vọt.”*¹

Những kết quả mà Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đạt được trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ nhất. được bắt nguồn từ những nguyên nhân sau:

1. Luôn luôn được sự lãnh đạo sâu sát chặt chẽ của Thành ủy, Ban Chấp hành quận Đảng bộ bảo đảm được sự đoàn kết nội bộ, với ý thức cách mạng tiến công, tác phong công tác ngày càng sâu sát với cơ sở, với quần chúng hơn trước.

2. Các cấp ủy Đảng, đảng viên trong quận trước những khó khăn chung, trước tình hình, nhiệm vụ mới của đất nước đều biểu hiện được quyết tâm cao trong công tác, đã thiết thực đi sâu vào chăm lo đến đời sống và lãnh đạo sản xuất trong quần chúng.

3. Trong lãnh đạo, Quận ủy đã biết nhìn bao quát, nắm trọng tâm, bám chặt vào Nghị quyết. Đã mạnh dạn tập trung cao khả năng thực hiện vào những công tác trọng tâm đột xuất nhưng vẫn đảm bảo thực hiện các công tác thường xuyên. Trong từng công tác đều có đề ra biện pháp thực hiện cụ thể, có triển khai tập huấn rõ ràng và có kế hoạch theo dõi kiểm tra, kịp thời uốn nắn những sai sót để đảm bảo chất lượng thực hiện.

4. Quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động ngày càng được phát huy hơn. Biểu hiện trong tinh thần tham gia sinh hoạt phê phán xây dựng Đảng, chính quyền ở cơ sở, trong tham gia bàn bạc xây dựng tổ chức và hoạt động sản xuất tập thể. Lưu thông phân phối, trong công tác an ninh

¹ Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ I.

quốc phòng, trật tự trị an v.v... Nhờ đó đã thiết thực hạn chế được sai sót, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo sản xuất, quản lý kinh tế, quản lý hành chính.

Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ nhất còn những hạn chế, tồn tại trong công tác xây dựng Đảng là:

1. Ảnh hưởng của đời sống, những tiêu cực của xã hội tác động vào.
2. Công tác tổ chức chưa theo kịp với yêu cầu nhiệm vụ đang phát triển. Cán bộ đã thiếu mà trình độ năng lực lại yếu.
3. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng còn quá ít. Sinh hoạt chi bộ chất lượng chưa cao. Trong một bộ phận Đảng viên, cán bộ biểu hiện tư tưởng cá nhân chủ nghĩa, nhiệt tình cách mạng bị giảm sút, bệnh quan liêu, xa rời quần chúng, thiếu gương mẫu trong công tác và cuộc sống đã ảnh hưởng xấu đến lòng tin của quần chúng và làm hạn chế rất lớn đến hiệu quả công tác.
4. Việc xử lý sai phạm trong Đảng viên, cán bộ chưa kịp thời, chưa đến nơi đến chốn. Sau xử lý lại buông trôi không có kế hoạch theo dõi bồi dưỡng nên chưa có tác dụng tốt cho giáo dục nội bộ.

Những kết quả đạt được và những bài học kinh nghiệm trong quá trình tổ chức lãnh đạo thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ nhất đã tạo nên những động lực mới để Đảng bộ bước vào xây dựng phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong những năm 1980-1983.

III. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT, ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN, GIỮ VỮNG AN NINH-QUỐC PHÒNG (1979-1983)

1. Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ hai (11/1979)

Sau một thời gian chuẩn bị nghiêm túc và có trách nhiệm về nội dung và nhân sự, được sự đồng ý của Thành ủy, từ ngày 20 tháng 11 đến ngày 24 tháng 11 năm 1979, Đảng bộ Gò Vấp đã long trọng tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ II tại Hội trường Ủy ban Nhân dân quận. Tham dự đại hội có trên 100 đại biểu chính thức thay mặt cho 566 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ II được tổ chức trong bối cảnh Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IV) đã ra Nghị quyết 6 nhằm tháo gỡ những khó khăn về sản xuất và đời sống nhân dân. Nhưng

đất nước ta vẫn ở trong tình trạng vừa có hoà bình vừa có chiến tranh do các thế lực phản động gây ra ở biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc vì vậy cũng như các quận huyện khác của thành phố, quận Gò Vấp vừa phải tập trung xây dựng và phát triển kinh tế, vừa phải đối phó với những âm mưu phá hoại của các lực lượng phản động.

Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ II có nhiệm vụ kiểm điểm quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ I, vận dụng nghị quyết của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 6 và các nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố để đề ra những chủ trương biện pháp nhằm tháo gỡ khó khăn mở rộng sản xuất từng bước cải thiện đời sống nhân dân và bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ mới.

Trên cơ sở quán triệt Nghị quyết Trung ương 6 (khóa IV), Nghị quyết hội nghị lần thứ 9 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và thể mạnh của quận, Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ (khóa I) trình bày tại đại hội xác định nhiệm vụ của Đảng bộ trong những năm 1980-1981 là: *“Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng quận công nông nghiệp mà tiểu thủ công nghiệp là chính, trong đó ngành cơ khí là mũi nhọn. Hoàn thành tốt kế hoạch vàanh đai thực phẩm cho Thành phố: sản xuất rau chuyên canh, chăn nuôi heo, cá, trồng cây công nghiệp và thực phẩm gia súc. Đẩy mạnh sản xuất gắn chặt với nhiệm vụ xây dựng và củng cố quốc phòng, Ra sức phát triển phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, phong trào quốc phòng toàn dân, hình thành cơ cấu chiến đấu sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, phòng chống bạo loạn, chống chiến tranh xâm lược bảo vệ Tổ quốc”*¹.

Về phương hướng, nhiệm vụ chung của Đảng bộ trong những năm 1980-1981, Báo cáo chính trị nêu rõ:

1. Phát huy cao độ tinh thần yêu nước XHCN, ý thức tự lực tự cường, đẩy mạnh cải tạo và xây dựng công thương nghiệp và nông nghiệp. Tập trung sức đẩy mạnh sản xuất bằng nguyên liệu do nông nghiệp địa phương sản xuất như cói, đay, cây thực phẩm gia súc, kết hợp với nguyên liệu trong nước để làm ra sản phẩm tiêu dùng và xuất khẩu, tạo cho mọi người đều có công ăn việc làm. Nỗ lực xây dựng tốt thị trường XHCN để phục vụ thiết thực cho hai bữa ăn của quần chúng. Phấn đấu ổn định và nâng cao một bước đời sống của nhân dân lao động.

2. Tăng cường giáo dục cảnh giác cách mạng từ trong nội bộ Đảng ra đến quần chúng, quản lý chặt chẽ nhân khẩu, các đối tượng chính trị và

¹ Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ II.

hình sự. Tăng cường công tác bảo vệ, chủ động chống chiến tranh tâm lý của địch nhất là vùng có đồng bào Thiên chúa giáo di cư và người Hoa, bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu chính trị, kinh tế quan trọng, phấn đấu làm giảm các vụ trọng án đến mức thấp nhất, tăng cường cải tạo tại chỗ các loại đối tượng, nhanh chóng đưa tình hình chung được ổn định hơn.

Ra sức củng cố và tăng cường công tác quân sự địa phương. Thường xuyên nắm chắc và phân loại thanh niên trong độ tuổi nghĩa vụ quan để hoàn thành chỉ tiêu nghĩa vụ quân sự, hoàn chỉnh tổ chức Dân quân rộng rãi, thực hiện tốt phong trào quốc phòng toàn dân và chính sách hậu phương quân đội. Nghiêm chỉnh thực hiện lệnh tổng động viên của Nhà nước và Nghị định quân sự hóa toàn dân. Xây dựng hậu phương toàn diện, thật sự mỗi phường là một pháo đài.

3. Tăng cường xây dựng và củng cố Đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể từ quận đến tận cơ sở. Quan tâm đúng mức đến công tác phát triển Đảng và xây dựng tổ chức chi bộ và tổ trung kiên, trong các cơ sở sản xuất tập thể của quần chúng.

Ra sức phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động về mọi mặt. Kiên quyết đấu tranh khắc phục những mặt tiêu cực, chống các tệ quan liêu, cửa quyền, hách dịch, ức hiếp, trù dập, gây phiền hà nhân dân và nạn tham ô, lãng phí, ăn cắp tài sản XHCN.

Trong tinh thần dân chủ và có trách nhiệm trước Đảng bộ và nhân dân, đại hội đã tập trung phân tích rõ những tồn tại và khuyết điểm của Đảng bộ trong quá trình tổ chức và lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ I và những dự báo, yêu cầu phát triển của quận trong thời gian tới.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa II (nhiệm kỳ 1979-1981) gồm 33 đồng chí trong đó có 32 đồng chí chính thức và 1 đồng chí dự khuyết¹. Trong phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành đã bầu ra Ban Thường vụ gồm 12 đồng chí. Đồng chí Phùng Văn Phú được bầu lại làm Bí thư Quận ủy; đồng chí Nguyễn Thị Dung và Tống Thị Thanh Tuyền được bầu làm Phó Bí thư Quận ủy.

Tháng 10/1980, Đảng bộ thành phố tiến hành Đại hội đại biểu lần thứ II. Đại hội đã đề ra 6 nhiệm vụ cơ bản và cấp bách của thành phố là:

- Thứ nhất, phát huy cao nhất năng lực sản xuất hiện có của các ngành

¹ Xem danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ khóa II trong phần phụ lục.

kinh tế, đẩy mạnh sản xuất công nghiệp, tiểu công nghiệp, thủ công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, phát triển xuất khẩu, chuyển mạnh cải tiến, quản lý kinh tế, quản lý phân phối lưu thông; tiếp tục cải tạo xã hội chủ nghĩa và tổ chức lại hợp lý các ngành kinh tế-kỹ thuật, phối hợp và hiệp tác sản xuất kinh doanh trên địa bàn thành phố và khu vực, nhằm tiếp tục sắp xếp công ăn việc làm và ra sức ổn định tình hình kinh tế, xã hội và từng bước cải thiện đời sống nhân dân.

- *Thứ hai*, tiếp tục phục hồi và xây dựng mới có trọng điểm cơ sở vật chất kỹ thuật và đẩy mạnh hoạt động khoa học-kỹ thuật ở thành phố chuẩn bị điều kiện tiến mạnh vào những năm sau trong sự nghiệp công nghiệp hóa.

- *Thứ ba*, tiếp tục củng cố và xây dựng lực lượng vũ trang và an ninh nhân dân, đưa công cuộc xây dựng quốc phòng toàn dân vào nền nếp, bảo vệ vững chắc thành phố và tăng cường quốc phòng của cả nước, sẵn sàng làm nghĩa vụ quốc tế.

- *Thứ tư*, đẩy mạnh các phong trào cách mạng của quần chúng, tiếp tục xây dựng và nhân các điển hình tiên tiến, kiên quyết khắc phục những mặt tiêu cực trong nội bộ như ăn cắp của công, hối lộ, ức hiếp quần chúng, đồng thời phải chống tiêu cực ngoài xã hội, đặc biệt tập trung chống đầu cơ, buôn lậu, trốn thuế, làm hàng giả.

- *Thứ năm*, phát triển sự nghiệp giáo dục, văn hóa, văn nghệ, y tế, xã hội, thể dục thể thao, đẩy mạnh hơn nữa việc xây dựng nền văn hóa mới, con người mới.

- *Thứ sáu*, củng cố và kiện toàn cơ chế làm chủ tập thể của nhân dân lao động, phát huy hiệu lực quản lý của chính quyền, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, mở rộng và phát huy vai trò của các đoàn thể cách mạng, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và sức chiến đấu của các cơ sở Đảng¹.

Như vậy, tứ tháng 10/1980, cùng với việc lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận lần thứ II, Ban Chấp hành Đảng bộ còn lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ II.

2. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ II (11/1979-5/1983)

Sau hơn ba năm từ 11/1979 đến 5/1983, thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ II trong bối cảnh đất nước vừa có hoà bình,

¹ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh lần thứ II.

vừa có chiến tranh và những khó khăn trong sản xuất cũng như đời sống tưởng chừng khó có thể vượt qua được. Nhưng với nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn trở ngại, Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đã đạt được những thành tựu hết sức cơ bản và quan trọng trên các mặt là:

1. Trên lĩnh vực sản xuất

- *Trong sản xuất công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp:* Tốc độ phát triển sản xuất công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp tăng lên khá nhanh về cả cơ sở vật chất, mặt hàng sản xuất lẫn giá trị tổng sản lượng và đã thu hút thêm hàng ngàn lao động. Đến tháng 5/1983, quận có 1160 cơ sở sản xuất (gồm 8 xí nghiệp quốc doanh, 14 hợp tác xã, 73 tổ sản xuất, 46 xí nghiệp tư nhân và 1020 cơ sở cá thể) với 11.350 lao động (so với năm 1979 tăng 2.099 lao động) trong đó có 72% lao động tham gia sản xuất trong các xí nghiệp quốc doanh do quận quản lý và các cơ sở sản xuất tập thể.

Có 175 loại trang thiết bị máy móc với 4.630 cái có giá trị cố định trên 6 triệu đồng (so với năm 1979 tăng 50 loại với 878 cái và tăng giá trị trên 2,5 triệu đồng), mặt hàng sản xuất cũng đã phát triển thêm từ 182 loại sản phẩm vào năm 1979 nay có đến 293 loại sản phẩm, nhiều mặt hàng có giá trị phục vụ cho nông nghiệp, cho tiêu dùng và cho xuất khẩu.

Trong 3 năm đều đạt và vượt chỉ tiêu về giá trị tổng sản lượng của thành phố giao, tính chung tốc độ tăng bình quân hàng năm từ 60 - 70%. Năm 1980 đạt 31,5 triệu đồng, năm 1981 đạt 54,3 triệu đồng và năm 1982 đạt 95 triệu đồng, tăng gấp 3 lần so với năm 1979, năng suất lao động bình quân cũng đã tăng 2,1 lần so với năm 1979.

Hoạt động của ngành tiểu thủ công nghiệp đã khai thác được một phần thế mạnh của quận về mặt bằng, tay nghề, tiền vốn nên tốc độ phát triển hàng năm tăng khá nhanh chiếm tỷ trọng 97% giá trị tổng sản lượng toàn ngành. Ngành nghề phát triển nhanh nhất là: dệt, cơ khí, hóa nhựa (vỏ ruột xe các loại, pháo) và vật liệu xây dựng.

Trong công tác cải tạo và xây dựng, từ lãnh chỉ đạo đến tổ chức thực hiện, ngành chủ quản, phường và các ngành liên quan ngày càng có sự thống nhất và tập trung sức củng cố kiện toàn 5 mặt quản lý, từ đó giải quyết tương đối kịp thời các khó khăn vướng mắc trong sản xuất nâng được chất lượng về cung cách làm ăn tập thể. Đã có nhiều điển hình tiên tiến khá toàn diện xuất hiện sau khi được củng cố, tổ chức lại như Hợp tác xã cơ khí Đồng Tâm, Hợp tác xã hồ dệt Thống Nhất.

Năm 1982, là năm phát triển cao nhất từ sau ngày giải phóng. Đã

phát huy tính tích cực, sáng tạo, chủ động cân đối 50% vật tư nguyên liệu, phấn đấu sử dụng cao nhất năng lực trang thiết bị hiện có và đã hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch thành phố giao trước 1 tháng, mặt hàng chủ yếu đạt từ 100 - 332% giá trị tổng sản lượng, chất lượng sản phẩm đạt 95%, sản phẩm giao nộp đạt 73% giá trị hàng xuất khẩu đạt 196,6%, giải quyết việc làm cho lao động đạt 158%, đã phát huy 248 sáng kiến có giá trị làm lợi cho Nhà nước trên 7,5 triệu đồng. Phong trào tiết kiệm vật tư, nguyên liệu sản xuất được đẩy mạnh.

Trong số 95 triệu đồng, giá trị tổng sản lượng ngành đã thực hiện, kế hoạch A chiếm 60,6%, kế hoạch B là 12,5% và kế hoạch C là 27,9%. Khu vực quốc doanh là 2,5%, Hợp tác xã là 42%, tổ sản xuất là 15%, xí nghiệp tư nhân là 6% và cá thể tư nhân là 34,5%. Các ngành có giá trị tổng sản lượng cao nhất là dệt, may, thêu (37,6 triệu đồng chủ yếu là dệt), cơ khí (21 triệu) hóa chất, nhựa, cao su (13,3 triệu đồng chủ yếu là pháo và vỏ ruột xe các loại) và chế biến lương thực, thực phẩm (11,3 triệu) các ngành sản xuất vật liệu xây dựng, văn hóa phẩm và tiểu thủ công nghiệp khác có giá trị thấp (từ 2 triệu đến 5,6 triệu đồng).

- *Trong sản xuất nông nghiệp:* Trong điều kiện có những khó khăn khách quan như xóa bỏ bao cấp về lương thực (1980), giá vật tư tăng vọt (1981), thực hiện giá lương thực mới (1982) cộng với thời tiết không thuận lợi, nhưng phong trào sản xuất nông nghiệp của quận vẫn giữ vững và phát triển tốt. Điểm nổi bật là đã xác định được cơ cấu 1 cây (rau) và 2 con (heo, cá) quyết tâm xây dựng quận thành vành đai thực phẩm của Thành phố.

Việc tổ chức lại sản xuất, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật đưa giống mới vào cơ cấu cây trồng, con nuôi đã thúc đẩy việc thâm canh tăng năng suất, sản lượng, cải thiện đời sống tập đoàn viên, xã viên và nông dân trong quận.

Năm 1980 thực hiện Chỉ thị 41 của Thành ủy về học tập và nhân điển hình tiên tiến, Chỉ thị 100 của Ban Bí thư về khoán sản phẩm cuối cùng đến nhóm và người lao động (1981) đã có sức cổ vũ mạnh mẽ, xuất hiện nhiều điển hình tốt về cung cách làm ăn mới, áp dụng tiến bộ kỹ thuật về thâm canh, xen canh, giống mới, phát triển về kinh tế gia đình, làm tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước, mạnh dạn xây dựng cơ sở vật chất như hợp tác xã Quyết Tiến, tập đoàn sản xuất 1, 3, 5, 6, Quyết Thắng phường 12, tập đoàn sản xuất I phường 11, tập đoàn sản xuất II, Thống Nhất phường 15 v.v... tạo ra sức bật mới, đúng hướng, từng bước củng cố và nâng lên chất

lượng phong trào hợp tác hóa trong quận. Đã tập thể hóa được 421 ha (66%) với tổng số 2068 hộ (73%) và 9156 khẩu (63%) trong 1 hợp tác xã, 14 tập đoàn sản xuất, 22 tổ đoàn kết sản xuất: có giá trị ngày công bình quân 30 đồng (so với năm 1979 tăng 7 đồng/ngày công) chưa kể phần thu nhập kinh tế phụ, có tập đoàn giá trị ngày công cao như: tập đoàn 5, 6 phường 12, hợp tác xã Quyết Tiến, tập đoàn sản xuất phường 17.

Đến 5/1983, diện tích gieo trồng toàn quận được 2.582 ha (so với năm 1979 tăng 50%) tổng sản lượng thu hoạch 35.850 tấn (so với năm 1979 tăng 43%), diện tích bắp cải trồng được 48 ha (năm 1979 chỉ trồng 2.000 m²).

Phong trào chăn nuôi năm 1981 và đầu năm 1982 có giảm do những khó khăn nhất định về thức ăn, con giống. Nhưng sau đó do những biện pháp chỉ đạo tích cực nên tổng đàn heo đạt 12.585 con (so với năm 1979 tăng 9%). Chăn nuôi cá được đẩy mạnh trong nhân dân với diện tích 24 ha ao, hồ thả trên 1 triệu cá các loại (so với năm 1979 tăng 15 ha) cơ sở vật chất được tăng cường giúp cho sự chỉ đạo kỹ thuật có hiệu quả, các đường điện trung thế, hạ thế cho vùng rau chuyên canh, hệ thống đê bao đồng ngăn mặn, hệ thống kinh tiêu tưới nội đồng, hệ thống giếng công nghiệp, bán công nghiệp, máy móc phục vụ cơ giới hóa cho vùng rau chuyên canh... được đầu tư xây dựng theo phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm đã đi vào phục vụ tích cực cho sản xuất nông nghiệp

Nhìn chung, sau 3 năm tiếp tục cải tạo và xây dựng quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa, phát triển sản xuất theo quy hoạch xây dựng vành đai thực phẩm của thành phố và đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, tiến tới thực hiện cơ giới hóa, đời sống của nông dân lao động từng bước được cải thiện, quyền làm chủ tập thể từng bước được phát huy. Các tập đoàn sản xuất, hợp tác xã dần dần đi vào kế hoạch ổn định về diện tích, năng suất, chủng loại cây con, công tác quản lý và sử dụng lao động hàng ngày càng đi vào nề nếp qua các chỉ tiêu định mức khoán sản phẩm. Đã xây dựng được vùng rau chuyên canh với diện tích 433 ha, kết hợp chăn nuôi với trồng trọt, mạnh dạn đưa giống mới vào sản xuất và phát huy hiệu quả kinh tế ngày càng cao cho từng loại cây trồng, vật nuôi.

- Về giao thông vận tải: Đã khắc phục được một phần khó khăn, đưa ngành giao thông vận tải vào phục vụ cho yêu cầu sản xuất và đi lại của nhân dân. Đã đưa hầu hết các đầu phương tiện vào hợp tác xã, bước đầu đi vào sinh hoạt có nề nếp, từng bước quản lý tương đối chặt chẽ các phương tiện vận tải thô sơ. Đã tiến hành tu bổ và nới rộng kéo tuyến lưu thông từ các trục lộ chính vào vùng nông nghiệp góp phần xây dựng vùng nông

thôn mới. Tráng nhựa đoạn đường từ Ngã năm Gò Vấp đến cầu An Lộc giáp ranh huyện Hóc Môn (nay là quận 12).

- *Về xây dựng nhà đất và công trình công cộng*: Thực hiện Chỉ thị 111/CP của Hội đồng Chính phủ về việc quản lý các nhà vắng chủ, vắng mặt, quận đã quản lý 1.690 căn hộ với tổng diện tích trên 130.000 m². Công tác phân phối, sử dụng và quản lý nhà, đất ngày càng đi vào quy chế.

Về xây dựng cơ bản, đã hoàn thành xây mới trường phổ thông cơ sở An Hội phường 12 và nhà trẻ phường 9 (do Thành ủy và Ủy ban Nhân dân thành phố tặng) với kinh phí trên 1 triệu đồng. Về công trình công cộng cũng đã xây dựng mới 3 nhà vệ sinh tại chợ Gò Vấp, chợ Thông Tây Hội và khu vực Hội trường Quận ủy, nạo vét trên 400.000 mét cống rãnh. cải tạo mở rộng sân vận động của quận và bến đường sông tại cầu An Lộc.

2. Trong lĩnh vực phân phối lưu thông

- *Về Thương nghiệp*: Tổ chức hệ thương nghiệp quốc doanh thành 2 công ty hoạt động trong hệ thống 2 giá theo Chỉ thị 109. Tập trung quản lý sản phẩm sản xuất tại địa phương và tăng cường hoạt động trao đổi với các địa phương bạn để có hàng hóa, vật tư phục vụ đời sống, cho sản xuất và tham gia đấu tranh, ổn định giá cả thị trường.

Hệ thống thương nghiệp hợp tác xã từ quận đến phường cũng đã có nhiều cố gắng, vừa hỗ trợ đắc lực cho thương nghiệp quốc doanh, vừa phục vụ 2 bữa ăn hàng ngày của nhân dân lao động. Đến tháng 5/1983, ngành thương nghiệp hợp tác xã đã có 195 quầy hàng, cửa hàng, 33 đại lý hợp tác xã tiêu thụ và 42 điểm bán tại các chợ trong quận với 1.037 cán bộ công nhân viên. So với năm 1979, lực lượng lao động của ngành tăng 11% nhưng tốc độ phát triển kinh doanh (chưa loại trừ yếu tố giá cả) tăng đến 386%. Doanh số hoạt động mỗi năm về sau đều tăng lên và vượt chỉ tiêu kế hoạch. Tổng mức mua vào năm 1980 vượt 11,82% kế hoạch và tăng 31,23% so với năm 1979, năm 1981 vượt 84% kế hoạch và tăng 140% so với năm 1980, đáng chú ý là tỷ trọng hàng tự doanh từ 62,77% của năm 1980 đã tăng lên 73% trong năm 1981 và tỷ trọng mua sản phẩm tại địa phương chiếm 18,1% so doanh số, trong năm 1979 đã tăng lên 32,3% trong năm 1981, năm 1982 đã thực hiện được 72 triệu đồng. Trong tổng mức bán ra tỷ trọng hàng bán lẻ chiếm 63% vào năm 1980 đã tăng lên 73% vào cuối năm 1982.

Tỷ lệ chiếm lĩnh thị trường của thương nghiệp xã hội chủ nghĩa không ngừng tăng lên (1979: 33%, 1981: 38%, năm 1982: 40%) nhưng mới chiếm lĩnh đại bộ phận đối với 2 mặt hàng thịt heo và gạo.

Trong công tác thu mua nắm nguồn hàng, ngành thương nghiệp xã hội chủ nghĩa cũng đã mạnh dạn sử dụng đại lý để mua gom, mua thẳng trong nhân dân, biết kết hợp gắn bó giữa cải tạo với sắp xếp lại sản xuất, tạo được quan hệ gắn bó với các nhà sản xuất và không chế có hiệu quả hoạt động của tư thương, đầu nậu.

Công tác quản lý thị trường luôn luôn được cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo. Đội kiểm soát kinh tế đã kết hợp chặt chẽ với các Ban quản lý chợ trong việc quản lý giá cả. Tại các chợ, 130 tổ ngành hàng gồm có 1067 tiểu thương đã được sắp xếp tổ chức và duy trì được hoạt động, có đến 90% tiểu thương buôn bán cố định tại các chợ, có niêm yết giá.

- *Về tài chính*: Thực hiện vượt chỉ tiêu kế hoạch thành phố giao (1980 là 20%, 1981 là 46% và năm 1982 là 19,70%) trong đó thuế công thương nghiệp là nguồn thu chính có vai trò then chốt trong việc cân đối ngân sách cũng đã tăng lên đáng kể, năm 1981 đã thu được 7,83 triệu đồng, tăng 3 lần so với năm 1979 và 2,5 lần so với 1980. Năm 1982 thu được trên 6 triệu đồng, vượt 2,5% kế hoạch Thành phố giao.

- *Ngân hàng*: Đầu tư có trọng điểm phát triển sản xuất công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp cho cả 5 thành phần kinh tế và hoạt động của ngành thương nghiệp xã hội chủ nghĩa. Doanh số cho vay hàng năm đã tăng lên đáng kể năm 1980 tăng 53% so với năm 1979, năm 1981 số cho vay lên đến gần 150 triệu đồng, tăng gấp 4 lần so với năm 1980. Trong năm 1982, Ngân hàng quận đã thực hiện vượt 28% kế hoạch và tăng 112% so cùng kỳ năm trước, trong đó thu tiết kiệm là 10,5 triệu đồng, tăng 4,5 triệu so với năm trước. Trong tổng chi, nguồn chi chính vẫn là tín dụng cho sản xuất và kinh doanh phục vụ cho yêu cầu sản xuất và đời sống, đã thực hiện vượt 73% kế hoạch.

3. Trên lĩnh vực an ninh quốc phòng

Đảng bộ đã nhận thức được rằng để đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn quận ngoài việc nâng cao năng lực quản lý hành chính- kinh tế - xã hội từ các đơn vị cơ sở, nhất là từ khu phố, tổ dân phố đến hộ gia đình, còn phải làm cho mọi người đều có ý thức về quyền lợi, nâng cao lòng yêu nước, tự giác tuân thủ luật pháp, có ý thức tự giác chống lại mọi thủ đoạn của địch và bọn xấu.

Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục chuyển biến tích cực ở cơ sở, với ý thức làm chủ tập thể từ cơ quan, xí nghiệp đến khu phố, tổ dân phố và hộ gia đình, tạo thành một thế trận an ninh nhân dân áp đảo các loại tội phạm chính trị, hình sự và tệ nạn xã hội, đạt nhiều kết quả tốt.

Thực hiện Nghị quyết của Thành ủy về tổ chức cơ chế cấp phường, toàn quận đã kiện toàn và củng cố chất lượng cho 100% ban bảo vệ khu phố, tổ phó an ninh khu phố, đội dân phòng, đội tự vệ cơ quan, xí nghiệp, trường học. Đã xây dựng được 80,8% tổ dân phố an toàn (tăng 29% so năm 1981) và 63% hộ an toàn (tăng 50% so năm 1981) số cơ quan, xí nghiệp an toàn cũng đã tăng 11% so với năm 1981.

Kết quả của phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc của quần chúng cùng với nghiệp vụ của ngành Công an đã khám phá án đạt 96,45% trọng án hình sự năm 1980 giảm 45% so với năm 1979. Trong năm 1981 phạm pháp hình sự tiếp tục giảm xuống 35,03% so với năm 1980, năm 1982 giảm 20,21% so với năm 1981, phá án đạt 83,6%, đặc biệt 6 tháng cuối năm 1982 phá án đạt 100% vụ việc.

Ngoài ra, ngành Công an còn thực hiện tốt Chỉ thị 01 của Liên Bộ Nội vụ- Quốc phòng kết hợp chặt chẽ với các đơn vị và xí nghiệp quốc phòng trú đóng trên địa bàn quận, tổ chức tuần tra, hợp đồng bảo vệ kịp thời ngăn chặn được nhiều vụ xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa, thu tài sản của Nhà nước bị thất thoát.

Các ngành Thanh tra, Kiểm sát và Tòa án Nhân dân cũng đã phát huy có hiệu quả vào hoạt động của khối nội chính nhằm đảm bảo cho quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động được phát huy, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa và giáo dục, xử lý ngăn chặn kịp thời các trường hợp vi phạm chủ trương, đường lối của Đảng và Pháp luật Nhà nước, đã góp phần tích cực vào hoạt động của Ban 79 trong thực hiện công tác chống tiêu cực.

Lực lượng quân sự địa phương đã đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Phát huy bản chất tốt đẹp, nâng cao sức mạnh chiến đấu các lực lượng vũ trang” tập trung củng cố nâng lên cả về số lượng và chất lượng từ lực lượng tập trung đến dân quân tự vệ rộng rãi, thiết thực hoạt động với tư thế sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Thường xuyên ôn tập quân sự, thực tập các phương án phòng chống bạo loạn, quản lý tốt số quân dự bị và tự vệ phường với tư thế sẵn sàng chiến đấu. Quận đã tổ chức được 1 trung đội quân dự bị, qua các đợt thực tập kế hoạch N.81, N.82 của Bộ Tư lệnh thành phố, đã có đến 95% quân số tập trung đúng thời gian quy định.

Nhìn chung, các ngành thuộc khối nội chính đã thường xuyên kết hợp chặt chẽ, góp phần tích cực trong quá trình cải tạo và xây dựng quận, khống chế kịp thời và có hiệu quả các loại tội phạm, pháp chế xã hội chủ nghĩa ngày càng được tăng cường, quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động được phát huy từ cơ sở.

4. Trong công tác thông tin văn hóa, giáo dục, y tế và thể dục thể thao:

- *Ngành Văn hóa thông tin:* Tiếp tục và đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền và tập trung bài trừ văn hóa phản động đồi trụy, xây dựng nền văn hóa văn nghệ xã hội chủ nghĩa lành mạnh, góp phần trong công cuộc xây dựng nếp sống mới, con người mới xã hội chủ nghĩa. Phong trào văn nghệ quần chúng ngày càng được sôi nổi cả về số lượng lẫn chất lượng thật sự là nhu cầu của quần chúng. Đến tháng 5/1983, quận đã có đến 50 đội văn nghệ nghiệp dư có khả năng phục vụ kịp thời yêu cầu chính trị của quận. Hoạt động của Nhà Văn hóa và công tác tuyên truyền trực quan có kịp thời và nâng lên về chất lượng.

- *Về giáo dục nhà trẻ:* Ngành giáo dục đã đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt” nhằm thực hiện có hiệu quả nghị quyết về cải cách giáo dục. Nhiều phong trào thi đua được phát động liên tục và sôi nổi như “mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương sáng cho học sinh noi theo” “làm thế nào để nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức trong học đường” “Người chủ nhiệm trẻ”, “Em là người chủ nhỏ”... đã tạo nhiều chuyển biến tốt trong cả thầy và trò. Số giáo viên dạy khá và giỏi ngày càng tăng lên. Tổng số cháu ra lớp ở diện nhà trẻ và mẫu giáo ngày càng được phát triển, chỉ tính năm học 1982-1983 đã có 12% số cháu đến nhà trẻ, 62% số cháu đến mẫu giáo, 96% số cháu học sinh lớp 1 và 70% số cháu học ban đêm so với tổng số cháu trong diện tuổi. Hệ phổ thông 1980-1981 có đến 45,4% học sinh đạt loại khá và giỏi, trong năm 1981-1982 tỷ lệ học sinh kém đã giảm từ 17,5% xuống còn 7%. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp phổ thông cơ sở năm học 1981-1982 đạt 80% so với năm học 1980-1981 là 74,3%. Tính đến năm học 1982-1983 toàn quận có 45.860 học sinh trong 4 ngành học: nhà trẻ, mẫu giáo, phổ thông, bổ túc văn hóa chiếm tỷ lệ 32,5% dân số. Như vậy cứ 2,6 người dân có 1 người đi học, so năm 79 - 80 cứ 3 người dân có 1 người đi học.

- *Về chăm lo sức khỏe:* Ngành y tế tiếp tục củng cố mạng lưới khám và trị bệnh tại phường, khu vực, các phòng khám chuyên khoa, đến bệnh viện quận, đồng thời nâng chất lượng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Tại các phường đã đẩy mạnh phong trào 5 dứt điểm, từng bước quản lý được tình hình sức khỏe toàn dân, tính đến cuối năm 1982 đã có 5 phường hoàn thành 5 dứt điểm không còn phường nào là không đạt. Công tác vệ sinh phòng dịch được đẩy mạnh hoạt động về vệ sinh lao động và vệ sinh học đường. Công tác tiêm phòng đạt kết quả cao.

- *Về thể dục thể thao:* Mặc dù còn nhiều khó khăn thiếu thốn về vật chất và sân bãi nhưng ngành thể dục thể thao đã phấn đấu đẩy mạnh

hoạt động phong trào khỏe để lao động sản xuất, khỏe để sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc và đạt được những kết quả ban đầu khá tốt. Trong đại hội thể dục thể thao toàn quận 1981 có các bộ môn bóng đá, bóng chuyền, điền kinh, bóng bàn, vật võ, kéo co, trò chơi vận động.

5. Trong công tác củng cố, xây dựng chính quyền, đoàn thể và xây dựng Đảng

- *Công tác xây dựng chính quyền*: Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân từ quận đến phường đã từng bước phát huy quyền lực và trách nhiệm trong quản lý kinh tế, xã hội. Các ban ngành xác định đầy đủ hơn nhiệm vụ, chức trách của mình và cũng đã từng bước thực hiện tốt hơn chế độ, trách nhiệm và phát huy hiệu suất công tác chuyên môn của từng cán bộ công nhân viên.. Thực hiện Nghị quyết của Thành ủy về cơ chế phường nhiều mô hình mới rất sinh động và rất thực tế trong đời sống nhân dân đã xuất hiện ngày càng nhiều như: tiếng kèng văn hóa, phong trào văn hóa văn nghệ, sản xuất, tiết kiệm và phòng chống tệ nạn ở phường, khu phố và tổ dân phố.

Ngày 21/11/1981, dưới sự lãnh đạo của Quận ủy và Ủy ban Nhân dân các cấp đông đảo cử tri Gò Vấp đã tích cực tham gia cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân quận và phường khóa III (nhiệm kỳ 1981-1983). Cuộc bầu cử đã diễn ra an toàn và dân chủ. Trong kỳ họp thứ nhất Hội đồng Nhân dân quận đã bầu ra Ủy ban Nhân dân quận do đồng chí Tổng Thị Thanh Tuyên-Phó Bí thư Quận ủy giữ chức vụ Chủ tịch; các đồng chí Nguyễn Văn Trục, Nguyễn Xuân Thực, Huỳnh Bảy Tư giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận..

- *Công tác dân vận mặt trận và các đoàn thể*:

Mặt trận Tổ quốc, ngày càng mở rộng mặt trận đoàn kết toàn dân trên cơ sở liên minh công nông và lực lượng công-nông-trí. Đáng chú ý là tín đồ của các tôn giáo ngày càng hiểu Đảng hơn, xóa dần được mặc cảm của những người và gia đình trước đây có tham gia trong chế độ cũ. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc từ quận đến phường cũng đã củng cố tổ chức và phát huy vai trò gương mẫu của các cụ phụ lão trong việc giáo dục, động viên con cháu hăng hái tham gia bảo vệ đất nước và các hoạt động vận động quần chúng tham gia đóng góp xây dựng các công trình do Nhà nước và địa phương đề ra.

Công đoàn, tập trung giáo dục chủ nghĩa xã hội trong cán bộ, công nhân, tổ chức phát động các phong trào thi đua thực hiện kế hoạch Nhà

nước, đẩy mạnh sản xuất và chăm lo cải thiện đời sống công nhân viên chức, đồng thời phát huy được chức năng giám sát chính quyền thực hiện các chế độ chính sách và đảm bảo điều kiện để công nhân viên chức tham gia quản lý sản xuất kinh doanh. Chất lượng sinh hoạt của Công đoàn cơ sở cũng đã nâng lên trong công tác giáo dục, thái độ lao động mới xã hội chủ nghĩa kết hợp với đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực trong nội bộ Đảng, trong bộ máy Nhà nước và ngoài xã hội. Đến tháng 5/1983, đã phát triển đoàn viên được 99% cán bộ công nhân viên, đưa sinh hoạt công đoàn cơ sở vào nề nếp. Hội Lao động hợp tác cũng đã từng bước đi vào chức năng giáo dục chính trị, tư tưởng trong sản xuất, trong quản lý kinh tế, quản lý xã hội, giải quyết việc làm và chăm lo đời sống cho hội viên, góp phần cùng chính quyền thúc đẩy và quản lý hoạt động của các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp và giao thông vận tải ở địa phương.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, từng bước có tăng cường công tác củng cố tổ chức ở cơ sở và có tập trung cho công tác giáo dục lý tưởng và đạo đức phẩm chất cộng sản chủ nghĩa cho thanh niên, nâng cao vai trò nòng cốt thông qua phong trào 3 xung kích, làm chủ tập thể của lực lượng thanh niên trong xây dựng và bảo vệ đất nước đã tỏ ra xứng đáng là đội ngũ xung kích và là đội hậu bị của Đảng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Công tác tập hợp và quản lý thanh niên ở từng khu vực: sản xuất, kinh doanh, trường học, đường phố có chặt chẽ hơn, nhưng mới là chuyển biến bước đầu, nội dung và chất lượng sinh hoạt ở từng môi trường chưa thật phù hợp và thiếu hấp dẫn. Nhiệm vụ lãnh đạo, hướng dẫn Đội Thiếu niên Tiền phong và Đội Nhi đồng Hồ Chí Minh đạt kết quả tốt ở khu vực trường học do có thuận lợi về điều kiện tập hợp, nhưng ở tại địa bàn cư trú vẫn còn quá yếu, cần phải được tập trung hơn.

Đoàn cũng đã thực hiện thường xuyên nhiệm vụ bồi dưỡng và giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng. Trong ba năm tổ chức đoàn đã giới thiệu 636 đoàn viên ưu tú cho Đảng và đã được phát triển vào Đảng 244 đồng chí chiếm 87,4% so tổng số Đảng viên mới phát triển của quận.

Hội Liên hiệp Phụ nữ, tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp của Phụ nữ Việt Nam, đã động viên, tổ chức cho chị em tham gia các phong trào nuôi con khỏe, dạy con ngoan, giỏi việc nước, đảm việc nhà, xây dựng gia đình văn hóa mới, tiết kiệm, chăn nuôi và sản xuất, công tác hậu phương quân đội, vận động chồng, con, em mình lên đường bảo vệ Tổ quốc... đến cuối năm 1982 có 40% hội viên đạt danh hiệu người phụ nữ mới.

Hội Nông dân tập thể, thu hút ngày càng đông nông dân vào hội trên

cơ sở đẩy mạnh công cuộc vận động hợp tác hóa nông nghiệp, mà trọng tâm là củng cố tổ chức và nâng lên giác ngộ đối với nông dân tập thể theo hướng phát triển tích cực và từng bước vững chắc. Các cấp hội đã tăng cường công tác giáo dục nông dân về quyền lợi, về nghĩa vụ trong thực hiện kế hoạch sản xuất như nghĩa vụ thuế và bán sản phẩm cho Nhà nước; hội cũng đã phát huy tác dụng trong thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư về khoán sản phẩm cuối cùng đến nhóm và người lao động, trong thực hiện Nghị quyết 12 của Thành ủy về cải tạo và xây dựng nông thôn mới. Trong 2.792 hội viên có 1.398 hội viên đạt danh hiệu người nông dân mới.

Nhìn chung hoạt động của mặt trận và các đoàn thể có nhiều tiến bộ, đã từng bước đi vào chức năng nhiệm vụ của mình và củng cố tổ chức phù hợp với hoàn cảnh kinh tế, xã hội, trên cơ sở đó có tập trung giáo dục chính trị tư tưởng và chăm lo đời sống cho đoàn viên, hội viên của mình.

- *Công tác xây dựng Đảng*, tiếp tục nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng bộ cả về 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Tăng cường sự lãnh đạo của các chi bộ cơ sở, củng cố và nâng lên phẩm chất đạo đức và trình độ năng lực của từng đảng viên để thực sự gương mẫu trong công tác và cuộc sống, đồng thời, thông qua phong trào hành động cách mạng của quần chúng mà đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên mới, bảo đảm sức thực hiện nhiệm vụ chính trị của quận là xây dựng quận công-nông nghiệp ngày càng hoàn chỉnh.

Thực hiện Chỉ thị 83 của Ban Bí thư Trung ương về phát triển đảng viên đã tác động một cách mạnh mẽ nhiệm vụ xây dựng Đảng của toàn Đảng bộ, là đợt sinh hoạt chính trị rộng rãi trong quần chúng đóng góp ý kiến xây dựng cho từng đảng viên, từ đó chất lượng đảng viên được nâng lên, tỷ lệ sa sút ý chí và sai phạm điều lệ Đảng giảm xuống đáng kể. Đến tháng 3/1983, Đảng bộ có 99,1% đảng viên đủ tư cách nhận thẻ Đảng.

Công tác phát triển đảng viên mới đã có chuyển biến về nhận thức từ cấp ủy Đảng đến đảng viên. Trong 3 năm 1980, 1981 và 1982 có 80% đảng viên mới là đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, phát huy tốt tác dụng ở cơ sở, có một số đồng chí trở thành chủ tịch, phó chủ tịch phường hoặc phó ban, ngành quận.

Công tác xây dựng Đảng bộ, chi bộ trong sạch vững mạnh được phát huy. Năm 1980 có 1 chi bộ được Thành ủy công nhận vững mạnh trong sạch, năm 1981 có 2 (1 phường, 1 ngành). Năm 1982 có 7 chi bộ, Đảng bộ được đề nghị (có 3 phường). Số còn lại có 32 Đảng bộ, chi bộ khá, 8 chi bộ yếu, còn 8 chi bộ trực thuộc chưa phân loại, không còn chi bộ loại kém.

Công tác kiểm tra Đảng được tăng cường ở cơ sở, bước đầu thực hiện 4 nề nếp giữ gìn kỷ luật, điều lệ Đảng theo Công văn 722 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, cùng với đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 81 của Ban Bí thư về chống tiêu cực, tỷ lệ đảng viên sai phạm ngày càng giảm xuống (năm 1979: 9,5%, năm 1980: 6,8%, năm 1981: 4,88% và năm 1982: 4,25%).

Ban Tuyên huấn và Ban Tổ chức Quận ủy đã kết hợp và tăng cường công tác giáo dục nâng cao trình độ chính trị lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin và đường lối chính sách của Đảng cho cán bộ, đảng viên và cán bộ tuyên giáo từ quận đến phường. Trong 3 năm (1980, 1981, 1982) đã mở được 6 lớp cho 462 đối tượng Đảng, 2 lớp chương trình sơ cấp cho 97 đảng viên, 1 lớp chương trình cơ sở cho 34 đồng chí, ngoài ra còn mở 2 lớp cho 74 đồng chí cán bộ tuyên giáo cấp phường và 1 lớp cho 53 cán bộ cốt cán quần chúng.

Trong đợt sinh hoạt chính trị quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, Nghị quyết 01 của Bộ Chính trị về công tác Thành phố Hồ Chí Minh, Thông báo 23 của Thành ủy và Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 3 (khóa V), toàn Đảng bộ đã được sự nhất trí cao về nhận thức đúng đắn tình hình đất nước, thấy được những thuận lợi, khó khăn cũng như nguyên nhân thắng lợi và tồn tại, khuyết điểm trong mấy năm qua. Đồng thời nâng cao một bước về nhận thức lý luận chủ nghĩa xã hội về quan điểm ta, bạn, thù, đối tượng cách mạng, về tính chất gay go, phức tạp và lâu dài để giải quyết vấn đề “ai thắng ai”, giữa 2 con đường xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa trong chặng đường đầu của thời kỳ quá độ. Nhận thức được bản lĩnh của Đảng ta thể hiện qua đường lối mà Nghị quyết Đại hội IV và V đã đề ra và sức mạnh quyết định của quần chúng, từ đó đã tăng thêm phấn khởi và tin tưởng vào sự nghiệp phát triển của cách mạng xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Tóm lại sau ba năm (1980-1982) nỗ lực phấn đấu thực hiện nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ II, Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đã giành được những thành tựu cơ bản là:

1. Trong tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn, bằng nhiều biện pháp tích cực hơn trong quản lý hành chính kinh tế, nỗ lực vươn lên với tinh thần chủ động, sáng tạo, đã giải quyết các khó khăn về sản xuất có kịp thời, các xí nghiệp quốc doanh do quận quản lý từng bước được củng cố, tốc độ phát triển của ngành tiểu thủ công nghiệp tăng nhanh, phong trào hợp tác hóa nông nghiệp được giữ vững, chất lượng làm ăn được củng cố nâng lên, cơ sở vật chất kỹ thuật từng bước được đầu tư mở rộng, tạo tiền đề căn cơ cho yêu cầu phát triển những năm tới.

2. Trên cơ sở tập trung thúc đẩy sản xuất phát triển từng bước tổ chức sắp xếp, củng cố và mở rộng mạng lưới phân phối lưu thông, đã giải quyết đáng kể về đời sống cho nhân dân lao động, nhất là khu vực ăn lương Nhà nước, lực lượng vũ trang và các đối tượng thuộc diện chính sách, góp phần thúc đẩy động lực làm chủ về kinh tế, từng bước ổn định hơn về chính trị và xã hội.

3. Là địa bàn khá phức tạp về chính trị và kinh tế nhưng tình hình an ninh và quốc phòng được giữ vững, phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc đang chuyển biến tốt từ cơ sở làm giảm thấp các loại tội phạm, kết hợp chặt chẽ với các đơn vị kinh tế, quốc phòng trú đóng bảo vệ tốt an ninh khu vực, đảm bảo cho công cuộc cải tạo và xây dựng được phát triển tốt.

4. Công tác cải tạo và xây dựng nền văn hóa mới xã hội chủ nghĩa được đẩy mạnh và chuyển biến tích cực trong từng ngành giới, xuyên suốt đến từng tổ dân phố và hộ gia đình cả về nhận thức và hành động phù hợp theo phẩm giá: “Con người lao động có lối sống lành mạnh, có tình thương và biết tôn trọng lẽ phải”, vừa tiếp tục xây dựng đoàn kết hòa hợp trong nhân dân lao động ngày một gắn bó và tin tưởng lẫn nhau, từng bước xóa dần lối sống “đèn nhà ai nấy sáng”.

5. Trong quá trình thực hiện đã tạo được phong trào hành động cách mạng của quần chúng sôi nổi liên tục và sâu rộng, xuất phát từ Chỉ thị 41 của Thành ủy về học tập và nhân điển hình tiên tiến và Nghị quyết của Thành ủy về tổ chức cấp cơ sở phường, đã thực sự là biện pháp cách mạng, khoa học và căn cơ. Nhiều mô hình về quản lý kinh tế, quản lý xã hội rất sinh động, rất thuyết phục xuất hiện từ trong thực tiễn phong trào, đã đóng góp nhiều kinh nghiệm cho công tác lãnh, chỉ đạo của quận và phường, đưa phong trào quần chúng ở cơ sở vươn lên nhiều mặt.

6. Từ thực tiễn phong trào, Đảng bộ đã không ngừng kiện toàn và củng cố chuyên chính vô sản từ quận đến phường. Cơ chế Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý, nhân dân lao động làm chủ thông qua đoàn thể của mình, đã từng bước phát huy sức mạnh tổng hợp, đã củng cố một bước và nâng lên nhận thức về lý tưởng Cộng sản, vai trò trách nhiệm và tinh thần chiến đấu của từng đảng viên thông qua công tác phát triển đảng viên và đợt sinh hoạt chính trị quán triệt Nghị quyết Đại hội V, Nghị quyết 01 của Bộ Chính trị về thành phố. Năng lực lãnh chỉ đạo và tổ chức thực hiện của cấp ủy cơ sở được tăng cường và từng bước kiện toàn thông qua các lần đại hội.

Những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đạt được trong 3

năm (1980-1982) được bắt nguồn từ những nguyên nhân sau:

1. Nghị quyết Đại hội đại biểu quận Đảng bộ lần thứ II đã kế tục và xác định đúng đắn nhiệm vụ chính trị là “xây dựng Gò Vấp thành một quận có cơ cấu kinh tế công-nông nghiệp”.

Trong quá trình thực hiện, nhờ quán triệt các Nghị quyết của Trung ương, của thành phố xuyên suốt từ đảng viên đến quần chúng tuân thủ sự chỉ đạo kịp thời của Thành ủy, với tinh thần tiến công và vận dụng năng động, sáng tạo của toàn Đảng bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, biết bám vào tổ chức cơ chế phường để phát huy quyền làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa của nhân dân lao động.

2. Về phương pháp chỉ đạo, đã biết bám Chỉ thị 41 của Thành ủy, tích cực phát hiện xây dựng, học và nhân điển hình tiên tiến, phát huy được sức mạnh tổng hợp của mặt trận và các đoàn thể quần chúng và đề cao hiệu lực chính quyền trong tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng.

3. Đảng bộ đã phát huy được truyền thống cách mạng của cán bộ, đảng viên và nhân dân lao động, tranh thủ được sự hỗ trợ, phối hợp của các ban, ngành Thành phố và các đơn vị đóng quân trên địa bàn quận.

Bên cạnh những thành tựu đạt được sau 3 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ II, tình hình kinh tế - xã hội của quận vẫn còn những tồn tại sau:

1. Trong lãnh chỉ đạo về kinh tế chưa tập trung đúng mức để xây dựng kinh tế quốc doanh và kinh tế tập thể, đối với thành phần kinh tế tư bản tư doanh thiếu kết hợp chặt chẽ giữa cải tạo và xây dựng, từ đó năng lực sản xuất phát huy còn hạn chế, thị trường tự do từng lúc còn lấn át, tình hình phân hóa giai cấp tiếp tục nảy sinh và phức tạp, thu nhập còn nhiều chênh lệch, chưa được điều tiết hợp lý, đời sống của cán bộ công nhân viên, lực lượng vũ trang và nhân dân lao động còn nhiều khó khăn, chưa ổn định.

2. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng thiếu nhạy bén, thiếu liên tục, chưa cân xứng với yêu cầu tình hình và nhiệm vụ. Chưa kiên quyết tiến hành đấu tranh phê phán những biểu hiện tiêu cực còn ảnh hưởng nặng nề trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và ngoài nhân dân. Tệ mê tín dị đoan còn tồn tại, có lúc sống dậy làm ảnh hưởng trong đời sống xã hội, biện pháp giáo dục, giành giật con người nhất là thế hệ trẻ trong các nhà trường còn bị chi phối của thầy đối với trò có cùng tín ngưỡng là những biểu hiện xấu vẫn chưa được giải quyết triệt để.

3. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc tuy có được phát huy

sâu rộng nhưng công tác quản lý di biến động về nhân hộ khẩu chưa được chặt chẽ, công cụ của chuyên chính vô sản ở cơ sở, nhất là tự vệ phường, cảnh sát khu vực, tổ phó an ninh nhân dân còn yếu, có lúc, có nơi còn thiếu kiên quyết đối với những trường hợp vi phạm pháp luật, pháp chế xã hội chủ nghĩa chưa được phát huy đúng mức, địa bàn trọng điểm chậm được chuyển hóa, chưa coi trọng đúng mức công tác giáo dục, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng đối với các âm mưu và thủ đoạn trong kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch.

4. Chưa phát huy được vai trò làm chủ tập thể của nhân dân lao động trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể, Đảng bộ tuy có tập trung lãnh đạo công tác vận động quần chúng nhưng có lúc còn buông lơi chưa tập trung giúp cho đoàn thể, từ đó sức mạnh của hệ thống chuyên chính vô sản chưa được phát huy tốt, nhất là cấp cơ sở chưa bám vào chức năng để hỗ trợ cho nhau hoàn thành nhiệm vụ. Công tác quy hoạch, đào tạo đội ngũ cán bộ kế thừa tiến hành còn chậm và chưa ổn định, nguồn bổ sung cho Đảng còn quá ít.

Nguyên nhân của những tồn tại trên là:

- Ngoài những khó khăn chung của đất nước, Đảng bộ ta chưa nhận thức đầy đủ tính chất gay gắt và phức tạp, lâu dài của cuộc đấu tranh giai cấp trong chặng đường đầu của thời kỳ quá độ. Chưa tiến hành điều tra cơ bản nên chưa nắm chắc tình hình, phân tích được một cách toàn diện tình hình kinh tế xã hội, cơ sở vật chất, khả năng trang thiết bị, đất đai, lao động, nghề nghiệp từ đó quy hoạch, kế hoạch phát triển một cách đồng bộ, nhịp nhàng, kết hợp trước mắt và lâu dài. Tuy sản xuất có phát triển song vẫn thiếu ổn định và chưa thật phù hợp với thực trạng kinh tế - xã hội ở địa phương, trong quá trình thực hiện thường bị động chấp vạ.

- Trong tổ chức thực hiện có lúc chưa bám chặt vào chủ trương, nghị quyết nên biện pháp thiếu cụ thể, hợp đồng thiếu đồng bộ, chưa bám chặt trọng tâm để kiểm tra, đôn đốc và sơ tổng kết rút kinh nghiệm để kịp thời nhân lên điển hình tiên tiến cả chiều rộng lẫn chiều sâu để giữ vững và phát triển phong trào và cũng thiếu kiểm điểm nghiêm túc những việc chưa làm được hoặc làm không được tốt, chưa xử lý nghiêm minh những trường hợp không chấp hành chủ trương, nghị quyết không nghiêm túc.

- Đội ngũ cán bộ nói chung còn thiếu và yếu, nhất là cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý và cán bộ tham mưu giúp việc. Công tác tổ chức bố trí cán bộ thiếu kịp thời theo yêu cầu nhiệm vụ công tác, việc phát triển đảng viên mới chưa cân xứng với nhiệm vụ chính trị của quận, từ đó vai trò

hạt nhân trong mọi phong trào hành động cách mạng của quần chúng tác dụng còn hạn chế.

Sau 3 năm tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ II, Ban Chấp hành Đảng bộ đã rút ra được những bài học kinh nghiệm sau:

Một là, có chủ trương, đường lối đúng chưa đủ mà cần phải cụ thể hóa và vận dụng sát hợp vào tình hình thực tế của địa phương, giải quyết được những yêu cầu thiết thực của quần chúng và phải quán triệt thông suốt từ nội bộ Đảng đến đại bộ phận nhân dân thì phong trào hành động cách mạng mới chuyển biến tích cực.

Hai là, trong quá trình tổ chức và chỉ đạo thực hiện phải kiên quyết và biết vận dụng sự kết hợp đồng bộ từ quận đến cơ sở, phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết để kịp thời phát huy những nhân tố tích cực và uốn nắn những lệch lạc thì mới vượt qua được những khó khăn trở ngại và đưa phong trào đi lên liên tục.

Ba là, đối với lãnh đạo, chỉ đạo không cầu toàn và chiếu lệ mà phải chịu học, chịu nghe, chịu thấy, chịu làm, chịu đeo bám và sâu sát cơ sở. Đối với quần chúng nhân dân phải biết phát động và xây dựng phong trào “dân học, dân hiểu, dân bàn, dân làm” để cùng nhau tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, phát hiện và nhân ra những điển hình tiên tiến dù nhỏ, thì phong trào mới có chuyển biến một cách tích cực.

Bốn là, vai trò lãnh đạo tập thể là quyết định, cá nhân là quan trọng không thể thiếu được, nơi nào đồng chí chủ chốt chịu sâu sát quần chúng, nhạy bén bắt mạch được cuộc sống quần chúng, quy tụ được quần chúng tốt, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm thì nơi đó nhất định tháo gỡ được khó khăn, vướng mắc, xây dựng được phong trào.

Những thành tựu đạt được sau hơn ba năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ II, cùng với những bài học kinh nghiệm là cơ sở để Ban Chấp hành Đảng bộ bước vào xây dựng phương hướng nhiệm vụ cho những năm tiếp theo.

*

* *

IV. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO THÁO GỠ KHÓ KHĂN ĐỂ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT, GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM VÀ CHĂM LO ĐỜI SỐNG CHO NHÂN DÂN LAO ĐỘNG (1983-1986)

1. Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ ba (5/1983)

Được sự đồng ý của Thành ủy, tháng 5 năm 1983, Đảng bộ Gò Vấp tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ ba (vòng 2)¹ tại Hội trường Ủy ban Nhân dân quận. Về dự Đại hội có trên 100 đại biểu chính thức thay mặt cho gần 1.000 đảng viên đang sinh hoạt trong các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ III diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội của thành phố nói chung và quận nói riêng vẫn đứng trước những khó khăn gay gắt. Những chủ trương, chính sách mới để tháo gỡ sản xuất và ổn định đời sống nhân dân do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V đề ra còn đang trong quá trình cụ thể hoá nên chưa được triển khai thực hiện một cách đồng bộ.

Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ III, có nhiệm vụ kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ II, các nghị quyết của Thành ủy và Trung ương, đánh giá và phân tích đúng những thành tựu và khuyết điểm, tìm ra nguyên nhân thắng lợi và tồn tại, đồng thời đề ra mục tiêu và phương hướng của Đảng bộ trong nhiệm kỳ III, bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới và bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ III.

Để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chính trị là “xây dựng Gò Vấp thành một quận công-nông nghiệp trong đó tiểu thủ công nghiệp là thế mạnh, ngành cơ khí là mũi nhọn, ngành dệt là quan trọng; về nông nghiệp xây dựng vành đai thực phẩm của Thành phố với phương thức kinh doanh liên hoàn: 1 cây (rau) và 2 con (heo, cá), giữ vững an ninh và trật tự an toàn xã hội, bảo đảm cho cuộc cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội không ngừng phát triển, đời sống của nhân dân lao động trong quận ổn định và từng bước được cải thiện”², Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa II đã nêu ra 4 mục tiêu chủ yếu mà Đảng bộ cần đạt được trong nhiệm kỳ III (1983-1985) là:

1 Đại hội vòng 1 được tổ chức vào năm 1982 để thảo luận và đóng góp ý kiến cho các dự thảo văn kiện của Ban Chấp hành Trung ương trình bày tại Đại hội toàn quốc của Đảng lần thứ V tại Thủ đô Hà Nội.

2 Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ I và lần thứ II.

1. Động viên khai thác mọi khả năng và công suất máy móc trang thiết bị hiện có của quận, mở rộng hợp tác liên doanh với các đơn vị bạn, tích cực tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy mạnh phát triển sản xuất theo quy hoạch và kế hoạch của thành phố giao, hoàn thành cơ bản công tác cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và nông nghiệp, tập trung củng cố kinh tế quốc doanh nhằm ổn định trật tự trong sản xuất theo hướng xã hội chủ nghĩa, tăng cường quản lý chất lượng sản phẩm, nắm chắc tiền và hàng vào tay Nhà nước. Trên cơ sở đó, giải quyết cho mọi người có sức lao động đều có việc làm ổn định và từng bước vững chắc phân bố hợp lý lực lượng lao động xã hội và dân cư trên địa bàn quận.

2. Đi đôi với củng cố, phát triển thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, cần tập trung cải tạo thương nghiệp tư bản tư doanh nhằm thiết lập trật tự xã hội chủ nghĩa trên mặt trận phân phối lưu thông, chiếm lĩnh 66% thị trường xã hội, từng bước ổn định giá cả, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên, lực lượng vũ trang và nhân dân lao động, tiếp tục xây dựng sở cơ sở vật chất kỹ thuật và công trình phúc lợi công cộng cho quận theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”.

3. Đảm bảo vững chắc an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, kiên quyết đấu tranh chống mọi hành vi phạm pháp và các tệ nạn xã hội. Tăng cường xây dựng lực lượng công an nhân dân và quân sự địa phương vững mạnh để chủ động tấn công, đánh thắng kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch, bảo vệ thành quả cách mạng và đời sống yên vui của nhân dân, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ an ninh và quốc phòng do Trung ương và thành phố đề ra.

4. Tăng cường lãnh đạo mặt trận văn hóa và tư tưởng, kiên quyết loại trừ mọi ảnh hưởng văn hóa phản động, đòi truy từng bước xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa. Phát động phong trào hoạt động của quần chúng đi vào chiều sâu có chất lượng, đưa hành động cơ chế phương vào nề nếp, phát triển 100% quần chúng vào tổ chức đoàn thể, nhằm phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, nâng cao vai trò các đoàn thể trở thành nòng cốt của mọi phong trào hành động cách mạng. Trên cơ sở đó, củng cố chính quyền và xây dựng Đảng ngày càng vững mạnh, đủ sức hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đảng¹.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa III (nhiệm kỳ 1983-

1 Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ quận khóa II trình bày trước đại hội.

1986) gồm 36 đồng chí¹. Trong phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ khóa III đã bầu ra Ban Thường vụ gồm 11 đồng chí. Đồng chí Phùng Văn Phú được bầu lại làm Bí thư Quận ủy; các đồng chí Tống Thị Thanh Tuyền và Nguyễn Văn Gang được bầu làm Phó Bí thư Quận ủy, đồng chí Võ Văn Khoẻ- ủy viên Thường vụ làm Thường Trục Quận ủy.

Sau Đại hội, Ban Thường vụ đã họp phân công trách nhiệm, quyền hạn cụ thể cho từng thành viên, đề ra quy chế làm việc và chỉ đạo triển khai kế hoạch học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội.

2. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ III (5/1983-10/1986)

Sau hơn ba năm từ 5/1983 đến 10/1986, tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ III, trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội của cả nước vẫn tiếp tục gặp những khó khăn thách thức, trong đó có những mặt ngày càng gay gắt hơn. Nhưng với nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn trở ngại, Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đã đạt được những thành tựu hết sức cơ bản và quan trọng trên các mặt là:

1. Về kinh tế

- Trong sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp

Trong hoàn cảnh có nhiều khó khăn về tiền mặt, vốn đầu tư, năng lượng, vật tư, nguyên liệu, nhưng dưới sự chỉ đạo của Quận ủy, tình hình sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp trong ba năm (1983-1986) có hướng phát triển đi lên, thuận lợi nhất là từ tháng 8/1985 trở về trước và ngăn chặn được mức giảm sút của năm 1983. Bước đầu đã có chuyển biến theo tinh thần đổi mới cơ chế quản lý, phát huy tính chủ động sáng tạo từ cơ sở ngay từ khâu xây dựng kế hoạch và cân đối 4 nguồn khả năng từ dưới lên. Giữ vững các cơ sở sản xuất cũ, phát triển thêm nhiều cơ sở sản xuất mới, tăng cường thêm nhiều trang thiết bị vật chất kỹ thuật; bước đầu ứng dụng khoa học kỹ thuật, cải tiến quản lý sản xuất nên đã nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và hiệu quả; phát triển và cải tiến qui trình công nghệ, sản xuất thêm nhiều mặt hàng mới, phục vụ tốt hơn cho nông nghiệp, cho xuất khẩu và cho tiêu dùng nội địa.

Công tác tổ chức sắp xếp lại sản xuất theo ngành kinh tế kỹ thuật và theo địa bàn quản lý được chú ý hơn. Chất lượng và cung cách làm ăn tập thể theo hướng xã hội chủ nghĩa được nâng lên.

¹ Xem danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ khóa III trong phần phụ lục.

Giá trị tổng sản lượng công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp năm 1984 tăng 35,5% (do tác động của hoạt động cung ứng nguyên liệu sợi cho kế hoạch B ngành dệt, nên sản lượng vải năm 1984 tăng 41% so với năm 1983. Ngành dệt chiếm trên 50% giá trị tổng sản lượng toàn ngành công nghiệp tiểu thủ công nghiệp); năm 1985 tăng 13,6% (đạt 599 triệu đồng), đạt được chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ quận lần thứ III đề ra từ 12-15%; 9 tháng đầu năm 1986 đạt 453 triệu đồng (bằng 72% kế hoạch năm, dự tính 3 tháng còn lại sẽ phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm). Trong đó, giá trị hàng xuất khẩu tăng nhanh, (bình quân hàng năm là 51,7% vượt chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ quận lần thứ III đề ra từ 22-25%) nâng tỷ trọng từ 5,9% (1983) lên 7,98% (1985) trong giá trị tổng sản lượng toàn ngành, tỷ trọng về giá trị giao nộp sản phẩm cũng đã tăng lên đáng kể (từ 54,4% năm 1983 lên 67,3% năm 1984, năm 1985 và 9 tháng đầu năm 1986 là 82%, vượt chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ lần thứ ba đề ra là 80%).

Chất lượng sản phẩm làm ra có tiến bộ hơn trước, có 7 mặt hàng được tặng thưởng huy chương tại các cuộc triển lãm toàn quốc. Tuy nhiên, công suất máy móc thiết bị chưa được sử dụng hết, không đạt được chỉ tiêu do Đại hội Đảng bộ quận lần thứ III đề ra (80-85%), nguyên nhân do đại bộ phận là sản xuất gia công cho thành phố và Trung ương nên luôn bị động về giá cả, vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu. Chỉ tiêu thu hút lao động vào khu vực sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp cũng không đạt được (13.800/15.000 lao động).

Trong khu vực quốc doanh, hợp doanh và xí nghiệp đời sống: Tuy giá trị tổng sản lượng có tăng lên đáng kể (năm 1985 tăng gấp 4 lần so với năm 1983), nâng tỷ trọng từ 5,9% (1983) lên 12,7% (1985) trong giá trị tổng sản lượng toàn ngành. Chủ yếu là do mở thêm cơ sở mới (trong 3 năm đã phát triển thêm 9 xí nghiệp, nâng tổng số lên 15 xí nghiệp). Tốc độ phát triển vẫn còn chậm, một mặt sự quan tâm, đầu tư chưa đúng mức của quận; mặt khác bản thân từng xí nghiệp chậm xác định phương án sản phẩm; trang thiết bị máy móc và mặt bằng sản xuất có được tăng cường, mở rộng nhưng chưa đáng kể (vốn cố định năm 1983 là 2,7 triệu đồng, năm 1985 tăng lên 4 triệu đồng). Do đó kinh tế quốc doanh chưa thể hiện được vai trò chủ đạo trong sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tại quận.

Khu vực sản xuất tập thể đã được tổ chức sắp xếp theo 7 ngành kinh tế- kỹ thuật và có nhiều chuyển biến tốt, nhất là khu vực hợp tác xã (trong 3 năm qua đã đưa 11 tổ sản xuất lên 11 hợp tác xã), nâng tổng số hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp lên 25 (chỉ tiêu đề ra từ 20-22 hợp tác xã). Các hợp tác xã ngành cơ khí và dệt phát triển mạnh và tương đối

ổn định, công tác quản lý định mức tiêu hao năng lượng, vật tư, nguyên liệu có tốt hơn.

- Trong sản xuất nông nghiệp

Trong điều kiện có những khó khăn khách quan như giá vật tư, lương thực tăng, chính sách giá cả thu mua và định mức lương thực chưa hợp lý chưa có chính sách phát triển nông nghiệp ở quận ven, cộng với thời tiết biến động ảnh hưởng đến sự phát triển cây trồng, vật nuôi. Nhưng sản xuất nông nghiệp vẫn được giữ vững và phát triển, đã mạnh dạn chuyển hướng cây trồng, vật nuôi có hiệu quả kinh tế cao theo quy hoạch xây dựng vành đai thực phẩm của thành phố.

Giá trị sản lượng toàn ngành nông nghiệp tăng bình quân hàng năm 12% (Đại hội Đảng bộ quận lần thứ III đề ra là 10%) tăng nhanh và chiếm tỷ trọng cao là do sự phát triển của ngành chăn nuôi (con heo).

Ngành trồng trọt: đã từng bước ổn định cơ cấu cây trồng thích hợp theo quy hoạch, chuyển dần các cây có giá trị kinh tế thấp sang thâm canh cây có giá trị kinh tế cao và xuất khẩu (rau cao cấp, hoa kiểng và cây cỏ cho bò sữa...). Tổng diện tích gieo trồng năm 1985 đạt 2.726 ha (giảm 6% so với năm 1983), sản lượng rau đạt 39,57 tấn (tăng 3% so với năm 1983). Vòng quay bình quân của đất là 7,5 vòng/năm, khả năng giảm xuống do cơ cấu cây trồng có thay đổi (tăng diện tích rau cao cấp, cây dài ngày có hiệu quả kinh tế cao hơn)

Ngành chăn nuôi: tổng đàn heo năm 1985 có 24.405 con, tăng 82% so với năm 1983. Tổng đàn bò năm 1985 có 2.317 con, không tăng hơn năm 1983, nhưng đàn bò sữa (gồm bò nền và bò giống Hà Lan) tăng lên đáng kể trong khu vực gia đình và có chiều hướng phát triển tốt. Có 360 con đang cho sữa.

Công tác cải tạo, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất ứng dụng khoa học kỹ thuật: Cơ bản hoàn thành đăng ký thống kê ruộng đất, thực hiện xóa bóc lột, điều chỉnh ruộng đất, (xóa bóc lột 65 hộ, thu hồi 31,3 ha; vận động nhường cơm xẻ áo, tiếp nhận được 105 ha và đã chia cấp được 89 ha cho hộ thiếu đất và không có đất, tổ chức hướng dẫn vận động vào làm ăn tập thể). Đến cuối năm 1984 cơ bản hoàn thành việc đưa nông dân vào làm ăn tập thể với hai hình thức hợp tác xã và tập đoàn sản xuất. Vận động đưa các tập đoàn sản xuất lên 4 hợp tác xã nông nghiệp, nâng tổng số hợp tác xã hiện có là 5 (chỉ tiêu do Đại hội Đảng bộ quận lần thứ III đề ra là 6, do tập đoàn phường 17 chưa lên hợp tác xã được). Tính đến giữa năm 1986, đã tập thể hóa (chỉ tính trong diện hợp tác hóa): 84% về diện tích

(332/395 ha, chỉ tiêu do Đại hội Đảng bộ quận lần thứ III đề ra là 90%), 66% về số hộ (1.245/1.889) và 41% về số nhân khẩu (1535/3699).

Năm 1985, bước đầu xây dựng được mô hình sản xuất kinh doanh toàn diện: công-nông-thương tín-xuất khẩu ở hợp tác xã An Hội I (phường 12), từ đó đã tháo gỡ nhiều khó khăn trong sản xuất, đời sống của bà con nông dân được nâng lên.

Xây dựng mới 6 công trình điện trung thế (1 và 3 pha) dài 4,32 km với tổng kinh phí 12.264.000 đồng. Xây dựng và tu sửa mới 2.200 mét đường giao thông nội đồng, tu sửa hệ thống đê bao với 20.000m³ đất đào đắp. Xây lắp đường cống qua đê và thoát nước nội đồng với 239 ống cống. Xây dựng thêm 44 giếng bán công nghiệp và thủ công thọc mội. Xây dựng văn phòng làm việc, nhà kho, sân phơi, chuồng trại chăn nuôi trang thiết bị máy móc trong các hợp tác xã nông nghiệp, tổng kinh phí trị giá trên 12 triệu đồng (Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ III đề ra chung cho việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho nông nghiệp là 15 triệu đồng, đã thực hiện được 24,2 triệu đồng). Mạnh dạn ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất có tác dụng nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp.

- Trong xây dựng cơ bản, giao thông vận tải và ứng dụng khoa học kỹ thuật

Trong xây dựng cơ bản, tình hình xây dựng cơ bản phát triển khá trên cả 3 khu vực Nhà nước, tập thể và nhân dân. Đã mạnh dạn sử dụng vốn tự có của quận để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi công cộng và cho kinh doanh sản xuất. Quận đã đầu tư trên 158 triệu đồng cho các công trình phúc lợi công cộng, giải tỏa nhà chật hẹp, sửa chữa nhà làm việc (câu lạc bộ hưu trí, câu lạc bộ thiếu nhi, nhà truyền thống, đài liệt sĩ, các câu lạc bộ văn hóa phường 4, 11, 15, Ủy ban Nhân dân phường 1, 3; 148 căn hộ giải tỏa nhà chật hẹp, xây dựng khoa nhi ở bệnh viện quận, sửa chữa 33.700m² nhà cơ quan, trung tâm thương nghiệp Ngã Năm, xây dựng 42 phòng học phổ thông và 1.400m² nhà trẻ, mẫu giáo...). Các đơn vị thương nghiệp đã đầu tư 108 triệu đồng để mở rộng mặt bằng sản xuất kinh doanh (cửa hàng Trung tâm chợ Xóm Mới, chợ Gò Vấp, cửa hàng vật liệu xây dựng công ty thương nghiệp hợp tác xã), cửa hàng ký gởi Liên hiệp xã tiểu thủ công nghiệp, mở rộng nhà xưởng sản xuất ở các hợp tác xã Thống Nhất, Tấn Phát, Đồng Tâm, Quang Minh... Các hộ nhân dân theo hướng dẫn đã xây dựng được 716 căn hộ mới.

Giao thông vận tải, hệ thống đường giao thông trong quận từng bước

được tu bổ và nâng cấp. Các đầu phương tiện như xe vận tải nhẹ, xe lam khách, xích lô máy, xe ba gác, xích lô đạp đã được tổ chức thành 6 hợp tác xã và 1 tổ hợp vận tải, nhưng việc quản lý giá cả, phương tiện thiếu chặt chẽ, thái độ phục vụ chưa tốt nhất là đối với xe xích lô và xe ba gác đạp.

Công tác duy tu bảo dưỡng đường sá có được quan tâm (mở thêm các tuyến nội đồng trong khu vực nông nghiệp dài 4.200m, ban sửa 48.000m² mặt đường) nhưng chưa ngăn chặn được tình trạng xuống cấp của các trục lộ chính, công tác nạo vét khai thông hệ thống nước còn chậm, còn một số khu vực còn ngập nước trong mùa mưa.

Công tác khoa học kỹ thuật: việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào phục vụ sản xuất và đời sống bước đầu được quan tâm hơn. Có qui tụ được lực lượng khoa học kỹ thuật trong quận và một số ở ngoài quận. Đã ứng dụng sản xuất thành công trên 20 đề tài và các sản phẩm có giá trị kinh tế cao như: dàn phay đất PD2, máy lọc khung bản, máy nghiền thức ăn gia súc (cơ khí) vải soie sọc nổi, KT sọc (dệt), hầm ủ khí Biogaz thay chất đốt, tuyển chọn lai tạo heo giống Yorkshire, dùng huyết thanh ngựa chữa để nâng cao khả năng sinh sản của heo nái, nâng cao chất lượng thụ tinh nhân tạo cho heo nái (nông nghiệp) v.v.

2. Về phân phối lưu thông và chăm lo đời sống

- Về phân phối lưu thông, hệ thống thương nghiệp xã hội chủ nghĩa tiếp tục được củng cố và phát triển, tổ chức hoạt động kinh doanh, phục vụ có tiến bộ hơn trước. Công tác cung ứng hàng xuất khẩu đã góp phần tích cực vào việc cung ứng vật tư, nguyên liệu cho sản xuất công nghiệp tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn quận... Mặt bằng thương nghiệp xã hội chủ nghĩa tăng gấp 6 lần so với năm 1983. Mạng lưới công ty, cửa hàng, điểm bán, đại lý phát triển tốt, nổi bật là khu thương nghiệp Ngã Năm và các cửa hàng thực phẩm tươi sống, dịch vụ thương nghiệp hợp tác xã, kinh doanh lương thực tại chợ Gò Vấp và Xóm Mới.

Doanh số bán ra năm 1985 là 5 tỷ, tăng gấp 5 lần so với năm 1983 (tăng nhanh, chủ yếu là do yếu tố giá cả), tỷ trọng bán lẻ của thương nghiệp xã hội chủ nghĩa cũng tăng từ 41,5% năm 1984 lên 70% năm 1985 (Đại hội Đảng bộ quận lần thứ III đề ra: từ 70-75%), trong đó bán lẻ các mặt hàng chủ yếu bình quân đầu người tăng 15% so với 1983 (như thịt heo, cá, trứng, rau, đường, vải, bột giặt) chỉ có 3 mặt hàng giảm hơn trước là lương thực, nước chấm và bột ngọt. Đã chiếm lĩnh ưu thế đối với 3 mặt hàng lương thực, thịt heo và vải.

Công tác cải tạo thương nghiệp tư doanh có tốt hơn, đã tổ chức sắp xếp lại 5 ngành hàng thiết yếu như gạo, thịt, rau, cá và chất đốt, đưa 91% tiểu thương ở các chợ vào 154 tổ ngành hàng mua chung bán riêng, đã tiến hành hợp tác liên doanh với 67 hộ (A-B) tiểu thương có tay nghề, vốn liếng. Công tác quản lý thị trường có tiến bộ, đã biết dựa vào sức mạnh của quần chúng thông qua các đoàn thể và gắn chặt với thị trường để đấu tranh, khống chế có hiệu quả các hoạt động của thương lái, tranh mua với Nhà nước, chống bọn đầu cơ tích trữ, sản xuất hàng gian, hàng giả và kinh doanh trái phép.

Công tác tài chính, ngân hàng, giá cả có tiến bộ trong phục vụ cho yêu cầu sản xuất và đời sống. Vòng quay đồng tiền tăng từ 4,2 vòng năm 1983 lên 15 vòng năm 1985. Thuế công thương nghiệp và các nguồn thu ngân sách tăng gấp 5 lần (do yếu tố giá). Công tác tín dụng có tập trung đầu tư chiều sâu cho phát triển sản xuất, kinh doanh (chủ yếu là kinh doanh).

- Về chăm lo đời sống, giải quyết việc làm gần 20 ngàn lao động (tăng 60% so với nhiệm kỳ II). Việc thực hiện các chế độ chính sách đã có nhiều cố gắng trong vận dụng chế độ, khoán sản phẩm, và trả lương theo sản phẩm, theo doanh số, khuyến khích mở rộng các hình thức tổ chức sản xuất theo tinh thần Chỉ thị 54 của Ủy ban Nhân dân thành phố ở các phường và các đơn vị hành chính sự nghiệp không thu để tăng thu nhập cán bộ công nhân viên.

3. Về văn hóa xã hội

Phong trào văn hóa văn nghệ và thông tin tuyên truyền có bước phát triển khá hơn. Phong trào vận động xây dựng nếp sống mới, con người mới xã hội chủ nghĩa “*con người lao động có lối sống văn minh, giàu tình thương và biết tôn trọng lẽ phải*”, tiếp tục chuyển biến trong từng ngành từng giới, từ cơ quan, xí nghiệp đến từng tổ dân phố và hộ gia đình. Trong sản xuất đề cao ý thức kỷ luật lao động, phấn đấu nâng cao năng suất và chất lượng. Trong thương nghiệp thái độ phục vụ của mậu dịch viên ngày càng thể hiện “*văn minh thương nghiệp*.” Mối quan hệ giữa người và người tại nơi cư trú có đoàn kết gắn bó hơn, từng bước xóa được lối sống “đèn nhà ai nấy rạng”, sự tương trợ giúp đỡ nhau những lúc khó khăn hoạn nạn ngày càng phát triển.

Phong trào văn nghệ quần chúng được duy trì và phát triển với nhiều thể loại mới sinh động hơn như “sân khấu hóa” các tiết mục tự biên tự diễn với nội dung phản ánh sinh động các phong trào hành động cách mạng ở cơ sở. Đã thành lập Đài truyền thanh quận, các trạm truyền thanh phường

đến các cụm loa phóng thanh khu phố, là phương tiện nhạy bén trong công tác thông tin tuyên truyền. Nhiều phường đã xây dựng được câu lạc bộ văn hóa góp phần khắc phục dần sự chênh lệch về hưởng thụ văn hóa trong các khu vực dân cư. Các hoạt động thư viện, chiếu phim, phát hành sách có bước phát triển.

Công tác giáo dục đã phát triển đúng hướng, các ngành học có bước phát triển tốt, tỷ lệ thu nhận các cháu trong độ tuổi vào nhà trẻ chiếm 35%, và mẫu giáo chiếm 70%, vào các lớp phổ thông ban ngày và ban đêm là 95%. Chất lượng dạy và học có chuyển biến tốt, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp phổ thông mỗi năm có tăng lên (năm học 1982-1983 là 74%, năm học 1985-1986 là 85%). Phong trào bổ túc văn hóa được duy trì và phát triển tốt hơn. Nổi bật là công tác giáo dục hướng nghiệp ở các trường phổ thông có được quan tâm mở rộng và ngày càng có chất lượng, được nhiều đoàn khách trong và ngoài nước đến tham quan. Đội ngũ thầy cô giáo, bước đầu đã khắc phục một số khó khăn về đời sống, thể hiện tốt nhiệt tình trong giảng dạy.

Công tác chăm lo sức khỏe cho nhân dân được đẩy mạnh. Công tác vệ sinh phòng dịch đã đạt được chỉ tiêu tiêm phòng hàng năm, ngăn chặn và xử lý kịp thời dịch bệnh không để lây lan. Chất lượng khám và điều trị bệnh ở cả 3 tuyến trạm xá phường, khu vực và bệnh viện có được nâng lên, công tác quản lý các bệnh xã hội như lao, cùi, tâm thần có được tập trung. Phong trào 5 dứt điểm có chuyển biến đáng kể, năm 1985 có 7/12 phường đạt 5 dứt điểm, tỷ lệ phát triển dân số đã giảm xuống còn 1,45%. Hiệu thuốc quốc doanh đảm bảo được sản xuất các loại thuốc thông thường, mạng lưới phân phối thuốc có được củng cố và mở rộng đội ngũ y, bác sĩ, công nhân viên ngành y tế đã khắc phục nhiều khó khăn trong cuộc sống đã thể hiện được khẩu hiệu “thầy thuốc như mẹ hiền”.

Hoạt động thể dục thể thao có phát triển khá hơn. Bộ môn bóng đá, bóng chuyền, thể dục nhịp điệu, võ thuật, võ dưỡng sinh... hoạt động khá tốt, đạt được một số thành tích trong thi đấu ở cấp thành phố.

Công tác thương binh xã hội: số lượng đối tượng chính sách đã tăng lên gần 3.000 người, phong trào “toàn Đảng toàn dân thực hiện chính sách thương binh xã hội” bước đầu đạt kết quả tốt. Các phong trào nhận đỡ đầu thân nhân liệt sĩ, phong trào mở sổ vàng tiết kiệm cho cha mẹ và con gia đình liệt sĩ, xây dựng nhà tình nghĩa. Giúp đỡ sửa chữa nhà và dụng cụ sinh hoạt gia đình... đã có nhiều tác động tốt. Phong trào thi đua phấn đấu trở thành người công dân kiểu mẫu và gia đình cách mạng gương mẫu

tiếp tục phát huy tốt, có trên 60% đối tượng đạt danh hiệu. Các hộ già yếu, neo đơn từng bước được bà con giúp đỡ. Công tác Trần Quốc Toàn có được duy trì tốt.

Thành lập câu lạc bộ hưu trí, nhà truyền thống, xây mới đài liệt sĩ, đã quy tập 272 mộ liệt sĩ về nghĩa trang liệt sĩ thành phố. Đến tháng 10/1986, toàn quận đã được tặng thưởng 1437 huân, huy chương và bằng khen cho gia đình và cá nhân có công trong 3 thời kỳ kháng chiến, hiện còn trên 1.200 hồ sơ đang chờ xét duyệt.

4. Về công tác an ninh quốc phòng và thực hiện pháp chế xã hội chủ nghĩa:

- *Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội:* Đã đập tan mọi nhen nhóm phản cách mạng và ngăn chặn kịp thời các hiện tượng hoạt động bất minh của những phần tử lợi dụng tôn giáo. Công tác bảo vệ nội bộ, bảo vệ an ninh kinh tế có được tập trung và chuyển biến về chiều sâu. Xây dựng được các phương án phòng chống tiêu cực nội bộ giữa quận với các đơn vị kinh tế quốc phòng trú đóng trên địa bàn quận. Tình hình xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa giảm xuống đáng kể

Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục có chuyển biến từ tổ dân phố. Lực lượng Công an nhân dân ngày càng được củng cố về số và chất lượng. Phong trào thực hiện 6 lời dạy của Bác Hồ được đẩy mạnh, qua đó trình độ chuyên môn nghiệp vụ có được nâng lên, góp phần tích cực trong công cuộc cải tạo, xây dựng và phát triển kinh tế. Năm 1985, lực lượng Công an quận Gò Vấp vinh dự được Hội đồng Nhà nước tặng danh hiệu cao quý đơn vị “Anh hùng lực lượng vũ trang” (quận đầu tiên của các tỉnh phía Nam sau ngày 30/4/1975)

Công tác quân sự địa phương hàng năm đều đạt chỉ tiêu trên giao với chất lượng có tốt hơn. Công tác huấn luyện, diễn tập và kiểm tra các phương tiện phục vụ quốc phòng có giữ được thường xuyên. Các phong trào “vì tuyến đầu Tổ quốc”, chính sách “hậu phương quân đội” ngày càng được thực hiện tốt hơn.

- *Các hoạt động tư pháp thanh tra, kiểm sát và tòa án:* Ngày càng góp phần thúc đẩy công cuộc cải tạo, xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội.

Công tác giải quyết thư tố cáo, khiếu nại có được tập trung. Công tác xét xử đảm bảo đúng luật và đúng đối tượng. Công tác thanh tra và hòa giải có chuyển biến tốt từ cơ sở, hạn chế các vụ việc thưa kiện gởi lên trên.

5. Hoạt động của chính quyền, các đoàn thể và mặt trận các cấp

Ngày 20/5/1984, dưới sự lãnh đạo của Quận ủy và Ủy ban Nhân dân quận, cử tri quận Gò Vấp đã hăng hái tham gia bầu cử Hội đồng Nhân dân quận và phường khóa IV nhiệm kỳ (1984 - 1987). Trong kỳ họp thứ nhất Hội đồng Nhân dân quận khóa IV đã bầu đồng chí Tổng Thị Thanh Tuyên-Phó Bí thư Quận ủy làm Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận; các đồng chí Nguyễn Thông Quang, Lê Xuân Hoài, Bùi Ngọc Thung, làm Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận.

Sau bầu cử, bộ máy chính quyền từ quận đến phường được củng cố và kiện toàn, hiệu lực trong quản lý kinh tế, quản lý xã hội ngày càng được phát huy. Nhận thức về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân các cấp được nâng lên thông qua nghiên cứu học tập “Luật tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân”. Hoạt động của đại biểu và của các ban Hội đồng Nhân dân có thiết thực và gắn chặt với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, phản ánh được tâm tư nguyện vọng của quần chúng nhân dân.

Ủy ban Nhân dân từ quận đến phường đã cụ thể hóa các chủ trương và Nghị quyết của Quận ủy và cấp ủy phường, thể hiện được trách nhiệm là cơ quan quyền lực quản lý Nhà nước và là công cụ để phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động.

Hoạt động của mặt trận, các đoàn thể có những tiến bộ đáng kể với nhiều hình thức phong phú sinh động. Phong trào hành động cách mạng của tầng lớp quần chúng ngày càng được phát triển sâu rộng và gắn bó với các nhiệm vụ chính trị của địa phương, có tác dụng tốt mang lại hiệu quả cụ thể trong cải tạo, xây dựng và phát triển kinh tế, chăm lo đời sống, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Mặt trận và các đoàn thể từ quận đến phường đã có nhiều cố gắng củng cố tổ chức và phương thức công tác nhằm nâng cao chất lượng hoạt động từ tiểu tổ đoàn thể ở cơ sở, có bám vào nhiệm vụ chính trị của địa phương, đẩy lên phong trào hành động cách mạng cụ thể trong quần chúng. Trong thanh niên đã phát huy vai trò xung kích trên các mặt trận: thi đua lao động sản xuất về trước kế hoạch; quản lý thị trường, bảo vệ an ninh Tổ quốc, các chiến dịch “hành quân theo chân Bác”. Trong phụ nữ đã duy trì và phát triển các phong trào hậu phương quân đội, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, bảo vệ chăm sóc thiếu niên nhi đồng, sinh đẻ có kế hoạch, tham gia vào các hoạt động phân phối lưu thông, quản lý thị trường, phong trào xây dựng người phụ nữ 4 tốt. Trong công nhân và thợ thủ công đã đẩy lên

phong trào thi đua cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật để đạt năng suất, chất lượng tốt, các cuộc hội thi thư ký công đoàn giỏi đã có tác dụng thiết thực. Trong nông dân tập thể có phong trào vận động nông dân vào làm ăn tập thể, mạnh dạn ứng dụng cây trồng vật nuôi có hiệu quả kinh tế cao, giáo dục người nông dân có ý thức trách nhiệm và nghĩa vụ, thực hiện hợp đồng 2 chiều phát triển ngành nghề theo mô hình công\ -nông-thương-tín-dịch vụ- xuất khẩu.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đã có nhiều phong trào vận động sâu rộng như; vì tuyến đầu Tổ quốc, ủng hộ thủy điện Trị An, mua công trái xây dựng Tổ quốc, ủng hộ đồng bào các vùng bị thiên tai, xây dựng quỹ bảo thọ... Các cụ phụ lão và đồng bào các tôn giáo đã có nhiều đóng góp trong sự nghiệp cách mạng chung.

Từ trong thực tiễn các phong trào hành động cách mạng của quần chúng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã tập hợp và phát triển lực lượng, đã giới thiệu hàng trăm đoàn viên, hội viên ưu tú cho Đảng xét kết nạp.

6. Về công tác xây dựng Đảng

Đã có những bước trưởng thành đáng kể trên 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Bảo đảm việc tổ chức triển khai học tập các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và của quận. Qua đó, đã nâng lên trình độ nhận thức chính trị của cán bộ, đảng viên về tình hình nhiệm vụ và yêu cầu của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, nội dung cụ thể của chặng đường đầu thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xác định rõ hơn tính chất đấu tranh gay go quyết liệt giữa 2 con đường, từ đó đề cao cảnh giác cách mạng trước âm mưu phá hoại nhiều mặt của địch, nhất là trên lĩnh vực kinh tế và chiến tranh tâm lý. Đại bộ phận cán bộ đảng viên đã phấn đấu tu dưỡng tốt, nâng cao phẩm chất tốt đẹp của người chiến sĩ cộng sản.

Đảng bộ đã không ngừng rèn luyện và nâng cao sức chiến đấu, năng lực lãnh đạo của cấp ủy Đảng từ quận đến cơ sở, có nhiều tiến bộ trong lãnh đạo kinh tế, xã hội trên cơ sở phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động và hiệu lực quản lý của chính quyền. Luôn năng động với tinh thần dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm trước cấp trên và trước đời sống nhân dân, quyết tâm làm chuyển biến tình hình một bước có căn cơ và vững chắc hơn. Đã có nhiều tiến bộ trong việc đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, sa sút ý chí, thoái hóa biến chất, nhất là trong lĩnh vực kinh tế.

Công tác đào tạo bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên

được chú ý hơn. Trong 3 năm (1983-1986) đã cử 173 cán bộ đảng viên đi học tại các Trường Đảng và các lớp chuyên môn nghiệp vụ do Trung ương và thành phố tổ chức, mở các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị chương trình cơ sở và sơ cấp cho 420 lượt đảng viên tham dự, ngoài ra đã phối hợp với Trường lý luận chính trị tại chức thành phố đã mở lớp lý luận chính trị trung cấp tại chức cho 220 cán bộ đảng viên từ quận đến phường.

Công tác tổ chức cán bộ cũng đã có chuyển biến hơn, đã đề bạt và điều động sắp xếp hàng trăm cán bộ ở các vị trí chủ chốt trong Đảng và chính quyền (đề bạt 14 trưởng và 33 phó ban phòng cấp quận, 8 giám đốc và 25 phó giám đốc công ty, xí nghiệp, bệnh viện, 7 bí thư phường, 9 chủ tịch và 17 phó chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường, thay đổi công tác khác 26 đồng chí), xóa dần cơ sở trắng, có chú ý hơn đối với số cán bộ trẻ, nữ có năng lực, phẩm chất trưởng thành từ trong thực tiễn phong trào hành động cách mạng. Công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ kế cận có được chú ý.

Công tác phát triển đảng viên mới có tăng lên. Đa số đảng viên mới đã phát huy tác dụng tốt. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã phát triển được 345 đảng viên mới, trong đó 85,2% là đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh. Công tác giữ gìn kỷ luật Đảng và chấp hành pháp luật Nhà nước nhìn chung là tốt, tỷ lệ đảng viên sai phạm ngày càng giảm. Trong ba năm (1983-1986) đã phát hiện 128 trường hợp vi phạm có liên quan đến đảng viên (trong đó có 78 trường hợp có thư tố cáo và 50 trường hợp qua kiểm tra, thanh tra phát hiện). Đã xử lý kỷ luật 37 đảng viên sai phạm (tỷ lệ 2,9% so với tổng số đảng viên) trong đó có 8 trường hợp bị khai trừ và 3 trường hợp bị xóa tên. Nội dung sai phạm có 54% vi phạm pháp luật Nhà nước, 27% vi phạm nguyên tắc sinh hoạt Đảng và 19% do thoái hóa về lối sống.

Nhìn lại sau ba năm nỗ lực phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ III, Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đã giành được những thành tựu cơ bản là:

1. Sản xuất công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp và nông nghiệp mặc dù gặp nhiều khó khăn chung, có lúc tưởng chừng như không vượt qua nổi, nhưng tốc độ phát triển vẫn giữ được thế đi lên. Công tác tổ chức sắp xếp lại khu vực tiểu thủ công nghiệp theo ngành kinh tế kỹ thuật, theo địa bàn sản xuất đã có nhiều tiến bộ về chất lượng quản lý, có chú ý đầu tư chiều sâu và phát triển mặt hàng mới. Sản xuất nông nghiệp có quan tâm đầu tư chiều sâu, có mạnh dạn thay đổi và từng bước xác định rõ cơ cấu cây, con có hiệu quả cao trên từng vùng đất, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ vành đai thực phẩm của Thành phố.

2. Cơ sở vật chất kỹ thuật có phát triển và thêm nhiều trang thiết bị mới trong sản xuất, phân phối lưu thông, các công trình phúc lợi công cộng, về xây dựng và sửa chữa. Có thể nói bộ mặt của Gò Vấp ngày nay đã có nhiều thay đổi, khẳng định thế đi lên tốt đẹp.

3. Các hoạt động về phân phối lưu thông có nhiều tiến bộ đáng kể, đã có nhiều cố gắng giữ ổn định và trật tự trên mặt trận nóng bỏng này. Kết quả hoạt động kinh doanh của thương nghiệp xã hội chủ nghĩa (cả nội và ngoại thương) vươn lên khá rõ nét, từng bước khẳng định vai trò chủ đạo của mình trên thị trường và có tác động nhiều hơn đến sản xuất và chăm lo đời sống vật chất cho nhân dân lao động. Công tác quản lý thị trường chống đầu cơ buôn lậu, làm hàng gian, hàng giả đạt nhiều kết quả.

4. Tình hình văn hóa xã hội được nâng lên, công tác xây dựng nếp sống văn hóa mới, con người mới xã hội chủ nghĩa từng bước hình thành và có ảnh hưởng tốt trong đời sống. Chất lượng giảng dạy (cả dạy chữ và dạy nghề) được chú ý và chuyển biến tốt hơn. Công tác chăm lo sức khỏe, chăm lo các đối tượng chính sách nhìn chung có nhiều tiến bộ.

5. Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc có nhiều chuyển biến tốt. Công tác quân sự địa phương được củng cố, đã có sự kết hợp chặt chẽ với các đơn vị quốc phòng trú đóng trong các phương án phòng, chống, đánh địch. Luật pháp xã hội chủ nghĩa ngày càng được phát huy tốt.

6. Phong trào hành động cách mạng của quần chúng được duy trì và phát triển. Nhân dân thấy được những thành tựu to lớn của cả nước, thành phố và quận nhà đạt được, đồng thời tự hào về những đóng góp của mình vào sự nghiệp chung. Các đoàn thể quần chúng có quan tâm củng cố tổ chức và phương thức công tác để nâng chất lượng hoạt động từ tiểu tổ ở cơ sở, biết bám vào nhiệm vụ chính trị của địa phương để vận động đẩy lên phong trào hành động cụ thể trong quần chúng.

7. Công tác xây dựng Đảng bộ, Chi bộ trong sạch vững mạnh có tiến bộ. Công tác phát triển đảng viên mới ngày càng tăng và phát huy tác dụng tốt. Ý thức giữ gìn kỷ luật Đảng và chấp hành luật pháp Nhà nước trong toàn Đảng bộ nhìn chung là tốt, tỷ lệ đảng viên sai phạm ngày càng giảm.

Trong bối cảnh khó khăn nhiều mặt những kết quả mà Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đạt được sau ba năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ III là quan trọng, có ý nghĩa sâu sắc. Kết quả đó được bắt nguồn từ những nguyên nhân sau:

1. Dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của Thành ủy, Đảng bộ quận Gò Vấp đã thể hiện sự năng động, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm trước cấp trên và nhân dân trong quận. Quận ủy đã tổ chức thực hiện nhiệm vụ cơ bản do Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ III đề ra.

2. Cán bộ và nhân dân quận Gò Vấp với truyền thống cách mạng, luôn tin và đi theo Đảng đã phát huy truyền thống anh hùng trong cách mạng dân tộc dân chủ, nay trong cách mạng xã hội chủ nghĩa đã cùng Đảng bộ vượt qua khó khăn, hăng hái thi đua lao động sản xuất, góp phần tích cực giữ vững an ninh trật tự và từng bước ổn định cuộc sống.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, tình hình kinh tế, xã hội và xây dựng hệ thống chính trị của quận đến trước Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ IV cũng còn một số tồn tại là:

- Tình hình sản xuất vẫn chưa ổn định, phát triển chiều sâu còn chậm, cơ chế và chính sách đòn bẩy kinh tế còn chưa phù hợp. Tuy về cơ bản đã hoàn thành việc đưa nông dân vào làm ăn tập thể, nhưng tỷ lệ sử dụng đất đai và lao động tập thể còn thấp, hiệu quả kinh tế đem lại chưa cân xứng với đồng vốn đã đầu tư, công tác cải tạo vùng bưng tiến hành còn chậm.

- Chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế và đời sống của nhân dân lao động trong quận. Quy hoạch tổng thể lâu dài chưa ổn định. Vốn đầu tư còn nhiều khó khăn chưa tập trung vào một đầu mối, có phụ thuộc nhiều vào vốn của thành phố.

- Trật tự xã hội còn nhiều vấn đề cần giải quyết.

- Các đoàn thể chưa nắm chắc đoàn viên, hội viên của mình.

- Sự phân bố đảng viên chưa đồng đều. Một bộ phận đảng viên thiếu kiên định còn bàng quan, dao động trước những khó khăn chung của đất nước

Những tồn tại trên bắt nguồn từ những nguyên nhân sau đây:

1. Nhận thức về trình độ năng lực của toàn Đảng bộ tuy có nâng lên, nhưng vẫn chưa đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ. Chưa nhận thức đầy đủ nhiệm vụ trung tâm của Đảng lãnh đạo cách mạng xã hội chủ nghĩa là lãnh đạo kinh tế và tính chất phức tạp của nó, đặc biệt trong chặng đường đầu của thời kỳ quá độ khi còn 5 thành phần kinh tế. Ý thức trách nhiệm của người đảng viên trong thực hiện nghị quyết chung của Đảng chưa được phát huy tốt, một phần do cơ chế cũ ràng buộc, nhưng chủ yếu là do chưa nắm chắc tình hình điều tra cơ bản, chậm xác định quy hoạch lâu dài, chưa mạnh dạn vận dụng những biện pháp và chính sách đòn bẩy kinh tế phù hợp để thúc đẩy sản xuất và kinh doanh phát triển.

2. Công tác quy hoạch đào tạo, tiêu chuẩn hóa cán bộ làm chậm. Việc giáo dục phẩm chất đạo đức cách mạng và bồi dưỡng kiến thức khoa học kỹ thuật, quản lý kinh tế... cho cán bộ, đảng viên trong giai đoạn cách mạng mới chưa được coi trọng đúng mức. Chế độ tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng thiếu thường xuyên nên các hiện tượng tiêu cực có cơ hội phát triển. Đó cũng là nguồn gốc của tình trạng mất đoàn kết nội bộ và sa sút phẩm chất cách mạng của không ít cán bộ, đảng viên.

Công tác tổ chức cán bộ chậm được đổi mới, chưa đáp ứng được yêu cầu xóa bỏ cơ chế quan liêu bao cấp, xác lập cơ chế mới gắn liền với việc đổi mới tư duy.

3. Phương pháp lãnh đạo, biện pháp tổ chức và kiểm tra thực hiện chưa được quan tâm đúng mức. Việc sơ kết, tổng kết và nhân những điển hình tiên tiến trong toàn quận chưa làm tốt.

*

* *

Mười năm sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng năm (1975-1985), trong bối cảnh tình hình kinh tế, xã hội của cả nước gặp rất nhiều khó khăn do hậu quả của chiến tranh để lại, do duy trì quá lâu cơ chế quản lý tập trung quan liêu bao cấp và sự chống phá của các thế lực phản động đã đặt đất nước trong tình trạng vừa có hoà bình, vừa có chiến tranh. Nhưng dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Thành ủy, Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đã từng bước khắc phục khó khăn, kiên trì phấn đấu và đạt được những thành tựu hết sức quan trọng trên lĩnh vực ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và củng cố hệ thống chính trị. Nhưng những thành tựu này chưa tạo ra sự thay đổi nhiều trong đời sống kinh tế, xã hội của quận, mà thậm chí có lúc còn trở nên gay gắt hơn. Cùng với các địa phương khác trong cả nước, quận Gò Vấp cũng đứng trước nguy cơ một cuộc khủng hoảng về kinh tế - xã hội.

Thực tiễn tình hình kinh tế - xã hội của Gò Vấp vào những năm giữa thập niên tám mươi của thế kỷ XX, đòi hỏi cần phải có sự đổi mới về tư duy kinh tế và cơ chế quản lý mới phát triển được.

CHƯƠNG III

ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986-1996)

Sau 10 năm (1975-1985) nỗ lực xây dựng và phát triển kinh tế, nhưng tình hình kinh tế - xã hội của nước ta vẫn đứng trước nhiều khó khăn gay gắt, sản xuất phát triển chậm, cung không đủ cầu, đời sống của nhân dân lao động gặp nhiều khó khăn, tiêu cực xã hội có chiều hướng gia tăng. Bên cạnh đó những biến động về chính trị trên thế giới và sự bao vây cấm vận của các lực lượng thù địch đứng đầu là đế quốc Mỹ đã gây ra những bất lợi không nhỏ đến công cuộc xây dựng đất nước của nhân dân ta.

Trong bối cảnh đất nước khó khăn, Đảng ta tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (12/1986) tại Thủ đô Hà Nội. Trên tinh thần nhìn thẳng vào sự thật và nói rõ sự thật, Đại hội đã nghiêm túc phân tích những khuyết điểm trong 10 năm (1975-1985) lãnh đạo xây dựng đất nước và đề ra những giải pháp đổi mới phương thức lãnh đạo để đưa đất nước ta ra khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng là đại hội hoạch định ra đường lối đổi mới công cuộc xây dựng đất nước. Đường lối đổi mới do đại hội đề ra đã tạo nên những bước ngoặt mới trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta.

Từ sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, cùng với nhân dân cả nước, Đảng bộ và nhân dân quận Gò Vấp bước vào thời kỳ thực

hiện đường lối đổi mới của Đảng nên đã giành được những thắng lợi hết sức quan trọng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội góp phần cùng nhân dân cả nước đưa nền kinh tế nước ta khỏi khủng hoảng.

I. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ KINH TẾ, ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT, GIỮ VỮNG AN NINH CHÍNH TRỊ (1986-1989)

1. Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ tư (10/1986)

Từ giữa năm 1986, thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và sự chỉ đạo của Thành ủy về việc tổ chức đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Đảng bộ Gò Vấp đã tiến hành đợt sinh hoạt chính trị tự phê bình và phê bình trong nội bộ Đảng và tổ chức đại hội chi, đảng bộ cấp cơ sở tiến tới đại hội cấp quận.

Trước khi tiến hành Đại hội đại biểu quận, Thường trực Thành ủy đã chủ trì kiểm điểm về việc mất đoàn kết kéo dài của một số đồng chí chủ chốt. Sau đó Ban Thường vụ Thành ủy đã quyết định điều động về Thành phố các đồng chí Phùng Văn Phú-Bí thư Quận ủy, Nguyễn Văn Gang-Phó Bí thư Quận ủy, Tống Thị Thanh Tuyền- Phó Bí thư Quận ủy-Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận, Nguyễn Thị Dung-TVQU- Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra. Đồng thời quyết định chỉ định đồng chí Nguyễn Văn Luân-Thành ủy viên tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ giữ chức vụ Bí thư Quận ủy và đồng chí Phạm Như Hải giữ chức Phó Bí thư Quận ủy để chuẩn bị tiến hành đại hội.

Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ IV được diễn ra trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn quân đang sôi nổi đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn kiện Đại hội Đảng lần thứ VI. Đây là một đợt sinh hoạt chính trị lớn của Đảng để Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa V) tiếp thu ý kiến đề ra đường lối đổi mới.

Đại hội có nhiệm vụ thảo luận và đóng góp ý kiến vào các dự thảo Báo cáo chính trị của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, dự thảo Báo cáo chính trị của Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IV và đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ III, đề ra phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ trong những năm tới, bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ IV và bầu đoàn đại biểu tham dự Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ IV.

Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ III, Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành (khóa III) trình bày tại đại hội nêu rõ: “Ba năm qua, là thời kỳ quận cùng với thành phố chấp hành cơ chế quản

lý mới của Trung ương xóa bỏ tập trung quan liêu bao cấp chuyển sang tập trung dân chủ, hạch toán kinh tế và kinh doanh xã hội chủ nghĩa theo nội dung các Nghị quyết 6, 7, 8 của Trung ương và chương trình hành động của Thành ủy. Trong tổ chức thực hiện, Đảng bộ và nhân dân quận Gò Vấp đã có nhiều nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn và đã đạt được những thành quả đáng kể trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa và xã hội.”¹

Căn cứ vào tình hình thực tiễn của quận và nhiệm vụ chung của thành phố, Báo cáo chính trị đã đề ra mục tiêu chung của Đảng bộ trong những năm 1986-1988 và mức phấn đấu đến năm 1990 là: *“Phấn đấu ổn định và từng bước cải thiện đời sống của nhân dân lao động, ra sức đẩy mạnh sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và nông nghiệp trong cơ cấu “công-nông nghiệp”, tăng cường hoạt động thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, dịch vụ và xuất khẩu phục vụ cho sản xuất, tích cực đổi mới cơ chế quản lý, tiếp tục cải tạo xã hội chủ nghĩa nhằm củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, phấn đấu giải quyết tốt các vấn đề văn hóa-xã hội, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội”*².

Trên cơ sở mục tiêu chung, Báo cáo chính trị đã cụ thể hoá thành 8 nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục ổn định và phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và nông nghiệp, ra sức thực hiện tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí.

2. Đẩy mạnh hoạt động thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, tập trung sức ổn định thị trường, thiết lập trật tự xã hội chủ nghĩa trên mặt trận phân phối lưu thông, tích cực chăm lo đời sống cho cán bộ công nhân viên, lực lượng vũ trang và nhân dân lao động.

3. Tích cực đổi mới cơ chế quản lý kinh tế.

4. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa-xã hội

5. Tăng cường an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội, giữ vững pháp chế xã hội chủ nghĩa.

6. Quán triệt sâu sắc quan điểm lấy dân làm gốc, đẩy mạnh công tác vận động và phát huy quyền làm chủ tập thể của quần chúng.

7. Tăng cường củng cố hệ thống chính quyền từ quận đến phường vững mạnh, làm tốt chức năng quản lý nhà nước và quản lý kinh tế.

1 Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ (khóa III) tại Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ IV.

2 Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ IV.

8. Xây dựng đảng bộ vững mạnh trên cả ba mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức; không ngừng nâng cao sức chiến đấu, năng lực lãnh đạo và năng lực tổ chức, đảm bảo thực hiện thắng lợi nghị quyết do đại hội đề ra.

Trong không khí dân chủ, thẳng thắn và có trách nhiệm các đại biểu đã tập trung phân tích rõ thực trạng tình hình kinh tế, xã hội của quận và đề xuất nhiều ý kiến quan trọng góp phần để đại hội đề ra phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ trong những năm 1986-1989.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IV (nhiệm kỳ 1986-1989) gồm 39 đồng chí¹. Trong phiên họp thứ nhất của Ban Chấp hành đã bầu ra Ban Thường vụ Quận ủy gồm 13 đồng chí (có 1 đồng chí trong Ban Thường vụ nhiệm kỳ III), do đồng chí Nguyễn Văn Luân làm Bí thư Quận ủy, đồng chí Phạm Như Hải làm Phó Bí thư Quận ủy.

Sau 5 ngày làm việc khẩn trương và nghiêm túc Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ IV đã thành công tốt đẹp. Sự thành công của đại hội là nguồn cổ vũ mạnh mẽ để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân Gò Vấp tin tưởng vào tương lai phát triển của quận.

Sau đại hội, Ban Thường vụ Quận ủy đã tổ chức nhiều lớp quán triệt và nghiên cứu nghị quyết của đại hội cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận.

Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp bước vào thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ IV trong bối cảnh mặc dù đường lối đổi mới do Đại hội Đảng lần thứ VI đề ra đã từng bước được cụ thể hoá để đi vào cuộc sống. Nhưng tình hình kinh tế - xã hội của nước ta vẫn đứng trước nhiều khó khăn và thách thức, thêm vào đó những khuyết điểm trong việc thực hiện giá-lương-tiền đã làm cho đời sống của nhân dân đã khó khăn lại càng khó khăn hơn. Trong bối cảnh đó đòi hỏi Ban Chấp hành Đảng bộ quận (khóa IV) phải năng động, tích cực tháo gỡ khó khăn để phát triển sản xuất và cải thiện đời sống nhân dân.

2. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ IV (10/1986-5/1989)

Sau hơn hai năm từ tháng 10 năm 1986 đến tháng 5 năm 1989, thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ IV. Trong bối cảnh có nhiều khó khăn gay gắt, có lúc dồn dập. Cuộc đấu tranh chuyển từ cơ chế hành chính quan liêu bao cấp sang hạch toán kinh doanh xã hội chủ

¹ Xem danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IV trong phần phụ lục.

nghĩa diễn ra giằng co phức tạp. Hoạt động trên lĩnh vực kinh tế luôn nằm trong tình trạng căng thẳng. Cơ chế quản lý còn nhiều gò bó, giá cả không ngừng tăng lên, tiền mặt có lúc thiếu nghiêm trọng, điện, vật tư, nguyên liệu đã thiếu lại không ổn định, chính sách thuế còn nhiều bất hợp lý, đã làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh có lúc bị ách tắc. Nhưng với nỗ lực của mình, Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đã đạt được những kết quả đáng kể trên các lĩnh vực như:

1. Về kinh tế

Sản xuất công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp:

- Công nghiệp quốc doanh không ngừng tăng lên về quy mô và tỷ trọng nộp ngân sách. Tài sản cố định tăng từ 22,4 triệu đồng lên 605 triệu đồng. Thu hút lao động từ 926 người trên 1.237 người. Tỷ trọng nộp ngân sách từ 5,6% tăng lên 18,5% trong tổng thu ngân sách (năm 1988 tăng 22 lần so với năm 1986). Cơ sở vật chất và thị trường của nhiều xí nghiệp ngày càng mở rộng.

Các xí nghiệp đã mạnh dạn ứng dụng khoa học kỹ thuật cải tiến qui trình công nghệ, tổ chức quản lý sản xuất tốt hơn, từng bước mở rộng cơ sở vật chất kỹ thuật và có quan tâm tăng thu nhập cho công nhân, từ đó năng suất lao động bình quân mỗi năm tăng nhanh hơn tốc độ tăng số lượng lao động (37%/16,6%).

Công tác hạch toán đúng và đủ, đảm bảo giá thành sản phẩm được thị trường chấp nhận và có lãi, được một số xí nghiệp chú trọng. Tỷ lệ tích lũy có tăng hơn (từ 9% lên 9,4%).

Công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp, khu vực quốc doanh có tốc độ phát triển nhanh nhất (58%) vượt chỉ tiêu đại hội đề ra (35%). Tỷ trọng giá trị sản lượng của khu vực sản xuất quốc doanh trong tổng sản lượng toàn ngành tăng từ 15% lên 21%.

- Tiểu thủ công nghiệp ngoài quốc doanh, từ khi có Nghị quyết 16/BCT, kinh tế tập thể được củng cố mở rộng và tăng nhanh (hơn các loại hình kinh tế khác ngoài quốc doanh) chiếm khoảng 75% giá trị tổng sản lượng toàn ngành. Kinh tế cá thể, tư nhân, kinh tế gia đình phát triển chậm (111 cơ sở với 400 lao động) chủ yếu và dịch vụ, sửa chữa.

Ngành cơ khí phát triển khá ổn định (chủ yếu là cơ khí phục vụ nông nghiệp và chế biến). Tỷ trọng giá trị tổng sản lượng tăng từ 16,8% lên 20,5%.. Các ngành có tốc độ phát triển bình quân nhanh là cơ khí, điện tử, may, vật liệu xây dựng... nhờ linh hoạt và chủ động giải quyết vốn,

tiền mặt, vật tư, tiêu thụ sản phẩm nên các hợp tác xã đầu đàn của quận vẫn đứng vững.

Sản xuất nông nghiệp:

- Về trồng trọt, phong trào hợp tác hóa nông nghiệp được giữ vững và từng bước được củng cố nâng lên theo mô hình nông-công-thương-dịch vụ. Các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp được phát triển trong các hợp tác xã góp phần tăng thu nhập cho tập thể. Trong 5 hợp tác xã và một tập đoàn sản xuất, đã thu hút 42,3% số hộ, 26,6% nhân khẩu, 20,4% lao động trong nông nghiệp và 29% đất canh tác. Tiếp tục đầu tư 14,6 triệu đồng cho điện, nước trên cánh đồng rau chuyên canh. Thu nhập của xã viên, tập đoàn viên, được nâng lên (có nơi bằng 100kg gạo/người/tháng). Khi thực hiện chính sách đổi mới cơ chế quản lý kinh tế trong nông nghiệp, tình hình biến động đất đai không lớn, hầu hết các trường hợp khiếu nại đều được giải quyết thỏa đáng ngay trong nội bộ nông dân.

- Về chăn nuôi, tuy Quận ủy có Nghị quyết về công tác chăn nuôi, thành lập xí nghiệp chăn nuôi với các trạm, trại heo, gà, xưởng chế biến thức ăn gia súc, song do giá thịt heo chưa thỏa đáng, người chăn nuôi không có lãi nên phong trào chăn nuôi giảm, nhất là đàn heo gia đình.

Đàn bò tuy chỉ đạt 91% chỉ tiêu, nhưng đàn bò cho sữa vượt 20% chỉ tiêu. Đàn gia cầm phát triển khá. Hoạt động của nông trường Duyên Hải được quan tâm đầu tư.

Trong xây dựng cơ bản và giao thông vận tải:

- Các công trình xây dựng cơ bản, nhà ở và công trình công cộng đều có tính đến yêu cầu và hiệu quả chặt chẽ hơn. Vốn đầu tư xây dựng có tập trung, có trọng điểm, đúng hướng. Bằng vốn tự có các đơn vị đã tiến hành mở rộng và xây dựng mới nhiều công trình phúc lợi và cơ sở vật chất phục vụ sản xuất kinh doanh. Các nghĩa trang lớn trong quận được giải tỏa đưa vào sử dụng kịp thời, hình thành các khu công nghiệp của quận (tại phường 3, 10, 12, 16, 17...) và nhiều cơ sở sản xuất của phường, Các cơ sở tập thể đã đầu tư vốn để xây dựng mở rộng cơ sở sản xuất kinh doanh (Sài Gòn ô tô, Sài Gòn điện tử, Xí nghiệp May Phương Đông, nhà xưởng của Hợp tác xã cơ khí Đồng Tâm, may mặc Tân Lập Thành và nhiều cơ sở khác.

Trong nhân dân việc tu sửa và xây dựng mới nhà cửa nhiều hơn so với trước đây, nhất là trên hai trục lộ chính Nguyễn Văn Nghi-Quang Trung và Nguyễn Kiệm-Nguyễn Oanh.

- Ngành giao thông vận tải có cố gắng phục vụ vận chuyển hàng hóa

và hành khách, tổ chức sắp xếp quản lý lại lực lượng vận tải thủy bộ, duy tu bảo dưỡng cầu đường, cùng thành phố mở rộng nâng cấp 1,5km đường Quang Trung (từ ngã Nam đến trước trụ sở Quận ủy-Uỷ ban Nhân dân quận). Nhiều đường hẻm, ao tù trong khu phố lao động được san lấp sạch sẽ với sự góp sức của nhân dân. Đã bước đầu khai thác thế mạnh đầu mối giao lưu của bến sông An Lộc tạo thuận lợi cho việc giao lưu hàng hóa, vật tư từ các nơi khác về quận và ngược lại được thuận lợi.

Trong phân phối lưu thông và chăm lo đời sống:

- Ngành thương nghiệp xã hội chủ nghĩa của quận có nhiều cố gắng và từng bước đổi mới phương thức hoạt động. Từng công ty có năng động xoay xở giải quyết khó khăn về vốn, tiền mặt và nguồn hàng bằng nhiều cách, tăng cường liên doanh liên kết với các địa phương bạn để khơi nguồn hàng về cho quận, có chú trọng việc tạo thêm hàng tại địa phương và cung ứng vật tư cho sản xuất, từng bước củng cố tổ chức mở rộng mạng lưới của hàng phục vụ.

Trung tâm thương mại - dịch vụ Ngã Năm đã làm thay đổi bộ mặt của thương nghiệp xã hội chủ nghĩa tại khu đầu mối giao lưu trung tâm quận.

Các ngành tài chính, thuế, ngân hàng đều có cải thiện, có nhiều tiến bộ trong quá trình phục vụ sản xuất kinh doanh góp phần tăng thu ngân sách. Trung tâm tín dụng và Cửa hàng kinh doanh vàng bạc quận đã phát huy tác dụng và hỗ trợ vốn, tiền mặt cho nhu cầu sản xuất-kinh doanh.

Công tác cải tạo, quản lý thị trường đã góp phần sắp xếp lại trật tự phân phối lưu thông, đấu tranh và ngăn chặn hàng gian, hàng giả và buôn bán lòng vòng.

- Về chăm lo đời sống, song song với việc giải quyết việc làm cho trên 13 ngàn lao động, các cơ sở và các đoàn thể quần chúng đều rất quan tâm vận động giúp cho những hộ gia đình nghèo, khó khăn về nhà ở.

Trong khu vực sản xuất-kinh doanh, nhiều đơn vị đã đảm bảo mức thu nhập bình quân cho mỗi cán bộ công nhân viên trên 100kg gạo/tháng. Đa số các xí nghiệp đời sống của các đơn vị hoạt động kém hiệu quả. Tổng thu nhập bình quân 50 kg gạo/người/tháng. Riêng ngành giáo dục từ đầu năm học 88-89 đảm bảo mức thu nhập tương đương với 80kg/người/tháng, đã tạo được sự an tâm công tác cho giáo viên.

2. Trong lĩnh vực văn hóa-xã hội

Hoạt động văn hóa văn nghệ và thông tin tuyên truyền từ quận đến cơ sở đã đáp ứng nhu cầu văn hóa của nhân dân lao động. Việc thực hiện

Nghị quyết về công tác văn hóa thông tin của Quận ủy thông qua các nghị quyết liên tịch giữa ngành văn hóa thông tin với các ngành, các đoàn thể đã góp phần đáng kể trong công cuộc xây dựng con người mới với lối sống trung thực, biết tôn trọng lẽ phải, pháp luật, yêu quý lao động, sống văn minh và có tình người. Vận dụng linh hoạt phương thức liên doanh trong xây dựng cơ sở vật chất nên các cơ sở văn hóa được mở rộng, Trung tâm văn hóa-thể thao quận hoạt động tương đối khá, tạo được không khí mới.

Chính quyền và nhân dân đã có những cố gắng lớn trong chăm lo sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ. Ngành giáo dục có bước phấn đấu khá trước tình hình chung. Có nhiều cố gắng giữ vững chất lượng dạy và học. Việc dạy chữ gắn liền với dạy nghề và dạy người được phát huy. Sự kết hợp giữa nhà trường và gia đình với sinh hoạt Đoàn, Đội có nhiều tiến bộ và đạt được những kết quả ban đầu.

Công tác chăm lo sức khỏe nhân dân có nhiều cố gắng. Phong trào 5 dút điểm được đẩy mạnh, tình hình dịch bệnh có giảm và được ngăn chặn kịp thời, hạ thấp tỷ lệ tử vong. Mạng lưới y tế từ quận đến cơ sở từng bước được sắp xếp và củng cố lại. Công tác khám điều trị được dân tin nhiệm hơn. Việc chăm sóc bảo vệ bà mẹ và trẻ em có chú trọng. Hệ thống cửa hàng thuốc bán lẻ mở đều ở các khu vực.

Phong trào rèn luyện thân thể phát triển khá, nhất là khối trường học và lứa tuổi thanh, thiếu niên một số bộ môn thể thao thi đấu cấp Thành phố đạt được thành tích cao.

Công tác giải quyết việc làm cho người lao động có chuyển biến tốt hơn. Các chính sách xã hội được thực hiện khá trong mức độ có được của quận. Trong nhân dân phong trào “lá lành đùm lá rách” được phát triển sâu rộng.

Nhìn chung tình hình văn hóa xã hội của quận có những nét khởi sắc đi lên theo hướng đổi mới.

3. Trong công tác nội chính

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân đã không ngừng chăm lo sự nghiệp bảo vệ an ninh chính trị, củng cố quốc phòng và tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa. Các phong trào hành động cách mạng “Bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng quốc phòng toàn dân, sống và làm việc theo hiến pháp, pháp luật...” đã mang lại nhiều kết quả tốt.

Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội có bước chuyển biến nhất định, từng bước làm chuyển hóa và xây dựng các khu phố an toàn. Kết hợp nhiệm vụ với công tác vận động quần chúng,

giáo dục, thuyết phục, không chế đã triệt phá nhiều băng nhóm hình sự, hạn chế một mức tình trạng thất thoát tài sản xã hội chủ nghĩa, mất mát tài sản công nhân, ngăn chặn một phần tội phạm hình sự, kinh tế và tệ nạn xã hội.

Công tác giáo dục quốc phòng có chú ý chiều sâu, đã trang bị cho trên 5.000 thanh niên, học sinh, những kiến thức quân sự phổ thông và bồi dưỡng kiến thức quân sự cần thiết cho cán bộ chủ chốt cơ sở. Luật nghĩa vụ quân sự được tuyên truyền giáo dục trong nhân dân. Hàng năm công tác tuyển quân đều đạt chỉ tiêu. Các cấp ủy quan tâm xây dựng lực lượng và nâng cao tinh thần sẵn sàng chiến đấu. Diễn tập động viên “KHĐV-81” hàng năm đều đạt khá.

Với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm, trên dưới cùng chăm lo” đã giải quyết việc làm trên 300 quân nhân phục viên, xuất ngũ. Xây dựng 21 căn nhà tình nghĩa cho thương binh nặng và gia đình liệt sĩ neo đơn. Nhiều đoàn thăm viếng tặng quà chiến sĩ đang làm nhiệm vụ quốc tế, biên giới và hải đảo.

Chất lượng chính trị và nghiệp vụ của cán bộ chiến sĩ lực lượng vũ trang từng bước có được nâng lên.

Công tác pháp chế đã góp phần đáng kể trong việc giữ gìn kỷ cương pháp luật, lập lại trật tự kinh tế xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân lao động.

4. Trong công tác xây dựng lực lượng

- *Công tác vận động quần chúng*, đã có những tiến bộ, nội dung, hình thức và phương thức hoạt động có chuyển biến, bám sát yêu cầu thực tế của quần chúng hơn. Các tổ chức quần chúng đều chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động nhất là ở cơ sở. Nhận thức chính trị của quần chúng tiếp tục được phát triển theo hướng đổi mới, tích cực phát huy quyền dân chủ tham gia hành động cách mạng qua phong trào góp ý xây dựng Đảng và chính quyền, mua công trái, vì tuyến đầu Tổ quốc, Thủy điện Trị An...

- *Công tác chính quyền*, ngày 19/4/1987, dưới sự lãnh đạo của Quận ủy và Ủy ban Nhân dân quận trong không khí dân chủ và trách nhiệm cử tri Gò Vấp cùng với cử tri thành phố đã tích cực tham gia cuộc bầu cử Quốc hội khóa VIII và Hội đồng Nhân dân quận, phường khóa V (nhiệm kỳ 1987-1989). Trong kỳ họp thứ nhất Hội đồng Nhân dân quận khóa V đã bầu ra Ủy ban Nhân dân quận do đồng chí Nguyễn Thông Quang làm Chủ tịch và các đồng chí Nguyễn Chí Thanh, Nguyễn Trường Cồn, Thân Đức Quang

làm Phó Chủ tịch. Sau cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân quận, phường (khóa V) chất lượng bộ máy quản lý Nhà nước được nâng lên. Các cơ quan hành chính cấp quận được kiện toàn, sắp xếp lại theo mô hình mới giảm biên chế, gọn hơn. Hoạt động của Ủy ban Nhân dân quận và phường có tiến bộ, các đại biểu có tổ chức tiếp xúc cử tri, tiếp nhận và phản ánh tâm tư nguyện vọng của cử tri đến các cơ quan liên quan. Việc giám sát, kiểm tra chính quyền trong việc thực hiện các Nghị quyết, chủ trương của Đảng đều đặn, thường xuyên (qua giao ban, hội ý trực tiếp...) đảm bảo tính thống nhất lãnh đạo của Quận ủy. Mỗi quan hệ chính quyền với Ủy ban mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có gắn chặt và phối hợp thực hiện có kết quả trên nhiều lĩnh vực.

- *Công tác xây dựng Đảng*, quán triệt Nghị quyết Đại hội VI về việc tập trung nâng cao sức chiến đấu của Đảng ngang tầm với nhiệm vụ chính trị. Công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ được tập trung trên 3 mặt:

Công tác chính trị tư tưởng, được tăng cường và tiến hành theo chiều hướng đổi mới tư duy, phong cách, nâng cao năng lực và phẩm chất cho cán bộ đảng viên, khắc phục được phần nào yếu điểm xem nhẹ công tác tư tưởng. Hầu hết các chi, đảng bộ cơ sở đều thực hiện dân chủ và công khai hóa các hoạt động nên bước đầu có tác dụng tốt góp phần đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống tiêu cực có kết quả hơn, các vụ việc sai trái cũ và mới được giải quyết công khai, có tình, có lý và kiên quyết hơn nên được đông đảo cán bộ đảng viên và quần chúng đồng tình ủng hộ. Tâm tư cán bộ, đảng viên có thoải mái hơn, tư tưởng cục bộ, cá nhân chủ nghĩa, dao động... từng bước được ngăn chặn và khắc phục. Thường xuyên tổ chức nghiên cứu quán triệt các Nghị quyết, chỉ đạo của cấp trên. Quận ủy có chú trọng công tác bồi dưỡng nâng cao nhận thức của đảng viên cán bộ và quần chúng về lý luận chính trị và tình hình thời sự. Mở 8 lớp sơ cấp chính trị cho 425 học viên, hoàn chỉnh 1 lớp tại chức lý luận chính trị trung cấp cho gần 200 cán bộ chủ chốt trong quận, ngoài ra còn cử 47 đồng chí đi học dài hạn (tập trung, tại chức) ở các trường Đảng Trung ương và thành phố và 1 lớp đại học kinh tế tại chức do quận tổ chức gồm 200 học viên.

Công tác tổ chức cán bộ, có tập trung và có bước đổi mới. Thực hiện công khai hóa dân chủ hóa, trong việc đánh giá, bố trí sử dụng cán bộ, giữ được sự nhất trí trên, dưới tạo điều kiện thuận lợi cho bản thân cán bộ được bố trí. Mạnh dạn đề bạt sử dụng cán bộ trẻ, có năng lực kể cả ngoài Đảng, có chú ý tăng cường cán bộ cho phường, các đơn vị sản xuất kinh doanh. Công tác tổ chức bộ máy có nhiều cố gắng, sắp xếp lại bộ máy tinh gọn hơn, biên chế ít hơn, bước đầu phát huy được tác dụng. Đã thành lập

thêm một chi bộ, có 2 chi bộ nâng lên thành đảng bộ. Số chi bộ, đảng bộ vững mạnh cấp quận có tăng lên. Đảng bộ phường 1 được công nhận là đơn vị vững mạnh xuất sắc cấp thành phố (1985-1986). Qua đợt kiểm tra chất lượng đảng viên có 51,36% đảng viên loại tốt; loại khá 39,22%, loại yếu 0,71%.

Về công tác phát triển đảng, đã kết nạp được 182 đảng viên viên mới, đạt 82,7% chỉ tiêu (tính đến hết quý 1-1989). Bồi dưỡng về Đảng và Điều lệ Đảng cho 222 đối tượng Đảng.

Công tác kiểm tra, các chi, đảng bộ có nhiều cố gắng trong công tác giữ gìn kỷ luật của Đảng, đã ngăn ngừa và hạn chế đảng viên sai phạm. Các cơ sở Đảng đều có tổ chức phân công đảng viên làm công tác kiểm tra và được tập huấn nghiệp vụ. Trong 2 năm (tính đến quý 1/1989) có 66 đảng viên sai phạm bị xử lý kỷ luật (16 khiển trách, 22 cảnh cáo, 8 cách chức, 1 lưu đảng, 15 khai trừ, 4 xóa tên).

Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế, xã hội do Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ IV đề ra, báo cáo chính trị nêu rõ: “Hơn 2 năm qua, là thời kỳ mà quận Gò Vấp cùng với thành phố và cả nước tổ chức thực hiện công cuộc đổi mới do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đề ra nhằm tháo gỡ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, chuyển sang hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh sản xuất hàng hóa với nền kinh tế nhiều thành phần.

Trong tình hình chung có nhiều khó khăn, có lúc khá gay gắt như tiền mặt, giá cả không ngừng tăng lên, vật tư, nhiên liệu, năng lượng thiếu và không ổn định... nhưng quận Gò Vấp có nhiều cố gắng, nỗ lực khắc phục khó khăn và thực sự năng động, sáng tạo từ quận đến cơ sở đã giữ vững nhịp độ phát triển kinh tế, hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu thành phố giao, thu ngân sách ngày càng tăng và có thể tự cân đối được, có cố gắng chăm lo đời sống nhân dân; xây dựng thêm nhiều phòng học, cơ sở y tế, tu sửa các trục lộ chính, làm thay đổi bước đầu bộ mặt Gò Vấp ngày càng khang trang, sạch đẹp hơn. Bảo đảm được an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội, đoàn kết nội bộ có tiến bộ hơn. Đã bắt đầu hình thành một số cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương nghiệp dịch vụ bằng phương thức liên quan đến thành phố, Trung ương và nước ngoài, phát huy các thành phần kinh tế.”¹

¹ Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IV trình bày trước Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ V.

Những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đạt được trong thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ IV bắt nguồn từ những nguyên nhân sau:

1. Đảng bộ đã kế thừa và vận dụng những kinh nghiệm quý báu của những nhiệm kỳ trước và của đơn vị bạn, đã phát huy những ưu điểm vốn có, không ngừng thắt chặt khối đoàn kết thống nhất từ Ban Chấp hành quận Đảng bộ đến các chi, đảng bộ cơ sở.

2. Bộ máy tổ chức được sắp xếp gọn hơn, định rõ chức năng nhiệm vụ từng đơn vị, bước đầu phân định rõ chức năng quản lý hành chính Nhà nước với chức năng quản lý sản xuất kinh doanh, quyền chủ động của cơ sở có được mở rộng. Đội ngũ cán bộ dần dần được củng cố, trẻ hơn, năng động hơn.

3. Cải tiến phong cách lãnh đạo, điều hành bằng quy chế giảm bớt được tình trạng khoán trắng hoặc giẫm chân nhau giữa Đảng với chính quyền. Đề cao tự phê bình và phê bình ngăn ngừa sai phạm ngay từ cơ sở. Tư tưởng và phong cách hoạt động của đông đảo cán bộ đảng viên được đổi mới, linh hoạt hơn nhất là các cơ sở, mở ra được nhiều khả năng mới.

Bên cạnh những thành tựu đạt được tình hình các mặt của quận cũng còn bộc lộ những mặt yếu kém sau:

1. Sự phát triển các mặt nói chung còn chậm chưa tương xứng với tiềm năng hiện có, do chưa phát huy tốt năng lực và thế mạnh tổng hợp trên địa bàn quận, có phần do cơ chế khó khăn chung, nhưng có phần do công tác Đảng, công tác nội bộ chưa đáp ứng yêu cầu. Chưa giải thoát tâm tư do dự, thủ thế. Nội bộ ở nhiều cơ sở chưa thật sự đoàn kết, Quận ủy và Ủy ban Nhân dân quận phải mất khá nhiều thời gian, công sức để giải quyết, ảnh hưởng nhiều mặt đến hoạt động của đơn vị cũng như từng cá nhân.

2. Tuy đã qua nhiều đợt sinh hoạt chính trị, quán triệt Nghị quyết của Trung ương và Thành ủy nhưng nhận thức tư tưởng của một bộ phận cán bộ, đảng viên chuyển biến chậm chưa đáp ứng với yêu cầu đổi mới, tư tưởng bao cấp vẫn còn nặng, thiếu tính sáng tạo.

3. Công tác tổ chức và cán bộ bộc lộ nhiều nhược điểm, chưa kiến tạo được bộ máy và đội ngũ cán bộ phù hợp với yêu cầu đổi mới và có hiệu suất công tác cao. Cơ quan tổ chức nắm và hiểu cán bộ chưa sâu, chưa căn cơ do khi nhận xét, bố trí chưa đúng yêu cầu, có khi sử dụng sai. Đảng bộ vẫn thiếu cán bộ cốt cán, nhất là ở cơ sở có trọng điểm kinh tế.

4. Năng lực tổ chức thực hiện nghị quyết, chủ trương, chính sách của đảng bộ và cơ sở còn nhiều yếu kém. Thiếu sơ tổng kết rút kinh nghiệm để kịp thời ngăn ngừa khắc phục thiếu sót và nhanh chóng nhân rộng các gương tốt, những mô hình hoạt động có hiệu quả.

Những thành tựu đạt được sau hơn hai năm thực hiện nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ IV là cơ sở để Đảng bộ bước vào xây dựng phương hướng, nhiệm vụ cho những năm sau.

II. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO KHAI THÁC TIỀM NĂNG CỦA QUẬN, PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT HÀNG HOÁ, ĐẨY MẠNH KINH DOANH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ (1989-1991)

1. Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ V (5/1989)

Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ V được tiến hành trọng thể từ ngày 4 đến ngày 6 tháng 5 năm 1989 tại Hội trường Ủy ban Nhân dân quận, với sự tham dự của trên 200 đại biểu được bầu từ các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc Quận ủy. Đồng chí Phạm Văn Hùng-Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy đến dự và chỉ đạo đại hội.

Thay mặt Đoàn Chủ tịch đại hội, đồng chí Nguyễn Văn Luân-Bí thư Quận ủy đã trình bày báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IV trước đại hội. Trên cơ sở những thành tựu đã đạt được trong nhiệm kỳ IV, Báo cáo chính trị tiếp tục xác định cơ cấu kinh tế của quận vẫn là “*công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp-nông nghiệp-thương nghiệp và dịch vụ*” và các mục tiêu của Đảng bộ trong những năm 1989-1991 là “*xây dựng khối đoàn kết thống nhất, phát huy tiềm năng của quận, nhất là quỹ đất đai, để phát triển sản xuất hàng hóa, đẩy mạnh kinh doanh và dịch vụ xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh xuất nhập khẩu nhằm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên và nhân dân, thông qua thực tiễn phong trào không ngừng xây dựng tập thể Đảng bộ vững mạnh*”¹.

Đại hội đã giành nhiều thời gian để các đại biểu tham gia đóng góp ý kiến vào việc xác định mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ trong những năm 1989-1990.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết về phương hướng nhiệm vụ và các chỉ tiêu phấn đấu của Đảng bộ trong 2 năm 1989-1991 gồm:

¹ Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ V.

1. *Nhiệm vụ chủ yếu trong 2 năm 1989-1991*: Là phải tập trung sức phát triển kinh tế, đẩy mạnh sản xuất hàng hóa trong tất cả các thành phần kinh tế (như các Nghị quyết 16 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị...) nâng cao hiệu quả của các đơn vị kinh tế quốc doanh và thực hiện triệt để tiết kiệm. Chú trọng xây dựng thêm cơ sở vật chất của quận toàn diện và đồng bộ, xác định trọng tâm, trọng điểm có lợi ích trước mắt và phù hợp với qui hoạch lâu dài, xây dựng cơ sở hạ tầng trong quá trình đô thị hóa của quận (cầu đường, điện thoại, điện, nước...).

2. *Cơ cấu kinh tế được xác định là: Công nghiệp-Nông nghiệp-Thương nghiệp-Dịch vụ*. Trong quá trình thực hiện, hết sức chú trọng đến nhiệm vụ tiếp tục đô thị hóa của quận, để phù hợp với qui hoạch tổng thể của quận đến năm 2000 là một quận sản xuất công nghiệp và dịch vụ.

Trong phát triển sản xuất công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp: Vừa tăng cường và mở rộng xí nghiệp quốc doanh, đồng thời với việc phát triển các thành phần kinh tế ngoài quốc doanh, quan tâm đầu tư cho các ngành thế mạnh của quận là: cơ khí, dệt và chế biến thực phẩm; tiếp tục phát triển các ngành tiểu thủ công mỹ nghệ, da giày và may mặc đang có xu hướng phát triển tốt.

Trong sản xuất nông nghiệp: Tiếp tục nâng cao chủng loại cây trồng (rau, bông kiểng) và vật nuôi (heo, bò, gà); nhất là phát triển đàn heo và cây bông kiểng, vốn là ngành thế mạnh của quận, chú trọng khâu sản xuất chế biến để nâng hiệu quả sử dụng nông sản và phục vụ cho xuất khẩu.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu

- *Công nghiệp-Tiểu thủ công nghiệp*: Giá trị tổng sản lượng bình quân mỗi năm tăng 15% trong đó khu vực quốc doanh tăng 22%, khu vực ngoài quốc doanh tăng 12%. Giá trị hàng xuất khẩu tăng 30%. Tăng tỷ lệ nộp ngân sách từ sản xuất Công nghiệp-Tiểu thủ công nghiệp từ 30%, (1988) lên 45% (1991).

- *Nông nghiệp*:

- Phấn đấu đạt sản lượng rau 30.000 tấn/năm, tăng bình quân 5%.
- Sản lượng heo tăng 25% mỗi năm, với tổng đàn là 18.000 con.
- Đàn bò tăng bình quân 10% mỗi năm (1989 bằng 3.000 con và 1990 bằng 3.500 con, trong đó có 1.000 bò sữa).

- *Về văn hóa xã hội*: Nhu cầu văn hóa-thể dục thể thao của nhân dân rất lớn nhưng cơ sở vật chất lại thiếu, khả năng ngân sách đầu tư rất hạn

chế, do đó phải sử dụng có hiệu quả số cơ sở văn hóa hiện có; đồng thời qua hình thức liên doanh để tạo nên một số cơ sở thể dục thể thao, chú trọng xây dựng văn hóa cơ sở và phong trào quần chúng sâu rộng, nhất là trong thanh thiếu niên, học sinh. Cần đảm bảo nội dung phong phú và hình thức đa dạng phù hợp với từng đối tượng.

Các vấn đề lớn hiện nay là việc làm và đời sống của nhân dân. Ngoài việc chăm lo học tập cho các cháu, vận động trợ giúp nhau lúc khó khăn thì căn bản vẫn là tạo công ăn việc làm ổn định cho nhân dân bằng các hoạt động mở rộng sản xuất. Chú ý công tác xóa nạn mù chữ kể cả những người tái mù chữ.

Có biện pháp tích cực hình thành quỹ phúc lợi xã hội từ trích quỹ phúc lợi của các xí nghiệp, công ty, kể cả các xí nghiệp của Trung ương, thành phố đóng trên địa bàn quận để góp thêm phần chăm lo các đối tượng chính sách bớt phần khó khăn.

- *Về công tác nội chính*: Quan tâm hàng đầu việc giáo dục ý thức và những hiểu biết cần thiết về pháp luật và hành động theo pháp luật. Trên cơ sở đó tạo nên phong trào quần chúng gìn giữ và bảo vệ an ninh trật tự xã hội ngay từ địa bàn dân cư. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng đóng vai trò rất quyết định trong việc tổ chức, giáo dục quần chúng xây dựng địa bàn an toàn, phòng chống các tệ nạn và tội phạm xã hội.

Công tác an ninh chính trị và bảo vệ nội bộ càng phải tăng cường, không để tổn thất về của, về cán bộ.

- *Công tác vận động quần chúng*: Ngoài các nội dung giáo dục chính trị, cần chú trọng tổ chức hướng dẫn nhân dân sản xuất theo Nghị quyết 16 của Bộ Chính trị, Quyết định 34/UBND thành phố, cần tạo việc làm và ổn định đời sống cho nhân dân, phát huy quyền làm chủ là trọng tâm, nội dung chủ yếu của công tác vận động quần chúng.

Địa bàn chính của hoạt động mặt trận và các đoàn thể, là cơ sở từ các tổ dân phố. Vì vậy cần tập trung sức củng cố bồi dưỡng đội ngũ nòng cốt, cán bộ cơ sở, nâng cao trình độ hiểu biết và năng lực tổ chức công tác ở cơ sở.

Trước yêu cầu mới, bản thân các tổ chức mặt trận và đoàn thể cần chấn chỉnh tổ chức bộ máy khắc phục tính hành chính quan liêu, không sâu sát quần chúng cơ sở, xóa bớt các bộ phận trung gian.

- *Về công tác xây dựng Đảng*: Quán triệt Nghị quyết hội nghị lần thứ 5 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa VI) về xây dựng Đảng và kết luận của Bộ Chính trị về công tác tư tưởng nhằm nâng cao nhận thức của cán

bộ, đảng viên trong giai đoạn chuyển hướng kinh tế của Đảng để không ngừng rèn luyện củng cố quan điểm, lập trường giai cấp công nhân và lý tưởng cộng sản chủ nghĩa.

Kiên quyết ngăn chặn những biểu hiện sa sút về phẩm chất chính trị, vô kỷ luật về tổ chức và thoái hóa về lối sống.

Tăng cường giáo dục phẩm chất cách mạng, nêu cao tính trung thực, thẳng thắn, bài trừ thói lừa dối nịnh bợ, cơ hội, là mầm mống gây ra mất đoàn kết nội bộ, làm giảm sút sức chiến đấu của Đảng bộ và mất lòng tin của quần chúng đối với Đảng.

Công tác tổ chức cán bộ, nhanh chóng bố trí cán bộ phù hợp có đủ trình độ, năng lực tổ chức thực hiện có kết quả. Khẩn trương qui hoạch đội ngũ cán bộ chủ chốt và dự bị để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trên cơ sở sớm tiêu chuẩn hóa từng loại cán bộ (lãnh đạo, quản lý, chuyên môn...) và theo hướng trẻ hóa đội ngũ cán bộ.

Trong đánh giá và sử dụng cán bộ lấy hiệu quả công việc làm thước đo chủ yếu. Không cảm tính, hẹp hòi, định kiến và cũng không phân biệt cán bộ từ nguồn nào, trong Đảng hay ngoài Đảng.

Tăng cường khối đoàn kết thống nhất từ cơ sở Đảng đến toàn Đảng bộ, coi đó là sức mạnh quyết định nhất trên cơ sở thống nhất chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước, thường xuyên tự phê bình và phê bình, thực hiện tốt công khai hóa và dân chủ hóa.

Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp kiện toàn bộ máy tổ chức cán bộ, ngày càng tinh, gọn, năng động hiệu quả cao.

Tăng cường công tác kiểm tra, vừa thúc đẩy việc thực hiện quyết định, ngăn ngừa sai phạm và tăng cường 4 nề nếp giữ gìn kỷ luật Đảng, không ngừng nâng cao sức chiến đấu của Đảng bộ. Coi trọng công tác tự kiểm tra trong từng cơ sở Đảng.

Tổ chức tốt hơn nữa công tác tiếp dân và giải quyết thư khiếu tố của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa V (nhiệm kỳ 1989-1991) gồm 33 đồng chí¹. Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ lần thứ nhất đã bầu ra Ban Thường vụ Quận ủy gồm 11 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Luân tiếp tục được bầu làm Bí thư Quận ủy, đồng chí Phạm Như Hải được bầu làm Phó Bí thư Quận ủy.

¹ Xem danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ khóa V trong phần phụ lục.

Sau 3 ngày làm việc khẩn trương và nghiêm túc, Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp đã thành công tốt đẹp. Sự thành công của đại hội là nguồn cổ vũ mạnh mẽ cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân Gò Vấp bước vào thực hiện thắng lợi nghị quyết do đại hội đề ra.

Sau đại hội, Thường vụ Quận ủy đã chỉ đạo Ban Tuyên giáo Quận ủy và Trung tâm chính trị quận mở các lớp nghiên cứu, quán triệt nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ V cho cán bộ, đảng viên và các đoàn thể trong quận.

Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ V trong bối cảnh:

- Trên thế giới, những sai lầm trong cải tổ, cải cách của một số nước xã hội chủ nghĩa chủ nghĩa cộng với sự phá hoại của chủ nghĩa đế quốc đứng đầu là đế quốc Mỹ bằng thủ đoạn diễn biến hoà bình đã làm Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Liên Xô tan rã và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu sụp đổ.

- Trong nước, nhiều chủ trương chính sách thể chế hoá đường lối đổi mới của Đảng đã phát huy được hiệu lực, những nhân tố mới của nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần được hình thành, tình hình kinh tế của đất nước bắt đầu có nhiều chuyển biến tích cực.

2. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ V (5/1989-11/1991)

Sau hơn 2 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ V, Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đã nỗ lực phấn đấu, phát huy tiềm năng thế mạnh của quận, đẩy mạnh phát triển kinh tế hàng hoá nhiều thành phần, vượt qua thử thách và đã giành được những thắng lợi quan trọng trên các lĩnh vực:

1. Về kinh tế

Sản xuất công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp, không giữ được nhịp độ phát triển của những năm trước. Cơ cấu thành phần kinh tế thay đổi lớn, tỷ trọng quốc doanh, hợp doanh và tập thể giảm, nhiều sản phẩm chủ yếu sút giảm lớn. Trước hết do nhiều đơn vị vốn ít, trang bị lạc hậu, trình độ quản lý yếu kém của thời bao cấp không kịp thích nghi với phương hướng phát triển sản xuất hàng hóa nhiều thành phần. Khu vực quốc doanh từ năm 1989 đã phát sinh thua lỗ ở nhiều đơn vị phải đình chỉ và thanh lý như xí nghiệp cơ khí, xí nghiệp nước đá, xí nghiệp khai thác chế biến lâm sản, Công ty dịch vụ sản xuất tiểu thủ công nghiệp. xí nghiệp thuốc lá, xí

nghiệp da giày, xí nghiệp vật liệu xây dựng. Nhiều đơn vị hoạt động cầm chừng, hiệu quả thấp. Quận đã thực hiện nhiều biện pháp củng cố các xí nghiệp, Công ty quốc doanh. Suốt từ năm 1990 đến 1991 có thể nói là thời kỳ tập trung ngăn chặn lỗ lã, khôi phục sản xuất kinh doanh, Đến tháng 11 năm 1991 một vài đơn vị đã khôi phục được mức của những năm trước.

- Một số đơn vị hợp doanh (80 và 54) và tập thể đã được giải thể nhằm trở lại những hình thức tổ chức sản xuất thích hợp, để có điều kiện phát triển tốt hơn.

Khu vực kinh tế tư nhân và cá thể đã có bước phát triển khá về quy mô giá trị tổng sản lượng, lao động và vốn liếng.

- Cơ cấu ngành kinh tế kỹ thuật cũng biến động mạnh:

Ngành dệt, may, chế biến nông hải sản và hóa thực phẩm, sơn mài... có phát triển, một số ngành khác như cơ khí, hóa nhựa cao su, chế biến thực phẩm tổng hợp... đang chững lại hoặc giảm sút do nhiều nguyên nhân.

Tuy nhiều chỉ tiêu chủ yếu đạt thấp, nhưng sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của quận đang có những chuyển động tích cực về chất, phù hợp với xu thế phát triển nền kinh tế sản xuất hàng hóa nhiều thành phần, đó là:

- Trong công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của quận dần dần xuất hiện các đơn vị sản xuất mới, với qui mô lớn, tổ chức sản xuất tập trung, trình độ quản lý cao hơn, trang bị kỹ thuật tiếp cận được trình độ của các nước trong khu vực.

- Khu vực quốc doanh chưa có khả năng đầu tư đúng mức, nhưng khu vực ngoài quốc doanh lại được đầu tư, đổi mới thiết bị công nghệ diễn ra ngày càng nhiều.

- Chất lượng, mẫu mã hàng hóa của các công ty, xí nghiệp tư doanh, cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp và xí nghiệp hóa thực phẩm ngày càng được nâng cao, đa dạng hơn. Đã bắt đầu xuất hiện các mặt hàng có sức cạnh tranh trên thị trường. Đó chính là những nhân tố cơ bản góp phần tích cực phục hồi và phát triển sản xuất trong điều kiện khó khăn, cạnh tranh gay gắt, hơn nữa lại đặt trong bối cảnh quản lý vĩ mô chưa có những biện pháp kiên quyết chủ động để bảo hộ hàng sản xuất trong ước.

Sản xuất nông nghiệp, từ khi thực hiện “khoán 10” chú trọng phát triển kinh tế hộ nông dân, sản xuất nông nghiệp của quận có chuyển biến tốt hơn. Cây rau và cây bông kiểng là 2 sản phẩm truyền thống được thâm canh, tăng năng suất và có thị trường tiêu thụ vững chắc. Sản lượng rau

các loại và cây bông kiểng đều tăng và đang xúc tiến phương án điều kiện xây dựng làng hoa cây kiểng phục vụ xuất khẩu và du lịch.

Đàn heo và bò sữa của Quận có giai đoạn lao đao vì tác động khách quan rất lớn, tuy chỉ đạt 51,7% chỉ tiêu Đại hội nhưng đến tháng 11/1991, đàn heo đã dần dần phục hồi. Ngành chăn nuôi bò sữa phát triển mạnh, đứng đầu thành phố về số lượng đàn bò và cung cấp trên 50% sản lượng cho toàn thành phố. Với mạng lưới sơ chế sữa cô đặc góp phần giải quyết đầu ra cho ngành chăn nuôi bò sữa. Phần lớn các hợp tác xã và tập đoàn sản xuất hoạt động cầm chừng, chủ yếu là quản lý đất đai, dê điều... các tranh chấp ruộng đất được giải quyết cơ bản.

Mạng lưới thương mại, dịch vụ, có chuyển biến phù hợp với định hướng phát triển đã được Đại hội lần thứ V thông qua:

- Trong khu vực quốc doanh và hợp tác xã đã tổ chức lại các công ty cung ứng hàng xuất khẩu thành Liên hiệp sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu có chức năng xuất khẩu trực tiếp và đã hình thành được một số đơn vị sản xuất chế biến từng bước tạo chân hàng xuất khẩu tại chỗ và nâng cao kim ngạch xuất nhập khẩu.

Quy mô của một số đơn vị tăng nhanh (Công ty Thương nghiệp tổng hợp, Công ty Dịch vụ tổng hợp, Liên hiệp sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu), mạng lưới của nhiều đơn vị có chuyển biến tốt cùng với thương nghiệp tư nhân đã hình thành được các cụm thương mại, dịch vụ lớn thay dần mạng lưới các quầy hàng, điểm bán nhỏ, rải rác kém hiệu quả trước đây.

- Thương mại - dịch vụ tư nhân phát triển rộng, đa dạng hơn, thu hút nhiều lao động, hình thành một số tụ điểm kinh doanh buôn bán nhộn nhịp nhất là tại các chợ và trục lộ chính, đồng thời giải quyết tốt yêu cầu bán lẻ phục vụ nhân dân.

Về công tác xây dựng và thực hiện chương trình đô thị hóa, bằng ngân sách thành phố và một phần ngân sách quận, Quận đã đạt được nhiều thành quả trong công cuộc cải tạo bộ mặt phố phường, xây dựng được một số cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội. Đã tạo điều kiện giải quyết đất cho các cơ sở sản xuất mới, đầu tư cho ngành giáo dục 3,5 tỷ đồng để xây dựng mới 3 trường phổ thông cơ sở: Bạch Đằng, Trần Quốc Toản, Hoàng Văn Thụ và sửa chữa nâng cấp một số trường lớp, tạo điều kiện dạy và học tốt hơn, đã hình thành khu thương nghiệp Ngã Năm, xây dựng khu phố chợ Tân Sơn Nhất và chợ phường 12, sửa chữa lớn chợ Gò Vấp, chợ Thông Tây Hội với tổng kinh phí trên 30 tỷ đồng, phần lớn là nguồn vốn trong nhân dân.

Gắn chặt với chương trình đô thị hóa, đã nâng cấp các trục lộ chính Nguyễn Văn Nghi, Phan Văn Trị, Đường 26/3 và duy tu bảo dưỡng đường sá gần 800 triệu đồng, lắp đặt thêm đèn chiếu sáng, xây dựng thêm 12Km đường dây điện trung thế với 26 trạm hạ thế làm tăng cường công suất điện thêm 655kw.

Chương trình đô thị hóa của quận đạt được nhiều kết quả phần khởi, nhưng các hiện tượng xây dựng tự phát, thiếu quy hoạch. Có một bộ phận vi phạm các quy định xây dựng ảnh hưởng đến các cấu trúc hạ tầng, một vài công trình công cộng còn thiếu sót trong quản lý xây dựng, thiết kế, nên chất lượng kém đã tạo dư luận không tốt trong nhân dân. Mặt khác, cũng chưa tập trung cao vào việc thực hiện chương trình giải quyết nhà ở cho công nhân viên và nhân dân lao động.

Trên lĩnh vực kinh tế, Ban Chấp hành đã có những chủ trương và biện pháp cụ thể như: chỉ đạo vận dụng chính sách thuế, coi trọng các biện pháp tài chính, tín dụng, quan tâm giảm áp lực lãi suất bằng nhiều biện pháp cụ thể như tạo thêm mặt bằng, đơn giản thủ tục ... Nên trước tình hình khó khăn nhiều mặt, quận đang có những chuyển động tích cực về chất bước đầu hình thành những tiền đề quan trọng chuẩn bị cho sự phát triển mạnh mẽ hơn nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo đường lối của Đảng.

Nhưng trong quá trình đó đã nảy sinh những vấn đề mới rất đáng quan tâm:

- Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có nhịp độ tăng trưởng thấp so với những năm trước đây, tỷ trọng ở khu vực quốc doanh, tập thể ở một số ngành truyền thống giảm sút chưa khôi phục được.

- Các đơn vị sản xuất và thương mại dịch vụ quốc doanh và tập thể đang thiếu vốn lưu động nghiêm trọng, công nợ đọng lớn, hiệu quả thấp.

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật và xã hội đang xuống cấp, chưa cải thiện được do ngân sách của quận và thành phố còn hạn chế.

- Thu chi ngân sách Quận mất cân đối lớn thành phố phải tài trợ trên 50% ảnh hưởng lớn đến việc chủ động chăm lo các hoạt động văn hóa xã hội và cải thiện đời sống, phúc lợi cho nhân dân. Đáng chú ý là tình trạng thất thu thuế, thuế tồn đọng còn nhiều, những bất hợp lý trong công tác thu chậm được khắc phục.

Tình hình khó khăn chung có tác động lớn dẫn đến thực trạng nêu trên, trong đó những nguyên nhân khách quan chủ yếu là:

- Hậu quả của cơ chế bao cấp còn nặng nề, thêm vào đó, từ năm 1989, hàng ngoại nhập tràn lan đã làm cho nhiều đơn vị thương mại, dịch vụ phải giảm giá liên tục để giải phóng kho, một số đơn vị quốc doanh của Quận bắt đầu thua lỗ.

- Từ đầu quý II/1989 do chủ trương rút vốn cho vay, tăng lãi suất, tiếp theo là sự đổ vỡ của hệ thống hợp tác xã tín dụng, một số vụ lừa đảo có giá trị lớn đảo lộn hoạt động tín dụng tiền tệ trong phạm vi cả nước. Tình trạng công nợ lòng vòng, chiếm dụng vốn ngày càng tăng, dẫn đến ách tắc sản xuất kinh doanh ở nhiều đơn vị, nhất là trong khu vực quốc doanh.

- Các tỷ lệ điều tiết để lại cho ngân sách của quận giảm nhiều, trong khi yêu cầu chi lại thường xuyên tăng lên do các qui định mới của cấp trên, quận đã phải đối phó khó khăn với tình trạng ngân sách luôn căng thẳng, có lúc phải vay nợ để đảm bảo các yêu cầu chi bức bách nên không còn khả năng tiếp sức cho các đơn vị quốc doanh, do đó không giữ vững nguồn thu trong khu vực này.

Nguyên nhân chủ quan do tình hình có nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp ngoài dự kiến đòi hỏi Quận ủy phải tập trung sức giải quyết như: tình trạng thua lỗ, công nợ đọng trong khu vực quốc doanh nên việc chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội V trên một số mặt thiếu tập trung.

Nhận thức của Ban Chấp hành cũng còn hạn chế, chưa lường hết những phức tạp của bước chuyển giai đoạn, chưa đánh giá đầy đủ những diễn biến tình hình nên nhiều biện pháp chỉ đạo chậm, kém hiệu quả: chậm tổ chức sắp xếp lại khu vực quốc doanh, chưa đầu tư đúng mức cho các đơn vị làm ăn có hiệu quả, chưa khai thác tốt tiềm năng, năng lực trong các thành phần kinh tế của Quận, chậm đề ra những biện pháp kịp thời đối với các đơn vị làm ăn thua lỗ.

Công tác quản lý kinh tế còn nhiều lỏng lẻo kể cả vai trò tham mưu của các ngành kinh tế tổng hợp, công tác sơ tổng kết trên các mặt, các ngành chưa được quan tâm đúng mức.

- Đáng quan tâm là quận thiếu định hướng phát triển dài hạn đối những ngành, những lĩnh vực then chốt làm cơ sở cho các biện pháp điều chỉnh, bố trí lại các nguồn lực, khai thác tốt hơn thế mạnh và tiềm năng của mình. Tổ chức công tác nghiên cứu, dự đoán tình hình là một khâu yếu của quận từ lâu chưa khắc phục được. Việc xác định cơ cấu kinh tế là công nghiệp, nông nghiệp- thương nghiệp và dịch vụ nhưng trong chỉ đạo thực tế lại nặng đầu tư thương mại và dịch vụ.

- Công tác tổ chức và cán bộ cũng còn bộc lộ nhiều nhược điểm trong quá trình chỉ đạo điều hành và thực hiện nhiệm vụ chỉ tiêu đề ra, chưa tạo được bộ máy và đội ngũ cán bộ đáp ứng kịp yêu cầu đổi mới và có hiệu suất công tác cao, nhất là cán bộ quản lý kinh tế, chậm phát hiện và xử lý kiên quyết kịp thời tình trạng tiêu cực lãng phí của cá nhân và đơn vị lỗi lã, thất thoát.

2. Về thực hiện chính sách xã hội

Quán triệt quan điểm chính sách xã hội, phải lấy việc phục vụ con người làm mục đích cao nhất của mọi hoạt động, làm tốt chính sách xã hội sẽ tạo ra động lực cho sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc XHCN, Từ sau Đại hội lần thứ V, Đảng bộ đã quan tâm hơn đến các mặt công tác liên quan đến chính sách xã hội được thể hiện qua các nghị quyết và chủ trương thực hiện cụ thể như nghị quyết về “đổi mới và tăng cường thực hiện chính sách bảo trợ xã hội và xây dựng quỹ bảo trợ xã hội”, tập trung giải quyết công ăn việc làm, xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa...

Về giải quyết việc làm, do khó khăn trong sản xuất kinh doanh, các đơn vị kinh tế quốc doanh đều sắp xếp lại bộ máy (đã giảm 795 người). Trong khu vực hành chính sự nghiệp cũng đã tinh giảm nên đã có hàng trăm cán bộ công nhân viên thuộc diện giảm biên chế, đa số đều không có tay nghề và phần lớn là phải tự tìm việc làm. Trong năm 1991, ngành dệt vải đã khôi phục hoạt động, với xu thế phát triển máy dệt tăng nhanh, ngành thêu may xuất khẩu đã có thị trường và đã thu hút thêm hàng ngàn lao động. Trung tâm dạy nghề đã đào tạo nghề cho 7.833 lao động.

Công tác chăm lo đối tượng chính sách từ quận đến phường có cố gắng tạo quỹ ứng trước để giải quyết kịp thời tiền lương và các khoản trợ cấp cho diện chính sách. Trong nhiệm kỳ V đã xây dựng được 40 nhà tình nghĩa, ngoài ra còn vận động nhân dân đóng góp vào quỹ xây nhà tình nghĩa của thành phố và trợ cấp thêm cho diện chính sách.

Phong trào giáo dục đạt nhiều kết quả tốt, chất lượng giáo dục được giữ vững, thu nhập của giáo viên có tăng, đời sống tạm ổn định.

Giáo dục phổ thông trong các năm học đều có nhiều chuyển biến tích cực, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp ở mỗi cấp đến năm học 1990-1991 đạt trên 90%. Quận đã hoàn thành phổ cập giáo dục cấp 1.

Giáo dục mẫu giáo, nhà trẻ có nâng cao về chất lượng nhưng số lượng cháu ra lớp giảm do khó khăn chung của đời sống xã hội. Tình trạng cơ sở vật chất nhà trẻ, mẫu giáo đang ngày càng xuống cấp nghiêm trọng.

Phong trào xóa nạn mù chữ được tái triển khai nhưng kết quả còn thấp (250/3622 người chưa biết chữ), tình trạng tái mù chữ đang là vấn đề báo động.

Quận đã xây dựng mới trường khuyết tật, có khả năng thu nhận nuôi 80 học sinh.

Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống dịch bệnh được phát động thường xuyên, góp phần ngăn chặn kịp thời một số dịch bệnh truyền nhiễm, hạ thấp các trường hợp tử vong. Vận động thực hiện sinh đẻ có kế hoạch chưa được tập trung đúng mức nên tỷ lệ tăng dân số vẫn còn cao (1,53%).

Hoạt động văn hóa văn nghệ, đã có bước phát triển nâng cao chất lượng hoạt động của các tụ điểm văn hóa, gắn chặt các hoạt động thông tin, tuyên truyền giáo dục vận động phong trào hành động Cách mạng, giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật xây dựng nếp sống mới, gia đình văn hóa mới.

Phong trào thể dục thể thao, có nhiều chuyển biến đã gắn với phong trào chung của thành phố và cả nước trong một số mặt hoạt động như: đua xe đạp, võ thuật, cầu lông, bóng bàn, bóng chuyền. Quận đã hình thành được Trung tâm sinh hoạt thể dục-thể thao thu hút nhiều thanh thiếu niên tham gia, phát triển mới một điểm thể dục-thể thao tư nhân.

Tóm lại, trên lĩnh vực văn hóa-xã hội và thực hiện chính sách xã hội dù còn nhiều tồn tại, nhưng Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế thể dục thể thao góp phần quan trọng vào sự ổn định tình hình chung của quận.

3. Về công tác nội chính

Ngay từ đầu nhiệm kỳ Quận ủy đã có những nghị quyết về công tác an ninh quân sự địa phương, trong từng thời điểm có bổ sung và chỉ đạo kịp thời nên an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững có bước chuyển biến nhất định. Kết hợp biện pháp nghiệp vụ với công tác vận động quần chúng, giáo dục, thuyết phục, khống chế đã triệt phá nhiều băng nhóm hình sự, hạn chế một mức tình trạng thất thoát tài sản XHCN, mất mát tài sản công dân, ngăn chặn một bước tội phạm hình sự, kinh tế và tệ nạn xã hội. Công tác vận động tội phạm ra đầu thú đạt được kết quả tốt.

Hoạt động quân sự địa phương cũng đã chuyển biến tốt hơn, trước tình hình nhiệm vụ mới, đã chấn chỉnh tổ chức, tăng cường huấn luyện, nâng cao chất lượng của lực lượng quân thường trực và hình thành cơ chế Ban Cán sự theo Quy định 12 của Ban Bí thư. Xây dựng tổ chức và quản lý lực

lượng dự bị động viên đi vào nề nếp. Xây dựng và phát triển lực lượng dân quân tự vệ cơ quan, dân quân tự vệ nòng cốt ở các Phường, đem lại hiệu quả tốt. Công tác vận động thanh niên lên đường thi hành nghĩa vụ quân sự suốt nhiều năm liên luôn đạt và vượt chỉ tiêu.

Tóm lại, từ nhận thức phải thực hiện đúng đắn và hài hòa mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ chiến lược, Quận ủy đã có những chủ trương, biện pháp chỉ đạo kịp thời các ngành chức năng, các phường và nhân dân trong quận đã có nhiều nỗ lực để giữ gìn trật tự xã hội, công tác quân sự địa phương và tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước bằng pháp luật.

4. Về xây dựng lực lượng

- Công tác vận động quần chúng

Từ sau khi triển khai thực hiện Nghị quyết 8 TW (khóa VI) đã củng cố một bước lòng tin của quần chúng đối với Đảng. Sự chuyển biến trong nhận thức và hành động trong các cơ quan Đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể về công tác vận động quần chúng có được nâng lên và thiết thực hơn, thủ tục hành chính được cải tiến, các khiếu tố của dân được quan tâm giải quyết nhanh hơn, số lượng quần chúng tham gia xây dựng Đảng, tham gia các hoạt động xã hội ở cơ sở cũng tăng lên. Nguyên vọng thiết tha của quần chúng hiện nay là Đảng cần mạnh dạn đổi mới hơn nữa trong lĩnh vực kinh tế - xã hội, tạo công ăn việc làm cho người lao động, tổ chức lại bộ máy tinh gọn, có hiệu quả, sớm ngăn chặn và xử lý thích đáng các vụ việc tiêu cực, tham ô, sớm loại trừ số cán bộ đảng viên thoái hóa, biến chất làm ảnh hưởng đến uy tín và sự lãnh đạo của Đảng.

Mặt trận và các đoàn thể từ quận đến cơ sở đều quan tâm củng cố về tổ chức nhân sự, chất lượng hoạt động được nâng lên, biết bám vào các chủ trương, chính sách trong từng thời kỳ và biết gắn với quyền lợi thiết thực của đoàn viên, hội viên, của rộng rãi quần chúng. Hàng trăm hội viên cốt cán được quy tụ và làm nòng cốt trong các phong trào hành động Cách mạng, kết quả các phong trào này rất đáng khích lệ, đã xây dựng, sửa chữa 40 căn nhà tình nghĩa, vận động được 55 đối tượng tội phạm ra đầu thú, trật tự an ninh ở tổ dân phố được giữ vững, tổ chức dạy nghề và giới thiệu việc làm, chăm lo tốt hơn công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em, nhất là trẻ em suy dinh dưỡng và khuyết tật, nhiều gia đình khó khăn neo đơn đều được mặt trận, đoàn thể các phường chăm lo, nhất là trong những ngày Tết cổ truyền, lúc ốm đau, tang chế... biểu hiện rõ nét là trong đợt vận động cứu trợ đồng bào Sơn La và đồng bằng Sông Cửu Long bị lũ lụt đã được đông đảo quần chúng hưởng ứng đóng góp.

- Công tác xây dựng chính quyền

Ngày 19/11/1989, trong không khí dân chủ và trách nhiệm cử tri Gò Vấp đã hăng hái tham gia cuộc bầu Hội đồng Nhân dân quận và phường khóa VI (nhiệm kỳ 1989-1994). Trong kỳ họp thứ nhất Hội đồng Nhân dân quận đã bầu ra Ủy ban Nhân dân quận do đồng chí Nguyễn Thông Quang làm Chủ tịch. Các đồng chí Lê Hồng Liêm, Nguyễn Tường Cồn, Trần Thị Thanh Diệu, Lê Văn Hoà làm Phó Chủ tịch.

Sau bầu cử hoạt động của Hội đồng Nhân dân các cấp được nâng lên. Bộ máy chính quyền cấp phường đã có bước kiện toàn, năng lực quản lý được nâng lên, có những mặt nổi hơn những năm trước là: Có tập trung hơn trong cải tiến thủ tục hành chính, giải quyết khiếu tố của công dân, giải quyết khó khăn của sản xuất, giải quyết việc làm cho lao động, chăm lo nâng chất lượng cơ sở vật chất công cộng như đường sá, cấp thoát nước, góp phần tích cực giải quyết khó khăn trong đời sống của diện chính sách, nhân dân lao động nghèo, cải thiện đời sống cán bộ công nhân viên. Bộ máy chính quyền cấp quận đã có những thay đổi tích cực hơn trong kiện toàn tổ chức, chất lượng hoạt động được nâng lên, đã có nhiều cố gắng tập trung giải quyết những khó khăn trong thực hiện Nghị quyết của Đảng, kế hoạch Nhà nước.

- Công tác xây dựng Đảng

Công tác chính trị tư tưởng, qua các đợt sinh hoạt chính trị lớn đã giúp cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nhận thức được đường lối đổi mới và bước đi của Đảng Cộng sản Việt Nam vạch ra là đúng đắn, nâng cao được lòng tin và quyết tâm. Đồng thời cũng hiểu rõ đất nước đang đứng trước nhiều thử thách mới, thấy được âm mưu phá hoại của kẻ thù để đề cao cảnh giác. Đa số đảng viên xác định lập trường quan điểm vững vàng, nhận thức về Đảng đúng đắn, có tinh thần trách nhiệm khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ. Nhiều cán bộ nghỉ hưu nhiệt tình tham gia xây dựng Đảng, đóng góp cho phong trào địa phương.

Công tác tổ chức, từ đầu nhiệm kỳ đã sắp xếp lại một bước bộ máy hành chính của quận, số đầu mối có giảm hơn. Đã cử nhiều cán bộ đi học các lớp nâng cao nghiệp vụ và chính trị, trong đó có tổ chức lớp đại học kinh tế tại chức tại quận. Cử hơn 150 học viên và cán bộ đi học các lớp chính trị tại Thành phố và Trung ương. Đây sẽ là nguồn cán bộ bổ sung khá dồi dào cho quận.

Đánh giá kết quả việc thực hiện Nghị quyết 11 của Thành ủy ở 36/57

đơn vị cơ sở, có 96,6% đảng viên đủ tư cách (trong đó có 9,2% được biểu dương, có 3,4% đảng viên phải xem xét tư cách và thi hành kỷ luật).

Công tác kiểm tra Đảng, có được tập trung hơn, gắn chặt với công tác củng cố Đảng, phục vụ cho bầu cử Hội đồng Nhân dân khóa VI và Đại hội Đảng nhiệm kỳ mới. Trong nhiệm kỳ đã xử lý kỷ luật 56 đảng viên, chiếm 4,65% trong tổng số đảng viên, trong đó cách chức 1, cảnh cáo 7, khiển trách 13, đưa ra khỏi Đảng 25. Nội dung sai phạm nhiều nhất là vi phạm chủ trương, chính sách pháp luật Nhà nước có 26 trường hợp vi phạm nguyên tắc, Điều lệ Đảng, ý thức tổ chức kỷ luật kém, có 3 trường hợp vi phạm về quan hệ nam nữ và 1 trường hợp nhận hối lộ.

Nhìn chung, nhiệm kỳ V, Đảng bộ đã thực hiện nhiều chủ trương trên lĩnh vực xây dựng Đảng đạt được kết quả là do:

- Kịp thời lãnh đạo ổn định tư tưởng đảng viên, củng cố nâng cao quan điểm lập trường kiên định lý tưởng XHCN.
- Lãnh đạo thực hiện NQ11/TU đạt kết quả tương đối tốt, từng bước nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đảng viên.
- Chăm lo xây dựng và mạnh dạn phân công giao việc cho cán bộ trẻ có triển vọng, bước đầu hình thành một lớp cán bộ có năng lực, nhiệt tình và phẩm chất, nhất là ở các đảng bộ phường.

Nhìn lại hơn 2 năm nỗ lực phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ V và các Nghị quyết của cấp trên trong bối cảnh tình hình diễn biến rất phức tạp của quốc tế, nhưng Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đã đạt được những thành tựu hết sức quan trọng là:

- Giữ vững ổn định được tình hình mọi mặt của quận.
- Về kinh tế, tuy nhiều chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ quận lần thứ V đề ra đạt thấp nhưng nền kinh tế của quận đã từng bước thích ứng với cơ chế mới, chuyển biến theo chiều sâu, phù hợp với quan điểm phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần.
- Cơ sở hạ tầng và quản lý đô thị còn yếu kém nhưng nhiều hạng mục công trình đã được nâng cấp và xây dựng mới, bộ mặt chung của quận từng bước khang trang hơn tạo điều kiện thuận lợi bước đầu thực hiện chủ trương mở cửa, kêu gọi đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh.
- Trên lĩnh vực văn hóa-xã hội và thực hiện chính sách xã hội, tuy điều kiện khó khăn, đã có nhiều cố gắng, trong đó có một số mặt chuyển biến tốt, đời sống của một bộ phận dân cư được cải thiện hơn trước.

- An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, thực hiện chính sách hậu phương quân đội có nhiều chuyển biến.

- Hệ thống chính trị từng bước trưởng thành, dân chủ XHCN được mở rộng và phát huy hơn, tệ quan liêu, cửa quyền có giảm hơn. Vai trò của các cơ quan dân cử được nâng lên; mối quan hệ giữa Đảng-chính quyền đoàn thể được sự gắn bó và ngày càng thể hiện rõ chức năng của từng tổ chức.

- Công tác xây dựng Đảng từng bước được củng cố trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức, công tác kiểm tra được quan tâm hơn; truyền thống đoàn kết của Đảng bộ là yếu tố quyết định để vượt qua thử thách, tiếp tục được giữ vững.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được tình hình kinh tế, xã hội và xây dựng Đảng của quận cũng còn những tồn tại sau:

- Nền kinh tế của quận tuy từng bước thích ứng với cơ chế mới nhưng chuyển biến còn chậm, chưa tương xứng với tiềm năng hiện có, các điều kiện phát triển chưa ổn định, tiềm năng trong nhân dân chưa được khai thác và phát huy đúng mức, công tác quản lý nền kinh tế nhiều thành phần còn thiếu nhiều kinh nghiệm.

- Công tác quản lý xây dựng và phát triển đô thị còn có nhiều tồn đọng từ khâu cán bộ, quản lý cho đến tổ chức thực hiện chậm được khắc phục đã hạn chế đến tốc độ, chất lượng và kết quả việc thực hiện chương trình đô thị hóa.

- Vấn đề đời sống và việc làm luôn luôn là mối quan tâm lớn của Đảng bộ nhưng trong chỉ đạo còn lúng túng bị động, hiệu quả chưa cao.

- Trật tự xã hội và mặt trận văn hóa còn diễn biến phức tạp. Việc triển khai 4 cuộc vận động nhìn chung chưa đồng bộ và còn nhiều thiếu sót.

- Công tác quản lý Nhà nước trên một số lĩnh vực còn hạn chế, kỷ cương, pháp luật chưa nghiêm.

- Công tác vận động quần chúng vẫn còn lúng túng cả về nội dung và phương thức hoạt động.

- Trong công tác xây dựng Đảng, số cơ sở Đảng và số đảng viên yếu kém, trung bình còn nhiều chưa thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ nên dẫn đến tình trạng bị động, chắp vá trong bố trí cán bộ.

Từ thực tiễn những năm đổi mới, nhất là những năm thực hiện Nghị

quyết Đại hội quận Đảng bộ lần thứ V, Ban Chấp hành Đảng bộ (khóa V) đã rút ra một số bài học kinh nghiệm:

Một là, yếu tố hàng đầu quyết định sự thành công của quận trong những năm qua là sự đoàn kết thống nhất ý chí và hành động từ trên xuống dưới, nhất là sự đoàn kết trong Ban Chấp hành Đảng bộ và Ban Thường vụ Quận ủy.

Hai là, sự ổn định về an ninh chính trị, về tư tưởng là tiền đề rất quan trọng để phát triển kinh tế xã hội, đòi hỏi toàn Đảng bộ phải kiên định lập trường giai cấp công nhân, giữ vững mục tiêu XHCN, nắm vững đường lối đổi mới, bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước và nhất là phải thường xuyên chăm lo giải quyết những vấn đề bức xúc của quần chúng đi đôi với đẩy mạnh chống tiêu cực.

Ba là, trong lãnh đạo kinh tế xã hội phải tăng cường quản lý Nhà nước, chú trọng vấn đề nắm thông tin, dự báo tình hình, kịp thời phát hiện và xử lý những vấn đề mới nảy sinh nhằm ngăn chặn những tình huống xấu nhất có thể xảy ra, đồng thời phải có biện pháp khai thác và phát huy tiềm năng thế mạnh của quận nhất là về vốn, con người và đất đai, mặt bằng...

Bốn là, tình hình mới đòi hỏi Đảng phải thường xuyên tự đổi mới và chỉnh đốn mình, phải xây dựng Đảng vững mạnh 3 mặt: chính trị, tư tưởng, tổ chức, trước hết cần tập trung củng cố cơ sở Đảng, chú trọng kiểm tra thực hiện Nghị quyết kịp thời sơ tổng kết. Khâu rất quan trọng là phải quan tâm công tác quy hoạch cán bộ cho từng ngành, từng tổ chức nhất là xây dựng cho được đội ngũ cán bộ quản lý kinh tế giỏi năng động và có phẩm chất tốt.

Năm là, để công tác vận động quần chúng đạt được hiệu quả cao, đòi hỏi chủ trương của các cấp trên đề ra phải phù hợp và phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng của quần chúng; mặt khác mọi đảng viên, mọi tổ chức phải thật sự quan tâm và làm tốt công tác vận động quần chúng.

Với những kết quả đạt được trên các mặt kinh tế - xã hội, mục tiêu, nhiệm vụ do Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ V đề ra đã cơ bản hoàn thành. Đó là thắng lợi hết sức quan trọng tạo ra thế và lực cho Đảng bộ bước vào tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ VI.

*

* *

III. ĐẢNG BỘ GÒ VẤP LÃNH ĐẠO GIỮ VỮNG SỰ ỔN ĐỊNH CHÍNH TRỊ, THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÔ THỊ HOÁ, CHĂM LO ĐỜI SỐNG CHO NHÂN DÂN LAO ĐỘNG (1991 - 1995)

1. Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ sáu (11/1991)

Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ VI được tiến hành từ ngày 28 đến ngày 30 tháng 11 năm 1991 với sự tham dự của trên 200 đại biểu thay mặt cho 2.500 đảng viên thuộc 45 cơ sở Đảng. Đến dự và chỉ đạo cho đại hội có Đồng chí Phạm Văn Hùng, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy-Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy đến dự và chỉ đạo đại hội.

Đại hội đại biểu Đảng bộ lần VI có nhiệm vụ kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ V, đề ra phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ VI, bầu Ban Chấp hành Đảng bộ mới và bầu đoàn đại biểu tham dự Đại hội đại biểu Đảng thành phố lần thứ V.

Sau phần đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ V, Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ (khóa V) trình bày tại đại hội đã nêu ra phương hướng, nhiệm vụ chung của Đảng bộ từ năm 1991 đến năm 1995 là: *“Tiếp tục xây dựng quận với cơ cấu kinh tế công, nông, thương nghiệp và dịch vụ như Đại hội Đảng bộ quận lần thứ V đã xác định nhằm thực hiện mục tiêu chung của quận là phát huy tiềm năng của quận nhất là quỹ đất đai. Tập trung phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa, vận hành theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước đẩy mạnh tốc độ đô thị hoá, tăng cường hoạt động xuất nhập khẩu để phát triển sản xuất hàng hoá, kinh doanh và dịch vụ, nhằm giải quyết việc làm, chăm lo đời sống cho nhân dân lao động và giữ vững an ninh chính trị; thông qua thực tiễn phong trào mà không ngừng xây dựng khối đoàn kết thống nhất, xây dựng chính quyền, đoàn thể và xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh”¹.*

Theo phương hướng, nhiệm vụ chung, trong thời kỳ 1991 - 1995, Đảng bộ phải phấn đấu đạt được những mục tiêu tổng hợp dưới đây:

- Đảm bảo tốt an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ do công tác an ninh quốc phòng đề ra.
- Mức tăng trưởng trong sản xuất công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp

¹ Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ VI – Tháng 11/1991.

bình quân từ 12 - 15% mỗi năm, khuyến khích tư nhân khuếch trương kinh doanh, thương mại và dịch vụ ở các chợ và các khu vực trung tâm. Đến năm 1995 kim ngạch xuất khẩu là 15 triệu USD và nhập khẩu là 13 triệu USD.

- Xác định rõ nông nghiệp là thế mạnh quan trọng trong cơ cấu kinh tế của Quận, tập trung đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng coi trọng phát triển kinh tế hộ gia đình, phấn đấu chuyển từ vùng thương phẩm về rau, cây kiểng, heo, bò sữa trở thành vùng cung cấp giống cho khu vực thành phố. Trên cơ sở liên kết chặt chẽ với ngành khoa học kỹ thuật của Trung ương và thành phố để đầu tư khoa học kỹ thuật hiện đại, nâng dần tính chất hàng hóa trong sản xuất nông nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện chương trình đô thị hóa một cách đồng bộ và kiên nghị việc thực hiện chương trình đô thị hóa trở thành một nhiệm vụ chung của thành phố, gắn quy hoạch Quận với quy hoạch tổng thể của thành phố, tiếp tục xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, thực hiện chỉnh trang xây dựng mới nhà ở, nhà phố thương nghiệp, dịch vụ và sản xuất thích hợp, theo các trục lộ chính. Nâng cấp và xây dựng mới 100 căn nhà bán cho công nhân viên, diện chính sách và nhân dân lao động.

- Quan tâm coi trọng việc thực hiện các chính sách xã hội ngang tầm với việc phát triển kinh tế, an ninh quốc phòng, gắn hiệu quả kinh tế với hiệu quả xã hội.

- Tăng cường đầu tư cho các hoạt động văn hóa xã hội để phát triển, không xem các ngành văn hóa xã hội là phúc lợi xã hội mà là động lực trực tiếp của sự phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn quận.

- Huy động mọi khả năng của Nhà nước và nhân dân nhằm giải quyết những yêu cầu của các ngành văn xã thực hiện chính sách xã hội, vì đây là động lực quan trọng để phát huy nhân tố con người, trong đó cùng với khoa học kỹ thuật, giáo dục là quốc sách hàng đầu để phát huy nhân tố con người

- Thực hiện xã hội hoá giáo dục, y tế thể dục thể thao.

- Phấn đấu giải quyết việc làm cho người lao động đến năm 1995 là 19.000 người, với các biện pháp thích hợp.

- Phấn đấu hàng năm đạt chỉ tiêu huy động học sinh đến lớp là 90% các cháu từ 6 - 14 tuổi, 10% các cháu trong độ tuổi nhà trẻ, 60% các cháu trong độ tuổi mẫu giáo (riêng mẫu giáo 5 tuổi là 80%). Kết quả lên lớp và tốt nghiệp hàng năm đạt loại khá của thành phố.

- Phấn đấu đạt chỉ tiêu phổ cập giáo dục cấp I và xóa mù chữ trên địa

bàn Quận ở mức cao hơn, tiếp tục phổ cập cấp I cho nhân dân và cấp II cho thanh niên.

- Thực hiện cải cách hành chính nhằm nâng cao hiệu lực của hệ thống chính trị, trước hết là Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân và các cơ quan thực hiện, chấp hành pháp luật.

- Tạo sự chuyển biến toàn diện trong công tác vận động quần chúng trên cả 3 mặt: sự lãnh đạo của Đảng và vai trò chính quyền trong công tác vận động quần chúng; kiện toàn tổ chức và nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ đoàn thể; đổi mới nội dung và phương thức kế hoạch chuyển hóa các địa bàn trọng điểm song song với việc tập trung đầu tư chuyển hóa các địa bàn kinh tế xã hội nhằm tạo cơ sở để làm tốt công tác vận động quần chúng ở những địa bàn này.

- Đến năm 1993 đưa 2/3 chi bộ đường phố thành chi bộ vững mạnh chủ động công tác, phấn đấu hạ tỷ lệ chi bộ yếu kém xuống 5% , trong đó không có chi bộ, đảng bộ phường yếu kém. Số chi bộ, đảng bộ cơ sở trong sạch vững mạnh chiếm 30% và không còn diện yếu kém. Phấn đấu hầu hết đảng viên đều làm tốt công tác vận động quần chúng và quan tâm công tác phát triển Đảng.

- Đến năm 1995 xây dựng được quy hoạch cán bộ và tất cả cán bộ lãnh đạo cốt cán phải qua chương trình trung, cao cấp về lý luận chính trị tất cả đảng viên đều đạt trình độ phổ thông và tùy theo nhiệm vụ được phân công để bồi dưỡng nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ.

Đại hội cũng được nghe báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành nhiệm kỳ V (6/1989-11/1991).

Thay mặt Thành ủy, phát biểu tại đại hội, đồng chí Phạm Văn Hùng- Ủy viên Ban Thường vụ-Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy đã đánh giá cao những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp giành được trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ V; "Thời gian của nhiệm kỳ qua phải nói là cực kỳ khó khăn và nóng bỏng, tác động của khủng hoảng ngày càng trầm trọng, thế nhưng Đảng bộ và nhân dân quận Gò Vấp đã có nhiều nỗ lực phấn đấu vừa "chống đỡ" tình hình giảm sút trong hoạt động kinh tế để bảo đảm việc làm, đời sống cho nhân dân lao động, giữ vững an ninh chính trị và an toàn xã hội, vừa năng động nắm bắt thời cơ, tranh thủ từ nhiều nguồn, vận động phong trào cách mạng trong quần chúng, đã làm thay đổi nhanh chóng bộ mặt của quận bằng chương trình đô thị hoá, nếu mấy năm trước đây, ai đi qua Gò Vấp vẫn còn nhan nhản nhiều tường rào kẽm gai quanh các khu quân sự và bao

bọc phi trường Tân Sơn Nhất, nhiều nhà lụp xụp của các trại gia binh cũ nay là khu tập thể của các đơn vị quốc phòng, hệ thống đường xá gồ ghề, lổm chổm, đường xá tối om... Ba năm lại đây những cảnh đó không còn ở các trục lộ chính, nhà cửa đã khang trang và tốc độ xây dựng nhanh đến chóng mặt, đường xá được nâng cấp mở rộng... nhiều chợ búa, trường học vừa được sửa chữa và xây dựng mới. Kết quả của chương trình đô thị hoá bước đầu đã có tác dụng mạnh mẽ, mà biểu hiện tích cực đó là thu hút ngày càng nhiều doanh nghiệp tư nhân về phát triển sản xuất tại quận, nhiều cơ sở sản xuất mới với quy mô vốn hàng tỷ đồng với máy móc thiết bị tối tân, giải quyết thêm hàng ngàn lao động có việc làm”¹.

Đại hội đã tập trung trí tuệ để phân tích những ưu khuyết điểm trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ V, đóng góp ý kiến cho bản kiểm điểm của Ban Chấp hành khóa V và dự thảo phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ trong những năm 1991 - 1995.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VI (nhiệm kỳ 1991 - 1995) gồm 29 đồng chí². Trong phiên họp lần thứ nhất của Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu ra Ban Thường vụ gồm 9 đồng chí, do đồng chí Lê Hồng Liêm làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Thông Quang làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Chí Thanh-Uy viên Thường vụ Quận ủy là Thường trực Quận ủy.

Sau 3 ngày làm việc khẩn trương và nghiêm túc, Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ VI đã biểu quyết thông qua nghị quyết của đại hội và bế mạc thành công tốt đẹp. Sự thành công của đại hội là nguồn cổ vũ mạnh mẽ lớn đối với cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và các tầng lớp nhân dân Gò Vấp bước vào thực hiện nghị quyết của đại hội.

Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ VI trong bối cảnh tình hình chính trị thế giới có những bất lợi cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa của nhân dân ta. Nhưng Đảng và nhân dân ta vẫn kiên trì thực hiện đường lối đổi mới, vượt qua thử thách, tận dụng mọi thời cơ thuận lợi để thúc đẩy phát triển sản xuất, giữ vững ổn định chính trị, mở rộng quan hệ quốc tế. Tình hình kinh tế - xã hội của quận đã có những nhân tố mới sau những năm 1989-1991.

1 Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ VI - Tháng 11/1991.

2 Xem danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VI trong phần phụ lục.

2. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ lần thứ VI (11/1991 - 3/1996)

Sau hơn 4 năm (từ tháng 11 năm 1991 đến tháng 3 năm 1996) nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn và năng động sáng tạo trong thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận lần thứ VI, Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đã giành được những thắng lợi quan trọng trên các lĩnh vực là:

1. Trong lĩnh vực phát triển kinh tế

- Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đạt mức tăng giá trị tổng sản lượng hàng năm là 21,01% (tăng gấp 2,14 lần so với năm 1991). Riêng năm 1995 giá trị tổng sản lượng đạt 185,654 tỉ đồng.

Khu vực quốc doanh đã được củng cố, sắp xếp lại, khắc phục được hậu quả thua lỗ kéo dài, nhiều sản phẩm đã tham gia thị trường trong nước và xuất khẩu như dệt, da, may, nước chấm, nông thủy hải sản...

Khu vực ngoài quốc doanh đã phát triển nhanh với gần 1.500 cơ sở, trong đó có 130 cơ sở hoạt động theo Luật công ty doanh nghiệp tư nhân. Các doanh nghiệp đã đầu tư trên 600 tỉ đồng để đổi mới trang thiết bị, cải tiến mẫu mã, nhiều sản phẩm đã cạnh tranh được với thị trường trong và ngoài nước như: may mặc, dệt, nước uống tinh khiết, lương thực, thực phẩm, sản phẩm gỗ mỹ nghệ, điện, điện tử, composite...

- Sản xuất nông nghiệp tuy diện tích đất sản xuất có giảm do tác động của chương trình phát triển đô thị hóa (từ 697 ha còn 523 ha) nhưng quận vẫn giữ được vị trí là một vùng cung cấp rau xanh của thành phố. Quận đã từng bước chuyển mô hình hợp tác xã nông nghiệp kiểu cũ, sớm phát triển hộ kinh tế vườn, phát huy vai trò chủ động của hộ nông dân, tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa từ cây rau, cây bông kiểng, chăn nuôi.

Về chăn nuôi, đàn heo của quận tuy từng thời điểm có gặp khó khăn nhưng nhìn chung chăn nuôi heo đã trở thành nghề chính của một bộ phận dân cư. Tổng đàn heo tăng bình quân 16,1% năm. Việc chăn nuôi bò cũng đã trở thành ngành sản xuất quan trọng trong nông nghiệp. Sản lượng sữa hàng năm đều tăng từ 2,9 triệu lên 4,6 triệu lít. Các hộ chăn nuôi gà cút, cá kiểng cũng từng bước phát triển. Số hộ nông dân sản xuất giỏi ngày càng tăng lên (1.146 hộ/2.438 hộ).

- Hoạt động thương mại, dịch vụ xuất nhập khẩu trong các doanh nghiệp Nhà nước đã được củng cố, bổ sung vốn lưu động. Nguồn hàng và thị trường tiêu thụ đi dần vào ổn định. Doanh số bán ra tăng bình quân 26,2% năm. Kim ngạch xuất khẩu đạt 76,6% chỉ tiêu nghị quyết, kim ngạch nhập khẩu

đạt 125,3% chỉ tiêu nghị quyết. Khu vực thương mại dịch vụ tư nhân tăng nhanh, đến nay trên 3.600 hộ.

- Tình hình thu chi ngân sách cũng phát triển theo đà tăng trưởng kinh tế. Tổng thu ngân sách năm 1995 tăng 6,57 lần so với năm 1991, bình quân mỗi năm tăng 1,6 lần. Trong đó thu từ doanh nghiệp Nhà nước tăng 2,67 lần. Thuế công thương nghiệp tăng 7,75 lần. Do đó ngân sách quận được cân đối hợp lý trong việc chi xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và hỗ trợ các phong trào để thực hiện nhiệm vụ chung.

Chương trình đô thị hóa gắn với đề án qui hoạch chung của quận đến năm 2010:

Đảng bộ đã có nhiều nghị quyết, kế hoạch về nội dung chương trình đô thị hóa như: Nghị quyết chuyên đề về qui hoạch xây dựng và sử dụng quỹ nhà, đất. Nghị quyết về xây dựng cơ sở hạ tầng từ năm 1993 - 1995 gắn với đề án qui hoạch chung của quận đến năm 2010.

- Tiềm năng thế mạnh của quận về đất đai đã được tập trung khai thác theo qui hoạch. Nhiều công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội được xây dựng với tổng số vốn đầu tư xây dựng cơ bản toàn xã hội là 714 tỉ đồng. Nhiều khu phố thương mại và chợ được hình thành: khu phố chợ Tân Sơn Nhất, khu thương mại Ngã Sáu Gò Vấp, các khu thương mại du lịch An Lộc, Hạnh Thông Tây cũng đã được thành phố chấp thuận địa điểm. Các chợ trung tâm và chợ khu vực: Gò Vấp, Thông Tây, An Nhơn, Xóm Mới, An Hội, Tân Sơn Nhất được xây dựng mới góp phần tích cực cho kinh doanh phát triển.

- Trên cơ sở qui hoạch tổng thể đến năm 2010 đã được thành phố duyệt, quận đã phối hợp với các ngành chức năng triển khai qui hoạch chi tiết mạng lưới giao thông, cấp thoát nước, điện, các cụm dân cư P13, P15, P17, các công trình trọng điểm như Khu Công nghiệp (P12), Khu Ấp Doi (P15), Khu Văn hóa Du lịch (P17), nút giao thông Ngã Sáu, Làng hoa (P11). Ngoài ra đã hoàn thành bản đồ địa chính của quận.

Về giao thông công chánh đã làm mới đường Lê Văn Thọ, đường Trần Thị Nghi, các tuyến đường chính của quận như: Quang Trung, Thống Nhất, Nguyễn Thái Sơn, Phan Văn Trị... đã được nâng cấp giai đoạn 1 gồm: mở rộng lộ giới, cải tạo hệ thống thoát nước, lát vỉa hè, trồng cây xanh, hệ thống chiếu sáng. Các công trình duy tu, xi măng hóa đường hẻm tại các phường được quan tâm sửa chữa, nâng cấp.

Các công trình cấp điện cho sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và điện cho tiêu dùng tăng nhanh. Ngân sách thành phố và quận đã đầu tư trên

10 tỉ đồng để phủ kín lưới điện sản xuất, tiêu dùng tại các phường nông nghiệp. Hệ thống mạng lưới điện thoại được phát triển nhanh hàng năm (đến năm 1995: 1,700 máy).

Về hạ tầng xã hội, các công trình phúc lợi được xây dựng mới như các trường: Gò Vấp, Hoàng Văn Thụ, Nguyễn Thị Minh Khai, Nguyễn Văn Trỗi, Trung tâm Dạy nghề. Các trạm y tế, phòng khám chuyên khoa y tế và nhiều trụ sở cơ quan hành chính sự nghiệp đã được nâng cấp, sửa chữa.

Về xây dựng nhà ở, nhân dân đã xây dựng được 4.771 căn nhà mới, trong đó có đến 90% là nhà xây dựng kiên cố và bán kiên cố. Quận cũng đã qui hoạch 13 cụm dân cư mới với trên 1.032 hộ đã góp phần thay đổi, chỉnh trang bộ mặt đô thị Gò Vấp.

Những kết quả cụ thể của chương trình đô thị hóa đã chứng minh rằng với cơ chế, chính sách, định hướng đúng và biết cách vận động thì nền kinh tế sẽ thu hút được nhiều nguồn vốn và nguồn lực để phát triển đô thị hóa.

Nhìn chung, việc thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần VI đã tạo được nhiều chuyển biến trong lĩnh vực kinh tế của quận: tỉ lệ tăng trưởng cao, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo định hướng: **“Công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch và kinh tế vườn”**, trật tự đô thị, bộ mặt mỹ quan đô thị ngày càng thay đổi. Quần chúng nhân dân yên tâm làm ăn, phát triển sản xuất. Những kết quả đó đã tạo tiền đề cho bước phát triển trong những năm tới theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

2. Trong lĩnh vực văn hóa - xã hội

Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo thực hiện các vấn đề xã hội và chính sách xã hội phù hợp với sự phát triển kinh tế, kết quả đạt được trên một số lĩnh vực là:

- Giải quyết việc làm với nhiều biện pháp: dạy nghề, hướng nghiệp, cung ứng lao động, trợ vốn, quận đã giải quyết việc làm cho trên 20.500 lao động, vượt chỉ tiêu nghị quyết nhiệm kỳ VI đã đề ra (19.000 lao động).

- Thực hiện chương trình “xóa đói giảm nghèo”, đã có trên 2.754 hộ được trợ vốn với số tiền lên đến gần 4 tỉ đồng. Về chương trình Dự án nhỏ đã thực hiện trên 108 dự án với tổng số vốn là 18 tỉ 641 triệu đồng, giải quyết việc làm cho 4.772 lao động. Lúc này quận đã hoàn thành việc phủ vốn cho các hộ trong danh sách điều tra, đã xóa hộ đói, giảm hộ nghèo trên địa bàn quận. Kết quả thực hiện đã chứng minh một chủ trương đúng đắn hợp lòng dân đã khơi dậy lòng nhân ái, tạo thành phong trào toàn dân tham gia.

- Đối với diện chính sách, quận đã có nhiều cố gắng thực hiện mục tiêu: “Nâng cao đời sống diện chính sách ngang bằng với mức sống trung bình trên địa bàn dân cư”. Cùng với việc thực hiện kịp thời các chế độ chính sách, ưu tiên trong xóa đói giảm nghèo, trợ vốn... quận đã vận động xây dựng 244 căn nhà tình nghĩa, hàng trăm hộ gia đình chính sách được cấp vốn sửa chữa nhà ở. Toàn quận hiện có 33 Bà mẹ Việt Nam anh hùng được tuyên dương, trong đó có 6 mẹ còn sống đã được các đơn vị trong quận nhận phụng dưỡng suốt đời. Phong trào xây dựng người công dân kiểu mẫu, gia đình cách mạng gương mẫu được quan tâm chỉ đạo, đã phát huy được vai trò gương mẫu của lực lượng cán bộ, đảng viên, hưu trí, cựu chiến binh tại địa bàn cư trú.

Đời sống đại bộ phận nhân dân trong quận được cải thiện và nâng lên. Thu nhập bình quân GDP đầu người đến năm 1995: 682 USD.

- Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, quận đã tập trung đầu tư nâng cấp các cơ sở y tế các phường, chương trình 10 điểm chăm sóc sức khỏe ban đầu được triển khai thực hiện khá tốt, công tác điều trị, phòng chống dịch bệnh, vận động tiêm chủng, thành lập ban môi trường, ban phòng chống AIDS, thực hiện tốt chương trình dân số và kế hoạch hóa gia đình, đã góp phần tích cực trong công tác chăm sóc sức khỏe trong nhân dân, hạ tỉ lệ tăng dân số tự nhiên từ 1,57% năm 1991, đến cuối năm 1995 còn 1,48%.

Việc bảo vệ chăm sóc trẻ em, được sự quan tâm của toàn xã hội, việc học hành của trẻ em trong độ tuổi cũng như các chỉ tiêu chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em diện gia đình chính sách đạt kết quả khá tốt. Các chỉ tiêu chăm sóc sức khỏe trẻ em hàng năm đạt tỉ lệ cao.

- Sự nghiệp giáo dục và đào tạo, Đảng bộ quận tập trung thực hiện mục tiêu: “Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”. Chất lượng dạy và học tập trong các ngành học được duy trì và phát triển. Cụ thể như: ngành học mầm non chất lượng nuôi dạy, tỉ lệ bé khỏe bé ngoan luôn đạt tỉ lệ cao so với thành phố giao hàng năm. Về giáo dục phổ thông, các kỳ thi tốt nghiệp tiểu học và trung học cơ sở có kết quả luôn ở vị trí dẫn đầu thành phố. Hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học và chống mù chữ trong nhân dân (được Trung ương công nhận). Hoàn thành phổ cập trung học cơ sở trong thanh niên ở 6/12 phường. Công tác giáo dục thường xuyên cũng đạt nhiều kết quả tốt. Việc đào tạo, tuyển chọn học sinh giỏi được đặc biệt quan tâm, số lượng học sinh giỏi đạt giải trong các kỳ thi cấp thành phố và toàn quốc ngày càng nhiều.

Đó là kết quả của phong trào toàn dân chăm sóc sự nghiệp giáo dục, kết quả của phong trào thi đua hai tốt, thể hiện lòng yêu nghề, yêu trẻ, phấn đấu khắc phục khó khăn của các tập thể sư phạm và cũng là kết quả thực hiện các biện pháp chủ động và tích cực như: xã hội hóa giáo dục, đa dạng hóa trường lớp, quỹ tài năng trẻ, quỹ khuyến học, quỹ xóa đói giảm nghèo...

- Hoạt động dạy nghề từng bước được củng cố và phát triển. Trung tâm Dạy nghề của quận được xây dựng mới và củng cố lại, kết hợp với các cơ sở dạy nghề của các đoàn thể, đơn vị Trung ương, thành phố, cơ sở tư nhân trong quận đã góp phần đào tạo nhiều ngành nghề như: may, thêu, điện tử, tin học, ngoại ngữ... cho nhân dân lao động, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về, đáp ứng một phần yêu cầu cung ứng lao động cho các đơn vị sản xuất.

Về văn hóa văn nghệ, Đảng bộ tập trung thực hiện Nghị quyết TW4. Thời gian qua các hoạt động văn hóa mang đậm đà bản sắc dân tộc từng bước được khôi phục. Các cơ sở văn hóa, di tích lịch sử được đầu tư nâng cấp, tôn tạo, các loại hình văn hóa như nhạc lễ, nhạc tài tử, văn nghệ quần chúng qua các cuộc hội thi, hội diễn đã góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân trong quận.

- Trong lĩnh vực thông tin tuyên truyền, bằng các hình thức và nội dung phong phú như: cổ động trực quan, thông tin lưu động, triển lãm và phát hành Tờ tin Gò Vấp đã góp phần thông tin tuyên truyền kịp thời các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Hoạt động thư viện - nhà truyền thống cũng được duy trì và nâng dần chất lượng phục vụ. nếp sống văn minh nơi làm việc và thái độ ứng xử, giao tiếp ở các nơi công cộng bước đầu có chuyển biến. Các phong trào xanh và sạch được đông đảo các đơn vị, nhân dân tham gia. Vệ sinh môi trường ngày càng đi vào nề nếp. Phong trào xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa được tổ chức đăng ký và bình xét hàng năm. Đi đôi với việc củng cố các thiết chế văn hóa cho nhân dân, việc kiểm tra các hoạt động dịch vụ, văn hóa được tăng cường, góp phần chấn chỉnh và xử lý các vi phạm đến nền văn hóa dân tộc.

- Hoạt động thể dục thể thao, kết hợp củng cố nhân sự, từng bước đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất và được sự quan tâm của nhiều ngành, nhiều giới nên số lượng người tham gia vào các loại hình thể dục thể thao mang tính quần chúng ngày càng phát triển. Các tuyến phong trào và năng khiếu, chuyên nghiệp và nghiệp dư đạt nhiều thành tích đáng kể trong các đợt thi đấu thể dục thể thao trong nước và quốc tế. Các bộ môn bóng đá, võ thuật, xe đạp, điền kinh, cầu lông, thể dục thể hình được nhiều đơn

vị, hội đoàn, câu lạc bộ quan tâm đầu tư cả về cơ sở vật chất và lực lượng tham gia phong trào đã mang về cho quân nhiều huy chương vàng, bạc, đồng cấp quốc gia.

3. Trong lĩnh vực an ninh quốc phòng

- *Công tác bảo vệ trật tự an toàn xã hội*, từng bước đã xây dựng lực lượng chính trị nòng cốt, xây dựng thể trận an ninh nhân dân rộng khắp với nhiều hình thức đa dạng từ tổ dân phố, chi bộ đường phố đến các cơ quan, đơn vị trong quận. Đảng bộ đã kịp thời chỉ đạo các ngành chức năng tham gia khắc phục những yếu kém về quản lý hành chính kinh tế, quản lý sản xuất kinh doanh của tất cả các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn, giảm đến mức thấp nhất các vi phạm về quản lý kinh tế, các hoạt động kinh tế có liên doanh liên kết với nước ngoài được quan tâm chấn chỉnh.

Công tác chống tội phạm hình sự, tệ nạn xã hội, trật tự an toàn giao thông, trật tự lòng lề đường, quản lý nhân hộ khẩu đạt kết quả bất nguồn từ thực hiện đúng chủ trương giữ vững phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, chăm lo phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn dân cư. Tập trung thực hiện Kế hoạch 10 của Quận ủy về củng cố cơ sở, Thông tri 15 của Quận ủy về xây dựng tổ dân phố tự quản, hộ gia đình tự quản.

Công tác xây dựng lực lượng của ngành công an tập trung vào nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, trình độ văn hóa. Bên cạnh đó việc tổ chức sản xuất có hiệu quả đã đảm bảo vừa giải quyết việc làm cho hàng ngàn lao động của quận vừa chăm lo đời sống cán bộ chiến sĩ. Lực lượng công an đã tham gia vào các phong trào xóa đói giảm nghèo, trợ vốn, trợ cấp, xây nhà tình nghĩa, từ đó đã thúc đẩy phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng lực lượng ngày càng căn cơ. Công an quận liên tục giữ vững danh hiệu đơn vị điển hình vững mạnh toàn diện.

- *Về xây dựng nền quốc phòng toàn dân*, hàng năm Đảng bộ đều có nghị quyết chuyên đề xây dựng thể trận chiến tranh nhân dân trong khu vực phòng thủ trên địa bàn. Mỗi quan hệ phối hợp giữa các lực lượng quân sự, công an, các cấp ủy, đoàn thể, ban ngành từ quận đến phường, chi bộ đường phố, tổ dân phố được thể hiện rõ nét qua các đợt diễn tập hàng năm đạt chất lượng cao. Công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu giao quân một lần trong năm. Công tác xây dựng lực lượng bao gồm lực lượng thường trực, quân dự bị động viên và dân quân tự vệ được củng cố đảm bảo số lượng, chất lượng và hiệu quả. Hầu hết các cơ quan xí nghiệp trường học trên địa bàn quận đều tổ chức xây dựng lực lượng tự vệ. Mỗi quan hệ với các đơn vị quốc phòng trú đóng trên địa bàn

được duy trì tốt. Lực lượng quân sự địa phương cũng đã thực hiện có kết quả công tác dân vận, thực hiện chính sách hậu phương quân đội, xây nhà tình nghĩa, xóa đói giảm nghèo, công tác xã hội, lực lượng giúp dân, giải quyết tồn đọng sau chiến tranh...

- *Hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật*, cùng với việc Nhà nước ban hành các luật và văn bản pháp qui nên tình hình triển khai vận động tuyên truyền luật pháp và thực thi dân chủ được thực hiện tốt, cụ thể là việc thực hiện pháp lệnh khiếu nại tố cáo của công dân được triển khai giải quyết đúng thẩm quyền, trình tự và thời gian. Công tác thanh tra, truy tố, xét xử, thi hành án được các ngành chức năng thực hiện với ý thức chấp hành nghiêm pháp luật. Từng bước đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, nâng cao trình độ nghiệp vụ của các cán bộ làm công tác bảo vệ pháp luật. Hoạt động chống tham nhũng, chống buôn lậu được quan tâm chỉ đạo thường xuyên.

4. Trong công tác xây dựng chính quyền

Ngày 19/11/1994, dưới sự lãnh đạo của Quận ủy và chính quyền các cấp, cử tri quận Gò Vấp đã tích cực tham gia bầu cử đại biểu Hội đồng Nhân dân quận, phường khóa VII (nhiệm kỳ 1994 - 1999).

Trong kỳ họp thứ nhất Hội đồng Nhân dân (khóa VII) đã bầu đồng chí Trần Văn Diệu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận; các đồng chí Trần Thị Thanh Diệu và Đỗ Văn Tánh giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận. (Tháng 9 năm 1996, đồng chí Trần Văn Diệu được điều động về Thành phố, đồng chí Trần Thị Thanh Diệu được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận và đồng chí Nguyễn Văn Trí được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận).

Hoạt động của Hội đồng Nhân dân quận và phường ngày càng thể hiện là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân. Nghị quyết các kỳ họp Hội đồng Nhân dân đã cụ thể hóa các chủ trương của Đảng bộ quận, đã giải quyết khá tốt những kiến nghị của cử tri trên các lĩnh vực kinh tế, đời sống xã hội. Công tác giải quyết khiếu nại tố cáo, tiếp dân thực hiện ngày càng có nề nếp.

Hoạt động của Ủy ban Nhân dân quận, các phòng ban chức năng và Ủy ban Nhân dân các phường có nhiều tiến bộ trong việc thực hiện các nghị quyết của Đảng bộ quận và Hội đồng Nhân dân quận, phường. Bộ máy các thành viên Ủy ban Nhân dân quận, phường được kiện toàn theo luật định, chế độ làm việc theo đúng nguyên tắc tập trung dân chủ. Sự quản lý điều hành của Ủy ban Nhân dân quận, các phòng ban chức năng

được sắp xếp lại theo hướng tinh gọn, giảm bớt những phiền hà, những nhiễu nhân dân.

5. Trong công tác vận động quần chúng

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 8B và các nghị quyết, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Thành ủy về công tác mặt trận, thanh niên, phụ nữ, công đoàn..., Quận ủy cũng đã có nhiều nghị quyết chuyên đề về công tác vận động quần chúng nhân dân tham gia các phong trào hành động cách mạng, tham gia thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước. Cấp ủy các cơ sở Đảng, chính quyền, các đoàn thể và đảng viên trong toàn Đảng bộ đã nhận thức rõ hơn về công tác vận động quần chúng. Nội dung, phương thức hoạt động và hình thức tập hợp quần chúng cũng được củng cố, cải tiến ngày càng phong phú đa dạng, từ đó tạo được sự chuyển biến tích cực đối với công tác vận động quần chúng.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đã có nhiều nỗ lực trong tăng cường củng cố và mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân, động viên các tầng lớp nhân dân trong quận chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hưởng ứng tích cực trong thực hiện các cuộc vận động như cứu trợ đồng bào bị lũ lụt thiên tai, xóa đói giảm nghèo, tương thân tương trợ, giúp bộ đội biên phòng, hải đảo... Động viên nhân dân tích cực tham gia các phong trào hành động cách mạng cũng như tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

- Liên đoàn Lao động đã được củng cố về nhân sự. Tập trung xây dựng các tổ công đoàn, nghiệp đoàn trong khối cơ quan đơn vị trong và ngoài quốc doanh, duy trì phong trào thi đua, cải tiến kỹ thuật, nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng cao trình độ chính trị và tay nghề... Tổ chức công nhân viên chức học tập Luật lao động, Luật công đoàn, vận động ký kết và thực hiện thỏa ước lao động, hợp đồng lao động.

- Hội Nông dân đã có nhiều cố gắng trong xây dựng các tổ chức nông dân ở các phường nông nghiệp và vận động nông dân áp dụng thành tựu khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp. Kết hợp cùng các ngành liên quan phát triển mô hình hộ kinh tế vườn, chuyển đổi cơ cấu cây trồng.

- Đoàn thanh niên và Đội thiếu niên đã tổ chức nhiều câu lạc bộ, đội nhóm, tập hợp thanh thiếu niên theo sở thích, nghề nghiệp để giúp nhau trong học hành, làm ăn, vui chơi gắn với tuyên truyền giáo dục truyền thống, lý tưởng cộng sản, rèn luyện tu dưỡng đạo đức trong thanh niên. Đã thực hiện có kết quả 2 phong trào lớn: “Tuổi trẻ giúp nhau mưu sinh lập nghiệp” và “Tuổi trẻ giữ nước” cùng với 6 chương trình hành động cách

mạng của đoàn mà cụ thể nhất là các chương trình xóa đói giảm nghèo trong thanh niên, các công tác xã hội, dạy lớp học tình thương, vệ sinh môi trường, các phong trào khỏe vì nước và chương trình về nguồn. Hoạt động Đội thiếu niên Tiền phong cũng được duy trì khá tốt trong các trường tiểu học và phổ thông trung học cơ sở.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ đã tích cực thực hiện cuộc vận động phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình, giải quyết việc làm, xây dựng gia đình hạnh phúc, hạn chế trẻ suy dinh dưỡng, trẻ bỏ học, đạt nhiều kết quả thiết thực. Với trên 2 tỉ đồng nguồn vốn vận động từ nhiều nguồn, hội đã giúp nhiều phụ nữ nghèo phát triển kinh tế gia đình, tăng thu nhập, ổn định đời sống. Hoạt động của Hội Phụ nữ ngày càng được củng cố đi vào chiều sâu, lấy việc chăm lo thiết thực đến đời sống làm đòn bẩy phát triển phong trào..

- Hội Cựu chiến binh và Hưu trí luôn có nhiều phong trào xã hội tích cực, giữ vị trí gương mẫu đối với xã hội và gia đình, tích cực tham gia xây dựng phố phường. Trong đó phải kể đến vai trò nòng cốt của Hội Cựu chiến binh, Hưu trí từ quận đến phường đã có nhiều đóng góp cho Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể với phương châm “Lời nói trách nhiệm - Việc làm thiết thực”.

- Hội Chữ Thập đỏ, đã tập trung củng cố, xây dựng mạng lưới chữ thập đỏ trong khối phường và trường học, phát triển hội viên, tổ chức chốt cấp cứu. Đến nay có 22 chi hội chữ thập đỏ và 2 cơ sở khám bệnh miễn phí. Hoạt động của hội đi sâu vào trong thực hiện công tác từ thiện bảo vệ môi sinh, môi trường, chăm sóc người già, tàn tật, neo đơn.

6. Trong công tác xây dựng Đảng

Trong nhiệm kỳ 1991 - 1996, Đảng bộ luôn nắm vững phương châm: “Phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt”.

Về chính trị tư tưởng: Phần lớn cán bộ đảng viên về tư tưởng chính trị vững vàng, thể hiện vị trí tiên phong cốt cán, đã nổi lên gương đảng viên tiêu biểu trong phong trào người tốt việc tốt, trong học tập, rèn luyện, trong vận động quần chúng nhân dân. Vai trò của đội ngũ đảng viên lão thành, cựu chiến binh trong hoạt động của Hội Cựu chiến binh, hưu trí và trong sinh hoạt chi bộ khu phố là vốn truyền thống quý báu có tác dụng tốt trong công tác vận động chính trị tư tưởng của toàn Đảng bộ.

Về tổ chức: Đảng bộ có 60 Chi Đảng bộ cơ sở với 2518 đảng viên, trong đó khối phường có 12 Chi Đảng bộ (93 chi bộ đường phố và 1837 đảng viên). Trong quá trình thực hiện Nghị quyết 11 của Thành ủy, thực hiện Nghị quyết TW3 và Kế hoạch 10 của Quận ủy về tăng cường củng cố cơ sở,

khối phường là loại hình cơ sở Đảng được đặc biệt quan tâm. Cấp ủy viên các Chi Đảng bộ phường được bổ sung, lựa chọn vừa có bản lĩnh chính trị vừa có phẩm chất và năng lực. Các chi bộ khu phố là hạt nhân chính trị lãnh đạo toàn diện các hoạt động kinh tế xã hội trên địa bàn cư trú, qua sơ kết hoạt động chi bộ khu phố hàng năm càng khẳng định được vị trí quan trọng của loại hình cơ sở Đảng này, đáng trân trọng là cấp ủy các chi bộ đường phố hầu hết là đảng viên lão thành, cựu chiến binh nhưng chất lượng sinh hoạt Chi bộ khu phố ngày càng nâng cao, góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường. Đối với các loại hình cơ sở Đảng hành chính sự nghiệp và chi bộ sản xuất kinh doanh, qua thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 xây dựng quy chế làm việc, tổ chức bộ máy đã dần dần đi vào đổi mới, đã từng bước xác lập vị trí lãnh đạo của Đảng, hoạt động ngày càng có nề nếp, chất lượng hơn. Qua thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, chất lượng đội ngũ đảng viên được nâng lên rõ nét: trong 2.007 đảng viên tham gia bình xét có: 1.129 đạt loại 1, tỷ lệ là 56,29%; 830 đạt loại 2, tỷ lệ là 41,35%; đã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quy hoạch, đào tạo xây dựng đội ngũ dự bị, tạo nguồn từ các cơ sở Đảng tăng cường cho quận, góp phần trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đến cuối năm 1995, Thành ủy đã biểu dương 3 Chi Đảng bộ cơ sở trong sạch, vững mạnh là: Đảng bộ phường 5, Đảng bộ phường 11 và Đảng bộ Quân sự.

Về công tác cán bộ: Tập trung thực hiện công tác quy hoạch cán bộ, chuẩn bị đội ngũ dự bị theo tiêu chuẩn cho các chức danh chủ chốt từ Ban Chấp hành Đảng bộ quận, Hội đồng Nhân dân - Ủy ban Nhân dân quận đến các phòng, ban, đoàn thể và 12 phường. Qua đó đã đề bạt, bổ nhiệm 104 cán bộ đã kinh qua học tập bồi dưỡng các mặt, kinh qua thực tiễn ở cơ sở. Thực hiện Chỉ thị 44 và Chỉ thị 37 của Ban Bí thư về “công tác cán bộ nữ”, đội ngũ cán bộ nữ ngày càng chiếm tỷ lệ cao trong đội ngũ cán bộ toàn quận. Đã có 5 nữ/29 trong Ban Chấp hành Đảng bộ quận, 8 nữ/35 trong Hội đồng Nhân dân quận, 5 nữ/24 là Bí thư, Chủ tịch phường.

Công tác phát triển Đảng đã phát triển được 216 đảng viên mới,

Công tác kiểm tra: Thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu cho Cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra Quận ủy luôn lấy phương châm thực hiện chức năng giáo dục, ngăn ngừa vi phạm kỷ luật của cán bộ đảng viên, thực hiện nhiệm vụ theo quy định của điều lệ Đảng. Công tác kiểm tra đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng theo phân cấp đối với đảng viên chủ chốt do Quận ủy quản lý.

Việc giải quyết thư tố cáo, khiếu nại, kỷ luật đối với đảng viên, xem xét đơn, đề nghị giải tỏa, miễn xử lý hoặc đề nghị kỷ luật theo đúng trình tự, đúng việc, đúng người.

Công tác xét xử kỷ luật đảng viên được thực hiện đúng phương châm của Đảng, đúng trình tự nguyên tắc thủ tục, trong xử lý đảm bảo được tiến hành từ cơ sở. Số đảng viên bị xử lý kỷ luật trong nhiệm kỳ VI là 115 đồng chí, chiếm tỷ lệ 4,5% trong tổng số đảng viên (nhiệm kỳ V là 56 đảng viên, chiếm tỷ lệ 4,6% trong tổng số đảng viên, trong đó khai trừ 24, xóa tên 43). Nội dung sai phạm nhiều nhất là vi phạm nguyên tắc sinh hoạt Đảng, kể đến là vi phạm chính sách, pháp luật, nguyên tắc quản lý Nhà nước, vi phạm nguyên tắc quản lý kinh tế và ý thức tổ chức kỷ luật kém, thiếu tinh thần trách nhiệm.

Tóm lại thành tựu nổi bật mà Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đạt được trong 5 năm (1991 - 1996) là:

Nền kinh tế của quận hội nhập nhanh trong cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, chuyển dịch cơ cấu kinh tế đạt một số kết quả, tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm ở mức cao. Chương trình đô thị hóa và phong trào vận động xã hội hóa đô thị đạt nhiều kết quả, góp phần nhanh chóng thay đổi bộ mặt mỹ quan đô thị của quận. Đời sống, thu nhập của phần lớn dân cư được cải thiện, thực hiện chính sách xã hội được đặt ngang tầm với phát triển kinh tế, phong trào xã hội hóa các chính sách xã hội được mọi tầng lớp hưởng ứng. Nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân được củng cố, hoạt động của bộ máy chính quyền và của các cơ quan bảo vệ luật pháp bước đầu đã có cải cách, góp phần giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn quận. Nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đạt nhiều kết quả tích cực, ngày càng thể hiện rõ năng lực và bản lĩnh lãnh đạo của Đảng bộ trong toàn hệ thống chính trị. Phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân trong việc tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và hưởng ứng tích cực các phong trào hành động cách mạng tại địa phương.

Những thành tựu trên đã khẳng định xu hướng chung của quận là ***năng động, đổi mới, ổn định và phát triển.***

Tuy nhiên, so với yêu cầu của công cuộc đổi mới thì Đảng bộ và nhân dân quận vẫn đứng trước một số tồn tại đó là:

Nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng cao hàng năm nhưng vẫn còn nhiều yếu tố chưa ổn định như: nhận thức và tổ chức thực hiện việc công nghiệp hóa, hiện đại hóa vận dụng vào tình hình thực tế của địa phương còn chậm, cơ cấu chuyển dịch kinh tế chưa đồng bộ, phát triển chưa vững chắc, chậm triển khai thực hiện đầy mạnh tốc độ quy hoạch chi tiết để phát triển sản xuất. Việc chăm lo đời sống vật chất tinh thần của nhân dân luôn đứng

trước mâu thuẫn về dân số cơ học phát triển nhanh với khả năng đầu tư cho giải quyết việc làm, đi lại, chữa bệnh, học hành, nhà ở và các phúc lợi xã hội khác. Trong công tác xây dựng Đảng, công tác giáo dục chính trị tư tưởng chưa thường xuyên liên tục, chậm sơ kết tổng kết rút kinh nghiệm. Phương thức vận động quần chúng ở địa bàn tổ dân phố, khu phố còn nhiều lúng túng... Hiệu quả quản lý Nhà nước của cấp quận và phường vẫn còn một số mặt hạn chế. Trình độ, năng lực một số cán bộ công nhân viên chức chưa đáp ứng được yêu cầu của tình hình mới.

Từ những thành tựu đã đạt được và những tồn tại trên từng lĩnh vực công tác đã giúp cho Đảng bộ quận tìm ra nguyên nhân và bài học thực tiễn qua quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương, đó là:

1. Đại hội Đảng bộ quận lần thứ VI đã định hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế **“Công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch và kinh tế vườn”** phù hợp với khả năng của các thành phần kinh tế xã hội trên địa bàn quận và đã tạo bước phát triển mới. Lợi ích hợp pháp của các thành phần kinh tế được tôn trọng, kinh tế tư nhân phát triển nhanh đã góp phần giải quyết việc làm cho người dân, tạo ra nhiều sản phẩm cho xã hội, hạn chế các tệ nạn xã hội, đưa kinh tế quận tăng trưởng nhanh.

2. Quá trình đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng bộ là quá trình giải quyết nhiều vấn đề tồn tại trong nội bộ Đảng và ngoài xã hội. Giải quyết chăm lo đời sống diện chính sách và bà con lao động nghèo được xác định là mục tiêu, là nhiệm vụ của toàn Đảng bộ. Tập trung mọi nỗ lực để hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Từ đó đã tạo được sự đoàn kết thống nhất trong toàn Đảng bộ, quần chúng nhân dân đồng tình và tích cực tham gia thực hiện các chủ trương đổi mới của Đảng bộ.

3. Trong lãnh chỉ đạo điều hành, Đảng bộ đã luôn coi trọng đến công tác giáo dục đào tạo thế hệ trẻ có văn hóa, có tri thức, phẩm chất chính trị, có thể lực tốt để làm chủ đất nước trong tương lai. Đặc biệt phải quan tâm đến cơ sở, tất cả cho cơ sở. Cơ sở là nơi phản ánh đúng đắn nhất giữa chủ trương và thực tiễn nơi diễn ra mọi vấn đề nóng bỏng của cuộc sống, cơ sở mạnh thì quận mạnh.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị, Đảng bộ quận luôn thấu suốt bài học “lấy dân làm gốc”. Vì vậy, công tác vận động quần chúng được quán triệt trở thành nhiệm vụ của toàn hệ thống chính trị. Mọi nghị quyết chủ trương phải đạt được mục tiêu “vì sự nghiệp dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ văn minh”; tạo điều kiện môi trường thuận lợi cho các đoàn thể, các giới tham gia xây dựng Đảng,

chính quyền và đẩy lên nhiều phong trào hành động cách mạng sôi nổi thiết thực.

5. Nguyên nhân của những mặt chưa đạt được trong thời gian qua, ngoài những yếu tố khách quan như cơ chế, vốn, thủ tục, xuất phát điểm của quận thấp, cơ sở hạ tầng thiếu nghiêm trọng; về chủ quan là trong lãnh đạo chưa tìm ra giải pháp tốt để tháo gỡ khó khăn, trong lãnh đạo chưa tập trung thực hiện những công trình trọng điểm để tạo đà cho nền kinh tế quận phát triển. Trong lãnh đạo phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, quận chưa tập trung để nâng cao hiệu quả kinh tế quốc doanh, hợp tác xã.

Nhìn lại 10 năm (1986 - 1995), thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, trong bối cảnh tình hình chính trị thế giới có những bất lợi cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa của nhân dân ta. Nhưng dưới sự lãnh đạo của Thành ủy, Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đã từng bước vượt qua khó khăn để làm cho kinh tế của quận đi dần vào ổn định và bước đầu có tích lũy, đời sống nhân dân được cải thiện, nhiều vấn đề xã hội được thực hiện đem lại kết quả thiết thực, đã góp phần cùng thành phố thoát ra khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội, tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, hệ thống chính trị được củng cố, lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước được củng cố và nâng lên. Những thành tựu đạt sau 10 năm (1986 - 1995) sẽ tạo ra nền tảng vững chắc để Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp bước vào thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước do Đảng ta khởi xướng.

CHƯƠNG IV

ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1996 - 2010)

Sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1995), nhân dân ta đã thu được những thắng lợi to lớn và có ý nghĩa rất quan trọng. Nước ta đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, nhiệm vụ đề ra cho chặng đường đầu của thời kỳ quá độ chuẩn bị tiền đề cho công nghiệp hóa đã cơ bản hoàn thành, cho phép nhân dân ta chuyển sang thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng đã xác định nhiệm vụ tổng quát của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (1996 - 2000) là: *“Giai đoạn từ nay đến năm 2000 là bước quan trọng của thời kỳ phát triển mới - đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nhiệm vụ của nhân dân ta là tập trung mọi lực lượng, tranh thủ thời cơ, vượt qua thử thách, đẩy mạnh công cuộc đổi mới một cách toàn diện và đồng bộ, tiếp tục phát triển nền kinh tế nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, phấn đấu đạt và vượt mục tiêu đã đề ra trong chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000, tăng trưởng kinh tế nhanh, hiệu quả và bền vững đi đôi với giải quyết những vấn đề bức xúc về xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng, cải thiện*

đời sống của nhân dân, nâng cao tích lũy từ nội bộ nền kinh tế, tạo tiền đề vững chắc cho phát triển cao vào đầu thế kỷ sau”¹.

Từ năm 1996 trở đi, cùng với nhân dân thành phố và cả nước, Đảng bộ và nhân dân quận Gò Vấp bước vào thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước do Đảng đề ra.

I. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO TẬP TRUNG NGUỒN LỰC ĐỂ THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA, TẠO TIỀN ĐỀ VỮNG CHẮC BƯỚC VÀO THẾ KỶ XXI (1996 - 2000)

1. Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận lần thứ VII (3/1996)

Sau một thời gian chuẩn bị nghiêm túc, được sự nhất trí của Ban Thường vụ Thành ủy, Đảng bộ Gò Vấp đã tổ chức Đại hội Đại biểu lần thứ VII. Đại hội được tổ chức trong hai ngày 15 và 16 tháng 3 năm 1996 tại Hội trường Ủy ban Nhân dân quận. Tham dự Đại hội có 240 đại biểu đại diện cho trên 3000 đảng viên của 60 tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Quận ủy. Đại hội được vinh dự đón tiếp đồng chí Đoàn Lê Hương - Ủy viên Thường vụ, Trưởng Ban Dân vận Thành ủy về dự và chỉ đạo đại hội.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp diễn ra trong bối cảnh công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo trải qua 10 năm đã đạt được những thành tựu to lớn, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng được xác định rõ hơn. Toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đang chờ đón thành công của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng. Tình hình kinh tế - xã hội của quận bắt đầu có những chuyển biến tích cực.

Trong bối cảnh đó, Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ VII có nhiệm vụ đánh giá kết quả và hạn chế trong lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VI; đề ra phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong những năm cuối của thế kỷ XX; bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VII và bầu đoàn đại biểu tham dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ lần thứ VI.

Trên cơ sở những thành tựu đạt được trong 5 năm (1991 - 1995) và tình hình thực tiễn của quận, Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ (khóa VI) trình bày trước đại hội đã đề ra nhiệm vụ mục tiêu tổng quát của Đảng bộ trong những năm từ 1996 đến năm 2000 là: *“Tiếp tục thực hiện cơ cấu kinh tế “công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch và kinh tế vườn”, phát huy mọi tiềm năng thế mạnh của quận về đất đai, lao động,*

1 Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ VII.

đẩy mạnh phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, có sự quản lý của Nhà nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Tập trung mọi nguồn lực để thực hiện công nghiệp hóa. Thực hiện các chính sách xã hội ngang tầm với phát triển kinh tế. Giữ vững ổn định chính trị và bảo đảm an toàn xã hội. Tiếp tục đổi mới và chỉnh đốn Đảng, nâng cao vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ trong hệ thống chính trị. Nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước. Đẩy mạnh xây dựng khối đoàn kết thống nhất, phát huy vai trò làm chủ của nhân dân, tập trung xây dựng quận, tạo tiền đề vững chắc bước vào thế kỷ 21”.¹

Đại hội cũng nghe bản Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành quận Đảng bộ nhiệm kỳ VI (1991 - 1995).

Thay mặt Thành ủy, đồng chí Đoàn Lê Hương - Ủy viên Thường vụ, Trưởng Ban Dân vận Thành ủy đã đánh giá cao những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đạt được trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ VI và nhất trí với phương hướng, mục tiêu phấn đấu của Đảng bộ trong những năm 1996 - 2000, đồng thời có một số ý kiến gợi ý để đại hội thảo luận.

Thảo luận tại đại hội có 92 lượt ý kiến phát biểu tại các tổ thảo luận và 8 phát biểu tại hội trường. Đa số các ý kiến đều tán thành, nhất trí với dự thảo báo cáo chính trị về kết cấu cũng như nội dung, nhiều ý kiến đặc biệt quan tâm đến việc xác định và phát huy tiềm năng thế mạnh của quận, góp ý nhiều ý kiến giải pháp cụ thể để tiếp tục phát triển nền kinh tế của quận theo hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VII (nhiệm kỳ 1996 - 2000) gồm 33 đồng chí² và đoàn đại biểu tham dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ VI. Trong phiên họp thứ nhất Ban Chấp hành (khóa VII) đã bầu ra Ban Thường vụ Quận ủy gồm 11 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Tính được bầu làm Bí thư Quận ủy; các đồng chí Nguyễn Chí Thanh, Trần Văn Diệu được bầu làm Phó Bí thư Quận ủy.

Sau 2 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc với tinh thần trách nhiệm cao, Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ VII đã biểu quyết thông qua Nghị quyết của đại hội và thành công tốt đẹp.

Một số chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế xã hội của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1996 - 2000 như sau:

1 Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ VII - Trang 60, 61.

2 Xem danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VII trong phần phụ lục.

1. Tăng trưởng kinh tế hàng năm (GDP) là 12%.
2. Mức tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp từ 20 - 25%.
3. Kim ngạch xuất khẩu 61 triệu USD.
4. Kim ngạch nhập khẩu 91 triệu USD.
5. Giải quyết việc làm hàng năm (người): 7.000 - 8.000
6. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 1,40%.
7. Kết quả thi tốt nghiệp phổ thông cơ sở (%): 95-100%.
8. Tất cả cán bộ chủ chốt của quận:
Trình độ văn hóa: Từ cấp 3 trở lên.
Trình độ chính trị: Trung - Cao cấp.
9. Phát triển đảng viên hàng năm: 80 - 100.
10. Chi, Đảng bộ trong sạch vững mạnh: 60%.¹

Để đưa nghị quyết đại hội đi vào cuộc sống, ngày 20/3/1996, Quận ủy ra chỉ thị về việc triển khai, thực hiện sau khi đã tổ chức quán triệt cho các cán bộ chủ chốt nhằm phát huy thắng lợi của đại hội.

Đảng bộ và nhân dân quận Gò Vấp bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ VII trong bối cảnh thế và lực của đất nước ngày càng được củng cố. Quan hệ ngoại giao của nước ta được mở rộng. Nhưng bên cạnh những thuận lợi trên cũng còn gặp không ít những khó khăn do âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch gây ra và ảnh hưởng cuộc khủng hoảng tài chính ở châu Á.

2. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ VII (3/1996 - 11/2000)

Sau 5 năm (1996 - 2000) nỗ lực thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần VII, Đảng bộ và nhân dân quận Gò Vấp đã giành được kết quả trên các mặt là:

1. Về kinh tế

Nền kinh tế của quận đã giữ vững tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân mỗi năm 13,65% (so với nghị quyết đề ra 12%/năm) trong đó:

¹ Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ VII - Trang 135.

Trong sản xuất công nghiệp: Đảng bộ đã có nghị quyết chuyên đề công nghiệp hóa, hiện đại hóa sản xuất công nghiệp của quận đến năm 2000. Hoạt động sản xuất công nghiệp đã phát triển theo hướng mở rộng qui mô sản xuất, đổi mới công nghệ, trang thiết bị, phát triển thêm mặt hàng, tăng sản lượng và nâng dần chất lượng sản phẩm, nhìn chung về tốc độ phát triển, giá trị sản xuất công nghiệp tăng hàng năm bình quân 20,6 %, về cơ sở sản xuất công nghiệp và lao động công nghiệp đều có hướng tăng cao so với năm 1996. Tổng vốn đầu tư phát triển công nghệ, nhà xưởng qua 5 năm đã đạt trên 343 tỷ.

Trong sản xuất nông nghiệp: Đảng bộ đã có nghị quyết phát triển mô hình kinh tế vườn đến năm 2000 với nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng nông thôn mới gắn với chương trình phát triển đô thị hóa, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở vùng nông nghiệp. Đã tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, thực hiện điều chỉnh qui hoạch trung tâm hoa kiểng tại phường 11. Thế mạnh của sản xuất nông nghiệp là từ sản xuất trồng trọt chăn nuôi thương phẩm đã chuyển mạnh thành vùng cung cấp giống, nhiều hộ nông dân đạt thu nhập cao trong sản xuất kinh doanh dịch vụ, hoa kiểng. Một trong những kết quả quan trọng là đã góp phần xây dựng một vùng nông thôn mới, quá trình đô thị hóa cũng chính là quá trình quy hoạch, xây dựng nhiều công trình hạ tầng vùng nông nghiệp như các đường giao thông, hệ thống thoát nước, điện, điện thoại, hệ thống trường từ mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, phổ thông trung học được xây dựng mới hoặc tu bổ nâng cấp. Vận động trên 1000 hộ nông dân hưởng ứng thực hiện quy hoạch mở rộng các tuyến đường trong vùng nông nghiệp.

Trong thương mại dịch vụ: Thực hiện nghị quyết về định hướng phát triển thương mại dịch vụ đến năm 2000, quận đã thực hiện có kết quả mục tiêu tổng quát phát triển thương mại dịch vụ trên địa bàn quận, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi để kêu gọi các thành phần kinh tế mạnh dạn đầu tư phát triển, thương mại dịch vụ tạo ra nhiều việc làm cho xã hội, phục vụ tốt hơn đời sống nhân dân lao động, tạo sự chuyển dịch mạnh trong cơ cấu kinh tế theo định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Đã định hình và phát triển hiệu quả hoạt động các khu thương mại - dịch vụ tập trung: Ngã Sáu, các chợ Gò Vấp, Thông Tây, Xóm Mới, An Nhơn, Tân Sơn Nhất và mạng lưới kinh doanh thương mại dịch vụ dọc các tuyến đường lớn. Trong lĩnh vực thương mại dịch vụ có 3 doanh nghiệp Nhà nước, 260 Công ty trách nhiệm hữu hạn, doanh nghiệp tư nhân và trên 8.000 hộ kinh doanh cá thể, vốn đăng ký từ 43,8 tỷ đồng (1996) đã lên 122 tỷ đồng (2000), duy trì hoạt động của 3 hợp tác xã tiêu thụ phường, 7 hợp tác xã vận tải phục vụ lớn yêu cầu vận chuyển, đi lại trong nhân dân.

Tổng mức hàng hóa vận chuyển trong thị trường tăng bình quân hàng năm: 36,6%. Đã nâng tỉ trọng thương mại dịch vụ trong GDP đến năm 2000 là 18% (chỉ tiêu: 16 – 20%).

Kim ngạch xuất khẩu năm 1996 là 25,6 triệu USD, năm 2000 là 47 triệu USD, tốc độ tăng bình quân năm 32,5%/năm. Thị trường xuất khẩu mở rộng, mặt hàng xuất khẩu ngày càng đa dạng: sơn mài, gỗ tinh chế, may mặc, hàng nông sản... Kim ngạch nhập khẩu năm 1996 là 15 triệu USD, năm 2000 là 26,3 triệu USD, tốc độ tăng bình quân 9,8%/năm.

Trong xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng: Trong 5 năm (1996 - 2000) đã phát triển cơ sở hạ tầng gắn với chương trình đô thị hóa và đề án quy hoạch tổng thể của quận đến năm 2000. Đảng bộ đã cụ thể hóa bằng nghị quyết về tăng cường công tác quản lý dân nhập cư và quản lý xây dựng đến năm 2000, đã thực hiện điều chỉnh quy hoạch tổng thể, điều chỉnh quy hoạch các khu dân cư, khu sản xuất công nghiệp tập trung tại phường 12. Thực hiện nâng cấp các trục đường lớn (mở rộng lộ giới, mở rộng vòng xoay Ngã Sáu, cấp nước, thoát nước, vỉa hè, điện, điện thoại, hệ thống chiếu sáng, cây xanh...). Xây dựng mới, nâng cấp mạng lưới trường lớp từ hệ mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm dạy nghề, trung tâm bồi dưỡng chính trị... đã thực hiện xây dựng khu trung tâm hành chính quận phục vụ cho chương trình cải cách hành chính. Hầu hết các trụ sở cơ quan Ủy ban Nhân dân phường và công an các phường đã được xây dựng mới với tổng kinh phí ngân sách đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trong 5 năm là 362 tỉ (hạ tầng kỹ thuật là 77%, hạ tầng xã hội 23%). Tổng vốn đầu tư toàn xã hội phát triển cơ sở hạ tầng đã đạt mục tiêu 750 đến 1.000 tỉ đồng.

2. Văn hóa xã hội

Giải quyết việc làm cho 57.000 lao động (bình quân 11.5000 lao động/năm) bằng nhiều hình thức: cung ứng lao động cho các thành phần kinh tế, dạy nghề, trợ vốn... vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VII đã đề ra.

Xóa đói giảm nghèo với tổng nguồn vốn là 3,39 tỉ đã trợ vốn cho 3.853 hộ, đã đưa 1.525 hộ gia đình vượt nghèo thông qua chương trình dự án nhỏ giải quyết việc làm, đã có 120 dự án được duyệt với tổng số vốn trên 21 tỉ đồng. Giảm tỉ lệ hộ nghèo từ 10% (năm 1996) còn 5,32% (năm 2000).

Thực hiện tốt việc chăm lo chế độ chính sách đối với hơn 4.000 đối tượng đang hưởng chính sách, toàn quận đã vận động xây dựng 67 căn nhà tình nghĩa, 191 căn nhà tình thương, chống dột cho 148 hộ gia đình chính sách.

Giáo dục đào tạo, tiếp tục giữ vững và phát huy các thành quả đã đạt được trong nhiều năm với chất lượng ngày càng cao, thể hiện ở sự phát triển về qui mô trường lớp và học sinh, tỉ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường luôn đạt và vượt chỉ tiêu, chất lượng hiệu quả ở các bậc học, tỉ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp hàng năm luôn ở vị trí dẫn đầu thành phố, được thành phố công nhận đạt tiêu chuẩn quốc gia về chống mù chữ, phổ cập tiểu học, phổ cập trung học cơ sở. Phong trào xã hội hóa giáo dục được duy trì và phát triển, sự nghiệp giáo dục đào tạo của quận nhà đã được Nhà nước khen thưởng 8 Huân chương lao động hạng nhất, nhì, ba.

Công tác hướng nghiệp dạy nghề đã được củng cố phát triển với mạng lưới 9 cơ sở (1 trung tâm dạy nghề, 1 trung tâm hướng nghiệp, 7 cơ sở dạy nghề tư nhân).

Hoạt động văn hóa thông tin, phong trào văn hóa công nghệ được duy trì qua các đợt hội thi, hội diễn phục vụ các ngày lễ tết. Công tác thực hiện Nghị định 87-88/CP và Chỉ thị 814/TTg đã đáp ứng yêu cầu quản lý hoạt động các loại hình dịch vụ văn hóa trên địa bàn. Thực hiện trùng tu các di tích lịch sử văn hóa, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng. Công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở được tập trung có kết quả ở hai khu vực: xây dựng công sở văn minh sạch đẹp an toàn và xây dựng khu phố văn hóa, gia đình văn hóa.

Phong trào thể dục thể thao có nhiều cố gắng trong việc vận động số lượng người tập luyện thường xuyên luôn đạt trên 15% tổng số dân, các hoạt động rèn luyện thân thể được duy trì ở lực lượng học sinh và khối lực lượng vũ trang.

Công tác chăm sóc sức khỏe, thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa VII) về “Những vấn đề cấp bách của sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân”. Nhận thức về 2 nhiệm vụ chiến lược của ngành là: nâng cao chất lượng chẩn đoán điều trị và chương trình chăm sóc sức khỏe ban đầu. Công tác khám chữa bệnh đã có nhiều cố gắng, phục vụ số bệnh nhân điều trị ngày càng tăng, phong trào xã hội hóa y tế với nhiều cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y dược được nhân dân phát triển. Các chương trình y tế đạt kết quả tốt như: mạng lưới y tế cơ sở, vệ sinh phòng dịch, tiêm chủng mở rộng, chương trình sức khỏe phụ nữ, trẻ em. Công tác chăm sóc dân nghèo, công tác xã hội, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống ma túy... Trong công tác vận động kế hoạch hóa gia đình đã góp phần hạ tỉ lệ tăng dân số tự nhiên còn 1,24% (so với chỉ tiêu nghị quyết: 1,40%).

3. Về an ninh quốc phòng

- Đã thực hiện có kết quả việc ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, giữ vững thế trận an ninh nhân dân, đề cao tinh thần cảnh giác phòng chống các loại tội phạm và góp phần làm thất bại âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch.

Trật tự an toàn xã hội: đã quản lý tốt tình hình trật tự, đấu tranh chống buôn lậu và ngăn chặn có hiệu quả các loại tội phạm kinh tế. Công tác phối hợp đấu tranh phòng chống tham nhũng, phòng chống các tệ nạn xã hội đã được tập trung ngăn chặn xử lý kiên quyết tạo dư luận đồng tình. Đạt nhiều kết quả trong thực hiện các Nghị định 87-88/CP về quản lý môi trường văn hóa, trật tự an toàn giao thông, giải quyết trật tự đô thị trên địa bàn.

Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với hoạt động chi bộ khu phố đã có tác động tích cực trong xây dựng hộ, tổ dân phố tự quản, khu phố văn hóa, góp phần củng cố lực lượng an ninh, lực lượng dân phòng cơ sở.

Công tác xây dựng lực lượng được quan tâm. Công an từ quận đến cơ sở tiếp tục được củng cố về tư tưởng chính trị, tổ chức, nâng cao trình độ nghiệp vụ phục vụ công tác và chiến đấu đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ.

- Quốc phòng, thực hiện mục tiêu xây dựng quận thành khu vực phòng thủ vững chắc góp phần bảo vệ thành phố, sẵn sàng chiến đấu và diễn tập phòng thủ đã được tổ chức ở quận và phường. Lực lượng vũ trang quận duy trì thường xuyên xây dựng và triển khai các kế hoạch phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão... tổ chức chốt chặn và bảo vệ các mục tiêu trọng điểm trên địa bàn quận.

Đã xây dựng tổng số lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn đạt tỉ lệ 3% so với dân số. Công tác huấn luyện quân sự cho sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, cho Ban Chỉ huy quân sự phường, dân quân tập trung quận, đại đội dân quân chiến đấu cơ động, dân quân binh chủng quận, phường, tự vệ cơ quan xí nghiệp, huấn luyện giáo dục quốc phòng và trang bị kiến thức quốc phòng cho cán bộ chủ chốt quận, phường được tổ chức thường xuyên. Công tác hội thi, hội thao quốc phòng từ quận đến thành phố luôn đạt kết quả cao hàng năm.

Thực hiện đúng qui trình gọi thanh niên nhập ngũ, chỉ tiêu giao quân luôn đạt 100%. Công tác tiếp nhận thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, tổ chức đăng ký quân dự bị, tổ chức huấn luyện và giao quân dự bị theo đúng kế hoạch của thành phố và quân khu.

4. Hệ thống chính trị được xây dựng củng cố

Công tác xây dựng Đảng: Tổ chức triển khai quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, chương trình hành động của Trung ương, Thành ủy và Quận ủy đến các cơ sở Đảng và đảng viên. Có nhiều đổi mới về nội dung và biện pháp triển khai các nghị quyết, kế hoạch, chỉ thị có ý nghĩa xây dựng Đảng như: NQTW5 và Chương trình hành động thực hiện NQTW5 khóa VIII, Kế hoạch số 01-KH/TW, Kế hoạch 33-KH/TU và Kế hoạch 15-KH/QU về sinh hoạt chính trị tự phê bình và phê bình trong Đảng theo tinh thần NQTW5, NQTW6 (lần 2) về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay. Qua triển khai quán triệt các nghị quyết, chủ trương của Đảng đã tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong hầu hết các cơ sở Đảng và đảng viên. Nâng cao nhận thức trách nhiệm của Đảng bộ về vị trí then chốt của công tác xây dựng Đảng và trong nhiệm vụ lãnh đạo tiến hành thắng lợi công cuộc đổi mới.

Có tổng số 59 cơ sở Đảng trực thuộc Đảng bộ quận với 3169 đảng viên đang sinh hoạt tại 16 đảng bộ, 43 chi bộ cơ sở (trong đó có 124 chi bộ khu phố, 12 chi bộ công an trực thuộc Đảng bộ phường). Thực hiện đúng các quyết định của Trung ương về đánh giá nhận xét, về phân cấp quản lý cán bộ và danh mục quy định các chức danh cán bộ thuộc diện Quận ủy quản lý. Đã điều động 79 cán bộ, quyết định bổ nhiệm 68 cán bộ vào các chức danh chủ chốt thuộc diện Quận ủy quản lý. Tổ chức các lớp bồi dưỡng kết nạp Đảng cho 626 quần chúng ưu tú và kết nạp được 231 đảng viên mới. Kết quả phân tích chất lượng đảng viên: đảng viên đủ tư cách 3.121 (98,3%), đảng viên vi phạm tư cách 48 (1,70%). Qua phân tích chất lượng, các cơ sở Đảng hầu hết đều đạt trong sạch vững mạnh vượt chỉ tiêu nghị quyết, trong đó 2 Đảng bộ đạt vững mạnh trong sạch cấp thành phố.

Việc xem xét xử lý kỷ luật và giải quyết khiếu nại kỷ luật cũng được thực hiện chặt chẽ, các trường hợp vi phạm đã được kiểm tra kết luận và xử lý nghiêm theo đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục quy định (đã xử lý 80 cán bộ đảng viên, trong đó khiển trách 31 vụ, cảnh cáo 17, cách chức 3, khai trừ 29). Nội dung sai phạm chủ yếu là: cố ý làm trái quy định, chế độ chính sách, thiếu tinh thần trách nhiệm, vi phạm phẩm chất lối sống.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được quan tâm, phục vụ đắc lực cho công tác quy hoạch, bố trí, đề bạt, đảm bảo các yêu cầu phân cấp quản lý cán bộ và phục vụ tốt cho công tác phát triển đảng viên mới.

Công tác xây dựng chính quyền: Ngày 20/11/1999, cùng với cử tri thành phố, cử tri quận Gò Vấp đã tích cực tham gia bầu cử Hội đồng Nhân dân

3 cấp: Thành phố, quận và phường. Cuộc bầu cử đã diễn ra an toàn, dân chủ và đúng luật. Trong kỳ họp thứ nhất Hội đồng Nhân dân quận khóa VIII (nhiệm kỳ 1999 - 2004) đã bầu đồng chí Trần Kim Long làm Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận; các đồng chí Phạm Thị Thanh Tú và Phạm Minh Trí làm Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận.

Hoạt động của Hội đồng Nhân dân quận, phường đã thực hiện theo luật và quy chế tổ chức hoạt động, thể hiện được vai trò chức năng của Hội đồng Nhân dân là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân. Nghị quyết Hội đồng Nhân dân góp phần tác động các cơ quan chức năng, chính quyền giải quyết nhanh chóng, có kết quả những kiến nghị chính đáng của cử tri.

Công tác cải cách một bước nền hành chính trên địa bàn quận đã có nhiều tiến bộ, việc sắp xếp tập trung các phòng ban về trung tâm hành chính quận, thực hiện quy chế tiếp dân, quy chế giải quyết các hồ sơ hành chính có liên quan đến công dân đã có chuyển biến. Các phòng ban chuyên môn ngày càng thể hiện rõ hơn chức năng tham mưu, góp phần giúp cho công tác quản lý hành chính Nhà nước của Ủy ban Nhân dân quận trên từng lĩnh vực phát triển kinh tế, quản lý ngân sách, quản lý văn hóa, xã hội, bảo vệ trật tự xã hội ngày càng tập trung sát thực tế, đúng pháp luật.

Các ngành tư pháp, tòa án, thanh tra, viện kiểm sát đã hoạt động có hiệu quả cụ thể như: ngành tư pháp đã thực hiện rõ nét vai trò tham mưu thẩm định văn bản, xử lý hành chính, tư vấn pháp luật, tuyên truyền phổ biến pháp luật, công tác hộ tịch, công chứng, thi hành án.

Công tác vận động quần chúng: Thực hiện Nghị quyết Trung ương 8B (khóa VI) về đổi mới công tác vận động quần chúng đảm bảo cho toàn thể cán bộ đảng viên nhận thức sâu sắc công tác vận động quần chúng, Đảng bộ đã phân công cấp ủy, cán bộ đảng viên có năng lực phẩm chất tốt để làm công tác dân vận.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, luôn đảm bảo nguyên tắc hiệp thương, dân chủ, hợp tác, bình đẳng, đoàn kết chân thành, tôn trọng lẫn nhau, phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên; tăng cường củng cố và mở rộng khối đại đoàn kết dân tộc, thực hiện tốt vai trò đầu mối phối hợp hành động, tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân, các hội quần chúng, các tôn giáo, dân tộc chấp hành và thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước gắn với việc phát động và thực hiện các phong trào thi đua xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu “dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh” thông qua các hoạt động chăm lo

đời sống diện chính sách, hộ nghèo, nòng cốt vận động xây dựng nhà tình thương, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội và các hoạt động xã hội nhân đạo từ thiện, thực hiện tốt vai trò nòng cốt tham gia xây dựng chính quyền trong cuộc vận động: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

- Hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản và Thanh thiếu niên, thực hiện có hiệu quả 2 phong trào lớn “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước”, 8 chương trình công tác của Đoàn, 5 cuộc vận động của Hội Liên hiệp Thanh niên, tập trung tuyên truyền giáo dục truyền thống, nâng cao nhận thức lý tưởng cộng sản, rèn luyện phẩm chất gắn với các cuộc vận động xây dựng khu phố “an toàn, sạch đẹp, văn minh, nghĩa tình”, phong trào rèn luyện “lương tâm chức nghiệp”, phong trào thi đua khu vực công nhân lao động, phong trào giành đỉnh cao 3 quyết thắng (trong lực lượng quân sự)... chăm lo, tạo điều kiện góp phần giải quyết việc làm, đời sống cho thanh niên phát triển kinh tế gia đình, học nghề với phong trào 3 giúp (giúp nghề, giúp vốn, giúp kinh nghiệm, Đoàn đã trợ giúp 2.858 đoàn viên, hội viên, với số vốn 9,6 tỉ đồng. Tổ chức Hội Liên hiệp Thanh niên ngày càng lớn mạnh và mở rộng mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên, các phường đều có tổ chức hội, 67 chi hội, tổng số 4675 hội viên; 110 chi đoàn khu phố với 4691 đoàn viên.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ, tích cực thực hiện thắng lợi 2 phong trào, 5 chương trình công tác của hội, có nhiều hoạt động phong phú đa dạng, thiết thực thu hút quần chúng phụ nữ đến với hội, với chương trình “giúp nhau phát triển kinh tế gia đình”, xây dựng gia đình văn hóa, hạn chế trẻ suy dinh dưỡng, trẻ bỏ học. Hình thức nội dung tuyên truyền - giáo dục phù hợp nâng cao, kiến thức xã hội, chăm lo sức khỏe, xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Hoạt động Hội ngày càng đi vào chiều sâu, có hiệu quả. Hội viên phụ nữ ngày càng khẳng định vai trò trong xã hội, chủ động phấn đấu cho sự tiến bộ và bình đẳng của giới.

Là tổ chức có đông hội viên nhất 17.535 hội viên, hệ thống tổ chức cơ sở từ phường đến khu phố, tổ dân phố khá nề nếp, hoạt động đạt hiệu quả cao, góp phần quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương, nổi bật nhất trong lĩnh vực đời sống, xã hội.

- Liên đoàn Lao động đã có nhiều biện pháp vận động, tổ chức nhiều hoạt động và phong trào thi đua, nâng cao chất lượng trong đội ngũ giai cấp công nhân lao động, tạo động lực thúc đẩy thi đua phát triển kinh tế, xây dựng giai cấp công nhân ngày càng vững mạnh, nhất là tập trung khu

vực kinh tế ngoài quốc doanh theo Nghị quyết 16-NQ/QU của quận đề ra. Nhiều hoạt động khá phong phú và mang lại nhiều hiệu quả như: chương trình trợ vốn cho công nhân lao động nghèo từ quỹ CEP, với số vốn 19,5 tỉ đồng, đã trợ vốn cho công nhân lao động góp phần ổn định và nâng cao tay nghề, cán bộ công đoàn giỏi, tuyên dương công nhân viên chức lao động giỏi; thông qua các hoạt động đã phát triển 8.518 đoàn viên, nâng tổng số đoàn viên toàn quận 12.247, xây dựng củng cố 100% công đoàn cơ quan Nhà nước và 100% công đoàn ngoài quốc doanh.

- Hội Nông dân, có nhiều chuyên đề nghiên cứu, hướng dẫn nhân dân xây dựng và phát triển mô hình “kinh tế vườn” theo cơ cấu kinh tế, tuy chỉ có 6 phường nông nghiệp nhưng nhờ có ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất ở 2 lĩnh vực: nuôi, trồng, chuyển đổi vật nuôi, cây trồng có giá trị kinh tế cao phù hợp với điều kiện phát triển đô thị hóa của quận. Với phong trào thi đua nông dân sản xuất giỏi, nông dân đua tài; vận dụng nhiều nguồn vốn từ các ngân hàng, tự vận động đã trợ vốn cho hộ nông dân phát triển sản xuất, đã góp phần nâng cao mức sống vật chất, tinh thần trong nông dân, đã phát triển 1.944 hội viên, nâng tổng số hội viên lên 2.054 người.

- Hội Cựu Chiến binh, luôn giữ vững và phát huy bản chất truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, là lực lượng nòng cốt trong phong trào vận động quần chúng, giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, nòng cốt trong liên tịch với Công an, Quân sự, Đoàn Thanh niên Cộng sản trong vận động tuyển quân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn; góp phần phát hiện, ngăn chặn phòng chống có hiệu quả tệ nạn xã hội, các loại tội phạm, âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; tích cực khơi nhiều nguồn vốn để hỗ trợ hội viên cựu chiến binh khó khăn phát triển kinh tế gia đình.

- Hội Chữ Thập đỏ, các hoạt động xã hội nhân đạo từ thiện chăm sóc sức khỏe cộng đồng của Hội Chữ Thập đỏ đã góp phần đáng kể vào việc thực hiện chính sách xã hội tại quận; Hội đã tích cực chủ động phối hợp với các đoàn thể, các tổ chức tôn giáo, các ngành tổ chức khám chữa bệnh, phát thuốc miễn phí; giúp người hoạn nạn, người già neo đơn, đặc biệt chăm lo đỡ đầu diện chính sách, nạn nhân chất độc màu da cam, hộ nghèo khó, vận động hiến máu nhân đạo. Hội có nhiều hoạt động tham gia phòng chống tệ nạn xã hội, xây dựng đề án cai nghiện ma túy tại cộng đồng bằng đông y. Mạng lưới tổ chức Hội mở rộng ở các địa bàn: dân cư, trường học, cơ quan, doanh nghiệp trong và ngoài quốc doanh, lực lượng hội viên khá đông ở mọi lứa tuổi.

Những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đạt được trong thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận lần thứ VII bắt nguồn từ những nguyên nhân sau:

1. Đảng bộ đã vận dụng một cách sáng tạo đường lối đổi mới của Đảng, đã đề ra những giải pháp lãnh đạo thực hiện nhất quán quan điểm chỉ đạo xuyên suốt là “Phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, xây dựng cơ sở hạ tầng là đòn bẩy, thực hiện các chương trình chính sách xã hội là động lực” nhằm tiếp tục tăng tốc toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, giữ vững và phát huy truyền thống đoàn kết nhất trí, thống nhất nhận thức và hành động, phát huy tiềm năng thế mạnh của quận là nhân tố quyết định cho việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

2. Phương thức lãnh đạo: coi trọng việc thực hiện quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Đảng bộ và quy chế hoạt động các loại hình cơ sở Đảng, quan tâm công tác tổ chức cán bộ, phát huy chức năng của tập thể và chức trách cá nhân. Đổi mới cách xây dựng các nghị quyết chuyên đề, tăng cường công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết. Nội dung và phương thức lãnh đạo hướng mạnh về cơ sở: phường, ngành, khu phố, địa bàn dân cư.

3. Kiên trì vận động sức mạnh tổng hợp của toàn hệ thống chính trị và của nhân dân trong việc giữ vững ổn định an ninh quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội là yếu tố đảm bảo cho kinh tế xã hội phát triển.

4. Tăng cường dân chủ cơ sở, làm tốt công tác dân vận của Đảng, chăm lo thiết thực đến đời sống vật chất tinh thần nhân dân, bồi dưỡng phát triển nhân tố tích cực từ các phong trào hành động cách mạng, thực hiện tốt phương châm “Đảng vì dân - Dân tin Đảng”.

Bên cạnh những thành tựu đạt được trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ VII và các nghị quyết của cấp trên, còn một số tồn tại sau:

1. Các thành phần kinh tế phát triển có qui mô vừa và nhỏ là phù hợp với thực tế, nhưng chưa cân đối trong các thành phần kinh tế. Thành phần kinh tế ngoài quốc doanh chiếm tỉ trọng cao trong cơ cấu giá trị chung, trong khi đó thành phần kinh tế hợp tác xã, thành phần kinh tế quốc doanh (kể cả sản xuất, thương mại, dịch vụ) nhiều yếu kém, tỉ trọng, hiệu quả sản xuất kinh doanh thấp, có đơn vị thua lỗ phải giải thể, nhiều ngành kinh tế có giá trị sản xuất cao chưa theo kịp yêu cầu đổi mới công nghệ làm tăng sản phẩm cạnh tranh, phục vụ xuất khẩu, chưa đạt kết quả trong định hướng phát triển sản xuất công nghiệp sạch. Chưa huy động

tiềm lực xã hội hóa trong xây dựng phát triển cơ sở hạ tầng. Cơ sở vật chất phục vụ đời sống văn hóa, thể dục thể thao đạt tỉ lệ thấp trong cơ cấu đầu tư xây dựng. Tình trạng xây dựng không phép, trái phép lấn chiếm đất công, kênh rạch, tình trạng phát sinh về ô nhiễm môi trường (nước, tiếng ồn, không khí), trật tự mỹ quan đô thị còn nhiều yếu tố tự phát ảnh hưởng lớn đến quy hoạch chung.

2. Công tác xây dựng Đảng tuy có nhiều chuyển biến tích cực nhưng vẫn chưa ngang tầm nhiệm vụ đổi mới xây dựng Đảng trong tình hình mới: việc triển khai nghị quyết, chỉ thị của Đảng chưa được tiến hành nghiêm túc ở một số cơ sở Đảng, chậm sơ kết những điển hình tốt ở các lĩnh vực hoạt động, chậm có hình thức, biện pháp phê phán hiện tượng một bộ phận đảng viên thiếu gương mẫu trong sinh hoạt, sa sút ý chí, thiếu tinh thần trách nhiệm... Công tác tổ chức chưa tập trung đúng mức đối với việc củng cố các cơ sở Đảng yếu kém nhiều năm liền. Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ chưa đáp ứng kịp yêu cầu nhiệm vụ. Chưa đạt chỉ tiêu phát triển đảng viên mới theo nghị quyết đề ra (mỗi năm 80 đảng viên mới). Công tác kiểm tra từ quận đến cơ sở có lúc chưa tập trung, chưa thực hiện tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy trong công tác kiểm tra của Đảng. Hiệu quả quản lý hành chính Nhà nước còn một số hạn chế: chương trình cải cách hành chính, chậm được sơ kết rút kinh nghiệm, chất lượng đội ngũ cán bộ công chức viên chức vẫn còn một số hạn chế về năng lực, tinh thần thái độ đối với nhiệm vụ công vụ được giao. Trên lĩnh vực quản lý hành chính kinh tế, quản lý xã hội, vai trò của chính quyền (quận - phường) thể hiện chưa đúng mức, thiếu biện pháp tổ chức thực hiện những kế hoạch quản lý lâu dài, còn nặng giải quyết sự vụ hành chính, giải quyết hậu quả phát sinh trong quản lý kinh tế - xã hội. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phát động nhiều phong trào vận động quần chúng trên địa bàn dân cư nhưng chưa khai thác có hiệu quả thế mạnh của sức dân, của các nguồn lực xã hội (tri thức, nguồn vốn) vào nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội. Chưa phối hợp đồng bộ vận động quần chúng tham gia giữ gìn quản lý đô thị, và bằng sức mạnh cộng đồng để ngăn chặn đẩy lùi một số tệ nạn xã hội nghiêm trọng. Công tác xây dựng lực lượng chính trị nòng cốt các đoàn thể ở cơ sở chưa đạt yêu cầu.

Những tồn tại trên bắt nguồn từ những nguyên nhân sau:

1. Trong lãnh đạo phát triển kinh tế đã quán triệt nhiều quan điểm, mục tiêu, nhiều nghị quyết chuyên đề thể hiện sự quyết tâm cao, nhưng trong lãnh đạo tổ chức thực hiện còn thiếu những biện pháp mạnh, chưa khai thác có hiệu quả những nguồn lực (vốn, chất xám, lao động) để đẩy

mạnh phát triển kinh tế. Đối với công tác tổ chức cán bộ chưa đáp ứng cho yêu cầu quy hoạch, chưa xây dựng được chiến lược cán bộ lâu dài.

2. Hiệu quả quản lý hành chính Nhà nước từ quận đến cơ sở còn một số hạn chế, pháp chế xã hội chủ nghĩa chưa nghiêm, công tác giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật trong đội ngũ cán bộ công chức chậm khắc phục, còn trì trệ, gây phiền hà, những nhiễu trong phục vụ dân, thực thi công vụ.

3. Công tác vận động quần chúng đã từng bước hướng vào nội dung tập trung cho cơ sở nhưng phương thức hoạt động chưa khắc phục được bệnh hình thức trong việc phát động các phong trào, còn không ít quần chúng chưa quan tâm đến giới, đoàn thể mình, lực lượng chính trị nòng cốt của các đoàn thể chưa xây dựng đạt đúng nội dung yêu cầu.

4. Nguyên nhân khách quan của tồn tại thiếu sót là nhiều cơ chế chính sách mang tính động lực trong thời gian qua có nhiều thay đổi (lúc quản lý tập trung, lúc dồn về cơ sở). Có lĩnh vực đang làm thí điểm: thực hiện cải cách, cải tiến thủ tục hành chính, một cửa một dấu, cộng vào đó nền sản xuất của quận, xuất phát điểm thấp, cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội còn phải tiếp tục đầu tư một cách lâu dài, trong khi quận vẫn là cấp dự toán ngân sách thành phố hàng năm là một trong những nguyên nhân tồn tại thiếu sót đối với sự lãnh đạo điều hành của Đảng bộ, chính quyền quận trong nhiệm kỳ qua.

Mặc dù còn một số tồn tại nhưng với những kết quả đạt được trên các mặt kinh tế, xã hội, xây dựng hệ thống chính trị thì mục tiêu và nhiệm vụ do Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận lần thứ VII đề ra đã cơ bản được thực hiện. Đó là thắng lợi hết sức quan trọng góp phần để Đảng bộ Gò Vấp bước vào tổ chức Đại hội Đại biểu Đảng bộ lần thứ VIII.

II. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ THEO HƯỚNG CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ (2000 - 2005)

1. Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận lần thứ VIII (11/2000)

Sau thành công của đại hội Chi, Đảng bộ cấp cơ sở từ ngày 22 đến ngày 24 tháng 11 năm 2000, Đảng bộ quận Gò Vấp đã tổ chức Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận lần thứ VIII. Tham dự đại hội có 175 đại biểu đại diện cho 3.282 đảng viên của 59 cơ sở đảng trực thuộc. Đồng chí Đoàn Lê Hương - Ủy viên Thường vụ, Trưởng Ban Dân vận Thành ủy đã về dự và chỉ đạo đại hội.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ VIII có nhiệm vụ: đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VII; đề ra phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ trong những năm 2000 - 2005; bầu Ban Chấp hành khóa VIII và bầu đoàn đại biểu tham dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ VII.

Sau phần kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ VII, Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ (khóa VII) đã nêu ra mục tiêu tổng quát của Đảng bộ trong những năm 2001 - 2005 là: *“Tiếp tục đổi mới nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, khai thác các nguồn lực giữ vững tốc độ tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp - thương mại - dịch vụ. Đẩy mạnh xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, xã hội. Thực hiện các chính sách xã hội phù hợp với tăng trưởng kinh tế, xây dựng nền quốc phòng an ninh vững chắc, giữ vững ổn định chính trị trật tự an toàn xã hội; tăng cường hiệu lực quản lý chính quyền, phát huy quyền làm chủ ở cơ sở. Xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh ngang tầm với thời kỳ đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa”¹.*

Báo cáo chính trị cũng nêu ra những nhiệm vụ cụ thể:

1. Trên lĩnh vực kinh tế: Tiếp tục đổi mới phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, giữ vững tốc độ tăng trưởng kinh tế 12%/năm. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng “công nghiệp, thương mại, dịch vụ”, khai thác các nguồn lực phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền kinh tế trong thời kỳ 2001 - 2005.

2. Về văn hóa - xã hội: Tiếp tục thực hiện tăng trưởng kinh tế phải đi đôi giải quyết tốt các vấn đề xã hội, đảm bảo việc làm, nâng cao đời sống vật chất - tinh thần trong nhân dân, xây dựng con người mới, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

3. Về an ninh quốc phòng: Tiếp tục củng cố nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, nâng cao chất lượng xây dựng lực lượng vũ trang trong sạch vững mạnh, vận động sức mạnh toàn dân đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hoà bình” của các lực lượng thù địch, ổn định an ninh - chính trị và trật tự an toàn xã hội, bảo vệ kinh tế xã hội phát triển.

4. Về xây dựng củng cố chính quyền: Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân, đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp tinh gọn bộ máy, nâng cao trình độ năng lực của đội ngũ

1 Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ VIII - Trang 51.

công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Thực hiện cơ chế dân chủ ở cơ sở, phát huy vai trò trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong xây dựng bảo vệ chính quyền, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân trong tham gia vào quản lý Nhà nước từ quận đến cơ sở.

5. Tăng cường công tác vận động giáo dục chính trị đi vào chiều sâu, tập trung hướng về cơ sở, chăm lo bảo vệ lợi ích chính đáng của quần chúng làm động lực tập hợp, giáo dục vận động, xây dựng lực lượng. Lấy cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” làm phong trào trung tâm, đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, vận động nguồn lực trong các tầng lớp nhân dân góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ VIII (2001 - 2005).

6. Về xây dựng Đảng: Tiếp tục đổi mới xây dựng, chỉnh đốn Đảng thực hiện phương châm xây dựng Đảng là then chốt, phát huy sức mạnh toàn hệ thống chính trị, xây dựng Đảng vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, nâng cao sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của Đảng bộ ngang tầm với thời kỳ mới.

Trong tinh thần “Trí tuệ, dân chủ, đoàn kết”, các đại biểu tham dự đại hội đã đóng góp ý kiến cụ thể và thiết thực làm sáng tỏ Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ (khóa VII) về đánh giá những thành tựu cũng như tồn tại trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần VII và phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2000 - 2005.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VIII (nhiệm kỳ 2000 - 2005) gồm 31 đồng chí¹ và đoàn đại biểu tham dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ VII. Trong phiên họp đầu tiên Ban Chấp hành Đảng bộ (khóa VIII) đã bầu ra Ban Thường vụ Quận ủy gồm 9 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Tính được bầu làm Bí thư Quận ủy; các đồng chí Nguyễn Văn Trí và Trần Kim Long được bầu làm Phó Bí thư Quận ủy.

Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng quận bộ lần thứ VIII trong bối cảnh cùng với thành phố và cả nước tiếp tục phát huy những thắng lợi đạt được sau 15 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, ra sức khắc phục khó khăn, khai thác các tiềm năng thế mạnh để đẩy nhanh tiến độ phát triển kinh tế, xã hội.

1 Xem danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VIII trong phần phụ lục.

2. Lãnh đạo thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII (11/2000 - 2005)

Sau 5 năm tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu quận lần thứ VIII, Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đã giành được những thành tựu trên các mặt sau:

1. Trên lĩnh vực kinh tế

Sản xuất công nghiệp, giá trị sản xuất công nghiệp đã đạt mức tăng bình quân 19,4% năm (Nghị quyết: tăng 15%). Một số mặt hàng chủ lực như may mặc, giày da, đồ gỗ... có tỷ lệ hàng hóa phục vụ xuất khẩu cao, giải quyết việc làm, tạo nguồn thu cho ngân sách. Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng chiếm 64,3% trong cơ cấu kinh tế. Đến năm 2004 đứng hàng thứ 3 về giá trị sản xuất công nghiệp trong 24 quận, huyện.

Sản xuất nông nghiệp, tuy chỉ còn chiếm 0,7% trong cơ cấu kinh tế chung nhưng đã có sự chuyển dịch đúng hướng: phần lớn hộ nông dân chuyển đổi sang sản xuất bon sai, hoa kiểng, ươm cấy mô phong lan, nuôi trồng thủy sản tạo ra giá trị thu nhập cao, giữ được ngành nghề truyền thống.

Thương mại dịch vụ, đã thực hiện quy hoạch mạng lưới các khu thương mại dịch vụ trung tâm và quản lý hoạt động thương mại dịch vụ trên địa bàn quận; đã vận động xã hội hóa trong đầu tư xây dựng một số cơ sở kinh doanh thương mại dịch vụ.

- Tỷ trọng thương mại dịch vụ trong cơ cấu kinh tế chiếm 35% (Nghị quyết: 20%).

- Tổng mức lưu chuyển hàng hóa hàng năm tăng 21,4% (Nghị quyết: 15%).

- Kim ngạch xuất khẩu hàng năm tăng 18,49% (Nghị quyết: 15%).

- Kim ngạch nhập khẩu hàng năm tăng 20,6% (Nghị quyết: 10%).

- Thu ngân sách Nhà nước hàng năm bình quân tăng 20%.

- Thu ngân sách quận hàng năm bình quân tăng 25%.

- Chi ngân sách hàng năm luôn đảm bảo tỷ lệ chi hợp lý cho đầu tư phát triển giáo dục đào tạo, cho sự nghiệp kinh tế, trợ cấp ngân sách phường.

Phát triển cơ sở hạ tầng, nhiều công trình đã được xây dựng theo quy hoạch và đưa vào phục vụ như hệ thống trường lớp, y tế, khu đoàn thể. Mở rộng một số tuyến đường chính như Quang Trung, Nguyễn Văn Lượng và đặc biệt chương trình xi măng hóa, nhựa hóa các đường hẻm đã đạt và vượt

kế hoạch, vận động nhân dân đóng góp gần 28 tỷ đồng, hiến 18.000m² đất trị giá khoảng 200 tỷ đồng. Các công trình phát triển mạng lưới điện, bưu chính viễn thông, cung cấp nước sạch, thoát nước đô thị, hệ thống đê bao, cống ngăn triều được thực hiện theo các đề án quy hoạch chi tiết đã đề ra.

Kết quả triển khai tổ chức thực hiện 10 công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ VIII, có 8 công trình đã cơ bản hoàn thành: Công viên Văn hóa (giai đoạn 1), Khu tập trung sản xuất công nghiệp phường 12, Trung tâm thương mại Ngã Sáu, Nhà Thiếu nhi, Trung tâm Văn hóa - Thể dục Thể thao, xi măng hóa đường hẻm, mở rộng các tuyến đường, xây dựng trường chuẩn quốc gia.

2. Trên lĩnh vực văn hóa xã hội

Tổng số lao động được giải quyết việc làm từ 12.340 đến 14.058 lao động/năm.

Các điều kiện đi lại, ăn ở, chữa bệnh, học hành, vui chơi, giải trí được cải thiện, cơ bản đảm bảo được nhu cầu thiết yếu trong nhân dân. Là quận có chỉ số chất lượng cuộc sống (HDI) vào loại cao của thành phố.

Đã vận động xây dựng và trao tặng 62 nhà tình nghĩa, 253 nhà tình thương cho gia đình chính sách, gia đình nghèo trong quận và các địa phương, vận động hàng tỉ đồng để đỡ đầu, trợ cấp học bổng, đóng góp quỹ đền ơn đáp nghĩa cho các gia đình chính sách.

Tiếp tục thực hiện mục tiêu xóa đói giảm nghèo giai đoạn 2, phấn đấu không còn hộ nghèo có mức thu nhập bình dưới 4 triệu đồng/người/năm.

Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” được sự hưởng ứng trong nhân dân.

Công tác quản lý Nhà nước về văn hóa đã thực hiện đúng quy hoạch phát triển ngành, tăng cường quản lý các ngành nghề kinh doanh nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực trên địa bàn.

Phong trào thể dục thể thao được tập trung củng cố, số người tập luyện và rèn luyện thân thể thường xuyên chiếm 23% tổng số dân toàn quận.

Cơ sở vật chất, mạng lưới y tế được củng cố phát triển. Đội ngũ y bác sĩ được tăng cường về y đức và nghiệp vụ. Công tác phòng chống dịch bệnh, đã kịp thời ngăn chặn không để dịch cúm gia cầm phát triển trên địa bàn, phòng chống ma túy, chăm sóc sức khỏe ban đầu, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em. Đặc biệt tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng được kéo giảm từ 19,2% xuống còn 4,72%, công tác quản lý khám chữa bệnh và hoạt động y được tư nhân được quan tâm.

Chất lượng dạy và học đạt mục tiêu giáo dục toàn diện, các chỉ số về chất lượng giáo dục mũi nhọn và các bậc học, ngành học, quy mô trường lớp hàng năm đều tăng lên.

Hiệu suất đào tạo ở bậc tiểu học: 98% (tăng 0,8%), trung học cơ sở 91,3% (tăng 3,4%), vượt các chỉ tiêu quốc gia về chống mù chữ, phổ cập tiểu học, trung học cơ sở. Đặc biệt năm 2003, là quận đầu tiên được công nhận hoàn thành phổ cập bậc trung học theo tiêu chuẩn của thành phố.

Gắn kết dạy nghề với tư vấn giới thiệu giải quyết việc làm, đã đào tạo nhiều ngành nghề bằng nhiều hình thức liên kết với các trường đại học các trung tâm dạy nghề, hướng nghiệp trong quận tạo nhiều chuyển biến trong công tác đào tạo dạy nghề.

3. Trong công tác giữ gìn ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội

- Giữ vững ổn định chính trị: Thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, các cấp ủy Đảng, đảng viên, cán bộ chiến sĩ lực lượng vũ trang và nhân dân trong quận đã tăng cường nhận thức nâng cao tinh thần cảnh giác với âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch. Xây dựng và bổ sung các phương án sẵn sàng chiến đấu, phương án phối hợp bảo vệ địa bàn, phòng chống bạo loạn, quan tâm giải quyết tốt các vấn đề tôn giáo, các khiếu nại của công dân, góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị trên địa bàn quận.

- Trật tự an toàn xã hội: Với chương trình mục tiêu 3 giảm (tội phạm, mại dâm, ma túy), tệ nạn xã hội được ngăn chặn, đến cuối năm 2003 quận cơ bản đã đưa số người nghiện ma túy trong diện quản lý vào các trường, trung tâm chữa bệnh và đồng thời phát hiện đến đâu đưa đi cai nghiện đến đó. Tăng cường các biện pháp phòng chống cháy nổ, thiết lập trật tự đô thị, trật tự an toàn giao thông. Nhiệm vụ quản lý địa bàn trọng điểm, quản lý dân nhập cư được triển khai, thực hiện thường xuyên góp phần kéo giảm các loại tội phạm hàng năm.

- Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc: Qua việc phát động toàn dân tham gia phát hiện, tố giác tội phạm, đã thu thập hàng ngàn nguồn tin có giá trị giúp lực lượng công an khám phá các vụ án (chiếm khoảng 51% vụ án phá được); đã phát huy vai trò quần chúng nhân dân tham gia phòng chống các loại tội phạm. Việc củng cố lực lượng an ninh cơ sở, xây dựng hộ gia đình, tổ dân phố tự quản được duy trì và phát triển.

- Xây dựng lực lượng vũ trang trong sạch vững mạnh: Công tác Đảng, công tác chính trị, công tác xây dựng lực lượng vũ trang quận (công an - quân sự) đã được lãnh đạo thường xuyên. Đã tạo mối quan hệ hợp đồng

chặt chẽ giữa các lực lượng công an, quân sự, các đơn vị trú đóng trong việc triển khai các phương án phòng thủ. Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ luôn đạt và vượt chỉ tiêu hàng năm. Công tác hậu phương quân đội, công tác dân vận trong lực lượng vũ trang luôn được quan tâm chỉ đạo.

- Về cải cách công tác tư pháp: Đã tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật trong cán bộ công chức và trong nhân dân. Thực hiện quy chế phối hợp liên ngành giữa Công an - Viện kiểm sát - Tòa án. Công tác điều tra phá án, thực hành quyền công tố, xét xử và thực hiện tăng thẩm quyền xét xử hình sự, thi hành án được đảm bảo theo đúng pháp luật. Công tác kiểm sát việc bắt tạm giam, tạm giữ, thi hành án, giải quyết khiếu nại tố cáo trong lĩnh vực tư pháp có nhiều chuyển biến.

4. Trong công tác xây dựng hệ thống chính trị

- *Xây dựng Đảng*: Tổ chức nghiên cứu học tập các chỉ thị nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước và những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Qua đó, giúp cán bộ đảng viên kiên định mục tiêu lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới của Đảng. Chất lượng công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị được nâng cao, qua các đợt triển khai từ nội bộ Đảng đến đoàn viên, hội viên, các tầng lớp quần chúng. Đã tạo sự đoàn kết nhất trí về nhận thức và hành động, nói và làm theo nghị quyết, giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn và bảo vệ bí mật của Đảng cũng như những vấn đề về quan điểm có tính nguyên tắc. Cuộc vận động tu dưỡng đạo đức, xây dựng lối sống lành mạnh trong cán bộ đảng viên theo Chỉ thị 15-CT/TU của Thành ủy bước đầu đã được triển khai đồng bộ, rộng khắp. Đảng bộ có 73 cơ sở Đảng với 4.659 đảng viên; việc củng cố sắp xếp lại các loại hình cơ sở Đảng đã góp phần nâng cao chất lượng nội dung sinh hoạt chi bộ và thực hiện tốt quy chế hoạt động của từng loại hình cơ sở Đảng. Số lượng, chất lượng cơ sở Đảng đạt trong sạch, vững mạnh luôn đạt tỷ lệ bình quân 80,8 % (so chỉ tiêu Nghị quyết đề ra: 80%). Trong nhiệm kỳ, phát triển 386 đảng viên mới (vượt chỉ tiêu Nghị quyết đại hội đề ra 50 đảng viên/năm).

- *Xây dựng chính quyền*:

Ngày 25/4/2004, cùng cử tri thành phố, cử tri quận Gò Vấp đã tham gia cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân 3 cấp (thành phố, quận, phường). Cuộc bầu cử đã diễn trong không khí dân chủ, an toàn và đúng pháp luật. Trong kỳ họp thứ nhất Hội đồng Nhân dân quận khóa IX (nhiệm kỳ 2004 - 2009) đã bầu đồng chí Trần Kim Long giữ chức Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận; các đồng chí Phạm Thị Thanh Tú, Nguyễn Hồng và Nguyễn Đức Sơn giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận.

Việc chuẩn bị các kỳ họp có sự phối hợp thống nhất giữa Thường trực Hội đồng Nhân dân, các ban Hội đồng Nhân dân với Ủy ban Nhân dân quận và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận; công tác giám sát thực hiện các nghị quyết của Hội đồng Nhân dân quận, các kế hoạch kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng của Ủy ban Nhân dân quận và giám sát việc chấp hành thực hiện pháp luật trên địa bàn được tăng cường; việc tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri đúng luật định. Quy chế phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Nhân dân - Ủy ban Nhân dân - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận được thực hiện nghiêm túc.

Ủy ban Nhân dân quận đã phát huy vai trò là cơ quan chấp hành của Hội đồng Nhân dân quận, là cơ quan hành chính Nhà nước cấp quận.

Ủy ban Nhân dân quận đã chú ý công tác phổ biến tuyên truyền pháp luật trong cán bộ công chức đến các tầng lớp nhân dân, góp phần xây dựng ý thức sống và làm việc theo kỷ cương pháp luật. Ủy ban Nhân dân quận đã có nhiều giải pháp để thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn quận, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

Chương trình cải cách hành chính đạt một số kết quả như thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ công chức. Chấn chỉnh quy trình giải quyết hồ sơ hành chính theo cơ chế “một cửa, một dấu”; nâng chất lượng công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại của công dân. Việc áp dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý Nhà nước đạt kết quả bước đầu.

- *Xây dựng Mặt trận, đoàn thể:*

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc: Tăng cường củng cố và mở rộng khối đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết lương giáo. Các tổ chức thành viên như Câu lạc bộ Truyền thống kháng chiến, Hội Luật gia, Hội Người cao tuổi, Ban Đại diện Hữu trí mất sức, Ban Đại diện Phật giáo, Ban Đoàn kết Công giáo... đã có nhiều hoạt động tích cực. Ngày hội đại đoàn kết toàn dân được tổ chức hàng năm ở các khu dân cư. Các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc chủ trì như “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, xây dựng “Quỹ vì người nghèo” đạt kết quả tốt.

- Hội Cựu Chiến binh: Là lực lượng nòng cốt trong phong trào vận động quần chúng, giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, là chỗ dựa tin cậy, vững chắc của Đảng, chính quyền và nhân dân. Hội đã góp phần nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho hội viên.

- Liên đoàn Lao động: Phát huy vai trò đại diện của công nhân lao

động, chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho công nhân viên chức, người lao động.

- Công tác xây dựng Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và phong trào thanh thiếu nhi: Đoàn đã có nhiều cố gắng tập hợp thanh niên, đặc biệt thông qua phong trào thanh niên tình nguyện. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, truyền thống cho thanh niên được tăng cường.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ: Đã có nhiều cải tiến trong phương thức tập hợp phụ nữ các giới. Phong trào phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình, xây dựng gia đình hạnh phúc bình đẳng, tiến bộ đã đạt nhiều kết quả.

- Hội Nông dân: Tập trung tuyên truyền, vận động nông dân chuyển đổi vật nuôi, cây trồng cho phù hợp với yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong quá trình đô thị hóa, tăng cường phòng chống dịch bệnh ở gia súc, gia cầm.

- Hội Chữ thập đỏ: các nội dung phương thức hoạt động luôn đổi mới. Hội đã huy động được nguồn lực xã hội cùng chăm lo công tác xã hội từ thiện

Bên cạnh những thành tựu quan trọng, quận Gò Vấp vào những năm đầu thế kỷ XXI đứng trước những tồn tại, khó khăn, thách thức sau:

- Kinh tế quận tăng trưởng khá nhưng chưa bền vững, thiếu ổn định, gia công là chính, phụ thuộc nhiều vào giá cả vật tư, thị trường tiêu thụ. Việc thực hiện chính sách cho người lao động ở một số doanh nghiệp chưa tốt. Công tác di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm trong khu dân cư còn chậm. Công tác kiểm tra sau đăng ký sản xuất kinh doanh, dịch vụ còn hạn chế. Trong lĩnh vực nông nghiệp, việc thực hiện công trình trung tâm hoa kiểng còn chậm. Chưa gắn đô thị hóa với hiện đại hóa. Công tác quy hoạch, quản lý thực hiện quy hoạch, quản lý đô thị, quản lý đất đai, xây dựng vẫn còn nhiều bất cập, còn xảy ra sai phạm.

- Còn nhiều vấn đề xã hội bức xúc trên địa bàn chậm được giải quyết như công tác quản lý các ngành nghề kinh doanh nhạy cảm, quản lý các dịch vụ cung ứng lao động, các cơ sở mầm non tư thục. Công tác đào tạo dạy nghề, giải quyết việc làm chưa đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa. Cơ sở vật chất cho hoạt động văn hóa, giáo dục, thể dục thể thao, y tế còn chậm được xã hội hóa và chưa đáp ứng kịp yêu cầu phát triển.

- An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội vẫn còn diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch vẫn tăng cường hoạt động chống phá. Tranh chấp lao động tăng; các loại tội phạm kinh tế, hình sự, ma túy hoạt động ngày càng tinh vi, số vụ trọng án chưa giảm. Đội ngũ cán bộ tư pháp, lực lượng

vũ trang còn thiếu, năng lực còn hạn chế. Cơ sở vật chất chưa đáp ứng với yêu cầu. Lực lượng nòng cốt chính trị còn mỏng.

- Trong công tác xây dựng Đảng, công tác giáo dục chính trị tư tưởng chưa đi vào chiều sâu, còn thiếu những biện pháp đẩy mạnh tu dưỡng, rèn luyện đạo đức lối sống của đảng viên nơi công tác và nơi cư trú. Công tác tổ chức quản lý cán bộ chưa chặt chẽ, còn dễ xảy ra sai phạm nhất là trong lĩnh vực nhà, đất; công tác quy hoạch, đào tạo đội ngũ cán bộ trẻ chưa theo kịp yêu cầu. Công tác kiểm tra của Đảng chưa đạt yêu cầu giáo dục, ngăn ngừa vi phạm.

- Còn một bộ phận cán bộ đảng viên chưa gương mẫu, một bộ phận cán bộ công chức còn gây phiền hà dân làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng bộ và chính quyền. Công tác vận động của Mặt trận, các đoàn thể chưa sâu. Tỷ lệ tập hợp quần chúng chưa đạt yêu cầu, nhất là ở một số khu vực: đồng bào có đạo, dân nhập cư, lao động trong các doanh nghiệp ngoài quốc doanh.

Nguyên nhân của tồn tại trên là:

- Công tác lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ một số mặt chưa đi vào chiều sâu như giáo dục chính trị tư tưởng, quản lý cán bộ, kiểm tra thực hiện nghị quyết Đảng.

- Hiệu quả công tác quản lý hành chính Nhà nước còn buông lỏng trên một số lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực quản lý quy hoạch đất đai, xây dựng, trật tự đô thị. Cơ cấu chuyển dịch kinh tế còn bị động, tự phát, chưa chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm, quản lý Nhà nước về sản xuất kinh doanh, dịch vụ chưa chặt chẽ. Trong đó có nguyên nhân về bộ máy tổ chức cán bộ công tác chính quyền, còn yếu về năng lực và còn hiện tượng những nhiều của bộ phận cán bộ công chức trong thực thi công vụ.

- Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chậm khắc phục tình trạng hành chính hóa, hoạt động còn mang tính hình thức, chậm chuyển hướng hoạt động về cơ sở. Tỷ lệ tập hợp đoàn viên, hội viên chưa đạt yêu cầu đặt ra đối với công tác vận động quần chúng.

- Một trong những khuyết điểm khách quan là do tình trạng tăng dân số cơ học cao trong những năm qua làm quá tải về việc quản lý hành chính Nhà nước về quy hoạch, xây dựng phát triển các cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng kinh tế xã hội. Một số lĩnh vực Thành phố phân cấp cho quận, phường nhưng trong tổ chức thực hiện còn chồng chéo, thiếu đồng bộ.

Từ thực tiễn lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ VIII, Ban Chấp hành Đảng bộ đã rút ra một số bài học kinh nghiệm là:

1. Bám sát sự lãnh đạo, điều hành của Thành ủy, Ủy ban Nhân dân thành phố và sự hỗ trợ của các ngành cấp trên để xây dựng cơ sở vật chất, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng, đảm bảo phát triển đồng bộ, bền vững trên các lĩnh vực đời sống xã hội. Trong chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm, có phân công, phân nhiệm, đeo bám, sơ kết, cương quyết nhưng phải cụ thể. Tạo điều kiện môi trường thuận lợi, phát huy các nguồn lực trong nhân dân và các thành phần kinh tế.

2. Quan tâm xây dựng, củng cố hệ thống chính trị, xây dựng đội ngũ cán bộ đảng viên và các cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh. Đề cao công tác vận động các phong trào cách mạng quần chúng ở cơ sở. Phát huy hiệu quả quản lý Nhà nước, lấy trọng tâm là cải thiện đời sống vật chất tinh thần của nhân dân, cải cách hành chính, cải cách tư pháp, chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí. Chấn chỉnh trật tự kỷ cương, khắc phục nhanh những thiếu sót trong quản lý đô thị, quản lý trật tự xã hội.

3. Đảm bảo giữ vững ổn định chính trị, tạo tiền đề thuận lợi để phát triển kinh tế xã hội, thực hiện mục tiêu an dân bằng việc quan tâm giải quyết những vấn đề bức xúc của dân. Tăng cường đại đoàn kết toàn dân, đoàn kết lương giáo. Thực hiện quy chế dân chủ, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên địa bàn dân cư, lấy sức dân mà chăm lo cho dân, góp phần giải quyết đời sống nhân dân, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội ngay tại cơ sở.

Những kết quả đạt được sau 5 năm (2000 - 2005) thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận lần thứ VIII đã góp phần quan trọng để Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp bước vào tổ chức Đại hội Đại biểu Đảng bộ lần thứ IX.

*

* *

III. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO TẬP TRUNG ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG KỸ THUẬT - XÃ HỘI, CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ “CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ” THEO HƯỚNG TĂNG DẦN TỶ TRỌNG “THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ”, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG, MỨC HƯỞNG THỤ VĂN HÓA TRONG NHÂN DÂN (2005 - 2010)

1. Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận lần thứ IX (11/2005)

Trước Đại hội, Ban Thường vụ Thành ủy đã điều động đồng chí Nguyễn Kim Thanh - Bí thư Quận ủy về thành phố, đồng thời quyết định điều động đồng chí Hứa Ngọc Thuận - Thành ủy viên tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ giữ chức vụ Bí thư Quận ủy và đồng chí Trương Văn Non giữ chức vụ Phó Bí thư Quận ủy để chỉ đạo tiến hành đại hội.

Sau thành công của đại hội Chi, Đảng bộ cấp cơ sở trực thuộc Đảng bộ quận; từ ngày 15 đến ngày 17 tháng 11 năm 2005, Đảng bộ quận Gò Vấp đã tổ chức Đại hội Đại biểu lần thứ IX. Tham dự đại hội có 196 đại biểu đại diện cho gần 5.000 đảng viên của quận. Đồng chí Nguyễn Minh Triết - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy đã về dự và chỉ đạo đại hội.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ IX có nhiệm vụ: đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII; đề ra phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ trong những năm 2005 - 2010; bầu Ban Chấp hành khóa IX và bầu đoàn đại biểu tham dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ VIII.

Đại hội Đảng bộ Đảng bộ quận lần thứ IX (nhiệm kỳ 2005 - 2010) diễn ra trong bối cảnh các tầng lớp nhân dân quận Gò Vấp đang phát huy những thành tích giành được sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận lần thứ VIII, dấy lên phong trào thi đua lập thành tích chào mừng thành công của Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận lần thứ IX.

Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ (khóa VIII) trình bày trước đại hội sau phần đánh giá những thành tựu cũng như tồn tại trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ lần thứ VIII đã nêu ra mục tiêu, nhiệm vụ tổng quát của Đảng bộ trong những năm 2005 - 2010 là: *“Phát huy mạnh mẽ các nguồn lực, tăng trưởng kinh tế theo cơ cấu “công nghiệp - dịch vụ - thương mại” chuyển dịch theo hướng: nâng tỷ trọng “dịch vụ - thương mại”. Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, xã hội; nâng chất*

lượng cuộc sống, mức hưởng thụ văn hóa trong nhân dân; đảm bảo quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu và sự vững mạnh của toàn Đảng bộ về chính trị, tư tưởng và tổ chức; tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong xây dựng, bảo vệ, phát triển quận thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.¹

Đại hội đã biểu quyết thông qua một số chỉ tiêu phấn đấu về kinh tế - xã hội cần đạt được trong những năm 2006 - 2010 là:

Các chỉ tiêu về kinh tế:

1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm: 15%
2. Giá trị sản xuất công nghiệp tăng bình quân hàng năm: 16%
3. Tỷ trọng dịch vụ thương mại trong giá trị sản xuất: 45%
4. Tỷ lệ đầu tư hạ tầng từ ngân sách: 18%
5. Thực hiện kết quả 5 công trình kinh tế xã hội đòn bẩy cụ thể:
 - Xây dựng Trung tâm Làng Hoa (phường 11).
 - Thực hiện chương trình nhà nước và nhân dân cùng làm: đến năm 2008 xi măng hóa 100% hẻm, đến năm 2010 mở rộng 20% hẻm có lộ giới dưới 2m.
 - Xây dựng hệ thống chung cư (phục vụ tái định cư 2.000 hộ).
 - Công viên văn hóa; đưa một số hạng mục công trình đi vào hoạt động.
 - Xây dựng mới ít nhất 6 trường phổ thông.

Các chỉ tiêu Văn hóa - Xã hội:

6. Giới thiệu và giải quyết việc làm: 15.000 lao động
7. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm: 1,1%
8. Nâng chuẩn hộ nghèo theo tiêu chí Thành phố giai đoạn II: (6 triệu đồng/người/năm 2008)
9. Mặt bằng dân trí: Tương đương lớp 11
10. Xây dựng hộ, khu phố, phường văn hóa:
 - Hộ gia đình văn hóa: 90%

¹ Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ IX.

- Khu phố văn hóa: Trên 70%

- Phường văn hóa: 1 - 2 phường

11. Nâng số dân luyện tập thể dục thể thao thường xuyên: 30%

12. Đạt chuẩn quốc gia về y tế (trung tâm y tế + Trạm y tế phường): 100%

13. Giảm tỷ lệ trẻ em (dưới 5 tuổi) suy dinh dưỡng: Dưới 4,5%

Các chỉ tiêu về an ninh quốc phòng:

14. Giảm tỷ lệ phạm pháp hình sự: Trên 10%/năm

15. Tỷ lệ khám phá án hình sự: Từ 60% trở lên/năm

16. Giao quân nghĩa vụ quân sự hàng năm: 100%

17. Xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ theo chỉ lệnh của Thành phố hàng năm: đạt 100% chỉ tiêu.

Các chỉ tiêu về xây dựng Đảng:

18. Phân tích chất lượng cơ sở Đảng và đảng viên hàng năm:

- Cơ sở Đảng “trong sạch, vững mạnh”: 75% (không có cơ sở Đảng yếu kém)

- Đảng viên đủ tư cách: 98% trở lên

19. Phát triển đảng viên mới: 100 đảng viên/năm

20. Thực hiện tiêu chuẩn hoá cán bộ chủ chốt dưới 45 tuổi: 100%

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IX (nhiệm kỳ 2005 - 2010) gồm 41 đồng chí¹ và đoàn đại biểu tham dự Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VIII gồm 8 đồng chí. Trong phiên họp thứ nhất Ban Chấp hành đã bầu ra Ban Thường vụ Quận ủy gồm 11 đồng chí. Đồng chí Hứa Ngọc Thuận được bầu làm Bí thư Quận ủy; các đồng chí Nguyễn Văn Trí, Trương Văn Non được bầu làm Phó Bí thư Quận ủy.

Sau 3 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc và có trách nhiệm, Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ IX đã thành công tốt đẹp. Sự thành công của đại hội là nguồn cổ vũ mạnh mẽ để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân Gò Vấp bước vào thực hiện nghị quyết của đại hội.

¹ Xem danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IX trong phần phụ lục.

2. Lãnh đạo thực hiện nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ nhiệm kỳ IX (11/2005 - 8/2010)

Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ IX trước những thuận lợi là:

1. Toàn Đảng, toàn dân ta đã nỗ lực phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội X của Đảng, đạt được những thành tựu quan trọng; duy trì được tốc độ tăng trưởng kinh tế; đời sống của nhân dân tiếp tục được cải thiện; chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường; độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ được giữ vững; hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế được mở rộng, vị thế của nước ta đối với quốc tế được nâng lên. Đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước ban hành sát thực tế, hợp lòng dân; thái độ kiên quyết của Đảng và Nhà nước trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí đã củng cố thêm niềm tin trong nhân dân, tăng thêm sự nhất trí trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội.

2. Thành phố tiếp tục giữ vững vị trí đứng đầu cả nước về thúc đẩy phát triển kinh tế và thu ngân sách, đồng thời luôn có những quyết sách ứng phó kịp thời với những diễn biến của tình hình và đề ra những chính sách phù hợp của một thành phố trung tâm. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ quận luôn nhận được sự quan tâm kịp thời của lãnh đạo Thành ủy và Ủy ban Nhân dân Thành phố qua ba lần làm việc cụ thể để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của địa phương; thường xuyên nhận được sự hỗ trợ, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của các Ban Thành ủy, các sở, ngành, đoàn thể Thành phố.

3. Từ những kết quả kiểm điểm giữa nhiệm kỳ (tháng 10/2008), Ban Chấp hành Đảng bộ đã tập trung triển khai và tích cực đưa Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đi vào cuộc sống trong bối cảnh an ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, kinh tế phát triển, chuyển dịch cơ cấu đã được định hình; các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến; quá trình đô thị hóa của quận bước đầu đạt kết quả tốt.

Bên cạnh những thuận lợi trên cũng có những khó khăn, thách thức như:

1. Cuộc khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế toàn cầu đã tác động đến đã tiến trình phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của cả nước, Thành phố nói chung và của quận nói riêng.

2. Quận đang trong tiến trình đô thị hóa, hạ tầng kỹ thuật - xã hội chưa hoàn chỉnh; dân số tiếp tục tăng cơ học... đã tạo nhiều áp lực trong nhiệm vụ quản lý của chính quyền.

3. Công tác điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng 1/5000, quy hoạch chi tiết 1/2000 và các quy hoạch ngành chưa được thực hiện hoàn chỉnh, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của quận, gây khó khăn trong quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng, làm hạn chế nhu cầu sửa chữa, xây dựng nhà ở trong nhân dân.

4. Tư tưởng bức xúc, trăn trở của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc chậm giải quyết đối với những sai phạm trước đây của một số cán bộ chủ chốt quận về quản lý đất đai.

Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ quận có thay đổi: 9 đồng chí được điều động, luân chuyển về Thành phố các ngành cấp trên (trong đó có 2 đồng chí Bí thư Quận ủy, 1 đồng chí Phó Bí thư Thường trực và 1 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ), 2 đồng chí nghỉ hưu (1 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ) và 1 đồng chí chuyển công tác khác, thôi không tham gia Ban Chấp hành. Thành ủy điều động về quận 3 đồng chí, có 2 đồng chí Thành ủy viên chỉ định tham gia Ban Chấp hành, giữ chức vụ Bí thư Quận ủy và 1 đồng chí chỉ định Phó Bí thư Quận ủy; Ban Chấp hành bầu bổ sung 11 đồng chí ủy viên và bầu bổ sung 3 đồng chí vào Ban Thường vụ Quận ủy, nâng tổng số ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ quận lên 43 đồng chí, trong đó Ban Thường vụ có 11 đồng chí.

Trước những thuận lợi và khó khăn trên, Đảng bộ đã phát huy tinh thần đoàn kết, nỗ lực vượt qua khó khăn, thử thách; tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế; không ngừng phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận lần thứ IX đã đề ra nên đã đạt được những thành tựu đáng khích lệ trên các lĩnh vực:

1. Trên lĩnh vực kinh tế

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá, bình quân 13,89% và chuyển dịch đúng theo hướng tăng dần tỷ trọng Thương mại - Dịch vụ trong cơ cấu giá trị sản xuất, hiện chiếm 48,7% (Nghị quyết đề ra là 45%); các thành phần kinh tế tiếp tục phát triển (doanh nghiệp vừa và nhỏ tăng hơn 220% và kinh tế hộ tăng hơn 200%); dịch vụ phát triển mạnh, nhất là dịch vụ cao cấp thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao của người dân (tín dụng, ngân hàng, phương tiện thông tin, nghe nhìn, đi lại...), ngành nghề truyền thống hoa kiểng được duy trì và đem lại giá trị kinh tế cao; thu - chi ngân sách Nhà nước và địa phương đạt và vượt chỉ tiêu hàng năm (Thành phố giao và nghị quyết đề ra), đảm bảo cân đối thu - chi ngân sách và có tích lũy, đáp ứng yêu cầu nguồn chi cho đầu tư phát triển, chi thường xuyên, trong đó chi cho giáo dục tăng bình quân 25,39% và y tế tăng 27,08%.

Các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật và xã hội tiếp tục được đầu tư tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ các nguồn vốn xã hội bình quân 1,743 tỷ đồng/năm. Bộ mặt đô thị đã có nhiều thay đổi, hình thành nhiều chung cư cao tầng, hệ thống giao thông được đầu tư mở rộng, hẻm được bê tông nhựa - xi măng hóa đạt 91,37%; tập trung lãnh đạo công tác bồi thường giải phóng mặt bằng 4 dự án lớn: dự án đường Tân Sơn Nhất - Bình Lợi - Vành đai ngoài; dự án mở rộng đường Phạm Văn Bạch; dự án cải tạo môi trường nước kênh Tham Lương – Bến Cát – rạch nước lên; dự án nâng cấp đô thị tại các phường 5, 14, 15; phát triển mạng lưới cung cấp nước sạch (hộ dân được sử dụng nước sạch từ 25% lên 80%). Đã nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý về sử dụng đất đai, trật tự đô thị, tài nguyên theo quy hoạch, phát triển đô thị gắn với chỉnh trang đô thị, từng bước chấn chỉnh và khắc phục tình trạng buông lỏng quản lý trong lĩnh vực nhà, đất; đã di dời 100% cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường, (73 doanh nghiệp và 152 cơ sở) xử lý rác y tế, rác trong sinh hoạt... đảm bảo trật tự đô thị, giao thông, xây dựng nếp sống văn minh đô thị.

Tập trung chỉ đạo thực hiện 5 công trình kinh tế xã hội mang tính đòn bẩy, cơ bản hoàn thành các chương trình, công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ IX nhiệm kỳ 2005 - 2010 đề ra.

Công trình xây dựng Công viên Làng Hoa: Cơ bản hoàn thành theo đúng kế hoạch. Việc chuyển chức năng từ Trung tâm Làng Hoa Gò Vấp thành Công viên Làng Hoa Gò Vấp đã được Ủy ban Nhân dân Thành phố chấp thuận và đã ban hành quyết định thu hồi đất, giao cho Ủy ban Nhân dân quận Gò Vấp quản lý, đầu tư xây dựng; đã tiến hành khởi công trong tháng 7/2010 (sẽ đưa vào sử dụng trong quý I/2011).

Chương trình bê tông hóa 100% hẻm và mở rộng ít nhất 20% hẻm có hiện trạng dưới 2m: Quận ủy ban hành Nghị quyết số 09-NQ/QU về thực hiện công trình Nhà nước và nhân dân cùng làm, xi măng hóa 100% hẻm đến năm 2008, mở rộng 20% hẻm có hiện trạng dưới 2m; đã đầu tư 293 hẻm với tổng kinh phí thực hiện là 112,72 tỷ đồng, trong đó vốn đầu tư từ ngân sách là 87,71 tỷ đồng, vận động nhân dân 25,01 tỷ đồng, đến nay có 1.081/1.182 hẻm đã được bê tông hóa (đạt 91,45%).

Chương trình xây dựng hệ thống chung cư phục vụ tái định cư giai đoạn 2006 - 2010: thực hiện vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, Quận đã chủ động kêu gọi đầu tư, thỏa thuận quy hoạch 8 dự án, đến nay đã khởi công 6 dự án. Khi hoàn thành 8 dự án, có khả năng bố trí chỗ ở cho hơn 5.400 hộ (có 1 dự án hoàn thành trong năm 2010 với 600 căn hộ).

Dự án Công viên Văn hóa: Đã thu hồi gần 100% diện tích đất theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết 1/500. Hiện nay, một số hạng mục của dự án đã được đưa vào sử dụng, gồm: trụ sở Ban Quản lý Dự án, sân nền, nhà xe, cầu vào trụ sở, bờ kè rạch Ông Tổng và một phần tường bao, trồng cây xanh. Tiếp tục triển khai đầu tư một số hạng mục theo quy hoạch chi tiết được duyệt.

Chương trình xây dựng mới ít nhất 6 trường phổ thông: Đã xây dựng mới, đưa vào sử dụng 5 trường: Tiểu học Lương Thế Vinh, Tiểu học Phan Chu Trinh, Nguyễn Thượng Hiền, Hoàng Văn Thụ, Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo; đang xây dựng 2 trường: Trung học cơ sở Phường 13, Trung học cơ sở Phường 12; ngoài ra quận đã đầu tư xây dựng mới, nâng cấp mở rộng 6 trường Mầm non, 2 trường Tiểu học và 3 trường Trung học cơ sở.

2. Trên lĩnh vực xã hội

An sinh xã hội được chăm lo tốt hơn, hàng năm giới thiệu việc làm cho trên 16.000 lượt lao động (Nghị quyết là 15.000); năm 2008 đã cơ bản hoàn thành chương trình xóa đói giảm nghèo, hiện tiếp tục thực hiện theo tiêu chí mới của Thành phố (thu nhập bình quân dưới 12 triệu đồng/người/năm); chất lượng giáo dục được giữ vững, luôn ở nhóm đầu của Thành phố, mặt bằng học vấn người dân là 10,6/12 (nghị quyết tương đương lớp 11); công tác chăm lo các đối tượng chính sách và chăm lo sức khỏe cho nhân dân được quan tâm thường xuyên; phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư có chuyển biến tốt hơn; chất lượng cuộc sống của người dân được nâng lên.

3. Trên lĩnh vực Quốc phòng - An ninh

Quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc có nhiều chuyển biến, lực lượng bảo vệ dân phố được thành lập, đã cơ bản xóa được các địa bàn trọng điểm; tai nạn giao thông, phạm pháp hình sự giảm, công tác khám phá án có nhiều tiến bộ (đạt chỉ tiêu Nghị quyết = 70%), công tác diễn tập phòng thủ và sẵn sàng chiến đấu được tăng cường; công tác tuyển chọn và gọi thanh niên nhập ngũ hàng năm đạt chỉ tiêu Thành phố giao.

Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật được triển khai thường xuyên, sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu kiện của người dân; đưa nhiều vụ án về mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy và chống người thi hành công vụ ra xét xử lưu động nhằm tăng cường tính giáo dục và răn đe.

4. Trên lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị

Hệ thống chính trị được củng cố và hoạt động ngày càng hiệu quả hơn.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng luôn được xác định là nhiệm vụ then chốt. Công tác chính trị tư tưởng luôn được quan tâm nhằm tạo sự thống nhất từ nhận thức đến hành động; cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương, đạo đức Hồ Chí Minh” được hưởng ứng tích cực từ trong nội bộ Đảng đến nhân dân, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực hành tiết kiệm, chống tham ô lãng phí, hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân; nhiều loại hình hoạt động phong phú, sôi nổi, nhiều gương điển hình tập thể và cá nhân sinh động, rất thuyết phục được biểu dương đã có sức lan tỏa sâu rộng từ quận đến cơ sở; trong hội nghị tổng kết 4 năm thực hiện cuộc vận động (2007 – 2010) có 36 tập thể và 128 cá nhân được tuyên dương cấp Quận, trong đó có 1 tập và 3 cá nhân được tuyên dương cấp Thành phố. Công tác tổ chức cán bộ được tập trung hàng đầu và có chuyển biến tốt hơn; đã sáp nhập để thành lập các Đảng bộ Khối (Đảng - Đoàn thể, chính quyền, Doanh nghiệp tư nhân) giảm đầu mối trực thuộc Quận ủy từ 77 còn 33 Chi, Đảng bộ; bình quân hàng năm có 67,2% cơ sở Đảng đạt trong sạch - vững mạnh (Nghị quyết là 75%), đến nay không còn cơ sở Đảng yếu kém; 99,48% đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ (Nghị quyết trên 98%). Công tác phát triển đảng viên mới vượt chỉ tiêu (bình quân 147/100 đảng viên mới/năm); Công tác giám sát, kiểm tra được tăng cường, góp phần tháo gỡ khó khăn kịp thời cho cơ sở và ngăn ngừa sai phạm. Công tác vận động nhân dân thông qua các phong trào hành động cách mạng có nhiều chuyển biến tích cực; công tác dân vận của chính quyền, của lực lượng vũ trang và dân chủ cơ sở được phát huy tốt hơn.

Hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền tiếp tục được phát huy; bộ máy tổ chức hành chính được sắp xếp tinh gọn theo mô hình chung của Thành phố; công tác chia tách các phường và khu phố, tổ dân phố được thực hiện phù hợp với yêu cầu quản lý; đã thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng Nhân dân cấp quận, phường và triển khai thí điểm nhất thể hóa chức danh Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tại 6/16 phường; công tác cải cách hành chính tiếp tục có chuyển biến tích cực theo mô hình “1 cửa liên thông” và giảm thủ tục hành chính theo Đề án 30 của Chính phủ; tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ thực thi công vụ tốt hơn; đã ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong quản lý; đã tổ chức thi tuyển công chức phường và thi tuyển chức danh Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo được dư luận rộng rãi đồng tình ủng hộ.

Khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng mở rộng: Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua sâu rộng đến cơ sở đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị, chăm lo quyền lợi đoàn viên, hội viên, củng cố tổ chức, công tác tập hợp và phát triển lực lượng, tỷ lệ tập hợp đoàn viên, hội viên được các đoàn thể quan tâm, trong đó:

Mặt trận Tổ quốc: mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, công tác dân tộc, tôn giáo; thực hiện cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, các phong trào xã hội từ thiện các hoạt động giám sát, phối hợp, phản biện.

Hội Cựu Chiến binh: phát huy vai trò nòng cốt trong các phong trào hành động cách mạng tại địa phương, gương mẫu, là chỗ dựa tin cậy của Đảng bộ và Chính quyền; củng cố tổ chức hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho hội viên.

Liên đoàn Lao động: việc kiện toàn và nâng chất hoạt động các tổ chức công đoàn; giám sát, kiểm tra việc thực hiện luật pháp, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của công nhân, viên chức, người lao động được thực hiện tốt; tỷ lệ công nhân vào tổ chức là 75 - 80%, tỷ lệ công đoàn cơ sở trong sạch vững mạnh là 70%.

Đoàn Thanh niên và phong trào thanh thiếu nhi: Công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong đoàn viên, thanh thiếu nhi và công tác tập hợp, xây dựng tổ chức, phát triển lực lượng được đẩy mạnh (30% chi đoàn, chi hội ngoài quốc doanh), (45% thanh niên vào tổ chức).

Hội Liên hiệp Phụ nữ: Thực hiện tốt các phong trào của hội như: phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, tỷ lệ tập hợp phụ nữ trong độ tuổi đạt 70% (đến năm 2010).

Hội Nông dân: Thực hiện Nghị quyết chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trong sản xuất nông nghiệp; phát huy các ngành nghề sản xuất nông nghiệp truyền thống; vận động thành lập, hỗ trợ hoạt động hợp tác xã hoa kiểng.

Hội Chữ thập đỏ thực hiện tốt chức công tác xã hội nhân đạo từ thiện; công tác củng cố tổ chức Hội từ Quận đến cơ sở. Thực hiện các chỉ tiêu phát triển tổ hội: 90% tổ dân phố - tổ hội ngoài quốc doanh - gia đình chữ thập đỏ: 20%/hộ dân); Các tổ chức hội đoàn có sự phối hợp trong thực hiện phong trào hành động cách mạng.

Những thành tựu đạt được trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ IX bắt nguồn từ những nguyên nhân sau:

1. Được sự quan tâm của Thành ủy, Ủy ban Nhân dân và các Sở, Ngành Thành phố trong việc trực tiếp giải quyết các kiến nghị của quận.

2. Tinh thần đoàn kết và quyết tâm chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ quận trong việc cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội thành những nghị quyết chuyên đề, các chương trình hành động cụ thể; tăng cường lãnh đạo và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng và tích cực đi cơ sở, giải quyết nhiều vấn đề khó khăn, vướng mắc ngay tại địa phương, đơn vị.

3. Kiên trì tiến hành công tác giáo dục chính trị tư tưởng, khắc phục nhanh những tồn tại, yếu kém; đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu.

4. Biết vận dụng và phát huy sức mạnh của các tổ chức trong hệ thống chính trị trên nền tảng thực hiện qui chế dân chủ cơ sở, tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

Tuy nhiên tình hình kinh tế - xã hội của quận trước Đại hội Đại biểu Đảng bộ lần thứ X vẫn còn những hạn chế và yếu kém sau:

- *Về kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh*: Kinh tế tăng trưởng nhưng chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế của quận; cơ sở hạ tầng kỹ thuật chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển; đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách còn thấp; điều chỉnh quy hoạch chung 1/5000 và quy hoạch chi tiết 1/2000 còn chậm; chất lượng phong trào xây dựng đời sống văn hóa cơ sở (hộ gia đình, khu phố, phường văn hóa...) còn hạn chế, chưa đi vào chiều sâu.

- *Về xây dựng Đảng*: Công tác giáo dục chính trị tư tưởng thiếu đồng bộ. Công tác cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu, chậm khắc phục tình trạng cán bộ “vừa thừa, vừa thiếu, vừa yếu”; công tác giám sát, kiểm tra của một số cấp ủy còn hạn chế, chưa chủ động thực hiện tự kiểm tra dấu hiệu vi phạm và giám sát chuyên đề, vẫn còn một bộ phận cán bộ, đảng viên thiếu rèn luyện tu dưỡng.

- *Về công tác vận động nhân dân*: Chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội; tỷ lệ tập hợp hội viên, đoàn viên còn thấp; thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận, các đoàn thể vẫn còn lúng túng, nhất là ở cơ sở.

- *Về lãnh đạo, chỉ đạo*: Có lúc, có nơi thiếu tập trung, chưa kịp thời dự báo những khó khăn phát sinh trong thực tiễn, thiếu những giải pháp quyết liệt để xử lý, còn hiện tượng trông chờ, ỷ lại vào cấp trên, hài lòng

với kết quả đạt được, chưa chủ động phát huy nội lực khắc phục khó khăn; sự phối hợp triển khai và tổ chức thực hiện một số chủ trương, chính sách còn chậm, chưa đồng bộ, thiếu nhất quán và quyết tâm chưa cao.

Nguyên nhân của những hạn chế và yếu kém trên là:

1. Chậm thực hiện điều chỉnh quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết phường có ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng, bố trí dân cư.

2. Trong lãnh đạo điều hành có lúc thiếu tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm; năng lực và vai trò tham mưu, tổ chức thực hiện của một số ban, ngành, đoàn thể còn hạn chế.

3. Chưa phát huy sức mạnh toàn dân thực hiện các phong trào hành động cách mạng, đặc biệt là phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” chất lượng chưa cao, chưa thật sự đi vào chiều sâu, đúng thực chất.

Sau 5 năm (2005 - 2010) lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ lần thứ IX, Ban Chấp hành Đảng bộ và Ban Thường vụ Quận ủy đã rút ra được một số kinh nghiệm sau:

1. Bảo đảm sự đoàn kết thống nhất trong tập thể lãnh đạo trên cơ sở thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và đội ngũ cán bộ đảng viên, tạo sự thống nhất về ý chí và hành động trong toàn Đảng bộ.

2. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và mọi nguồn lực để phục vụ mục tiêu xây dựng, phát triển quận.

3. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát; đề cao tinh thần trách nhiệm của cấp ủy và cá nhân trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ.

4. Thường xuyên quan tâm củng cố tổ chức, cán bộ là nhân tố quyết định thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị.

Những thành tựu đạt được sau 5 năm thực hiện nghị quyết Đại hội Đại biểu Quận Đảng bộ quận lần thứ IX là cơ sở để Ban Chấp hành Đảng bộ bước vào xây dựng phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2010 - 2015.

*

* *

IV. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP TIẾP TỤC LÃNH ĐẠO TẬP TRUNG ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG KỸ THUẬT - XÃ HỘI GẮN VỚI CHỈNH TRANG ĐÔ THỊ, PHÁT TRIỂN KINH TẾ QUẬN THEO CƠ CẤU “DỊCH VỤ - CÔNG NGHIỆP” (2010 - 2015)

Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận lần thứ X (8/2010)

Từ đầu năm 2010, thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy về việc tổ chức đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ IX, Ban Thường vụ Quận ủy đã chỉ đạo các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc tiến hành đại hội hết nhiệm kỳ và chuẩn bị báo cáo chính trị, nhân sự cho Đại hội Đại biểu Đảng bộ lần thứ X (nhiệm kỳ 2010 - 2015). Đến tháng 6/2010, tất cả các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc Quận ủy đều đã tổ chức thành công đại hội ở cấp mình và công tác chuẩn bị về nội dung, nhân sự cho Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận lần thứ X (nhiệm kỳ 2010 - 2015) đã được hoàn tất.

Được sự chấp thuận của Ban Thường vụ Thành ủy, từ ngày 4 đến ngày 5/8/2010, Đảng bộ Gò Vấp tổ chức Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận lần thứ X tại Hội trường quận. Tham dự Đại hội có 294 đại biểu đại diện cho 6.912 đảng viên đang sinh hoạt trong 33 Chi, Đảng bộ trực thuộc. Đến dự và chỉ đạo Đại hội có các đồng chí: Huỳnh Thị Nhân, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thành ủy; đồng chí Nguyễn Văn Đua, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy; đồng chí Dương Quan Hà, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố; đồng chí Nguyễn Thị Hồng, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố và các đồng chí đại diện các Ban Đảng và Văn phòng Thành ủy.

Đại hội có nhiệm vụ đóng góp ý kiến vào các dự thảo báo cáo chính trị của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, dự thảo báo cáo chính trị của Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ IX và đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của Đảng bộ quận lần thứ IX, đề ra phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2010 - 2015 tới; bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa X và bầu đoàn đại biểu tham dự Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ IX.

Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ trình bày tại Đại hội đã khái quát đánh giá kết quả nhiệm kỳ 2005 - 2010: *“Trong bối cảnh quận còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng vẫn đảm bảo được sự đoàn kết thống nhất cao trong nội bộ và sự đồng thuận của nhân dân, đã có nhiều biến đổi tích cực, toàn diện, cơ bản hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu*

Đảng bộ quận lần IX nhiệm kỳ 2005 - 2010 đề ra, hầu hết các chỉ tiêu đều đạt và vượt; duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế gắn với tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường, đời sống người dân không ngừng được nâng lên; sự nghiệp giáo dục - đào tạo, văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ mới, an ninh chính trị được tiếp tục giữ vững, giảm phạm pháp hình sự, khiếu kiện giảm hẳn, không để xảy ra điểm nóng, hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn”¹.

Sau phần kiểm điểm tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ IX, căn cứ vào các văn kiện dự thảo của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và báo cáo chính trị của Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ IX, Đại hội đã dự báo tình hình trong thời gian tới là: “*Cả nước tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và triển khai thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020. Kinh tế nước ta đã và đang hội nhập ngày càng sâu vào kinh tế khu vực và thế giới. Môi trường chính trị ổn định, nhân dân ngày càng tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới của Đảng.*

Kinh tế - xã hội của Thành phố phát triển theo xu thế tăng trưởng nhanh với hiệu quả và sức cạnh tranh cao hơn; cơ cấu kinh tế Thành phố tiếp tục chuyển dịch theo định hướng Dịch vụ - Công nghiệp - Nông nghiệp; tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với tiến bộ xã hội, xóa đói giảm nghèo, cải thiện môi trường sống và phát triển đô thị.

Quận Gò Vấp đang trong tiến trình đô thị hóa, dân số cơ học tiếp tục tăng (dự báo đến 2015 dân số quận ở mức 610.000 dân); trong khi hạ tầng kỹ thuật - xã hội chưa đáp ứng nhu cầu phát triển, các nguồn lực nội tại còn hạn chế... sẽ dẫn đến nhiều áp lực và khó khăn lớn cho quá trình xây dựng và phát triển quận”.

Từ những dự báo trên, Đại hội đã đề ra mục tiêu tổng quát của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2010 - 2015 là: “*Phát huy các nguồn lực xã hội, tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật - xã hội gắn với chỉnh trang đô thị; tăng trưởng kinh tế hợp lý theo cơ cấu “Dịch vụ - Công nghiệp”, chăm lo an sinh xã hội, cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần cho nhân dân, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ về chính trị, tư tưởng và tổ chức; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ và phát triển bền vững trong thời kỳ tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”².*

1 Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ X.

2 Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ X

Đại hội đã thảo luận và quyết nghị 6 nhiệm vụ, 31 chỉ tiêu, 4 chương trình - công trình mang tính đột phá và 4 nhóm giải pháp thực hiện:

6 nhiệm vụ chủ yếu là:

- Tiếp tục kêu gọi thu hút đầu tư phát triển của các thành phần kinh tế, khuyến khích đầu tư chiều sâu về công nghệ và thiết bị tiên tiến, sản phẩm có sức cạnh tranh cao.

- Công khai, triển khai thực hiện các quy hoạch đã được phê duyệt, tăng cường công tác quản lý đô thị, đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật - xã hội, ưu tiên các chương trình, công trình đột phá.

- Đẩy mạnh các chương trình đảm bảo an sinh xã hội, nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

- Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” nhằm củng cố vững chắc quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân, làm thất bại các âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ quận; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền từ quận đến cơ sở; phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân.

31 chỉ tiêu gồm:

** Về kinh tế:*

1. Giá trị sản xuất tăng bình quân 12%/năm.
2. Sản xuất công nghiệp và xây dựng tăng bình quân 7 - 8%/năm.
3. Dịch vụ tăng bình quân 17 - 18%/năm.
4. Đến năm 2015 tỷ trọng dịch vụ trong cơ cấu giá trị sản xuất chiếm 60%.
5. Thu ngân sách tăng bình quân 15%/năm.

** Về xây dựng cơ bản:*

6. Tổng mức đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách tăng 15% so với nhiệm kỳ IX (2005 - 2010).

7. Huy động bình quân 25 tỷ đồng/năm.

** Về Văn hóa - Xã hội:*

8. Huy động 80 - 85% trẻ em trong độ tuổi vào Mầm non.

9. Huy động 100% trẻ em trong độ tuổi vào Tiểu học.
10. Huy động 98% trẻ em trong độ tuổi vào Trung học cơ sở.
11. Học sinh học ngày 2 buổi: 70%.
12. Đạt từ 1 đến 2 phường văn hóa.
13. Đạt 60% Khu phố văn hóa.
14. Đạt 5/5 Chợ văn minh thương nghiệp.
15. Đạt 35% số người luyện tập thể thao thường xuyên.
16. Mỗi trường phổ thông có 1 câu lạc bộ thể dục thể thao.
17. Học sinh đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể 90%.
18. Giảm tỷ lệ thất nghiệp: 0,25%/năm; đến năm 2015 tỷ lệ thất nghiệp còn dưới 2,7%.
19. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch: trên 95%.
20. Đến năm 2015 cơ bản không còn hộ nghèo có thu nhập dưới 12 triệu đồng/người/năm.
21. Phấn đấu vận động quỹ giảm nghèo đạt trên 10 tỷ đồng.
22. Phấn đấu 100% Trạm y tế phường đạt chuẩn quốc gia.
23. Có 10 bác sĩ/10.000 dân.

** Về Quốc phòng - An ninh:*

24. Hoàn thành chỉ tiêu gọi thanh niên nhập ngũ hàng năm.
25. Giảm phạm pháp hình sự: 3%/năm.
26. Tỷ lệ khám phá án hình sự: 70%/năm.
27. Giảm tai nạn giao thông: 10%/năm.

** Về xây dựng Đảng:*

28. Trên 98% Đảng viên đủ tư cách.
29. Trên 70% Chi, Đảng bộ trong sạch vững mạnh; không có cơ sở yếu kém.
30. Kết nạp 150 đảng viên/năm.
31. Đến năm 2015, tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy trên 30%; đảm bảo tỷ lệ cán bộ trẻ theo quy định.

4 chương trình, công trình mang tính đột phá nhiệm kỳ 2010 - 2015

* *Chương trình đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật - xã hội:*

- Chọn nhà đầu tư, hoàn chỉnh qui hoạch đô thị Ấp Doi.
- Xây dựng mới Bệnh viện quận.
- Xây dựng mới 10 - 15 trường học (trong đó có ít nhất 5 trường từ nguồn vốn xã hội hóa).
- Xây dựng 1.000 căn hộ cho người có thu nhập thấp.
- Đưa Công viên Làng Hoa Gò Vấp đi vào hoạt động.
- Hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng Công viên Văn Hóa Gò Vấp.

* *Chương trình giảm ùn tắc giao thông:* đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thực hiện các biện pháp giữ gìn giao thông trong giờ cao điểm, có cơ chế chính sách cho các lực lượng tham gia.

* *Chương trình chỉnh trang đô thị:*

- Xóa 2 điểm ngập nước tại góc đường Lê Lợi - Nguyễn Văn Bảo và Ngã ba Lê Đức Thọ - Lê Văn Thọ.
- Đầu tư chỉnh trang vỉa hè và trồng cây xanh trên các trục đường chính.
- Đến năm 2015, mỗi phường mở rộng 2 hẻm có hiện trạng dưới 2m theo quy hoạch.

* *Chương trình đột phá về Công tác cán bộ:* xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất và năng lực tốt, có cơ cấu phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục giữa các thế hệ cán bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiêu chuẩn hóa, qui trình hóa công tác cán bộ.

4 nhóm giải pháp chủ yếu là:

- Nhóm giải pháp về kinh tế: Thực hiện nhất quán các chính sách ưu đãi nhằm thu hút đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh nhất là đối với các cơ sở sản xuất mới không gây ô nhiễm và ít thâm dụng lao động; các doanh nghiệp đầu tư trang thiết bị hiện đại để nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh. Ưu tiên phát triển dịch vụ cao cấp trên các trục đường chính; công khai quy hoạch và những dự án lớn, các chương trình, công trình mang tính đột phá để tập trung đầu tư và kêu gọi đầu tư. Sắp xếp thứ tự ưu tiên và phân kỳ thực hiện các công trình đầu tư từ ngân sách; chuẩn bị chu đáo các dự án, công trình kêu gọi đầu tư để nhà đầu tư dễ tiếp cận thông tin. Thực hiện các giải pháp tạo vốn để đầu tư

các công trình phúc lợi, đề xuất Thành phố cho phép Quận bán đấu giá các nhà đất thuộc sở hữu Nhà nước đang sử dụng không đúng mục đích, hiệu quả thấp nhằm tập trung nguồn lực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội; đồng thời đẩy mạnh phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” đối với các công trình phúc lợi xã hội.

- Nhóm giải pháp đẩy mạnh xã hội hóa gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền: chuẩn bị chu đáo và công khai các dự án phúc lợi xã hội để nhà đầu tư dễ tiếp cận thông tin, thuận lợi trong chọn lựa; khuyến khích xã hội hóa mạnh mẽ các lĩnh vực y tế, giáo dục, thể dục thể thao phù hợp với định hướng phát triển. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách mà trọng tâm là giảm thủ tục hành chính và bố trí cán bộ, viên chức đủ phẩm chất và năng lực theo yêu cầu công việc; áp dụng và kịp thời điều chỉnh nội dung hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2000 và ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý là biện pháp hữu hiệu nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền từ quận đến phường.

- Nhóm giải pháp nguồn nhân lực của hệ thống chính trị: xây dựng và thực hiện đúng tiêu chuẩn chức danh cán bộ và tiêu chí đánh giá cụ thể đối với từng chức danh; dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan, toàn diện, công tâm, lấy chất lượng, hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ làm thước đo chính; coi trọng và phát huy trách nhiệm của người đứng đầu, người trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ.

Hàng năm có kế hoạch rà soát bổ sung qui hoạch cán bộ chủ chốt, các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy và Ban Thường vụ Quận ủy quản lý. Đổi mới phương pháp đánh giá cán bộ, thực hiện có hiệu quả chương trình đột phá về công tác cán bộ.

- Nhóm giải pháp để đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, quản lý của chính quyền và hoạt động của Mặt trận - các đoàn thể:

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, quản lý của chính quyền và hoạt động của Mặt trận, đoàn thể; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở Đảng và hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền. Cán bộ chủ chốt của Đảng, chính quyền, mặt trận, đoàn thể phải bố trí thời gian tiếp công dân và tăng cường đi cơ sở, giải quyết kịp thời các lĩnh vực có ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân, trên tinh thần “việc gì có lợi cho dân thì phải làm, việc gì có hại cho dân thì kiên quyết tránh”.

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ X gồm 45 đồng chí¹ và bầu đoàn đại biểu tham dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ IX gồm 1 đại biểu đương nhiên, 10 đại biểu chính thức và 1 đại biểu dự khuyết. Trong phiên họp lần thứ nhất của Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu ra Ban Thường vụ gồm 14 đồng chí, đồng chí Nguyễn Hữu Hiệp tái đắc cử chức vụ Bí thư; các đồng chí Trần Văn Khuyên, Trương Văn Non, Võ Ngọc Quốc Thuận tái đắc cử chức vụ Phó Bí thư, bầu Ủy ban Kiểm tra Quận ủy gồm 7 đồng chí do đồng chí Nguyễn Phương Đông, Thường vụ Quận ủy làm Chủ nhiệm.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ Quận lần thứ X đã thành công tốt đẹp. Sự thành công của đại hội là động lực mạnh mẽ để toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân quận Gò Vấp tiếp tục phát huy truyền thống của Đảng bộ, đoàn kết, nhất trí, khắc phục khó khăn, nêu cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng bộ quận đã đề ra, góp phần xứng đáng thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ IX và Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng.

Sau đại hội, Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Quận ủy đã xây dựng Quy chế làm việc và bước vào công tác lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận lần thứ X.

1 Xem danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ X trong phần phụ lục.

KẾT LUẬN

Gò Vấp bước vào giai đoạn xây dựng trong hòa bình sau ngày đất nước thống nhất với những đặc điểm mang tính đặc thù.

Từ một xã hội nông thôn vùng ven chuyển sang một xã hội đô thị hóa với sự hình thành một quận nội thành của Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ những căn cứ quân sự lớn của Mỹ - ngụy; trại lính nhiều hơn trường học; nhà máy, xí nghiệp, cơ sở sản xuất ít hơn nghĩa trang; số người sống bằng đồng lương của chế độ cũ đông gấp nhiều lần so với tiểu chủ, tiểu nông, tiểu thương; một địa danh nổi tiếng về tệ nạn xã hội...

Có thể nói Gò Vấp bước vào thời kỳ xây dựng quê hương từ điểm xuất phát rất thấp về cơ sở hạ tầng và kinh tế; quá nhiều vấn đề bề bộn về xã hội do hậu quả chiến tranh để lại với hơn 5.000 đối tượng tệ nạn xã hội, 5 vạn binh lính, công chức chế độ cũ và thân nhân của họ rã ngũ tại chỗ, người thất nghiệp quá đông, kể cả người chạy loạn từ các nơi khác tới.

Ngay sau ngày giải phóng, 2 xã Bình Hòa và Thạnh Mỹ Tây nâng lên thành 2 quận (sau đó nhập lại thành quận Bình Thạnh), quận Gò Vấp còn 8 xã, gần 5 xã nông thôn và 3 xã đô thị hóa.

Trước tình hình khó khăn và phức tạp trên, Đảng bộ đã chỉ đạo thực hiện đồng thời những nhiệm vụ cấp bách như: xây dựng chính quyền cách mạng từ quận đến xã, ấp; tổ chức đăng ký và học tập cho số người đã tham gia quân đội và chính quyền chế độ cũ; truy quét tàn dư phản động còn ẩn nấp; cải tạo các đối tượng tệ nạn xã hội; phát động khôi phục sản xuất ở cả 2 khu vực nông thôn và đô thị; vừa cứu đói vừa tạo công ăn việc làm cho người lao động; khẩn trương tổ chức lại mạng lưới giáo dục chuẩn bị cho năm học đầu tiên của chế độ mới; xây dựng mạng lưới chăm lo sức khỏe cho nhân dân; tập trung vận động nhân dân hồi hương và đi lập nghiệp ở các vùng kinh tế mới...

Đến tháng 7/1976, thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, 4 xã: An Phú Đông, Thanh Lộc, Tân Thới Hiệp, Nhị Bình chuyển giao về huyện Hóc Môn và xã Bình Mỹ A chuyển giao về huyện Củ Chi, quận Gò Vấp còn lại 3 xã đô thị, chia thành 17 phường, xóa bộ máy chính quyền ấp, tiến hành thành lập hệ thống chính trị cấp phường (đến tháng 4/1984, tiến hành sáp nhập từ 17 phường còn 12 phường; từ tháng 1/2007, tách các phường đông dân thành lập 4 phường mới; hiện có 16 phường).

*** Thành tựu 10 năm đầu sau giải phóng (1976 - 1985)**

Trong thời gian 10 năm đầu (1976 - 1985), qua 3 kỳ Đại hội; Đảng bộ quận đã quán triệt, vận dụng Nghị quyết Đại hội lần thứ IV của Đảng và các Nghị quyết của Thành ủy và đã đề ra những mục tiêu, nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tiễn của quận để tổ chức thực hiện các chủ trương lớn như: tiến hành cải tạo tư sản mại bản và công thương nghiệp tư bản - tư doanh; vận động hợp tác hóa cả trong nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp; tổ chức xây dựng và phát triển các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh và hệ thống thương nghiệp xã hội chủ nghĩa gồm quốc doanh và mạng lưới Hợp tác xã tiêu thụ; tiến hành quản lý các đầu phương tiện và đưa vào hoạt động trong các Hợp tác xã giao thông vận tải; đồng thời tổ chức và phát triển mở rộng cơ sở vật chất chăm lo đời sống tinh thần và phúc lợi xã hội cho nhân dân như: học hành, chữa bệnh, văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao... và đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ:

*** Phát triển kinh tế:**

+ *Về sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp:* Hình thức tổ chức chủ yếu là quốc doanh và tập thể. Từ 110 đơn vị cơ sở với 3525 lao động (năm 1976) đã tăng lên 1.054 đơn vị cơ sở (tăng 9 lần) với 10.628 lao động (tăng gần 3 lần) trong đó có 15 xí nghiệp quốc doanh và 25 hợp tác xã; giá trị sản xuất năm 1985 tăng 11 lần so với năm 1976. Nhiều đơn vị sản xuất tập thể được tặng thưởng Huân chương lao động (Hợp tác xã cơ khí Đồng Tâm, Hợp tác xã Hồ dệt Thống Nhất...), Hợp tác xã cơ khí Đồng Tâm được các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước về thăm.

+ *Về sản xuất nông nghiệp:* đã vận động nông dân đưa đất vào sản xuất tập thể nhằm phát huy thế mạnh về trồng trọt (chuyên canh rau) và chăn nuôi (chủ yếu là heo) xây dựng vành đai thực phẩm của Thành phố. Đến năm 1985, toàn quận có 5 hợp tác xã và 1 tập đoàn sản xuất, thu hút 66% số hộ và 84% diện tích đất nông nghiệp, giá trị sản xuất năm 1985 tăng gấp 3 lần so với năm 1976. Hợp tác xã An Hội (phường 12) nhiều năm liền là một trong những đơn vị điển hình tiên tiến của Thành phố, được đồng

chí Võ Văn Kiệt, Bí thư Thành ủy đến thăm và tặng 1 máy cày. Hợp tác xã Quyết Thắng (phường 6) được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba.

+ *Hoạt động thương mại - dịch vụ*: Thương nghiệp quốc doanh và hợp tác xã tiêu thụ phát triển mạnh, phục vụ đắc lực 2 bữa ăn hàng ngày của nhân dân và cung ứng hàng hóa cho xuất khẩu. Giá trị hàng hóa bán ra năm 1985 đạt 5 tỷ đồng, tăng 15 lần so với năm 1976.

+ *Về đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật hạ tầng*: Tiến hành giải tỏa các nghĩa trang, lấy mặt bằng đưa vào tổ chức sản xuất và xây dựng các cơ sở phúc lợi xã hội như: Sài Gòn ô tô (nay là 2 đơn vị sản xuất ô tô Mercedes Benz và Isuzu); Sài Gòn điện tử (phường 3); Công ty may Thanh Tâm (phường 10); Trung tâm Làng Hoa (phường 11), Trung tâm Văn hóa (phường 13)...

Diện mạo đô thị Gò Vấp có nhiều thay đổi từ khi đường Trần Thị Nghi - từ Ngã Năm đến đường Phan Văn Trị được mở ra, Trung tâm Thương mại Ngã Sáu Gò Vấp được hình thành, xóa được địa danh Ngã Năm Chuồng Chó; đường Hoàng Minh Giám ngang qua sân gôn giáp quận Phú Nhuận và đường Bạch Đằng nối dài đường Nguyễn Thái Sơn vào sân bay Tân Sơn Nhất giáp quận Tân Bình; Ngã Năm mới được hình thành thay cho địa danh Ngã Ba Chú Ía.

* **Về văn hóa - xã hội**: được tập trung và phát triển khá tốt; mạng lưới giáo dục và y tế được xây dựng đều khắp các phường, khoa mắt của Bệnh viện quận là điển hình tiên tiến của tuyến y tế cấp quận, trường Mầm non Phường 3 được đồng chí Võ Văn Kiệt, Bí thư Thành ủy đến thăm và tặng kinh phí xây dựng mới (nay là trường Mầm non trọng điểm của quận). Về văn hóa văn nghệ: kịch nói và cải lương của Gò Vấp là quận đầu tiên của Thành phố được thu và phát sóng trên đài truyền hình Thành phố (1975 và 1976). Công tác chăm lo thương binh - gia đình liệt sĩ được quan tâm chu đáo, là quận đầu tiên của Thành phố được tặng thưởng Huân chương lao động hạng Ba (1979).

* **Công tác an ninh chính trị - trật tự xã hội và quân sự địa phương**: luôn được quan tâm củng cố với tư thế sẵn sàng chiến đấu, có sự phối hợp chặt chẽ với các đơn vị quốc phòng trú đóng trên địa bàn quận và lực lượng Công an quận, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và chiến tranh nhân dân ngày càng vững chắc; thực hiện tốt công tác giao quân nghĩa vụ quân sự và chính sách hậu phương quân đội; quản lý tốt lực lượng dự bị động viên và tổ chức kế hoạch huấn luyện, diễn tập hàng năm đạt yêu cầu.

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát huy mạnh mẽ từ cơ sở; lực lượng Công an quận luôn được củng cố về số lượng và không ngừng nâng lên về chất lượng, năm 1985 là đơn vị cấp quận đầu tiên của phía nam từ sau ngày giải phóng vinh dự được phong tặng danh hiệu “Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân”.

* **Hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể:** từ quận đến cơ sở có khởi sắc thông qua các phong trào hành động cách mạng cụ thể ngay từ cơ sở; đoàn viên, hội viên được phát triển vào tổ chức ngày càng nhiều, tác động tích cực vào thành quả phát triển của quận.

* **Công tác xây dựng Đảng:** luôn được quan tâm hàng đầu và không ngừng lớn mạnh cả về 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đội ngũ cán bộ của quận được tập hợp từ các nguồn: tại chỗ, từ chiến khu ra, từ chiến thắng trở về và lực lượng thành phố tăng cường (đa số là các đồng chí được đào tạo từ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, có trình độ văn hóa và nghiệp vụ), đã bổ sung kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo và tổ chức thực hiện đạt kết quả cao trên nhiều lĩnh vực phát triển sản xuất và chăm lo đời sống nhân dân...

Thành tựu của 10 năm đầu (1976 - 1985) là rất to lớn và rất đáng khích lệ; tuy nhiên, do duy trì quá lâu cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, làm kìm hãm sự phát triển của lực lượng sản xuất, cùng với việc thực hiện các chính sách lớn kém hiệu quả như: vận động nhân dân đi lập nghiệp ở các vùng kinh tế mới; cải tạo công thương nghiệp tư bản - tư doanh; 10 năm với 3 lần đổi tiền..., lãi suất tín dụng tăng đến 12%/tháng; lạm phát tăng nhanh, kinh tế khủng hoảng... đã bộc lộ những yếu kém trong hoạt động kinh tế: quốc doanh thì “lời giả, lỗ thật”; tập thể thì nặng về hình thức, hiệu quả thấp; và hệ lụy là nhiều đơn vị phá sản do lỗ lả kéo dài hoặc phải chuyển đổi hình thức sở hữu phù hợp để kích thích động lực phát triển; các tổ chức kinh tế quốc doanh giảm mạnh; kinh tế tập thể tan rã dần và kinh tế tư nhân bắt đầu phát triển mạnh từ sau khi có Nghị quyết Đại hội VI của Đảng (1986), mở ra thời kỳ đổi mới chuyển mạnh sang cơ chế thị trường, phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

* **Thành tựu 25 năm đổi mới và phát triển (1986 - 2010)**

Từ năm 1986, bắt đầu công cuộc đổi mới được đề ra từ Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, cùng với Thành phố và cả nước, quận Gò Vấp bước vào thời kỳ phát triển mới với nhiều biến đổi sâu sắc và toàn

diện; chuyển mạnh từ cơ chế kế hoạch hóa tập trung, quan liêu bao cấp sang cơ chế thị trường, phát triển sản xuất hàng hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa; vừa dồn sức khắc phục những yếu kém của kinh tế quốc doanh và kinh tế tập thể, vừa tập trung phát triển sản xuất - kinh doanh thu hút nhiều thành phần kinh tế tham gia, góp phần thúc đẩy công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.

+ *Về sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp*: Trong giai đoạn 1986 - 2000, giá trị sản xuất bình quân mỗi năm tăng 13,15%. Kinh tế ngoài quốc doanh phát triển mạnh, nhất là hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn và doanh nghiệp tư nhân, mỗi năm thu hút gần 3.000 lao động. Đặc biệt, quận đã thành công trong việc vận động nhân dân chuyển đổi một số ngành nghề phù hợp với quá trình đô thị hóa và theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa, vận động chuyển đổi nghề sản xuất pháo (đặc sản của quận) theo chủ trương của Chính phủ.

Trong giai đoạn 2001 đến 2005, giá trị sản xuất tiếp tục tăng cao, bình quân 19%/năm. Đặc biệt, sự ra đời của Luật Doanh nghiệp tạo môi trường thông thoáng cho sản xuất, kinh doanh; đồng thời quận cũng đã tạo điều kiện thu hút các thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất từ đất nông nghiệp chuyển sang (là thế mạnh của quận), ưu tiên phát triển công nghiệp sạch và sản phẩm xuất khẩu; quận đã hình thành khu tập trung các cơ sở sản xuất tại phường 12 với diện tích 40,3ha, có 74 doanh nghiệp tổ chức sản xuất, đảm bảo xử lý tốt về ô nhiễm môi trường. Đã có 325 đơn vị hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và 3.200 cơ sở sản xuất nhỏ, thu hút 45.000 lao động.

+ *Về sản xuất nông nghiệp*: Do quá trình đô thị hóa diễn ra với tốc độ ngày càng nhanh, diện tích đất nông nghiệp ngày càng thu hẹp, nông nghiệp Gò Vấp đã phát triển mạnh kinh tế vườn và chuyển đổi cây trồng, vật nuôi với hiệu quả kinh tế cao hơn và có xu hướng chuyển dịch sang hoạt động dịch vụ nông nghiệp (từ sản xuất thương phẩm chuyển sang cung cấp giống, kỹ thuật); bon sai và hoa cao cấp là thế mạnh của quận.

+ *Về thương mại - dịch vụ, xuất nhập khẩu*: Kinh tế thị trường thúc đẩy hoạt động thương mại - dịch vụ của quận phát triển mạnh mẽ, tổng mức lưu chuyển hàng hóa bán ra thời kỳ 1986 - 2000 tăng bình quân 17,35%/năm. Hình thành Trung tâm Thương mại Ngã Sáu Gò Vấp và khu phố chợ Tân Sơn Nhất. Trong thời kỳ 2001 - 2005, tiến trình đô thị hóa diễn ra với tốc độ nhanh tác động tích cực cho hoạt động thương mại - dịch vụ, xuất nhập khẩu tăng trưởng mạnh, tổng mức lưu chuyển hàng hóa trên thị trường tăng

bình quân 21,44%/năm. Hình thành khu phố chợ Hạnh Thông Tây và siêu thị đầu tiên hoạt động trên địa bàn (siêu thị Bình Dân tại phường 11) và tiếp theo là siêu thị Văn hóa Văn Lang hình thành tại Ngã Sáu Gò Vấp; nhiều cửa hàng mua bán phát triển trên các trục lộ chính, những đường có tên và những tuyến đường hẻm đã được bê tông hóa. Đến năm 2005, có 947 đơn vị thương mại - dịch vụ hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và 12.800 hộ kinh doanh cá thể với 36.000 lao động. Kim ngạch xuất khẩu tăng bình quân 18,50%/năm và kim ngạch nhập khẩu tăng bình quân 20,60%/năm. Các loại hình dịch vụ cao cấp khác cũng đã phát triển mạnh mẽ, chỉ riêng về hoạt động tín dụng, từ chỉ có 1 chi nhánh ngân hàng Nhà nước, đến năm 2005, trên địa bàn quận đã có 12 chi nhánh, phòng giao dịch của các ngân hàng hoạt động, góp phần tích cực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Sự phát triển nhanh và đa dạng của hoạt động thương mại - dịch vụ, xuất nhập khẩu đã góp phần nâng tỷ trọng từ dưới 10% vào năm 1990 lên 35% vào năm 2005 trong cơ cấu kinh tế, và đang chuyển dịch đúng hướng theo cơ cấu chuyển dần sang “Thương mại - dịch vụ - công nghiệp”.

+ *Về đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật hạ tầng*: Quận đã tập trung khai thác thế mạnh về đất đai, thúc đẩy tiến trình đô thị hóa, mỹ quan đô thị không ngừng phát triển. Tổng vốn đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và nhân dân hàng trăm tỷ đồng/năm; kết quả thực hiện 10 công trình trọng điểm đã góp phần tạo động lực cho kinh tế, văn hóa, xã hội và đời sống nhân dân được nâng cao; đáng chú ý là công tác bê tông hóa, nhựa hóa đường hẻm với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” đạt kết quả tốt; công viên văn hóa (tại phường 17, nay là phường 6) với quy mô trên 30 ha được triển khai đền bù, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất sau nhiều năm bế tắc. Nhiều công trình trường học, đường giao thông, các cơ sở y tế được xây mới và sửa chữa, nâng cấp mở rộng. Hệ thống điện và thông tin liên lạc được đầu tư phủ kín từ nguồn kinh phí chuyên ngành; mạng lưới cấp nước sạch đáp ứng 70% số hộ trong toàn quận. Điện lực Gò Vấp được thành lập (tách ra từ Điện lực Gia Định).

+ *Về văn hóa - xã hội*: Đã có nhiều chuyển biến tích cực và đạt được nhiều thành quả quan trọng. Gia đình chính sách và hộ nghèo được tập trung chăm lo chu đáo. Đã hoàn thành công tác xây dựng nhà tình nghĩa (285 căn) và nhà tình thương (329 căn) trên địa bàn quận; mỗi năm giới thiệu việc làm từ 13.000 đến 14.000 lượt lao động; công tác xóa đói giảm nghèo đạt kết quả tốt, sau 11 năm thực hiện chương trình, đến cuối năm 2003 quận đã cơ bản xóa hộ nghèo; từ năm 2004 thực hiện giai đoạn 2 theo tiêu chí mới của Thành phố (bình quân thu nhập 6 triệu đồng/người/

năm); đã thực hiện nhiều biện pháp chăm lo, hỗ trợ cho trẻ em nghèo có hoàn cảnh khó khăn như trợ cấp học bổng, dạy nghề miễn phí... Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, xây dựng gia đình văn hóa, khu phố văn hóa, điểm sáng văn hóa, văn minh thương nghiệp có nhiều chuyển biến tích cực, có 85% hộ gia đình văn hóa, 98% công sở văn minh sạch đẹp, 42% khu phố văn hóa; có 2 phường (phường 1 và phường 7) đăng ký xây dựng phường văn hóa.

Phong trào thể dục - thể thao có nhiều loại hình hoạt động khởi sắc; nhiều vận động viên đạt huy chương cấp quốc gia và quốc tế; số người luyện tập thân thể đạt 23% trên tổng số dân, nhất là khu vực trường học. Đáng chú ý, Gò Vấp đã cùng Đài Truyền hình Thành phố lần đầu tiên tổ chức cuộc đua xe đạp “Cúp truyền hình” vào năm 1989 (được duy trì hàng năm cho đến nay). Công tác chăm lo sức khỏe cho nhân dân được quan tâm; cơ sở vật chất và phương tiện khám, chữa bệnh được tăng cường, đội ngũ y, bác sĩ được nâng lên về y đức và nghiệp vụ; công tác phòng chống dịch bệnh được coi trọng; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm mạnh từ 19,2% còn 4,72%.

Về nâng cao dân trí: Chất lượng dạy và học đạt mục tiêu giáo dục toàn diện, hiệu suất đào tạo ở bậc tiểu học đạt từ 98% trở lên, bậc trung học cơ sở đạt trên 91%; vượt các chỉ tiêu về quốc gia về chống mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở. Đặc biệt, năm 2003, Gò Vấp là quận đầu tiên được công nhận hoàn thành giáo dục bậc trung học theo tiêu chuẩn của Thành phố. Mặt bằng dân trí của người dân Gò Vấp đến năm 2005 tương đương lớp 10,2. Nhiều trường được tặng thưởng Huân chương Lao động; Trường THCS Phan Tây Hồ và Trường THCS Nguyễn Du nhiều năm liền là điển hình tiên tiến cấp Thành phố, được nhiều đồng chí lãnh đạo Nhà nước và Thành phố về thăm. Gò Vấp là 1 trong những lá cờ đầu của ngành giáo dục Thành phố; động viên nhất là đánh giá của đồng chí Trương Tấn Sang - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố trong lần về thăm ngành giáo dục quận: “Gò Vấp ven về địa lý nhưng không ven về trí tuệ”. Lĩnh vực dạy nghề mỗi năm thu hút từ 2.000 đến 2.200 học viên, góp phần cung cấp nhân lực cho xã hội.

+ *Về an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội*: luôn được giữ vững; tinh thần cảnh giác với âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch luôn được đề cao; các phong trào: quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, vận động giao nộp vũ khí, vận động tội phạm ra đầu thú... đạt nhiều kết quả tốt. Các phương án sẵn sàng chiến đấu, phòng chống bạo loạn, phối hợp bảo vệ địa bàn, phòng chống cháy nổ, diễn tập phòng thủ luôn được bổ sung thực hiện hàng năm. Chương trình mục tiêu 3 giảm (tội phạm, mại dâm,

ma túy) có nhiều chuyển biến tích cực; các loại tội phạm từng bước được ngăn chặn, tệ nạn xã hội được đẩy lùi, các địa bàn trọng điểm từng bước được chuyển hóa; đến cuối năm 2003, quận đã cơ bản đưa số người nghiện ma túy trong diện quản lý được vào các trường, trung tâm giáo dục, chữa bệnh và phát hiện đến đâu đưa đi cai nghiện đến đó; trật tự đô thị và trật tự giao thông luôn được tăng cường gìn giữ mỹ quan đô thị; công tác quản lý di biến động dân số, nhất là dân nhập cư tăng nhanh, được quan tâm; tỷ lệ phạm pháp hình sự hàng năm giảm từ 10 đến 12%; tỷ lệ khám phá án tăng dần, đạt từ 46% đến 57%.

+ *Công tác Đảng, công tác chính trị, công tác xây dựng lực lượng vũ trang quận (công an, quân sự)*: luôn được quan tâm ngày càng vững mạnh cả về số lượng và chuyên môn nghiệp vụ; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt 2,55% dân số; công tác tuyển chọn và gọi thanh niên nhập ngũ luôn đạt chỉ tiêu, chất lượng chính trị được nâng lên; thực hiện tốt công tác hậu phương quân đội. Đội bóng đá vinh dự được đại diện Quận khu 7 tham gia hội thao toàn quân đạt giải nhất (1994).

+ *Công tác cải cách tư pháp*: có nhiều chuyển biến tích cực; công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật được tăng cường, công tác hòa giải có tác động tích cực ngay từ cơ sở; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được quan tâm thường xuyên, đúng quy trình và đúng luật; quy chế phối hợp giữa các ngành công an - viện kiểm sát - tòa án được phát huy tốt, tác động tích cực trong việc giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn quận.

+ *Công tác xây dựng hệ thống chính trị*: từ quận đến cơ sở ngày càng trong sạch vững mạnh là nhiệm vụ then chốt, được quan tâm thường xuyên.

+ *Công tác xây dựng Đảng*: từng bước được nâng cao trên các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức và năng lực lãnh đạo. Sau các đợt triển khai thực hiện đổi mới và chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa VII) và Nghị quyết Trung ương 6 (khóa VIII), trong Đảng bộ có nhiều chuyển biến rõ rệt; chất lượng đảng viên được nâng lên cả về đạo đức lối sống và thái độ phục vụ nhân dân; các tổ chức cơ sở Đảng phát huy tốt hơn vai trò hạt nhân và năng lực lãnh đạo.

+ *Các cơ quan quản lý Nhà nước*: được sắp xếp lại theo hướng tinh gọn, hiệu quả; thực hiện cải cách hành chính theo mô hình “một cửa, một dấu” đã đề cao trách nhiệm công vụ của đội ngũ cán bộ công chức, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước trên địa bàn. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát được tăng cường, góp phần chấn chỉnh trật tự kỷ cương, chống lãng phí,

tiêu cực, tham nhũng. Hội đồng Nhân dân quận có nhiều đổi mới về nội dung và phương pháp hoạt động, phát huy dân chủ, trí tuệ, trách nhiệm của các đại biểu và tăng cường vai trò giám sát đối với hoạt động của Ủy ban Nhân dân cùng cấp. Sự phối hợp hoạt động của Hội đồng nhân dân - Ủy ban Nhân dân và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể ở quận và phường tương đối chặt chẽ trong việc giải quyết các vấn đề bức xúc của địa phương và của người dân. Việc thực hiện “Quy chế dân chủ ở cơ sở” đã động viên nhân dân tham gia xây dựng chính quyền, xây dựng địa phương, tạo sự gắn bó, gần gũi giữa chính quyền với nhân dân; giải quyết hài hòa giữa lợi ích chung và lợi ích của người dân.

+ *Công tác dân vận và hoạt động của Mặt trận, đoàn thể*: có chuyển biến tích cực, luôn củng cố tổ chức và hướng hoạt động về cơ sở, chăm lo lợi ích của đoàn viên, hội viên với nhiều phong trào hành động và loại hình hoạt động thiết thực tác động tích cực vào việc nâng cao đời sống vật chất và văn hóa, tinh thần cho nhân dân, giữ vững an ninh trật tự tại địa bàn cư trú.

Nhìn lại chặng đường 35 năm (1975 - 2010) xây dựng, đổi mới và phát triển, Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đã ra sức khắc phục khó khăn, vượt qua bao gian lao, thử thách của thời kỳ hậu chiến, cùng với những biến đổi thăng trầm trong thời kỳ quá độ của cách mạng xã hội chủ nghĩa (1976 - 1985) và quyết tâm đổi mới, xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp kém hiệu quả chuyển mạnh sang phát triển hàng hóa theo cơ chế thị trường với nhiều thành phần kinh tế tham gia dưới sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa (1986 - 1995) và đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước (1996 - 2005).

Đánh giá những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đạt được, đồng chí Nguyễn Minh Triết - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy tại Đại hội Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ IX (nhiệm kỳ 2005 - 2010) đã nhận xét: *“Gò Vấp là một quận có truyền thống yêu nước chống ngoại xâm, một vùng đất có bề dày lịch sử đấu tranh cách mạng kiên cường cùng với nhân dân Thành phố. Trong những năm qua, Gò Vấp biết phát huy tiềm năng, thế mạnh của mình trong quá trình xây dựng và phát triển. Truyền thống đoàn kết thống nhất của Đảng bộ và nhân dân được thể hiện bằng sự chung sức, chung lòng để đưa quận Gò Vấp đi lên nhanh chóng, một địa bàn có tốc độ đô thị hóa cao của Thành phố.*

Nét nổi bật của quận trong thời gian qua là tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm khá cao, là một trong những quận đứng đầu của Thành phố về

giá trị sản xuất công nghiệp. Các hoạt động thương mại - dịch vụ chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong cơ cấu kinh tế, từng bước hình thành, phát triển các khu thương mại - dịch vụ hệ thống siêu thị góp phần phục vụ nhu cầu mua sắm, tiêu dùng của nhân dân. Quận đã bước đầu hình thành được một số khu đô thị mới, đường sá được mở rộng, cải tạo nâng cấp, nhiều tuyến đường được thực hiện bằng phương thức “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, huy động được sức dân tham gia đóng góp hàng chục tỷ đồng, hàng vạn mét vuông đất; đặc biệt là đã quy hoạch, đầu tư xây dựng được nhiều trường lớp, cơ sở y tế, văn hóa, thể dục - thể thao phục vụ yêu cầu đời sống của nhân dân.

Là một trong những quận đông dân của Thành phố hiện nay (544.000 người), nhưng thời gian qua Đảng bộ đã lãnh đạo thực hiện tốt công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đoàn kết dân tộc, đoàn kết lương giáo góp phần ổn định chính trị của Thành phố. Tuy bị áp lực nặng nề vấn đề dân số, nhưng quận cũng đã có nhiều cố gắng chăm lo và thực hiện có kết quả nhiều chính sách xã hội: quận Gò Vấp là một điển hình trong giữ vững chất lượng dạy và học, nhiều chỉ tiêu quốc gia về chống mù chữ, phổ cập các bậc học đều trong nhóm đi đầu của Thành phố; quận được công nhận đạt chỉ tiêu nâng cao mức sống diện gia đình chính sách, hoàn thành công tác xóa đói - giảm nghèo theo tiêu chí cũ và đang tập trung thực hiện chương trình xóa đói - giảm nghèo theo tiêu chí mới của Thành phố; chất lượng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở” ngày càng thực chất hơn đã góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần nhân dân lên một bước mới. Hoạt động của Hội đồng Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng được chú trọng, tăng cường hơn. Các loại hình cơ sở Đảng như chi bộ trường học, chi bộ trong doanh nghiệp ngoài quốc doanh... được củng cố, phát triển. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được tăng cường.

Bên cạnh những thành quả đạt được rất đáng trân trọng, cũng cần nghiêm túc, thẳng thắn nhận rõ những khuyết điểm, tồn tại cần khắc phục. Đó là kinh tế có tốc độ tăng trưởng cao nhưng chưa bền vững; vai trò quản lý Nhà nước trên lĩnh vực đô thị, văn hóa xã hội còn nhiều mặt yếu kém, chưa đáp ứng cho yêu cầu phát triển; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, hoạt động của các loại tội phạm, tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp. Vai trò và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng ở một số khu vực chưa được phát huy đúng mức, đấu tranh tự phê bình và phê bình chưa cao, bố trí, quản lý cán bộ chưa tốt dẫn đến một số cán bộ, đảng viên sa sút phẩm chất đạo đức, vi phạm pháp luật. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể còn thiếu chiều sâu, chậm chuyển hướng về cơ sở...”

Mặc dù còn nhiều hạn chế và yếu kém, nhưng về cơ bản, những thành tựu của Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp đạt được trong 35 năm qua là to lớn, rất có ý nghĩa lịch sử và đã tạo ra những tiền đề để Gò Vấp tiếp tục phát triển đi lên. Trong quá trình lãnh, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, Đảng bộ quận Gò Vấp rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

Một là: Phải nắm vững và bám chặt đường lối chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước; biết vận dụng phù hợp với đặc điểm tình hình của quận để xây dựng quy hoạch phát triển dài hạn, phân kỳ kế hoạch từng giai đoạn và chương trình hành động cụ thể với tinh thần chủ động, tích cực, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm.

Hai là: Trong tổ chức thực hiện, phải coi trọng công tác cán bộ - là yếu tố quyết định sự thành bại của mọi chủ trương, chính sách - phải tiến hành thường xuyên công tác kiểm tra - lãnh đạo, không kiểm tra coi như không có lãnh đạo; coi trọng công tác sơ, tổng kết để kịp thời phát huy ưu điểm và uốn nắn các lệch lạc. Phải phát huy mạnh mẽ dân chủ cơ sở và luôn lắng nghe ý kiến, tâm tư nguyện vọng của nhân dân để kịp thời điều chỉnh, bổ sung chương trình, kế hoạch cho sát hợp, có tính khả thi và đạt hiệu quả cao.

Ba là: Phải tổ chức tốt công tác vận động nhân dân, thường xuyên củng cố hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể từ quận đến cơ sở; phải thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” trong mọi phong trào hành động cách mạng từ cơ sở. Luôn hướng về cơ sở và chăm lo đội ngũ cán bộ cơ sở đủ sức làm công tác tuyên truyền vận động nhân dân.

Bốn là: Trong nhận xét cán bộ, cần tránh khuynh hướng cục bộ, bản vị, bè phái, định kiến, hẹp hòi... làm suy yếu nội bộ. Trong bố trí cán bộ, phải đặt lên hàng đầu năng lực hoàn thành nhiệm vụ (tâm) và tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân (tâm).

Năm là: Trong công tác xây dựng Đảng, phải luôn đề cao phê bình và tự phê bình nhằm tăng cường, thắt chặt đoàn kết nội bộ trên cơ sở thống nhất từ quan điểm, nhận thức các chủ trương, nghị quyết đến chương trình hành động; đây là sức mạnh vật chất của cả hệ thống chính trị từ quận đến cơ sở trong lãnh đạo các phong trào hành động cách mạng của nhân dân. Thực tiễn cho thấy, nơi nào có tình trạng mất đoàn kết nội bộ mà không được phát hiện, chấn chỉnh, củng cố kịp thời thì nơi đó trì trệ, kém phát triển và mất lòng tin của nhân dân.

Các bài học kinh nghiệm trên mang tính kinh điển, nhưng Gò Vấp tâm đắc nhất và sâu sắc nhất là bài học “giữ gìn đoàn kết nội bộ” và “công tác

đánh giá, sử dụng cán bộ, kiểm tra giám sát cán bộ trong quá trình thực thi công vụ”.

Với những thành tựu, hạn chế và những bài học kinh nghiệm trong 35 năm qua (1975 - 2010) sẽ là hành trang quý báu của các thế hệ tiếp theo trên con đường tiếp tục xây dựng Gò Vấp thành một quận đô thị phát triển ổn định và vững chắc của Thành phố Hồ Chí Minh - Thành phố anh hùng - Thành phố đi trước và về đích trước trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước./.

PHỤ LỤC

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN LÂM THỜI (1975 - 1977)



Tháng 5 năm 1975

- | | |
|---------------------|-----------------------|
| 1. Lê Trung Nghĩa | Bí thư Quận ủy |
| 2. Võ Thị Bằng | Phó Bí thư Quận ủy |
| 3. Trần Công Phi | Ủy viên Ban Thường vụ |
| 4. Nguyễn Thanh Cao | |
| 5. Phùng Văn Phú | |
| 6. Nguyễn Thị Tám | |
| 7. Đoàn Công Lý | |
| 8. Võ Đình Chung | |
| 9. Nguyễn Thị Thu | |
| 10. Nguyễn Thị Thế | |

Ngày 17 tháng 6 năm 1975¹

BAN THƯỜNG VỤ

- | | |
|---------------------|--------------------|
| 1. Lê Trung Nghĩa | Bí thư Quận ủy |
| 2. Phùng Văn Phú | Phó Bí thư Quận ủy |
| 3. Võ Thị Bằng | Phó Bí thư Quận ủy |
| 4. Nguyễn Thanh Cao | 6. Lê Đăng Trang |
| 5. Trương Thanh Sơn | 7. Lê Hữu Be |

QUẬN ỦY VIÊN CHÍNH THỨC

- | | |
|--------------------------|------------------|
| 8. Trần Công Phi | 13. Đoàn Công Lý |
| 9. Nguyễn Thị Thu | 14. Trần Văn Đức |
| 10. Nguyễn Thị Tám | 15. Bảy Ứng |
| 11. Nguyễn Thị Thanh Tâm | 16. Sáu Hoàn |
| 12. Phan Trọng Sang | |

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ sau khi nhập xã Hanh Thông vào huyện thành quận.

QUẬN ỦY VIÊN DỰ KHUYẾT

17. Nguyễn Thị Thế

Tháng 6 năm 1976, Thành ủy điều động đồng chí Lê Trung Nghĩa về giữ chức vụ Chủ tịch Hội Nông dân Thành phố, đồng chí Võ Thị Bằng được Thành ủy bổ nhiệm giữ chức vụ Bí thư Quận ủy.

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN NHIỆM KỲ I (1977 - 1979)



BAN THƯỜNG VỤ

- | | |
|-------------------------|--------------------|
| 1. Phùng Văn Phú | Bí thư Quận ủy |
| 2. Nguyễn Thanh Cao | Phó Bí thư Quận ủy |
| 3. Lê Nam Sơn | Phó Bí thư Quận ủy |
| 4. Nguyễn Thị Thanh Tâm | 7. Lê Văn Thiện |
| 5. Tống Thị Thanh Tuyền | 8. Nguyễn Thị Thế |
| 6. Lê Đăng Trang | 9. Huỳnh Bảy Tư |

QUẬN ỦY VIÊN CHÍNH THỨC

- | | |
|-----------------------|----------------------|
| 10. Trần Văn Đức | 19. Lê Thanh Đạo |
| 11. Nguyễn Văn Tánh | 20. Lê Văn Chỉ |
| 12. Dương Thành Huyền | 21. Nguyễn Xuân Thực |
| 13. Nguyễn Thanh Hồng | 22. Phạm Như Hải |
| 14. Nguyễn Trung Phúc | 23. Nguyễn Văn Quyên |
| 15. Lê Thanh Niên | 24. Thái Văn An |
| 16. Đặng Công Tâm | 25. Trần Thanh Tâm |
| 17. Lê Văn Xuân | 26. Thái Vĩnh Thanh |
| 18. Lê Văn Nghiêm | |

QUẬN ỦY VIÊN DỰ KHUYẾT

27. Phan Trọng Sang

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN NHIỆM KỲ II (1979 - 1983)



BAN THƯỜNG VỤ

- | | |
|-------------------------|--------------------|
| 1. Phùng Văn Phú | Bí thư Quận ủy |
| 2. Nguyễn Thị Dung | Phó Bí thư Quận ủy |
| 3. Tống Thị Thanh Tuyên | Phó Bí thư Quận ủy |
| 4. Võ Văn Khỏe | 9. Nguyễn Thị Thế |
| 5. Võ Văn Chói | 10. Lê Thanh Niên |
| 6. Lê Văn Thiện | 11. Vũ Chinh |
| 7. Phạm Như Hải | 12. Huỳnh Bảy Tư |
| 8. Tôn Quyết Thắng | |

QUẬN ỦY VIÊN CHÍNH THỨC

- | | |
|-----------------------|----------------------|
| 13. Nguyễn Thanh Cao | 23. Lê Thành Liêm |
| 14. Nguyễn Xuân Thực | 24. Thái Văn An |
| 15. Nguyễn Văn Tánh | 25. Trương Thị Nhung |
| 16. Lê Văn Chỉ | 26. Thái Vĩnh Thanh |
| 17. Lê Văn Xuân | 27. Phan Trọng Sang |
| 18. Dương Thành Huyền | 28. Nguyễn Văn Trục |
| 19. Nguyễn Văn Quyên | 29. Trần Anh Sang |
| 20. Trần Thị Út | 30. Bùi Ngọc Thung |
| 21. Trần Văn Diệu | 31. Nguyễn Chí Thanh |
| 22. Trương Văn Long | 32. Nguyễn Văn Thôi |

QUẬN ỦY VIÊN DỰ KHUYẾT

33. Đặng Công Tâm

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN NHIỆM KỲ III (1983 - 1986)



BAN THƯỜNG VỤ

- | | |
|-------------------------|----------------------|
| 1. Phùng Văn Phú | Bí thư Quận ủy |
| 2. Tống Thị Thanh Tuyền | Phó Bí thư Quận ủy |
| 3. Nguyễn Văn Gang | Phó Bí thư Quận ủy |
| 4. Võ Văn Khoẻ | Thường trực Quận ủy |
| 5. Nguyễn Thị Dung | 9. Trần Thị Út |
| 6. Huỳnh Bảy Tư | 10. Nguyễn Văn Trực |
| 7. Vũ Chinh | 11. Nguyễn Xuân Thực |
| 8. Hà Hữu Hiền | |

QUẬN ỦY VIÊN

- | | |
|-----------------------|------------------------|
| 12. Nguyễn Thị Thế | 25. Lê Xuân Hoài |
| 13. Nguyễn Thị Phượng | 26. Nguyễn Trường Cồn |
| 14. Nguyễn Văn Tính | 27. Võ Thị Mai |
| 15. Nguyễn Văn Hội | 28. Trần Thanh Tâm |
| 16. Lê Văn Chỉ | 29. Trần Văn Diệu |
| 17. Nguyễn Chí Thanh | 30. Đào Thị Hạnh |
| 18. Nguyễn Hồng Phúc | 31. Trương Văn Long |
| 19. Nguyễn Thanh Hồng | 32. Đỗ Văn Tánh |
| 20. Nguyễn Văn Tánh | 33. Phạm Văn Mạnh |
| 21. Võ Văn Tím | 34. Nguyễn Thông Quang |
| 22. Đặng Công Tâm | 35. Bùi Ngọc Thung |
| 23. Bùi Văn Mười | 36. Nguyễn Văn Thôi |
| 24. Đỗ Kim Liên | |

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN NHIỆM KỲ IV (1986 - 1989)



BAN THƯỜNG VỤ

- | | |
|------------------------|----------------------|
| 1. Nguyễn Văn Luân | Bí thư Quận ủy |
| 2. Phạm Như Hải | Phó Bí thư Quận ủy |
| 3. Nguyễn Thông Quang | Phó Bí thư Quận ủy |
| 4. Nguyễn Thị Phượng | 9. Nguyễn Trường Cẩn |
| 5. Trần Thị Thanh Diệu | 10. Nguyễn Phúc Lộc |
| 6. Trương Văn Long | 11. Vũ Chinh |
| 7. Nguyễn Chí Thanh | 12. Trần Văn Diệu |
| 8. Phạm Khương | 13. Nguyễn Văn Thôi |

QUẬN ỦY VIÊN

- | | |
|-----------------------|-----------------------|
| 14. Nguyễn Văn Tính | 27. Trần Thanh Tâm |
| 15. Nguyễn Đức Tiến | 28. Đặng Công Tâm |
| 16. Đỗ Văn Tánh | 29. Nguyễn Hoàn Kiếm |
| 17. Nguyễn Thị Yến | 30. Đào Mạnh Duẩn |
| 18. Trương Thị Tuấn | 31. Nguyễn Trường Nam |
| 19. Bùi Văn Mười | 32. Trương Văn Báu |
| 20. Đinh Kim Hoàng | 33. Trần Công Chiêu |
| 21. Thân Đức Quang | 34. Trần Kim Toàn |
| 22. Nguyễn Văn Hội | 35. Trần Phương |
| 23. Huỳnh Hải | 36. Nguyễn Văn Tiến |
| 24. Dương Minh Kiên | 37. Hồ Hữu Cần |
| 25. Trần Thị Thu Hồng | 38. Dương Minh Chính |
| 26. Phạm Xuân Tam | 39. Võ Thành Liêm |

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN NHIỆM KỲ V (1989 - 1991)



BAN THƯỜNG VỤ

- | | |
|------------------------|----------------------|
| 1. Nguyễn Văn Luân | Bí thư Quận ủy |
| 2. Phạm Như Hải | Phó Bí thư Quận ủy |
| 3. Nguyễn Thông Quang | Phó Bí thư Quận ủy |
| 4. Trần Văn Diệu | 8. Nguyễn Trường Cồn |
| 5. Nguyễn Văn Tính | 9. Lê Tấn Tùng |
| 6. Trần Thị Thanh Diệu | 10. Nguyễn Hoàn Kiếm |
| 7. Nguyễn Chí Thanh | 11. Lê Hồng Liêm |

QUẬN ỦY VIÊN

- | | |
|-----------------------|-----------------------|
| 12. Đỗ Văn Tánh | 23. Đặng Nguyên Soái |
| 13. Nguyễn Văn Thôi | 24. Nguyễn Văn Tiến |
| 14. Bùi Văn Mười | 25. Võ Thành Liêm |
| 15. Hồ Hữu Cần | 26. Trương Văn Long |
| 16. Thân Đức Quang | 27. Nguyễn Thị Thảo |
| 17. Nguyễn Nam Hùng | 28. Đoàn Hoài Lý |
| 18. Trương Thị Tuấn | 29. Đào Mạnh Duẩn |
| 19. Phạm Thị Thanh Tú | 30. Lê Văn Hoà |
| 20. Võ Hùng | 31. Trương Văn Báu |
| 21. Hoàng Thanh Tùng | 32. Đinh Kim Hoàng |
| 22. Trần Thanh Tâm | 33. Nguyễn Thị Phượng |

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN NHIỆM KỲ VI (1991 - 1996)



BAN THƯỜNG VỤ

- | | |
|------------------------|---------------------|
| 1. Lê Hồng Liêm | Bí thư Quận ủy |
| 2. Nguyễn Thông Quang | Phó Bí thư Quận ủy |
| 3. Nguyễn Chí Thanh | Thường trực Quận ủy |
| 4. Trần Văn Diệu | 7. Nguyễn Hoàn Kiếm |
| 5. Lê Huy Hoàng | 8. Lê Tấn Tùng |
| 6. Trần Thị Thanh Diệu | 9. Đào Mạnh Duẩn |

QUẬN ỦY VIÊN

- | | |
|----------------------|------------------------|
| 10. Nguyễn Văn Tữu | 20. Nguyễn Văn Phước |
| 11. Phạm Ngọc Đoàn | 21. Nguyễn Quang Thanh |
| 12. Trần Công Châu | 22. Võ Hùng |
| 13. Trần Kim Long | 23. Vũ Văn Định |
| 14. Trần Kim Toản | 24. Nguyễn Thị Tuyết |
| 15. Phạm Văn Nhơn | 25. Đoàn Hoài Lý |
| 16. Phạm Minh Trí | 26. Nguyễn Thị Thảo |
| 17. Nguyễn Văn Tiến | 27. Phạm Thị Thanh Tú |
| 18. Trần Thanh Tâm | 28. Nguyễn Văn Trí |
| 19. Đặng Nguyên Soái | 29. Lê Văn Hòa |

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN NHIỆM KỲ VII (1996 - 2000)



BAN THƯỜNG VỤ

- | | |
|------------------------|-----------------------|
| 1. Nguyễn Văn Tính | Bí thư Quận ủy |
| 2. Nguyễn Chí Thanh | Phó Bí thư Quận ủy |
| 3. Trần Văn Diệu | Phó Bí thư Quận ủy |
| 4. Trần Thị Thanh Diệu | 8. Trần Kim Long |
| 5. Trương Văn Hai | 9. Đỗ Văn Tánh |
| 6. Lê Huy Hoàng | 10. Phạm Thị Thanh Tú |
| 7. Nguyễn Hoàn Kiếm | 11. Nguyễn Kim Hiếu |

QUẬN ỦY VIÊN

- | | |
|------------------------|-----------------------|
| 12. Phạm Văn Nhơn | 23. Đào Mạnh Dẫn |
| 13. Trần Văn Tư | 24. Võ Hùng |
| 14. Trần Kim Toàn | 25. Nguyễn Văn Tiến |
| 15. Phạm Minh Trí | 26. Hồ Thụy Vũ |
| 16. Nguyễn Văn Trí | 27. Nguyễn Thị Thảo |
| 17. Nguyễn Thị Tuyết | 28. Lê Văn Thơm |
| 18. Cù Thị Hoa | 29. Trần Xuân |
| 19. Đoàn Hoài Lý | 30. Nguyễn Thị Phượng |
| 20. Nguyễn Quang Thanh | 31. Vũ Văn Định |
| 21. Phạm Ngọc Đoàn | 32. Trương Văn Tươi |
| 22. Nguyễn Văn Tữu | 33. Trần thị Thu Hồng |

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN NHIỆM KỲ VIII (2000 - 2005)



BAN THƯỜNG VỤ

- | | |
|----------------------|---------------------|
| 1. Nguyễn Văn Tính | Bí thư Quận ủy |
| 2. Nguyễn Văn Trí | Phó Bí thư Quận ủy |
| 3. Trần Kim Long | Phó Bí thư Quận ủy |
| 4. Phạm Thị Thanh Tú | 7. Nguyễn Hoàn Kiếm |
| 5. Nguyễn Kim Hiếu | 8. Trần Văn Tứ |
| 6. Đỗ Văn Tánh | 9. Nguyễn Thị Thảo |

QUẬN ỦY VIÊN

- | | |
|-------------------------|----------------------|
| 10. Nguyễn Thị Kim Anh | 21. Nguyễn Đức Sơn |
| 11. Huỳnh Thị Thanh Bay | 22. Lê Thị Tại |
| 12. Phạm Duy Dân | 23. Phạm Sỹ Thiệu |
| 13. Đào Mạnh Duẩn | 24. Lê Văn Thơm |
| 14. Phạm Ngọc Đoàn | 25. Trần Kim Toán |
| 15. Nguyễn Thị Hà | 26. Phạm Minh Trí |
| 16. Cù Thị Hoa | 27. Nguyễn Thị Tuyết |
| 17. Trần Thị Thu Hồng | 28. Trần Văn Tư |
| 18. Trần Văn Khuyên | 29. Trương Văn Tươi |
| 19. Võ Thị Kim Loan | 30. Hồ Thụy Vũ |
| 20. Đoàn Hoài Lý | 31. Trần Xuân |

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN NHIỆM KỲ IX (2005 - 2010)



BAN THƯỜNG VỤ

- | | |
|--------------------|----------------------|
| 1. Hứa Ngọc Thuận | Bí thư Quận ủy |
| 2. Nguyễn Văn Trí | Phó Bí thư Quận ủy |
| 3. Trương Văn Non | Phó Bí thư Quận ủy |
| 4. Nguyễn Kim Hiếu | 8. Phạm Thị Thanh Tú |
| 5. Cù Thị Hoa | 9. Huỳnh Trí Thanh |
| 6. Đỗ Văn Tánh | 10. Nguyễn Văn Chiện |
| 7. Trần Văn Khuyên | |

QUẬN ỦY VIÊN

- | | |
|-------------------------|------------------------|
| 11. Nguyễn Quốc Ân | 27. Đoàn Hoài Lý |
| 12. Huỳnh Thị Thanh Bay | 28. Thân Trọng Minh |
| 13. Võ Văn Bỏ | 29. Nguyễn Hoàng Nam |
| 14. Trần Công Châu | 30. Lâm Hồng Thuý Nga |
| 15. Nguyễn Hoàng Dũng | 31. Nguyễn Thị Ninh |
| 16. Nguyễn Trí Dũng | 32. Hồ Văn Phú |
| 17. Vũ Văn Định | 33. Phạm Tấn Rạng |
| 18. Phạm Ngọc Đoàn | 34. Nguyễn Đức Sơn |
| 19. Nguyễn Phương Đông | 35. Lê Thị Tại |
| 20. Trần Công Đức | 36. Phạm Sỹ Thiệu |
| 21. Nguyễn Thế Gia | 37. Trần Anh Tuấn |
| 22. Hoàng Hiếu | 38. Trương Văn Tươi |
| 23. Nguyễn Hồng | 39. Nguyễn Văn TỬ |
| 24. Đoàn Thanh Hùng | 40. Nguyễn Thế Vinh |
| 25. Trương Đăng Hùng | 41. Nguyễn Thị Kim Yến |
| 26. Phạm Thị Lệ | |

Trong thời gian nhiệm kỳ, đã có những thay đổi như sau:

- Đồng chí Trần Văn Khuyên được bầu bổ sung Phó Bí thư Quận ủy thay đồng chí Nguyễn Văn Trí chuyển công tác về Thành phố (tháng 6/2006).

- Đồng chí Hồ Văn Phú được bầu bổ sung Ban Thường vụ Quận ủy giữ chức vụ Trưởng ban Tổ chức Quận ủy thay đồng chí Trần Văn Khuyên (tháng 6/2006).

- Đồng chí Huỳnh Thị Thanh Bay - Quận ủy viên, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Nhân dân quận được bầu bổ sung Ban Thường vụ Quận ủy (tháng 6/2006).

- Đồng chí Nguyễn Hồng được bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Quận ủy (tháng 6/2006).

- Ngày 2/8/2007, Ban Thường vụ Thành ủy TP. Hồ Chí Minh có Quyết định số 499-QĐNS/TU về việc điều động và chỉ định đồng chí Nguyễn Hữu Nhân - Thành ủy viên, Bí thư Quận ủy quận Bình Thạnh tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ quận, giữ chức vụ Bí thư, Quận ủy thay đồng chí Hứa Ngọc Thuận - Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Bí thư Quận ủy đi nhận công tác mới.

- Ngày 18/2/2009, Ban Thường vụ Thành ủy TP. Hồ Chí Minh có Quyết định số 1051-QĐNS/TU về việc điều động và chỉ định đồng chí Võ Ngọc Quốc Thuận - Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Quận ủy Bình Tân, tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức vụ Phó Bí thư Quận ủy Gò Vấp nhiệm kỳ 2005-2010, phụ trách công tác xây dựng tổ chức Đảng.

- Ngày 25/8/2009, Ban Thường vụ Thành ủy TP. Hồ Chí Minh có Quyết định số 1244-QĐNS/TU về việc điều động và chỉ định đồng chí Nguyễn Hữu Hiệp - Thành ủy viên, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện Cần Giờ, tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức vụ Bí thư Quận ủy quận Gò Vấp nhiệm kỳ 2005 - 2010.

- Có 11 đồng chí thôi không tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ quận do chuyển công tác và nghỉ hưu:

- | | |
|-------------------------|-----------------------|
| 1. Nguyễn Đức Sơn | 7. Nguyễn Quốc Ân |
| 2. Nguyễn Văn Trí | 8. Lê Thị Tại |
| 3. Phạm Thị Lệ | 9. Đoàn Thanh Hùng |
| 4. Nguyễn Văn Tửu | 10. Phạm Thị Thanh Tú |
| 5. Hồ Văn Phú | 11. Phạm Sỹ Thiệu. |
| 6. Đoàn Thị Xuân Phương | |

- Có 11 đồng chí được bầu bổ sung tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ quận:

- | | |
|----------------------------|-------------------------|
| 1. Nguyễn Thị Thanh | 7. Đỗ Anh Khang |
| 2. Nguyễn Thị Phương Khanh | 8. Nguyễn Thị Thanh Vân |
| 3. Đoàn Thị Xuân Phương | 9. Đặng Thanh Tuấn |
| 4. Phạm Thị Hồng Quyên | 10. Lê Thị Kim Hạnh |
| 5. Lê Hoàng Hà | 11. Trần Hoàng Dũng |
| 6. Lê Thị Kim Thủy | |

DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN NHIỆM KỲ IX (2010 - 2015)



BAN THƯỜNG VỤ

- | | |
|------------------------|----------------------|
| 1. Nguyễn Hữu Hiệp | Bí thư Quận ủy |
| 2. Trần Văn Khuyên | Phó Bí thư Quận ủy |
| 3. Võ Ngọc Quốc Thuận | Phó Bí thư Quận ủy |
| 4. Trương Văn Non | Phó Bí thư Quận ủy |
| 5. Huỳnh Thị Thanh Bay | 10. Nguyễn Văn Chiện |
| 6. Nguyễn Kim Hiếu | 11. Nguyễn Hồng |
| 7. Đỗ Văn Tánh | 12. Nguyễn Thế Vinh |
| 8. Nguyễn Phương Đông | 13. Trương Đăng Hùng |
| 9. Huỳnh Trí Thạnh | 14. Lê Thông Phang |

QUẬN ỦY VIÊN

- | | |
|-----------------------------|---------------------------|
| 15. Trần Hoàng Dũng | 31. Đỗ Anh Khang |
| 16. Nguyễn Thị Thanh | 32. Nguyễn Thế Gia |
| 17. Thân Trọng Minh | 33. Võ Đại Thắng |
| 18. Võ Văn Bỏ | 34. Trương Văn Tươi |
| 19. Đặng Thanh Tuấn | 35. Trần Thị Thanh Nhân |
| 20. Lê Thị Kim Hạnh | 36. Phạm Thị Thúy Hà |
| 21. Lê Hoàng Hà | 37. Phạm Tấn Rạng |
| 22. Trần Anh Tuấn | 38. Trần Văn Tịnh |
| 23. Nguyễn Trần Phượng Trân | 39. Phạm Minh Triều |
| 24. Nguyễn Hoàng Dũng | 40. Lê Thị Hoa |
| 25. Văn Hồng Minh | 41. Phạm Tuấn Anh |
| 26. Nguyễn Trí Dũng | 42. Vũ Thị Nga |
| 27. Đặng Quang Đức | 43. Lê Thị Kim Thủy |
| 28. Trịnh Thị Gái | 44. Nguyễn Thị Mai Thương |
| 29. Nguyễn Thị Thanh Vân | 45. Ngô Hệ Chính |
| 30. Nguyễn Thị Phương Khanh | |

**NHỮNG TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN QUẬN GÒ VẤP
ĐƯỢC NHÀ NƯỚC TẶNG THƯỞNG DANH HIỆU ANH HÙNG
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN
VÀ HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG**



Tập thể

1. Cán bộ, nhân dân quận Gò Vấp
 - Huân chương Lao động hạng Ba (18/7/1979)
về công tác Thương binh - Liệt sĩ.
2. Cán bộ, xã viên Hợp tác xã Cơ khí Đồng Tâm:
 - Huân chương Lao động hạng Ba (5/6/1982)
 - Huân chương Lao động hạng Nhì (26/4/1985)
 - Huân chương Lao động hạng Nhất (12/7/1988)
3. Cán bộ, chiến sĩ Công an quận Gò Vấp:
 - Huân chương chiến công hạng Ba (13/8/1985)
 - Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân (29/8/1985)
4. Cán bộ, xã viên HTX Nông nghiệp Quyết Tiến, phường 6
 - Huân chương Lao động hạng Ba (1986)
5. Cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh Trường Phan Tây Hồ:
 - Huân chương Lao động hạng Ba (13/11/1989)
 - Huân chương Lao động hạng Nhì (29/6/1993)
 - Huân chương Lao động hạng Nhất (31/8/2000)
6. Nhân dân, Lực lượng Vũ trang Nhân dân phường 5
 - Huân chương Chiến công hạng Ba
7. Nhân dân, Lực lượng Vũ trang Nhân dân phường 10:
 - Huân chương chiến công hạng Ba (18/3/1992)
8. Cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên Xí nghiệp Quyết Thắng, Công an Quận
 - Huân chương Chiến công hạng Ba (12/6/1992)

9. Cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh trường THCS Nguyễn Văn Trỗi:

- Huân chương Lao động hạng Ba (27/6/1994)
- Huân chương Lao động hạng Nhì (21/9/1998)
- Huân chương Lao động hạng Nhất (18/11/2003)

10. Cán bộ, công nhân viên Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Huân chương Lao động hạng Ba (18/9/1995)
- Huân chương Lao động hạng Nhì (31/8/2000)

11. Lực lượng Vũ trang Nhân dân Quận Gò Vấp

- Huân chương Chiến công hạng Ba (21/3/1997)

12. Cán bộ, nhân viên Phòng Lao động Thương binh và Xã hội

- Huân chương Lao động hạng Ba (25/7/1997)
- Huân chương Lao động hạng Nhì (7/11/2002)

13. Cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh

Trường mầm non trọng điểm quận:

- Huân chương Lao động hạng Ba (21/9/1998)
- Huân chương Lao động hạng Nhì (18/11/2003)

14. Cán bộ nhân viên Hội Liên hiệp Phụ nữ quận

- Huân chương Lao động hạng Ba (21/9/1998)
- Huân chương Lao động hạng Nhì (10/12/2003)

15. Cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh Trường Mầm non 13A:

- Huân chương Lao động hạng Ba (9/11/1999)

16. Cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh

Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật

- Huân chương Lao động hạng Ba (12/3/2001)
- Huân chương Lao động hạng Nhì (10/12/2003)

17. Cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh

Trường THCS Nguyễn Du

- Huân chương Lao động hạng Ba (24/8/2001)

18. Cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh

Trường Tiểu học Phan Chu Trinh

- Huân chương Lao động hạng Ba (18/11/2003)

19. Cán bộ, nhân viên Chi cục Thuế quận

- Huân chương Lao động hạng Ba (2000)

20. Cán bộ, nhân viên Hội Chữ Thập đỏ quận

- Huân chương Lao động hạng Ba (3/11/2004)

21. Hội Cựu Chiến binh Quận

- Huân chương Lao động hạng Ba (2006)

Cá nhân

1. Ông Huỳnh Bá Trân (Hiệu trưởng Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật)

- Huân chương Lao động hạng Ba (3/11/2004)

2. Ông Phạm Ngọc Đoàn (Chủ tịch Liên đoàn Lao động)

- Huân chương Lao động hạng Ba (2007)

3. Bà Đoàn Thị Xuân Phương (Chủ tịch Hội Chữ Thập đỏ)

- Huân chương Lao động hạng Ba (2007)

4. Ông Trương Văn Non (Chủ tịch UBND Quận)

- Huân chương Lao động hạng Ba (27/8/2008)

5. Ông Phạm Sỹ Thiệu (Chủ tịch UBMTTQ)

- Huân chương Lao động hạng Ba (27/8/2008)

6. Ông Trần Công Châu (Chánh Văn phòng Quận ủy)

- Huân chương Lao động hạng Ba (27/8/2008)

7. Ông Nguyễn Hữu Nhân (Bí thư Quận ủy)

- Huân chương Lao động hạng Ba (17/12/2008)

8. Bà Phạm Thị Thanh Tú (Phó Chủ tịch UBND quận)

- Huân chương Lao động hạng Ba (23/10/2009)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc các khóa.
2. Nghị quyết Đại hội Đảng thành phố Hồ Chí Minh các nhiệm kỳ.
3. Thành phố Hồ Chí Minh tự giới thiệu tập 2, 4 (NXB TP. HCM).
4. Thành phố Hồ Chí Minh phúc lợi xã hội, tập 4 (2005).
5. Thành phố Hồ Chí Minh 30 năm xây dựng và phát triển (2005).
6. Thành phố Hồ Chí Minh anh hùng và đổi mới năm 2005.
7. Bà mẹ Việt Nam anh hùng thành phố Hồ Chí Minh (9/2007).
8. Văn kiện Đại hội Đảng bộ quận Gò Vấp các nhiệm kỳ.
9. Truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Gò Vấp (1983).
10. Các Nghị quyết chuyên đề của Quận ủy Gò Vấp.
11. Lịch sử quận Gò Vấp sơ khảo (1994).
12. Gò Vấp ngày nay sơ khảo (1994).
13. Gò Vấp sức mới trên đất xưa (1993).
14. Gò Vấp 20 năm xây dựng và phát triển (1995).
15. Gò Vấp 30 năm xây dựng, đổi mới và phát triển (2005).
16. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội của UBND quận Gò Vấp các năm.
17. Lịch sử Công an quận Gò Vấp 50 năm chiến đấu và trưởng thành.
18. Lịch sử phong trào công nhân lao động và tổ chức Công đoàn quận Gò Vấp.
19. Báo cáo tổng kết phong trào thi đua xã hội chủ nghĩa, học và nhân điển hình tiên tiến 5 năm 1976 - 1980 và năm 1981 quận Gò Vấp.
20. Lịch sử truyền thống chiến khu An Phú Đông.
21. Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân các quận 1, Tân Bình, Bình Thạnh, Thủ Đức, huyện Hóc Môn...
22. Quận Gò Vấp thời gian và sự kiện (dự thảo tháng 8/2002).
23. Dự thảo các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI.
24. Văn kiện Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ IX.
25. Văn kiện Đại hội Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ X.

Mục Lục

LỜI GIỚI THIỆU	5
----------------------	---

CHƯƠNG I

QUẬN GÒ VẤP: ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, VĂN HÓA - CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN	7
II. VĂN HÓA, CON NGƯỜI	10
III. ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP TRONG SỰ NGHIỆP ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC (1930 - 1975).....	12

CHƯƠNG II

ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, CẢI TẠO VÀ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1975 - 1985)

I. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÔI PHỤC SẢN XUẤT, ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN (1975 - 1977).....	17
II. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ XÂY DỰNG KINH TẾ - XÃ HỘI (1977 - 1979).....	28
III. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT, ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN, GIỮ VỮNG AN NINH - QUỐC PHÒNG (1979 - 1983)	36

- IV. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO THÁO GỠ KHÓ KHĂN
ĐỂ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT, GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM
VÀ CHĂM LO ĐỜI SỐNG CHO NHÂN DÂN LAO ĐỘNG
(1983 - 1986)..... 54

CHƯƠNG III

ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986 - 1996)

- I. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐỔI MỚI
CƠ CHẾ QUẢN LÝ KINH TẾ, ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT,
GIỮ VỮNG AN NINH CHÍNH TRỊ (1986 - 1989)..... 72
- II. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO KHAI THÁC
TIỀM NĂNG CỦA QUẬN, PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT
HÀNG HÓA, ĐẨY MẠNH KINH DOANH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ (1989 - 1991)..... 83
- III. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO GIỮ VỮNG
SỰ ỔN ĐỊNH CHÍNH TRỊ, THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
ĐÔ THỊ HÓA, CHĂM LO ĐỜI SỐNG CHO NHÂN DÂN
LAO ĐỘNG (1991 - 1996) 99

CHƯƠNG IV

ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1996 - 2010)

- I. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO TẬP TRUNG
NGUỒN LỰC ĐỂ THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA,
HIỆN ĐẠI HÓA, TẠO TIỀN ĐỀ VỮNG CHẮC
BƯỚC VÀO THẾ KỶ XXI (1996 – 2000)..... 118
- II. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU
KINH TẾ THEO HƯỚNG CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI,
DỊCH VỤ (2000 – 2005)..... 131

III. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP LÃNH ĐẠO TẬP TRUNG ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG KỸ THUẬT - XÃ HỘI, CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ “CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ” THEO HƯỚNG TĂNG DẦN TỶ TRỌNG “THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ”, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG, MỨC HƯỞNG THỤ VĂN HÓA TRONG NHÂN DÂN (2005 - 2010).....	142
IV. ĐẢNG BỘ QUẬN GÒ VẤP TIẾP TỤC LÃNH ĐẠO TẬP TRUNG ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG KỸ THUẬT - XÃ HỘI GẮN VỚI CHỈNH TRẠNG ĐÔ THỊ, PHÁT TRIỂN KINH TẾ QUẬN THEO CƠ CẤU “DỊCH VỤ - CÔNG NGHIỆP” (2010 – 2015).....	153
KẾT LUẬN	161
PHỤ LỤC	173
TÀI LIỆU THAM KHẢO	192

Lịch sử đảng bộ QUẬN GÒ VẤP (1975 - 2010)



Chịu trách nhiệm xuất bản
NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG

Biên tập: NGUYỄN TƯ TƯỜNG MINH

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH
NHÀ SÁCH TỔNG HỢP

62 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1

ĐT: 38225340 – 38296764 – 38247225

Fax: 84.8.38222726

Email: tonghop@nxbhcm.com.vn

Website: www.nxbhcm.com.vn / www.sachweb.vn

GPXB số: 1131-2012/CXB/605-123/THTPHCM ngày 24/9/2012.